

Thánh-thi

Mục-đích: Để diễn-đạt sự ca-tụng, sự thờ-phượng, và sự thú-tội cùng Đức Chúa TRỜI theo thể thơ

Người viết: Đa-vít viết 77 bài; A-sáp 12; các con trai của Cô-ra 12; Sa-lô-môn, Hê-man (hợp với các con trai của Cô-ra), Ê-than, và Mô-i-se mỗi người một bài; và 46 bài ẩn-danh. Tân Ước quy 2 bài ẩn-danh (Thánh-thi 2 và 95) cho Đa-vít (xem Công-vụ 4.25; Hê-bơ-rơ 4.7).

Ngày viết: Từ thời-gian của Mô-i-se (khoảng 1440 Trước Christ giáng-sinh) đến khi Y-sơ-ra-ên bị dân Ba-by-lôn bắt đi lưu-đày vào năm 586 TC (Trước Christ giáng-sinh)

Bối-cảnh: Các trước giả Thánh-thi không chú ý viết về các biến-cổ lịch-sử. Tuy nhiên, các bài Thánh-thi thường song song với các biến-cổ lịch-sử, chẳng hạn như việc Đa-vít trốn khỏi Sau-lơ và tội của người với Bát-Sê-ba.

Câu gốc: “Mọi vật gì có hơi thở hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ. Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!”. (150.6)

Người chính: Đa-vít

Chỗ chính: Đền-thờ thánh của Đức Chúa TRỜI

Ý chính: “Chào Anh, anh khỏe không?” “Khỏe!” Đây là lời chào hỏi khi người quen biết gặp nhau. Nếu mỗi thông-giao của hai người nào đó chỉ là những câu hỏi và trả lời xã giao như vậy thì mối liên-hệ này chỉ ở mức-độ bề ngoài mà thôi. Chia-sẽ sự-kiện và quan-điểm nằm sâu hơn lời chào hỏi xã giao. Tuy vậy, con người thật vẫn còn nằm giấu phía dưới chúng. Trong thực-tế, chỉ khi nào những cảm-giác và xúc-động chân-thật được chia-sẽ thì người ta mới biết được con người thật đó; nó mới được yêu-thương, và mới được giúp-đỡ.

Thông thường, các cách thông-giao bề ngoài đã chiếm ngự việc nói chuyện của chúng ta với Đức Chúa TRỜI. Chúng ta dễ-dàng lỏng vào những lời nói bóng-bẩy, thường cầu-nguyện lớn tiếng trong hội-chúng cả chục năm rồi hoặc nhanh chóng quăng vào vài câu sáo-ngữ và gọi đó là cầu-nguyện với Đức Chúa TRỜI của chúng ta. Không chút nghi-ngờ gì rằng Đức Chúa TRỜI nghe và hiểu những cố-gắng yếu-ớt của chúng ta, nhưng chiều sâu thông-giao ấy của chúng ta làm cho chúng ta nông-cạn trong mối liên-hệ với Đức Chúa TRỜI. Nhưng Ngài biết chúng ta, và Ngài muốn có sự thông-giao chân-thật với chúng ta.

Ở chính giữa quyển Thánh-Kinh này là quyển sách các Thánh-thi. Đây là một sưu tập lớn những bài ca và các bài cầu-nguyện diễn-tả tâm và hồn của nhân-loại. Trong chúng, mọi mức độ kinh-nghiệm làm người được bày tỏ ra. Không có các sáo-ngữ nào trong sách này. Thay vào đó, Đa-vít và những trước-giả khác một cách thành-thật tuôn đổ ra những cảm-xúc chân-thật của mình, phản-ánh một tình bằng-hữu đổi-thay cuộc đời, đầy quyền-năng, và linh-động với Đức Chúa TRỜI. Những người viết các Thánh-thi này thú-nhận các tội-lỗi của mình, phát-biểu những nỗi nghi-ngờ và lo sợ của mình, cầu xin Đức Chúa TRỜI giúp-đỡ trong những lúc gặp rắc-rối, và ca-tụng và thờ-lạy Ngài.

Khi quý vị đọc Thánh-thi, quý vị sẽ nghe các tín-nhân

khóc lớn lên cùng Đức Chúa TRỜI từ tận đáy sâu thăm đáy tuyệt-vọng, và quý vị sẽ nghe họ hát lớn tiếng lên cho Ngài nghe vào những cao điểm của các buổi đại-lễ. Nhưng, quý vị sẽ luôn luôn nghe họ chia-sẽ những xúc-cảm thành-thật với Đức Chúa TRỜI của họ, dù tuyệt-vọng hay vui-mừng. Với sự phát-biểu thành-thật của các trước giả thánh-thi, đàn-ông cũng như đàn-bà trải qua chiều dài lịch-sử đó, đã nhiều lần đến cùng sách Thánh-thi để được an-ủi trong những lúc phẫn-đầu và sầu-não. Và nhờ các trước giả thánh-thi này, họ đã chỗi dậy từ vực thăm đáy tuyệt-vọng đến những mức cao mới tìm được của sự vui-mừng và ca-tụng khi họ cũng khám-phá được quyền-năng của sự tha-thứ và tình yêu-thương mãi mãi của Đức Chúa TRỜI. Xin để sự chân-thành của các trước giả thánh-thi này đưa quý vị vào trong một mối liên-hệ chân-thật và sâu-đậm hơn với Đức Chúa TRỜI.

**Thánh-thi (1.1-1.6)-(2.1-2.12)-
(3.1-3.8)-(4.1-4.4)**

QUYỂN I

Các Thánh-thi 1.1-41.13

THÁNH-THI 1

Người công-chính khác với kẻ độc-ác

Người viết: Vô danh

- 1Phước thay cho người không bước đi theo lời khuyên của kẻ độc-ác,
Cũng chẳng đứng trong lối đi của các tội-nhân,
Cũng chẳng ngồi trong chỗ của những kẻ nhạo-báng!
- 2Nhưng sự vui-thích của hắn là ở trong luật-pháp của Đức GIA-VÊ,
Và trong luật-pháp của Ngài, hắn ngắm-nghe ngày và đêm.
- 3Và hắn sẽ như cây được trồng cạnh các dòng nước,
Sanh trái của nó trong mùa của nó,
Và lá nó không tàn-úa;
Và trong bất cứ việc gì hắn làm, hắn đều thịnh vượng.
- 4Những kẻ độc-ác chẳng như vậy đâu;
Nhưng chúng như rom gió thổi đi mất.
- 5Bởi vậy, kẻ độc-ác sẽ không đứng nổi trong sự phán-xét,
Tội-nhân cũng không ở trong hội-đồng của kẻ công-chính.
- 6Vì Đức GIA-VÊ biết đường-lối của người công-chính,
Nhưng đường-lối kẻ độc-ác sẽ bị diệt-vong.

THÁNH-THI 2

Sự trị-vì của Đấng Chịu-xức-dầu của Đức GIA-VÊ

Người viết: Đa-vít (xem Công-vụ 4.25-4.26)

- 1Cớ sao các quốc-gia ở trong sự náo động,
Và các dân-tộc đang chế ra chuyện hư-không?
- 2Các vua của trái đất giữ vững lập trường của họ,
Các nhà cầm-quyền bàn-bạc với nhau
Chống lại Đức GIA-VÊ và chống lại Đấng Chịu-xức-dầu⁽¹⁾ của Ngài:
- 3“Chúng ta hãy bút xiềng-xích của họ ra,
Và quăng xa các dây thừng của họ khỏi chúng ta!”
- 4Đấng ngồi trong các tầng trời cười,
Chúa chế-giễu chúng.
- 5Thế rồi Ngài sẽ nói với chúng trong cơn giận của Ngài
Và làm chúng kinh-hãi trong cơn thịnh-nộ của Ngài:
- 6“Nhưng về phần Ta, Ta vừa đặt Vua của Ta
Trên Si-ôn, núi thánh của Ta.”
- 7“Chắc-chắn Ta sẽ nói về sắc-lệnh của GIA-VÊ:
Ngài đã nói với Ta: ‘Vua là Con trai của Ta,
Ngày nay Ta vừa sinh ra Vua.
- 8Hãy xin Ta, và chắc-chắn Ta sẽ cho Vua các quốc-gia
làm của kẻ-thừa,
Và các nơi tận cùng trái đất làm tài-sản của Vua.
- 9Vua sẽ phải trị-vì chúng với cây gậy sắt,
Vua sẽ đập tan chúng như đồ sứ của người thợ gốm.’”
- 10Bởi vậy, bây giờ, hỡi các vua, hãy tỏ ra sáng-suốt;
Hãy nhận lấy lời cảnh-cáo, hỡi các quan-án của trái đất.
- 11Hãy thờ-phượng Đức GIA-VÊ với sự kính-sợ,

¹Đấng Chịu-xức-dầu tức là Đấng Christ

Và hãy vui-mừng cùng với run-rẩy.

- 12Hãy hôn Đức Con, e Ngài nổi giận, và các người diệt-vong trong đường-lối ấy,
Vì cơn thịnh-nộ của Ngài có thể sớm nhen lên.
Phước biết bao tất cả những kẻ ân-nấu trong Ngài!

THÁNH-THI 3

Bài cầu-nguyện buổi sáng để trông-cậy Đức Chúa TRỜI

Người viết: Đa-vít khi người chạy trốn Áp-sa-lôm, con trai của người

- 1“Đức GIA-VÊ ôi, các đối-thù của con vừa thêm nhiều biết bao!
Nhiều kẻ đang dấy lên chống lại con.
- 2Nhiều kẻ đang nói về hồn con:
‘Chẳng có một sự giải-cứ nào cho nó trong Đức Chúa TRỜI.’”
- 3“Nhưng Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, là cái khiến che chung-quanh con,
Là sự vinh-quang của con, và là Đấng nâng đầu con lên.”
- 4Tôi đã đang kêu-gào cùng Đức GIA-VÊ với tiếng kêu của tôi,
Và Ngài đã đáp lời tôi từ núi thánh của Ngài. [Sê-la.
- 5Tôi đã nằm xuống và đã ngủ;
Tôi đã thức-dậy, vì Đức GIA-VÊ duy-trì tôi.
- 6Tôi sẽ không sợ hàng chục ngàn người
Vừa quyết-tâm chống lại tôi khắp đó đây.
- 7“Xin chỗi dậy, Đức GIA-VÊ ôi; xin cứu con, Đức Chúa TRỜI của con ôi!
Vì Chúa đã đánh tất cả các kẻ thù con nơi quai hàm;
Chúa đã đập vỡ tan răng của kẻ độc-ác.”
- 8“Sự cứu-rỗi thuộc về Đức GIA-VÊ;
Nguyện phước của Chúa ở trên dân của Chúa.” [Sê-la.

THÁNH-THI 4

*Bài cầu-nguyện buổi chiều để tin-cậy Đức Chúa TRỜI
(Cho trường ban nhạc; dùng đàn dây)*

Người viết: Đa-vít

- 1“Xin đáp lời con khi con kêu-cầu,
Đức Chúa TRỜI của sự công-chính của con ôi!
Chúa đã làm con bết khổ trong nỗi đau buồn của con;
Xin khoan-dung với con và xin nghe lời cầu-nguyện của con.”
- 2Hỡi các con trai loài người, danh-dự ta đổi thành nhục-nhã cho đến chừng nào?
Các người sẽ thích điều không ra gì và nhằm vào sự dối-trá cho đến bao lâu? [Sê-la.
- 3Nhưng hãy biết rằng Đức GIA-VÊ đã để riêng ra người tin-kính Ngài cho chính Ngài;
Đức GIA-VÊ nghe khi tôi kêu-cầu Ngài.
- 4Hãy run-sợ, và đừng phạm tội;
Hãy suy-ngẫm trong tâm mình trên giường mình và im-lặng. [Sê-la.

²Sê-la ở chỗ này dùng để ra chỉ-thị: ngừng lại, khi hát hoặc khi đọc

**Thánh-thi (4.5-4.8)-(5.1-5.12)-
(6.1-6.10)-(7.1-7.6)**

⁵Hãy dâng các hy-sinh công-chính,
Và hãy trồng-cây nơi Đức GIA-VÊ.

⁶Nhiều người đang nói:

“Ai sẽ tỏ cho chúng ta điều gì tốt?”

“Xin nâng tia sáng của sắc mặt Chúa lên trên chúng con,
Đức GIA-VÊ ôi!

⁷Chúa đã đặt sự vui-mừng vào trong tâm con,
Nhiều hơn khi thóc lúa và rượu nho mới của chúng đây
đầy.

⁸Trong sự bình-an, con sẽ cả nằm xuống lẫn ngủ,
Vì chỉ một mình Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, khiến cho con ở
trong sự an-toàn.”

THÁNH-THI 5

*Bài cầu-nguyện xin bảo-vệ khỏi kẻ ác (Cho trưởng ban
nhạc; dùng ống quyển)*

Người viết: Đa-vít

¹“Xin để tai nghe những lời con, Đức GIA-VÊ ôi,
Xin xem-xét sự rên-ri của con.

²Xin lưu ý đến tiếng con kêu xin giúp-đỡ, Vua của con và
là Đức Chúa TRỜI của con ôi,
Vì cùng Chúa con cầu-nguyện.

³Vào buổi sáng, Đức GIA-VÊ ôi, Chúa sẽ nghe tiếng con;
Vào buổi sáng, con sẽ đặt lời cầu-nguyện của con nơi
Chúa và háo hức trông chừng.

⁴Vì Chúa không phải là một Thần thích-thú với sự độc-ác;
Không có kẻ xấu-xa nào tạm-lưu với Chúa.

⁵Kẻ kiêu-ngạo sẽ chẳng đứng được trước mắt Chúa;
Chúa ghét tất cả những kẻ làm điều độc-ác.

⁶Chúa diệt những kẻ nói lời dối-trá;
Đức GIA-VÊ ghê-tởm người làm đổ máu và gian-dối.

⁷Nhưng về phần con, bởi sự ân-cần thương-yêu dư-dật của
Chúa, con sẽ vào nhà Chúa,
Nơi đền-thờ thánh của Chúa, con sẽ cúi đầu cung-kính
vì Chúa.

⁸“Đức GIA-VÊ ôi, xin dẫn-dắt con trong sự công-chính
của Chúa bởi có những kẻ thù con;
Xin làm đường của Chúa thẳng trước mặt con.

⁹“Chẳng có gì đáng tin-cậy trong điều chúng nói;
Phần nội tâm của chúng chính nó là sự hủy-diệt;
Họng chúng là cái mộ lộ thiên;
Chúng đua-nhệ bằng lưỡi của chúng.

¹⁰“Xin bắt chúng chịu lỗi, Đức Chúa TRỜI ôi;
Bởi các mưu-chước của chính chúng, xin để chúng ngã!
Theo vô số tội lỗi của chúng, xin ném chúng ra,
Vì chúng nổi-loạn chống lại Chúa.

¹¹Song xin cho mọi kẻ ân-náu trong Chúa được hân-hoan,
Xin để họ mãi mãi ca-hát vì vui-vẻ;
Và xin Chúa che-chờ họ,
Để những kẻ yêu danh Chúa có thể hân-hoan trong
Chúa.

¹²Vì chính Chúa ban phước cho người công-chính, Đức
GIA-VÊ ôi,
Chúa bao-quan người ấy bằng ân-huệ như bằng một cái
kiên.”

THÁNH-THI 6

*Bài cầu-nguyện xin sự khoan hồng trong cơn hoạn-nạn
(Cho trưởng ban nhạc; dùng bát-huyền cầm)*

Người viết: Đa-vít

¹“Đức GIA-VÊ ôi, xin đừng quở-trách con trong cơn giận
của Chúa,

Cũng đừng sửa-phạt con trong sự phẫn-nộ của Chúa.

²Xin khoan-dung với con, Đức GIA-VÊ ôi, vì con đang
gầy mòn;

Xin chữa lành con, Đức GIA-VÊ ôi, vì xương-cốt⁽¹⁾ con
bị làm khiếp-đâm.

³Và hồn con chán-ngán quá đỗi;

Nhưng Chúa, Đức GIA-VÊ ôi—cho đến chừng nào?”

⁴“Xin trở lại, Đức GIA-VÊ ôi, xin giải-cứu hồn con;

Xin cứu con vì sự ân-cần thương-yêu của Chúa.

⁵Vì chẳng có ai nhắc đến Chúa trong sự chết;

Trong Âm-phủ ai sẽ tạ ơn Chúa?”

⁶Tôi mệt lử với lời than-thờ của tôi;

Mỗi đêm tôi làm giường tôi ẩm ướt,

Tôi hòa-tan ghé trường-kỷ của tôi bằng nước mắt của
tôi.

⁷Con mắt tôi đã yếu mòn với nỗi sầu-khổ;

Nó đã trở nên già yếu vì mọi đối-thù của tôi.

⁸Hãy lia xa ta, tất cả các người những kẻ làm ác,

Vì Đức GIA-VÊ đã nghe tiếng khóc-lóc của ta.

⁹Đức GIA-VÊ đã nghe sự nài-xin của ta,

Đức GIA-VÊ nhậm lời cầu-nguyện ta.

¹⁰Tất cả những kẻ thù ta sẽ bị xấu-hổ và rất khiếp-đâm;

Chúng sẽ thôi lui, chúng sẽ thỉnh-linh bị xấu-hổ.

THÁNH-THI 7

*Đức GIA-VÊ được nài-xin để bình-vực trước giả Thánh
Thì chống lại kẻ độc-ác (Cúc, một người Bên-gia-min)*

Người viết: Đa-vít

¹“GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của con ôi, trong Chúa con
vừa ân-náu;

Xin cứu con khỏi tất cả những kẻ truy đuổi con, và xin
giải-thoát con,

²E hấn xé hồn con như sư-tử,

Kéo lê con đi mất, trong khi không có một ai giải-thoát.

³“GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của con ôi, nếu con vừa làm
điều này:

Nếu có sự bất-công trong đôi bàn tay của con,

⁴Nếu con vừa trả điều xấu-xa cho người ở hòa-thuận với
con,

Hay vừa cướp-bóc kẻ vô cơ đã là đối-thù của con,

⁵Thì xin cho kẻ thù ấy đuổi theo hồn con và bắt kịp;

Và xin để hấn giảm-đạp sinh-mạng con xuống tận mặt
đất,

Và để vinh-quang của con ở trong tro bụi. [Sê-la.]

⁶“Xin chỗi dậy, Đức GIA-VÊ ôi, trong cơn giận của Chúa;
Xin Chúa nâng Chúa lên chống lại cơn giận dữ của

¹xương-cốt: cái phách, cái vĩa, hay linh con người

**Thánh-thi (7.7-7.17)-(8.1-8.9)-
(9.1-9.16)**

- những đối-thù con,
Xin Chúa khởi dậy vì con; Chúa đã định sự phán xét.
7 Và để các dân-tộc nhóm lại bao-quanh Chúa;
Và từ trên cao xin Chúa trở lại trên họ.”
8 Đức GIA-VÊ phán-xét các dân-tộc;
“Xin minh-oan cho con, Đức GIA-VÊ ôi, theo sự công-
chính của con và sự chính-trực của con ở trong con.”
9 Ôi, xin để điều xấu của kẻ ác kết-thúc, nhưng vững-lập
kẻ công-chính;
Vì kẻ công-chính, Đức Chúa TRỜI thử những tâm và
trí⁽¹⁾.
10 Cái khiên của tôi ở với Đức Chúa TRỜI,
Đấng cứu người ngay-thẳng trong tâm.
11 Đức Chúa TRỜI là một vị thẩm-phán công-chính,
Và là một Đức Chúa TRỜI⁽²⁾ có sự phẫn-nộ mỗi ngày.
12 Nếu một kẻ không hối-cải, Ngài sẽ mài gươm Ngài;
Ngài đã giương cung Ngài và làm cho nó sẵn-sàng.
13 Ngài cũng đã chuẩn-bị các vũ-khí chết người của Ngài;
Ngài làm các mũi tên Ngài thành các ống thông đồ lửa.
14 Kia, hấn lao động với sự độc-ác,
Hấn thai nghén trò quỷ phá, và đem lại điều dối-trá.
15 Hấn đã đào một cái hố và đã khoét nó rộng ra,
Và đã té vào trong cái lỗ hấn đã đào.
16 Trò quỷ phá của hấn sẽ quật lại trên đầu của hấn,
Và bạo-lực của hấn sẽ giáng xuống trên đầu của hấn.
17 Tôi sẽ cảm-tạ Đức GIA-VÊ theo sự công-chính của
Ngài,
Và sẽ hát lời ca-tụng danh Đức GIA-VÊ Chí-Cao.

THÁNH-THI 8

*Vinh-hiến của Đức Chúa TRỜI và phẩm-giá của loài
người (Cho trường ban nhạc; dùng đàn ‘Ghi-tít’)*

Người viết: Đa-vít

- 1 “Đức GIA-VÊ ôi, Chúa chúng con ôi,
Oai-nghi biết bao là danh Chúa trong tất cả trái đất,
Chúa đã phô-bày sự huy-hoàng của Chúa trên các tầng
trời!
2 Từ miệng các trẻ con và những bé đang bú, Chúa đã
vững-lập sức mạnh,
Bởi có những đối-thù của Chúa,
Đề bắt kẻ thù và kẻ báo-thù dừng lại.
3 “Khi con xem-xét các tầng trời của Chúa, công-trình của
các ngón tay của Chúa,
Mặt trăng và các ngôi sao, mà Chúa từng chỉ-định;
4 Loài người là gì, mà Chúa phải nghĩ về nó?
Và con trai loài người là chi, mà Chúa phải săn-sóc nó?
5 Tuy vậy Chúa đã dựng nên người kém hơn Đức Chúa
TRỜI một chút,
Và đội vương-miện cho nó với sự vinh-quang và oai-
nghi!
6 Chúa cho nó cai-trị trên các công-trình của bàn tay Chúa;
Chúa đã đặt tất cả sự vật dưới hai bàn chân nó,
7 Tất cả những chiên và bò,

- Và các thú vật ngoài đồng cũng vậy,
8 Chim chóc trong các tầng trời cùng cá dưới biển,
Bất cứ cái gì lợi qua các lối đi của biển.
9 “Đức GIA-VÊ ôi, Đức Chúa TRỜI của chúng con ôi,
Oai-nghi biết bao là danh của Chúa trên tất cả trái đất!”

THÁNH-THI 9

*Thánh-thi về sự cảm-tạ công-lý của Đức Chúa TRỜI
(Cho trường ban nhạc; về điệu ‘Mút-la-bên’⁽³⁾)*

*Người viết: Đa-vít, có lẽ được viết sau chiến-thắng dân
Phi-li-tin.*

- 1 “Con sẽ tạ ơn Đức GIA-VÊ với tất cả tâm-lòng của con;
Con sẽ nói về tất cả những việc kỳ-diệu của Chúa.
2 Con sẽ vui mừng và hớn-hở trong Chúa;
Con sẽ hát lời ca-tụng danh của Chúa, Đấng Chí Cao ôi.
3 “Khi những kẻ thù con tháo lui,
Chúng vấp-ngã và diệt-vong trước mặt Chúa.
4 Vì Chúa từng giữ gìn quyền của con và có của con;
Chúa ngồi trên ngai phán-xét một cách công-chính.
5 Chúa đã quở-trách các dân-tộc;
Chúa đã diệt những kẻ độc-ác;
Chúa đã xóa tên chúng mãi mãi và mãi mãi.
6 Kẻ thù đã kết-thúc trong phê-tích mãi mãi,
Và Chúa đã trừ diệt các thành-thị ấy;
Chính kỷ-niệm của chúng cũng đã tiêu mất.”
7 Nhưng Đức GIA-VÊ vẫn ngồi làm Vua mãi mãi;
Ngài đã vững-lập ngai của Ngài cho sự phán-xét.
8 Và Ngài sẽ phán-xét thế gian trong sự công chính;
Ngài sẽ ra phán-xét cho các dân-tộc trong sự vô-tư.
9 Đức GIA-VÊ cũng sẽ là một đồn-lũy cho kẻ bị áp-bức,
Một thành-trị trong những lúc phiến-hà,
10 “Những kẻ biết danh Chúa sẽ đặt lòng trông-cậy của họ
nơi Chúa;
Vì Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, đã không bỏ rơi những người
tìm kiếm Chúa.”
11 Hãy hát các lời ca-tụng Đức GIA-VÊ, Đấng ngự tại Si-
ôn;
Hãy tuyên-bố giữa các dân-tộc những việc làm của
Ngài.
12 Vì Ngài là Đấng trả thù máu bị đổ vẫn nhớ họ;
Ngài không quên tiếng khóc của kẻ bị làm sầu-não.
13 Xin khoan-dung với con, Đức GIA-VÊ ôi;
Xin đoái xem nỗi khổ của con do những kẻ ghét con,
Chúa là Đấng nâng con lên khỏi những công của sự
chết;
14 Để con có thể nói về tất cả những lời ca-tụng Chúa,
Rằng tại các công của con gái Si-ôn
Con có thể mừng-rỡ trong sự cứu-rỗi của Chúa.”
15 Các quốc-gia vừa chìm trong cái hố chúng mới đào;
Trong cái lưới chúng đã giấu, chính chân của chúng đã
bị mắc.
16 Đức GIA-VÊ đã tỏ Ngài ra;
Ngài đã thi-hành sự phán xét.
Do việc làm của chính hai bàn tay hấn kẻ độc-ác bị bẫy.
[Trâm-ngâm Sê-la.]

¹Nguyên ngữ: các trái tim và các trái thận, nghĩa bóng là phần
trong sâu-thẳm của loài người, người bề trong
²hay: một vị THẦN

³Mút-la-bên: nghĩa là “Cái Chết của Người Con Trai”

**Thánh-thi (9.17-9.20)-(10.1-10.18)-
(11.1-11.7)-(12.1-12.7)**

- 17 Kê ác sẽ rời đi đến Âm-phù,
Cả mọi quốc-gia quên Đức Chúa TRỜI.
18 Vì người thiếu-thốn sẽ không luôn luôn bị bỏ quên,
Hy-vọng của người đau-khổ cũng chẳng lụi-tàn mãi mãi.
19 “Xin chỗi dậy, Đức GIA-VÊ ôi, xin chớ để loài người
thắng thế;
Xin để các quốc-gia bị phán xét trước mặt Chúa.
20 Xin đặt chúng trong sự kinh-sợ, Đức GIA-VÊ ôi;
Xin cho các quốc-gia biết họ chỉ là người.” [Sê-la.]

THÁNH-THI 10

Bài cầu-nguyện xin đánh hạ kẻ độc-ác

Người viết: Vô danh, nhưng có lẽ Đa-vít. Nhiều bản văn
cổ liên-hợp hai Thánh-thi 9 và 10 lại, trong khi Thánh-thi
9 do Đa-vít viết.

- 1 “Cớ sao Chúa đứng đàng xa, Đức GIA-VÊ ôi?
Cớ sao Chúa ẩn mình trong những lúc phiền-hà?
2 Trong kiêu-căng kẻ độc-ác ráo riết truy đuổi kẻ khổ-đau;
Xin chúng bị kẹt trong các âm-mưu mà chúng vừa chế
ra.”
3 Vì kẻ độc-ác khoe-khoang về sự khát-khao của tâm hấn,
Và kẻ tham-lam rửa-sả và ghét bỏ Đức GIA-VÊ.
4 Kẻ độc-ác, trong vẻ mặt hồng hách của nó, không tìm
kiếm Ngài.
Mọi ý nghĩ của nó là: “Chẳng có Ông TRỜI nào cả.”
5 “Các đường-lối nó luôn luôn phồn-vinh;
Các sự xét-xử của Chúa ở trên cao, ngoài tầm nhìn của
nó;
Còn mọi kẻ địch của nó, nó khịt mũi vào chúng.”
6 Nó nói thầm: “Ta sẽ chẳng bị mũi lòng;
Trải qua mọi thế-hệ, ta sẽ chẳng bị ở trong sự bất hạnh.”
7 Miệng nó đầy các lời rửa-sả, giả-dối, và áp-bức;
Dưới lưỡi nó là trò quấy phá và sự độc-ác.
8 Nó ngồi nơi những chỗ rình-rập trong các làng-xã;
Trong các chỗ ẩn-khuất, nó giết kẻ vô-tội;
Đôi mắt nó kín-đáo đờm chừng kẻ bất hạnh.
9 Nó rình-rập trong chỗ ẩn-khuất như một con sư-tử trong
hang nó;
Nó rình-rập để bắt người đau-khổ;
Nó bắt kẻ khổ-đau khi nó kéo người ấy vào trong lưới
nó.
10 Nó thu mình lại, nó cúi xuống,
Và kẻ bất hạnh sa vào móng vuốt của nó.
11 Nó nói thầm: “Ông TRỜI đã quên;
Ngài đã giấu mặt Ngài; Ngài sẽ không bao giờ thấy nó.”
12 “Xin chỗi-dậy, Đức GIA-VÊ ôi; Đức Chúa TRỜI ôi, xin
nâng tay Chúa lên.
Xin đừng quên những kẻ khổ-đau.”
13 Tại sao kẻ độc-ác ghét bỏ Đức Chúa TRỜI?
Nó đã nói thầm: “Chúa sẽ không hạch-hỏi đâu.”
14 “Chúa đã thấy, vì Chúa đã quan sát trò quấy phá và
chuyện bực bội để đặt nó trong bàn tay của Chúa.
Kẻ bất hạnh phó-thác mình cho Chúa;
Chúa là Đấng giúp-đỡ kẻ mồ-côi từ trước đến giờ.
15 Xin bẻ cánh tay kẻ ác và kẻ làm điều xấu-xa,
Xin tra-tìm sự độc-ác của nó cho đến khi Chúa không
còn tìm ra gì nữa.”

- 16 Đức GIA-VÊ là Vua đời đời;
Các quốc-gia vừa diệt-vong khỏi đất Ngài.
17 “Đức GIA-VÊ ôi, Chúa đã nghe sự khát khao của kẻ
kiêm-tôn đó;
Chúa sẽ tăng sức cho tâm của họ, Chúa sẽ nghiêng tai
của Chúa
18 Để binh-vực⁽¹⁾ kẻ mồ-côi và người bị áp-bức,
Để người của trái đất không còn gây ra sự khùng-bổ
nữa.

THÁNH-THI 11

Đức GIA-VÊ là nơi ẩn-náu (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- 1 Trong Đức GIA-VÊ, ta ẩn-náu;
Thế nào các người có thể nói với hồn ta: “Hãy bay trốn
đi như một con chim lên núi của người;
2 Vì, kìa, các kẻ độc-ác giương cung,
Chúng chuẩn bị mũi tên của chúng trên dây cung,
Để bắn trong tối-tăm vào người ngay thẳng trong tâm.
3 Nếu các nền-tảng bị hủy-diệt,
Thì người công-chính có thể làm gì?”
4 Đức GIA-VÊ ở trong đền thánh của Ngài; ngại của Đức
GIA-VÊ ở trong trời;
Các mắt của Ngài nhìn xem, các mí mắt của Ngài thử
những con trai của loài người.
5 Đức GIA-VÊ thử người công-chính và kẻ độc-ác,
Và kẻ ưa-thích bạo lực, hồn Ngài ghét.
6 Trên kẻ độc-ác, Ngài sẽ mưa xuống các bẫy;
Lửa và diêm và gió thiêu-đốt sẽ là phần của chén chúng.
7 Vì Đức GIA-VÊ là công-chính; Ngài yêu sự công-chính;
Người ngay thẳng sẽ nhìn mặt Ngài.

THÁNH-THI 12

**Đức Chúa TRỜI, Đấng giúp-đỡ chống lại người giả-dối
(Cho trường ban nhạc; dùng bát huyền cầm)**

Người viết: Đa-vít

- 1 “Xin giúp, Đức GIA-VÊ ôi, vì kẻ tin-kính thôi hiện diện,
Vì các kẻ trung-tín biến mất khỏi giữa những con trai
loài người.
2 Chúng nói sự trống rỗng cho nhau nghe;
Với các môi đua-nịnh và hai lòng chúng nói.
3 Nguyên xin Đức GIA-VÊ kết-liệu mọi môi đua-nịnh,
Cái lưỡi nói những việc vĩ-đại;
4 Những kẻ vừa nói: ‘Với cái lưỡi của mình, chúng ta sẽ
thắng thế;
Môi của chúng ta ở với chúng ta; ai là Chúa trên ta?’ ”
5 “Bởi vì sự tan hoang của kẻ khổ-đau, bởi vì sự rên-ri của
kẻ nghèo-túng,
Nay Ta sẽ chỗi dậy,” Đức GIA-VÊ phán: “Ta sẽ đặt nó
trong sự an-toàn mà nó khao-khát.”
6 Các lời của Đức GIA-VÊ là các lời thuần bạch;
Như bạc được thử trong lò trên trái đất, được luyện bảy
lần.
7 Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, sẽ giữ-gìn họ;
Chúa sẽ bảo-tồn hấn khỏi thế-hệ này mãi mãi.

¹nguyên ngữ: xét-xử

Thánh-thi (12.8)-(13.1-13.6)-(14.1-14.7)-(15.1-15.5)-(16.1-16.11)

⁸Kẻ ác đi vênh-váo đó đây mọi phía,
Khi sự đòi-bại được tán-dương giữa các con trai loài người.

THÁNH-THI 13

Lời cầu-nguyện xin giúp-đỡ trong rắc-rối (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- 1“Trong bao lâu, Đức GIA-VÊ ôi? Chúa sẽ quên con mãi mãi?
Trong bao lâu Chúa sẽ ẩn mặt Chúa khỏi con?
- 2Trong bao lâu con sẽ bàn-bạc trong hồn con;
Buồn khổ trong lòng con suốt cả ngày?
Trong bao lâu kẻ thù con sẽ được đề-cao hơn con?
- 3“Xin xem-xét và trả lời con, Đức GIA-VÊ ôi, Đức Chúa TRỜI của con;
Xin làm sáng tỏ đôi mắt con, e rằng con ngủ vào cái chết,
- 4E rằng kẻ thù con nói: ‘Ta vừa thắng nó,’
E rằng các đối-thù con mừng-rỡ khi con bị run-rẩy.
- 5“Nhưng con vừa trông-cậy vào sự ân-cần thương-yêu của Chúa;
Tâm con sẽ mừng-rỡ trong sự cứu-rỗi của Chúa.”
- 6Tôi sẽ ca hát cho Đức GIA-VÊ,
Bởi vì Ngài vừa đối-xử rộng-rãi với tôi.

THÁNH-THI 14

Sự điên-rồ và độc-ác của loài người (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- 1Kẻ ngu-dại đã nói trong tâm hần: “Chẳng có Ông TRỜI nào cả.”
Chúng đòi-bại, chúng vừa cam kết làm các việc ghê-tởm;
Chẳng có một kẻ nào làm điều lành.
- 2Đức GIA-VÊ vừa nhìn xuống những con trai loài người từ trời,
Để xem có kẻ nào hiểu-biết chẳng,
Kẻ tìm kiếm Đức Chúa TRỜI chẳng.
- 3Hết thầy chúng vừa quay qua một bên; cùng nhau chúng vừa trở thành đòi-bại;
Chẳng có một kẻ làm lành, không có lấy một.
- 4Há mọi nhân công của sự độc-ác chẳng biết:
Là những kẻ ăn nuốt dân ta như ăn bánh,
Và chẳng cầu-khẩn Chúa hay sao?
- 5Ồ đó chúng ở trong sự kinh-sợ lớn,
Vì Đức Chúa TRỜI ở với thể-hệ công-chính.
- 6Các người muốn hạ nhục sự bàn-bạc của người khổ-đau,
Nhưng Đức GIA-VÊ là nơi ẩn-náu của người.
- 7Ôi! Chớ gì sự cứu-rỗi của Y-sơ-ra-ên đi ra từ Si-ôn!
Khi Đức GIA-VÊ hồi-phục dân bị lưu-đày của Ngài,
Thì Gia-cóp sẽ mừng-rỡ, Y-sơ-ra-ên sẽ vui-vẻ.

THÁNH-THI 15

Diễn-tả một công-dân của Si-ôn

Người viết: Đa-vít

- 1“Đức GIA-VÊ ôi, ai có thể tạm lưu trong lều của Chúa?
Ai có thể cư-ngụ trên đồi thánh của Chúa?
- 2Là người bước đi với sự chính-trực, làm điều công-chính,
Và nói sự thật trong tâm của hần.
- 3Là người không vu-khống với lưỡi của hần,
Cũng không làm điều ác cho người láng-giềng của hần,
Cũng không đem lời quờ-trách chống lại bạn của hần;
- 4Trong đôi mắt của hần, kẻ phóng đăng truy-lạc bị khinh-miệt,
Nhưng hần tôn-kính những kẻ kinh-sợ Đức GIA-VÊ;
Hần thệ-nguyện đến cả hần tôn-hại, và không thay-đổi;
- 5Hần không bỏ tiền của hần ra để lấy lời,
Hần cũng chẳng ăn hối-lộ hại kẻ vô-tội.
Người làm các điều này sẽ không bao giờ bị lay động.

THÁNH-THI 16

Đức GIA-VÊ là phần phước của tác-giả trong cuộc sống và là Đấng Giải-cứu trong sự chết (Thánh-thi về sự cứu-chuộc)

Người viết: Đa-vít

- 1“Xin duy trì con, Đức Chúa TRỜI ôi, vì con ẩn-náu trong Chúa.”
- 2Hỡi hồn ta, người đã nói cùng Đức GIA-VÊ: “Chúa là Chúa của con;
Con không có một điều thiện nào ngoại trừ Chúa.”
- 3Về phần các người thánh ở trong trái đất,
Họ là các kẻ oai-nghi, nơi họ là tất cả sự thích-thú của ta.
- 4Các sự buồn-rầu của những kẻ đối-chác với thần khác sẽ bị gia-tăng;
Ta sẽ không đổ các rượu lễ có máu của chúng ra,
Ta cũng sẽ chẳng để tên chúng trên đồi môi ta.
- 5“Đức GIA-VÊ là phần thừa-kế của con và chén của con;
Chúa chắc-chắn ủng-hộ phần của con.
- 6Các đường ranh-giới đã rơi xuống cho con trong các nơi êm đềm;
Quả thật, của thừa-kế của con thật là đẹp-đẽ cho con.”
- 7Ta sẽ chúc-tụng Đức GIA-VÊ, Đấng đã khuyên-bảo ta;
Quả thật, người bề-trong⁽¹⁾ của ta chỉ dạy ta vào ban đêm.
- 8Ta đã liên-tục để Đức GIA-VÊ trước mặt ta;
Bởi vì Ngài ở bên tay hữu ta, ta sẽ không bị lay động.
- 9Vì vậy tâm ta vui-vẻ, và sự vinh-quang của ta mừng-rỡ;
Xác-thịt ta cũng sẽ ở một cách an ninh.
- 10“Vì Chúa sẽ không bỏ rơi hồn tôi cho Âm-phủ;
Cũng chẳng cho Đấng Thánh của Chúa thấy sự thối-rữa.
- 11Chúa sẽ cho tôi biết đường có sự sống;
Trong sự hiện-diện của Chúa có sự đầy-đủ niềm vui;
Ở bên tay hữu của Chúa có các sự khoan khoải mãi.”

¹nguyên ngữ: các trái cật của con, có nghĩa bóng là người bề-trong của con

**Thánh-thi (17.1-17.15)-
(18.1-18.17)**

THÁNH-THI 17

Cầu-nguyện Chúa giữ-gìn chống những kẻ áp-bức

Người viết: Đa-vít, viết lời cầu-nguyện này trong khi đang bị Sau-lơ ngược-đãi khủng-bố

- 1¹Xin nghe một nguyên-cớ công chính, *Đức* GIA-VÊ ôi, xin lưu ý đến tiếng khóc của con; Xin để tai nghe lời cầu-nguyện của con, lời không từ đôi môi già-dối.
- 2²Xin cho sự phán-xét của con đi ra từ sự hiện-diện của Chúa; Xin để mắt Chúa nhìn với sự vô-tư.
- 3³Chúa vừa thử tâm con; Chúa vừa thăm-viêng con vào ban đêm; Chúa vừa thử con và không tìm thấy gì cả; Con có ý-định rằng miệng con sẽ không phạm tội.
- 4⁴Còn công việc của loài người, bởi lời các môi Chúa Con đã tránh khỏi các đường-lối của kẻ hung-bạo.
- 5⁵Các bước đi của con đã giữ vững theo các lối của Chúa. Hai chân con đã không trượt.
- 6⁶“Con kêu-cầu Chúa, vì Chúa sẽ trả lời con, *Đức* Chúa TRỜI ôi; Xin nghiêng tai Chúa về con, xin nghe lời nói của con.
- 7⁷Một cách kỳ diệu xin tỏ lòng yêu-thương ân-cần của Chúa, Ôi Đấng Cứu-rỗi của những kẻ ân-náu nơi tay hữu của Chúa Tránh các kẻ chỗi dậy chống lại họ.
- 8⁸Xin giữ con như con người của con mắt, Xin giấu con trong bóng những cánh của Chúa,
- 9⁹Tránh những kẻ ác cường-đoạt con, Các kẻ thù trí mạng của con, vây quanh con.
- 10¹⁰Chúng đã khép kín trái tim mập¹⁾ của chúng; Với miệng của chúng, chúng nói một cách kiêu-cãnh.
- 11¹¹Nay chúng đã bao-vây chúng con trong các bước của chúng con; Chúng đặt mắt chúng nhìn để quăng chúng con xuống đất.
- 12¹²Nó như con sư-tử hăm-hờ để xé, Và như con sư-tử tờ-rình trong các nơi ẩn-núp.
- 13¹³“Xin chỗi dậy, *Đức* GIA-VÊ ôi, xin đương đầu với nó, đem nó thấp xuống; Xin giải-thoát hồn con khỏi kẻ độc-ác với gươm của Chúa,
- 14¹⁴Khôi loài người với tay của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, Khôi người thế-gian mà phần của họ là ở trong đời này; Và bụng họ Chúa cho đầy vật báu của Chúa; Họ thỏa-mãn với những đứa con, Và để sự giàu có của họ lại cho những đứa con nít của họ.
- 15¹⁵Về phần con, con sẽ ngắm-nhìn mặt Chúa trong sự công-chính; Con sẽ được thỏa-nguyện với việc ngắm-nhìn này khi con thức dậy.”

¹nghĩa là: trái tim không cảm giác

THÁNH-THI 18

Tác-giả ca-tụng Đức GIA-VÊ ban cho sự giải-cứu (Cho trường ban nhạc. Đa-vít kể tội-tố của Đức GIA-VÊ đọc cho Đức GIA-VÊ nghe các lời bài này trong ngày Đức GIA-VÊ giải-cứu mình khỏi tay tất cả các kẻ thù mình và khỏi tay Sau-lơ.)

Người viết: Đa-vít

- 1¹“Con yêu Chúa, ôi *Đức* GIA-VÊ, sức mạnh của con.”
- 2²*Đức* GIA-VÊ là vàng đá của tôi và đồn-lũy của tôi, và là Đấng Giải-cứu của tôi, *Đức* Chúa TRỜI của tôi, vàng đá của tôi, trong Ngài tôi ân-náu; Cái thuẫn của tôi và cái sừng của sự cứu-rỗi của tôi, thành-trì của tôi.
- 3³Tôi kêu-cầu *Đức* GIA-VÊ, Đấng đáng được ca-tụng, Và tôi được cứu khỏi các kẻ thù tôi.
- 4⁴Các dây của sự chết đã bao quanh tôi, Và nước xoáy của sự không tin-kính đã làm tôi kinh-sợ.
- 5⁵Các dây của Âm-phủ đã vây quanh tôi; Các bẫy của sự chết đã đương-đầu tôi.
- 6⁶Trong cảnh khốn-cùng của tôi, tôi đã kêu-cầu cùng *Đức* GIA-VÊ, Và đã khóc cùng *Đức* Chúa TRỜI của tôi xin giúp-đỡ Ngài đã nghe tiếng tôi từ đền của Ngài, Tiếng khóc xin giúp-đỡ của tôi trước mặt Ngài đã vào trong tai Ngài.
- 7⁷Lúc ấy trái đất đã lung-lay và rung-chuyển; Và các nền của những núi đã đang run-rẩy Và bị lung-lay, bởi vì Ngài đã giận.
- 8⁸Khói đã cuốn lên ra khỏi các lỗ mũi Ngài, Và lửa từ miệng Ngài đã thiêu-nuốt; Than đã được đốt cháy bởi nó.
- 9⁹Ngài cũng đã uốn cong các tầng trời, và đã xuống Với sự tối tăm dày đặc dưới các bàn chân của Ngài.
- 10¹⁰Và Ngài đã cỡi chê-rúp và bay; Ngài đã lướt lẹ trên các cánh gió.
- 11¹¹Ngài đã dùng sự tối-tăm làm chỗ ẩn của Ngài, trường của Ngài quanh Ngài, Sự tối-tăm của nước, các mây dày-đặc của các bầu trời.
- 12¹²Từ sự sáng chói trước mặt Ngài, đã đi qua các mây dày-đặc của Ngài, Các mưa đá và những than lửa.
- 13¹³*Đức* GIA-VÊ cũng làm tiếng sấm trong các tầng trời, Và Đấng Chí Cao đã thốt ra tiếng Ngài, Các mưa đá và các than lửa.
- 14¹⁴Và Ngài đã bắn ra các mũi tên của Ngài, và đã làm tan-lạc chúng, Và sét chớp nhấp nhoáng, và đã đánh chúng tan-tác.
- 15¹⁵“Lúc đó các rãnh nước đã hiện ra, Và các nền vũ-trụ đã bị để lộ trần ra Do sự quở-trách của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, Do lượng hơi thở của các lỗ mũi của Chúa.”
- 16¹⁶Ngài đã sai đi từ nơi cao, Ngài đã nắm lấy tôi; Ngài đã kéo tôi ra khỏi nước lũ.
- 17¹⁷Ngài đã giải-cứu tôi khỏi kẻ thù mạnh-mẽ của tôi, Và những kẻ đã ghét tôi, vì chúng đã quá mạnh đối với tôi.

**Thánh-thi (18.18-18.50)-
(19.1-19.10)**

18Chúng đã đương đầu tôi trong cái ngày tai-họa của tôi,
Nhưng Đức GIA-VÊ đã là nơi lưu trú của tôi.
19Ngài cũng đã đem tôi ra vào trong chỗ rộng-rãi;
Ngài đã cứu tôi, bởi vì Ngài thích-thú nơi tôi.
20Đức GIA-VÊ đã thương tôi theo sự công-chính của tôi;
Theo sự sạch-sẽ của các bàn tay tôi, Ngài đã khen-
thưởng tôi
21Vì tôi đã giữ các đường-lối của Đức GIA-VÊ,
Và đã chẳng rời bỏ Đức Chúa TRỜI của tôi một cách
độc-ác.
22Vì tất cả các mạng-lệnh của Ngài đã ở trước mặt tôi,
Và tôi đã chẳng bỏ các giới-luật của Ngài khỏi tôi.
23Tôi cũng đã trọn- vẹn với Ngài,
Và tôi đã giữ mình tránh khỏi sự độc-ác của tôi.
24Vì vậy, Đức GIA-VÊ khen-thưởng tôi theo sự công-
chính của tôi,
Theo sự sạch-sẽ của đôi bàn tay tôi trong mắt Ngài.
25“Vớì kẻ từ-tế, Chúa tỏ mình từ-tế;
Vớì kẻ trọn- vẹn, Chúa tỏ mình trọn- vẹn;
26Vớì kẻ thuần-bạch, Chúa tỏ mình thuần-bạch;
Và vớì kẻ xiên xẹo, Chúa tỏ mình sắc-sảo.
27Vì Chúa cứu dân khôn-khỏ;
Nhưng các mắt kiêu-căng, Chúa hạ phẩm-giá.
28Vì Chúa thấp ngọn đẹn của con;
GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI con soi-sáng sự tăm-tối của
con.
29Vì bởi Chúa, con có thể đề bẹp một toán quân;
Và bởi Đức Chúa TRỜI con, con có thể nhảy qua
tường.”
30Còn Đức Chúa TRỜI, đường-lối Ngài là trọn vẹn;
Lời Đức GIA-VÊ được thử rồi;
Ngài là cái khiên cho tất cả những kẻ ẩn-náu trong Ngài.
31Vì ai là Ông TRỜI, ngoài Đức GIA-VÊ?
Và ai là tảng đá, ngoại trừ Đức Chúa TRỜI của chúng
ta,
32Chính Đức Chúa TRỜI nai nịt tôi với sức mạnh,
Và làm đường-lối tôi trọn vẹn?
33Ngài khiến các chân tôi như chân những con nai cái đò,
Và để tôi trên những chỗ cao của tôi.
34Ngài luyện-tập các bàn tay tôi cho chiến-trận,
Để các cánh tay tôi có thể giương nổi cây cung bằng
đồng.
35“Chúa cũng đã ban cho con cái khiên cứu-rỗi của Chúa,
Tay hữu của Chúa nâng- đỡ con;
Sự hòa-nhã của Chúa làm con lớn.
36Chúa mở lớn các bước đi của con dưới con,
Và các bàn chân con đã chẳng trượt.
37Con đã đuổi theo các kẻ thù con và bắt kịp chúng,
Và con đã chẳng quay lại cho đến khi chúng đã bị tiêu-
diệt.
38Con đã đập tan chúng, để cho chúng không thể chỗi
dậy;
Chúng đã ngã dưới các bàn chân con.
39Vì Chúa đã nai nịt con với sức mạnh cho trận-chiến;
Chúa đã khiến các kẻ chỗi dậy chống lại con cúi xuống
dưới con.
40Chúa cũng đã khiến kẻ thù con quay lưng chúng trốn
con,
Và con đã hủy-diệt các kẻ ghét con.”

41Chúng kêu la xin giúp- đỡ, nhưng đã chẳng có ai để cứu,
Ngay cả xin Đức GIA-VÊ, nhưng Ngài đã chẳng trả lời
chúng.
42Lúc đó tôi đập chúng nát như bụi trước gió;
Tôi ném chúng ra hết như bùn các đường-phố.
43“Chúa đã giải-cứu con khỏi các sự tranh cạnh của dân-
chúng;
Chúa đã đặt con làm đầu các quốc-gia;
Một dân mà con đã không biết lại phục-vụ con.
44Vừa khi họ nghe, họ vâng lời con;
Những kẻ ngoại-quốc giã-bộ vâng lời con.
45Các người nước ngoài mắt dần đi,
Và vừa đi ra khỏi thành lũy của chúng vừa run-rẩy.”
46Đức GIA-VÊ sống, và đáng chúc-tụng tâng đá của tôi;
Và đáng tôn-cao thay Đức Chúa Trời của sự cứu-rỗi tôi,
47Chính Đức Chúa TRỜI thi hành việc báo oán cho tôi,
Và bắt phục các dân-tộc dưới tôi.
48Ngài giải-cứu tôi khỏi các kẻ thù tôi;
“Chắc-chắn Chúa nâng con ở trên các kẻ chỗi dậy chống
con;
Chúa giải-cứu con khỏi người hung-bạo.
49Vì lý-do đó, con sẽ dâng các lời cảm-tạ lên Chúa giữa
các quốc-gia, Đức GIA-VÊ ôi,
Và con sẽ ca hát các lời ca-tụng danh của Chúa.”
50Ngài ban sự giải-cứu lớn-lao cho vua của Ngài,
Và tỏ ân-cần thương-yêu cho kẻ được xúc đầu của Ngài,
Cho Đa-vít và dòng-giống của người mãi mãi.

THÁNH-THI 19

*Các công-việc và Lời của Đức Chúa TRỜI (Cho trường
ban nhạc)*

Người viết: Đa-vít

1Các tầng trời đang kể về sự vinh-quang của Đức Chúa
TRỜI;
Và khoảng rộng mở ra của chúng đang tuyên-bổ việc
làm các bàn tay Ngài.
2Ngày qua ngày tuôn ra bài nói,
Và đêm lại đêm tiết-lộ kiến-thức.
3Chẳng có một bài nói nào, cũng chẳng có các lời gì;
Tiếng nói chúng không nghe được.
4Âm-thanh chúng đã đi ra qua tất cả trái đất,
Và lời phát biểu của chúng đến chỗ tận-cùng của thế
gian.
Trong chúng Ngài đã đặt một cái lều cho mặt trời,
5Nó như chàng rể đi ra khỏi phòng của hắn;
Nó mừng-rỡ như một kẻ mạnh chạy cuộc đua của hắn.
6Nó mọc lên từ một đầu này của các tầng trời,
Và đường vòng của nó đến một đầu kia của chúng;
Và chẳng có cái gì tránh khỏi sức nóng của nó.
7Luật-pháp Đức GIA-VÊ là trọn- vẹn, phục-hồi tâm-hồn;
Chúng-cớ Đức GIA-VÊ là chắc-chắn, làm khôn-ngoa
n kẻ chắt-phác.
8Các giới-luật Đức GIA-VÊ là đúng, làm tâm mừng-rỡ;
Điều-răn Đức GIA-VÊ là thuần-bạch, làm sáng đôi mắt.
9Sự kính-sợ Đức GIA-VÊ là trong-sạch, tồn-tại mãi mãi;
Các phán-quyết của Đức GIA-VÊ là đúng; chúng hoàn-
toàn công-chính.
10Chúng đáng mong-muốn hơn vàng, vâng, hơn vàng

**Thánh-thi (19.11-19.14)-(20.1-20.9)-
(21.1-21.13)-(22.1-22.7)**

- ròng;
Cũng ngọt hơn mật ong và các giọt chảy ra của tổ-ong.
11“Hơn nữa, bởi chúng kẻ tội-tớ này của Chúa được cảnh-
cáo;
Giữ chúng thì có phần thưởng lớn.
12Ai có thể nhận-thức được các sai-lầm của mình?
Xin tha bổng con các lỗi ẩn giấu.
13Cũng xin giữ tội-tớ này của Chúa khỏi tội tự-phụ;
Xin đừng cho chúng cai-trị con;
Thế thì con sẽ trọn-ven,
Và con sẽ được tha bổng về sự vi-phạm lớn-lao.
14Xin các lời của miệng con và sự suy-gẫm của tâm con
Được chấp-nhận trong con mắt Chúa,
Đức GIA-VÊ ôi, tảng đá của con và Đấng Cứu-chuộc
của con.”

THÁNH-THI 20

Cầu-nguyện xin chiến-thắng các kẻ thù (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít. Những biến-cổ trong 2 Sa-mu-ên đoạn 10 có thể đã thúc-đẩy bài cầu-nguyện này.

- 1Nguyện Đức GIA-VÊ trả lời người trong ngày có sự lo-
phiên!
Nguyện danh Đức Chúa TRỜI của Gia-cóp đặt người
nơi cao!
2Nguyện Ngài sai giúp-đỡ người từ nơi thánh,
Và ủng-hộ người từ Si-ôn!
3Nguyện Ngài nhớ mọi của-lễ của người,
Và thấy của-lễ thiêu của người là chấp nhận được. [Sê-la.
4Nguyện Ngài ban cho người điều ao-ước của tâm người,
Và làm thành mọi ý-định của người!
5Chúng ta sẽ hát vì vui-mừng về chiến-thắng của người,
Và trong danh Đức Chúa TRỜI của chúng ta, chúng ta
sẽ dựng lên các ngọn cờ của chúng ta.
Nguyện Đức GIA-VÊ làm thành tất cả các lời thỉnh-cầu
của người.
6Nay tôi biết rằng Đức GIA-VÊ cứu người được xúc dầu
của Ngài;
Ngài sẽ đáp lời người từ tầng trời thánh của Ngài,
Với sức mạnh cứu-rỗi của bàn tay hữu của Ngài.
7Có kẻ khoác lác về xe-cộ, kẻ khác về những con ngựa;
Nhưng chúng ta sẽ đề-cập đến danh Đức GIA-VÊ, Đức
Chúa TRỜI của chúng ta
8Chúng nó đã cúi gập xuống và đã ngã;
Nhưng chúng ta đã chỗi dậy và đã đứng thẳng lên.
9“Xin cứu, Đức GIA-VÊ ôi;
Nguyện nhà Vua đáp lời chúng con trong ngày chúng
con kêu cầu.”

THÁNH-THI 21

Ca-tụng sự giải-cứu (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- 1“Đức GIA-VÊ ôi, trong sức mạnh của Chúa, vua này sẽ
vui-mừng,
Và trong sự cứu-rỗi của Chúa, vua sẽ mừng lớn biết
bao!
2Chúa đã ban cho vua điều ước-ao của tâm vua,

- Và Chúa đã chẳng từ lời yêu-cầu của đôi môi vua. [Sê-la.
3Vì Chúa đón tiếp vua với phước hạnh của những điều
lành;
Chúa đặt mão-miền bằng vàng ròng trên đầu vua.
4Vua đã xin sự sống của Chúa,
Chúa đã ban nó cho vua,
Chuỗi dài các ngày đời đời.
5Sự vinh-quang của vua là lớn nhờ sự cứu-rỗi của Chúa,
Sự huy-hoàng và oai-nghi Chúa đặt trên vua.
6Vì Chúa làm cho vua được phước nhất mãi mãi;
Chúa làm cho vua vui-vẻ với sự vui-mừng trong sự
hiện-diện của Chúa.
7“Vì vua trông-cậy nơi Đức GIA-VÊ,
Và nhờ sự ân-cần thương-yêu của Đấng Chí Cao vua sẽ
không bị lay-động.
8Bàn tay Chúa sẽ tìm ra mọi kẻ thù của Chúa;
Bàn tay phải của Chúa sẽ tìm ra những kẻ ghét Chúa.
9Chúa sẽ khiến cho chúng như lò lửa dữ dội trong lúc
Chúa giận;
Đức GIA-VÊ sẽ nuốt chúng trong cơn thịnh-nộ của
Ngài,
Và lửa sẽ thiêu-nuốt chúng.
10Quả của chúng Chúa sẽ diệt khỏi trái đất,
Và dòng-đôi của chúng khỏi giữa những con trai loài
người.
11Dẫu chúng đã có ý định xấu chống lại Chúa,
Đã chế ra một âm-mur,
Chúng sẽ không thành-công.
12Vì Chúa sẽ khiến chúng xây lưng chúng lại;
Chúa sẽ làm các dây cung của Chúa sẵn-sàng nơi mặt
của chúng.
13Nguyện Chúa được tôn-cao,
Đức GIA-VÊ ôi, trong sức mạnh của Chúa;
Chúng con sẽ ca-hát và ca-tụng quyền-năng của Chúa.”

THÁNH-THI 22

*Tiếng kêu than vì quá khôn-khổ, rồi hát ca-tụng Chúa vì
được giải-cứu (Cho trường ban nhạc theo điệu “con nai
cái đỏ rạng đông.”)*

Người viết: Đa-vít

- 1“Chúa TRỜI tôi, Chúa TRỜI tôi, sao Chúa bỏ rơi tôi?
Sao Chúa quá xa sự giải-thoát tôi, xa các lời rên-ri của
tôi?
2Chúa TRỜI tôi ôi, tôi kêu ban ngày, nhưng Chúa không
trả lời;
Và ban đêm, không có sự im-lặng nào cho tôi cả.
3Tuy nhiên, Chúa là thánh,
Ôi, Chúa là Đấng ngự trong các lời ca-tụng của Y-sơ-ra-
ên.
4Nơi Chúa tổ-phụ của chúng tôi đã trông-cậy;
Họ đã trông-cậy vào, và Chúa đã giải-cứu họ.
5Cùng Chúa họ đã kêu la, và đã được giải-cứu;
Nơi Chúa họ đã tin-cậy, và đã không bị thất-vọng.
6“Nhưng tôi là một con trùng, mà chẳng phải là một
người,
Là sự si-nhục của loài người, và bị người ta khinh-dễ.
7Tất cả thấy tôi đều chế-giễu tôi;
Họ trẻ môi, họ lắc đầu, nói:

**Thánh-thi (22.8-22.31)-(23.1-23.6)-
(24.1-24.10)**

8^{*} *Tự* lần đến Đức GIA-VÊ đi! Hãy để Ngài giải-cứ hần;
Hãy để Ngài cứu hần, bởi vì Ngài ưa-thích hần.'

9^{*} Tuy nhiên Chúa là Đấng đã sinh tôi ra từ tử-cung;
Chúa đã khiến tôi trông-cậy *khi còn* trên các vú mẹ tôi.

10^{*} Lên trên Chúa tôi đã được ném ra từ tử-cung;
Chúa đã là Chúa TRỜI của tôi từ tử-cung mẹ của tôi.

11^{*} Xin chớ xa tôi, vì sự lo-phiền hầu gần;
Vì chẳng có một ai để giúp-đỡ.

12^{*} Nhiều con bò đực vừa vây quanh tôi;
Các bò đực mạnh-mẽ Ba-san vừa bao-vây tôi.

13^{*} Chúng há rộng miệng của chúng vào tôi,
Như con sư-tử ngấu-nghiến và rống.

14^{*} Tôi bị trút ra như nước,
Tất cả xương xóc tôi đều rời-rã;
Tim tôi như sáp;
Nó chảy ra bên trong tôi.

15^{*} Sức mạnh của tôi bị khô đi như mảnh đồ gốm,
Và lưỡi của tôi dính chặt vào hàm của tôi;
Và Chúa lại đặt tôi nằm trong tro sự chết.

16^{*} Vì các con chó vừa vây quanh tôi;
Một bọn làm điều ác vừa bao quanh tôi;
Chúng đã đâm lũng các tay tôi và những chân tôi.

17^{*} Tôi có thể đếm được tất cả xương của tôi.
Chúng nhìn, chúng ngó chăm-chăm nơi tôi;

18^{*} Chúng chia các bộ áo của tôi ở giữa chúng,
Còn về quần-áo của tôi chúng bắt thăm.

19^{*} Nhưng Chúa, GIA-VÊ ôi, xin chớ ở xa-xôi;
Ôi, Chúa, sự giúp-đỡ của tôi, xin mau đến trợ-giúp tôi.

20^{*} Xin giải-phóng hồn tôi khỏi gươm,
Sinh-mạng độc-nhất của tôi khỏi vuốt con chó đó.

21^{*} Xin cứu tôi khỏi miệng sư-tử;
Và khỏi sừng bò rừng, Chúa đáp lời tôi.

22^{*} Tôi sẽ kể về danh Chúa cho anh em tôi;
Giữa hội-chúng tôi sẽ ca-tụng Chúa.

23^{*} Các người kinh-sợ GIA-VÊ, hãy ca-tụng Ngài;
Tất cả các người, dòng Gia-cốp, hãy tôn-vinh Ngài,
Và đứng trong sự kinh-sợ Ngài, tất cả các người, dòng-
giống Y-sơ-ra-ên.

24^{*} Vì Ngài chẳng khinh-bi cũng chẳng ghê-tởm nỗi sầu-
nào của kẻ khô-đau;
Ngài cũng chẳng giấu mặt Ngài tránh người ấy;
Nhưng khi nó gào xin giúp-đỡ với Ngài, thì Ngài nghe.'

25^{*} Từ Chúa đến sự ca-tụng của tôi trong hội-chúng lớn;
'Ta sẽ trả các lời hứa ta trước mặt những kẻ kinh-sợ
Ngài.' " 26^{*} Những kẻ nghèo sẽ được ăn và được no-nê;
Những kẻ tìm kiếm Ngài sẽ ca-tụng Đức GIA-VÊ.
Hãy để tâm các người sống mãi mãi!

27^{*} Tất cả các đầu-cùng trái đất sẽ nhớ lại và trở về cùng
Đức GIA-VÊ,
Và mọi gia-đình trong các nước sẽ thờ-lạy trước mặt
Chúa.

28^{*} Vì vương-quốc là của Đức GIA-VÊ,
Và Ngài cai-trị trên các nước.

29^{*} Tất cả các kẻ thịnh-vượng của trái đất sẽ ăn và thờ-lạy,
Mọi kẻ đi xuống bụi-đất sẽ cúi đầu trước mặt Ngài,
Cả kẻ không thể giữ hồn mình còn sống.

30^{*} Một dòng-giống sẽ phụng-sự Ngài;

Sẽ được nói về Chúa cho thế-hệ sắp đến.

31^{*} Chúng sẽ đến và sẽ tuyên-bố sự công-chính của Ngài
Cho một dân sẽ được sinh ra, rằng Ngài vừa làm việc ấy.

THÁNH-THI 23

Đức GIA-VÊ, Đấng Chăn-giữ của trước-giã

Người viết: Đa-vít

1^{*} Đức GIA-VÊ là Đấng chăn-giữ tôi,
Tôi sẽ chẳng muốn gì.

2^{*} Ngài khiến tôi nằm xuống trong các đồng-cỏ xanh-tươi;
Ngài dẫn tôi đến mé nước bình tịnh.

3^{*} Ngài hồi-phục hồn tôi;
Ngài dẫn tôi trong các lối đi công-chính
Vì cơ danh Ngài.

4^{*} Dẫu con đi qua thung-lũng có bóng của sự chết,
Con chẳng sợ điều xấu-xa nào; vì Chúa ở cùng con;
Cây gậy của Chúa và cây trượng của Chúa, chúng an-uit
con.

5^{*} Chúa dọn bàn trước mặt con trong sự hiện-diện của
những kẻ thù con;
Chúa đã xúc dầu đầu con;
Chén con đầy tràn.

6^{*} Chắc-chắn sự tốt-lành và sự ân-cần thương-yêu sẽ theo
con trọn các ngày của đời con,
Và con sẽ ở trong nhà của Đức GIA-VÊ mãi mãi."

THÁNH-THI 24

Vì Vua Vinh-hiến vào Si-ôn

Người viết: Đa-vít

1^{*} Trái đất là của Đức GIA-VÊ, và mọi vật mà nó chứa
đựng,
Thế gian và những kẻ ở trong nó.

2^{*} Vì Ngài lập nó trên các biển,
Và thiết-lập nó trên các sông.

3^{*} Ai có thể đi lên vào đồi của Đức GIA-VÊ?
Ai có thể đứng trong chỗ thánh của Ngài?

4^{*} Kẻ có các bàn tay sạch và một tâm thuần-bạch,
Là kẻ chẳng nâng hồn của hần lên một cách vô-ích,
Và chẳng thề một cách dối-trá.

5^{*} Kẻ ấy sẽ nhận được phước từ Đức GIA-VÊ
Và sự công-chính từ Đức Chúa TRỜI, là Đấng cứu-rỗi
của người.

6^{*} Đây là thế-hệ của các người tìm Ngài,
Những kẻ tìm mặt của Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp." [Sê-la.

7^{*} Hãy nâng đầu các người lên, hỡi các công,
Hãy để cho được nâng lên, hỡi các cửa đời đời,
Để vì Vua vinh-quang được đi vào!

8^{*} Ai là vì Vua vinh-quang?
Đức GIA-VÊ mạnh-mẽ và phi-thường,
Đức GIA-VÊ phi-thường trong chiến-trận.

9^{*} Hãy nâng đầu các người lên, hỡi các cửa đời đời,
Và hãy nâng chúng lên, hỡi các cửa đời đời,
Để vì Vua vinh-quang được đi vào!

10^{*} Ai là vì Vua vinh-quang?

Đức GIA-VÊ vạn-quân,
Ngài là vì Vua vinh-quang.

[Sê-la.

**Thánh-thi (25.1-25.22)-(26.1-26.12)-
(27.1-27.4)**

THÁNH-THI 25

Câu-nguyện xin sự bảo-vệ, hướng-dẫn, và tha-thứ

Người viết: Đa-vít

- 1[“]Đức GIA-VÊ ôi, con nâng hồn con lên đến Chúa.
- 2^{Đức} Chúa TRỜI con ôi, nơi Chúa con trồng-cây,
Xin đừng để cho con bị hổ-thẹn;
Xin đừng để các kẻ thù con hoan-hỉ trên con.
- 3^{Thật} ra, chẳng có ai trong những kẻ chờ-đợi Chúa sẽ bị
hổ-thẹn;
Những kẻ đối-xử một cách xảo-trá vô cơ sẽ bị hổ-thẹn.
- 4[“]Xin làm cho con biết các đường-lối của Chúa, *Đức*
GIA-VÊ ôi;
Xin dạy con các nẻo-đường của Chúa.
- 5^{Xin} dẫn con trong lẽ thật của Chúa và xin dạy-dỗ con,
Vì Chúa là *Đức* Chúa TRỜI cứu-rỗi của con;
Vì Chúa, con chờ-đợi suốt cả ngày.
- 6^{Xin} nhớ, *Đức* GIA-VÊ ôi, sự thương-xót của Chúa và sự
ân-cần thương-yêu của Chúa,
Vì chúng tồn-tại đời đời.
- 7^{Xin} đừng nhớ tội-lỗi thời thiếu-niên của con hay các sự
vi-phạm của con;
Theo sự ân-cần thương-yêu của Chúa, xin Chúa nhớ đến
con,
Vì sự tốt-lành của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi.”
- 8^{Đức} GIA-VÊ là tốt-lành và ngay-thẳng;
Vì lý-do đó, Ngài chỉ-dạy các tội-nhân trong đường-lối
ấy.
- 9^{Ngài} dẫn kẻ khiêm-tốn trong công-lý,
Ngài dạy người khiêm-tốn đường-lối của Ngài.
- 10^{Mọi} nẻo-đường của *Đức* GIA-VÊ là ân-cần thương-yêu
và lẽ thật
Cho những kẻ giữ giao-ước Ngài và các chứng-cớ của
Ngài.
- 11[“]Vì danh của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi,
Xin tha sự gian-ác của con, vì nó lớn.”
- 12^{Ai} là kẻ kinh-sợ *Đức* GIA-VÊ?
Ngài sẽ chỉ-dạy nó theo đường-lối mà nó nên chọn.
- 13^{Hồn} nó sẽ ở trong sự phồn-vinh,
Và dòng-gióng của nó sẽ thừa-kế trái đất.
- 14^{Lời} chỉ-báo của *Đức* GIA-VÊ là cho những người kinh-
sợ Ngài,
Và Ngài sẽ làm cho họ biết giao-ước của Ngài
- 15^{Các} mắt tôi liên-tục hướng về *Đức* GIA-VÊ,
Vì Ngài sẽ gỡ các bàn chân tôi ra khỏi lưới ấy.
- 16[“]Xin quay lại cùng con và xin khoan-dung đối với con,
Vì con cô-đơn và khôn-khỏi.
- 17^{Các} nỗi lo-phiền của tâm con bị nói rộng nhiều;
Xin đem con ra khỏi các nỗi đau-buồn của con.
- 18^{Xin} nhìn nỗi khôn-khỏi của con và sự cực-nhọc của con,
Và xin tha-thứ tất cả các tội của con.
- 19^{Xin} nhìn các kẻ thù con, vì chúng nó nhiều;
Và chúng nó ghét con với sự căm-ghét hung bạo.
- 20^{Xin} canh-giữ hồn con và giải-cứ con;
Xin chớ để con bị xấu-hổ, vì con ân-náu trong Chúa.
- 21^{Xin} cho sự thanh-liêm và sự ngay thẳng bảo-tồn con,
Vì con chờ-đợi Chúa.

- 22^{Xin} cứu-chuộc Y-sơ-ra-ên *Đức* Chúa TRỜI ôi,
Khôi tất cả các sự lo-phiền của người.

THÁNH-THI 26

Khẳng định là thanh-liêm và câu-nguyện xin bảo-vệ

*Người viết: Đa-vít, có lẽ được viết trong những ngày Áp-
sa-lôm nói-loạn*

- 1[“]Minh-oan cho con, *Đức* GIA-VÊ ôi, vì con đã bước đi
Trong sự thanh-liêm của con;
Và con đã trồng-cây nơi *Đức* GIA-VÊ, con không trượt.
- 2^{Xin} dò-xét con, *Đức* GIA-VÊ ôi, và xin thử con;
Xin thử-nghiệm thận con⁽¹⁾ và tìm con.
- 3^{Vì} sự ân-cần thương-yêu của Chúa ở trước đôi mắt con,
Và con đã đi trong lẽ thật của Chúa.
- 4^{Con} không ngồi với những kẻ dối-trá,
Con cũng sẽ chẳng đi với các người sai trái.
- 5^{Con} ghét hội-đồng của các kẻ xấu,
Và con sẽ không ngồi với các kẻ ác.
- 6^{Con} sẽ rửa các bàn tay của con trong sự vô-tội,
Và con sẽ bận-rộn với bàn-thờ Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi,
- 7^{Đề} con có thể công-bố với tiếng tạ ơn,
Và tuyên-bố tất cả các điều kỳ-diệu của Chúa.
- 8[“]*Đức* GIA-VÊ ôi, con ưa chỗ ở thuộc nhà Chúa,
Và chỗ đền-tạm có sự vinh-quang của Chúa.
- 9^{Xin} đừng gom hồn con đi cùng với các tội-nhân,
Cũng đừng gom sinh-mạng con với các kẻ làm đổ máu,
- 10^{Trong} các bàn tay chúng là mưu-đồ độc-ác,
Và tay hữu của chúng đầy các của hối-lộ.
- 11^{Nhưng} về phần con, con sẽ bước đi trong sự thanh-liêm
của con;
Xin chuộc con, xin khoan-dung với con.
- 12^{Bàn} chân con đứng trên chỗ bằng-phẳng;
Trong các hội-chúng, con sẽ chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ.”

THÁNH-THI 27

*Thánh-thi về sự chẳng sợ gì, chỉ trồng-cây nơi Đức
Chúa TRỜI*

Người viết: Đa-vít

- 1^{Đức} GIA-VÊ là sự sáng của tôi và sự cứu-rỗi của tôi;
Tôi sẽ kinh-sợ ai?
Đức GIA-VÊ là nơi ẩn-náu của sinh-mạng tôi;
Tôi sẽ khiếp-sợ ai?
- 2^{Khi} các kẻ làm điều ác đã xông vào tôi để ăn-nuốt thịt
tôi,
Các cừu-địch của tôi và các kẻ thù của tôi, họ vấp và té.
- 3^{Dầu} một đám đông dàn trại chống lại tôi,
Tâm tôi sẽ không sợ;
Dầu giặc-giả nổi lên chống lại tôi,
Tôi cũng vững tin.
- 4^{Một} điều tôi mới xin từ *Đức* GIA-VÊ, mà tôi sẽ kiểm:
Rằng tôi được ở trong nhà *Đức* GIA-VÊ tất cả các ngày
của đời tôi,
Để ngắm-nhìn sự vui-thích của *Đức* GIA-VÊ,

¹Thận nghĩa bóng là con người bên trong; trí óc và tình cảm và ý-
chí, tức là hồn của con người; trong khi tìm tượng-trung linh của
con người

**Thánh-thi (27.5-27.14)-(28.1-28.9)-
(29.1-29.11)-(30.1-30.3)**

- Và để cầu-vấn trong đền-thờ của Ngài.
5 Vì trong ngày rắc-rối, Ngài sẽ giấu tôi trong đền-tạm của Ngài;
Trong chỗ bí-mật của lều Ngài, Ngài sẽ giấu tôi;
Ngài sẽ đỡ tôi lên trên một tảng đá.
6 Và bấy giờ đầu tôi sẽ được nâng lên cao hơn các kẻ thù tôi quanh tôi;
Và tôi sẽ dâng trong lều Ngài các tiếng reo hò vui-vẻ làm tế vật;
Tôi sẽ hát, phải, tôi sẽ hát các lời ca-tụng Đức GIA-VÊ.
7 “Xin nghe, Đức GIA-VÊ ôi, khi con khóc với tiếng của con,
Và xin khoan-dung với con và trả lời con.
8 Khi Chúa đã nói: ‘Hãy tìm mặt Ta,’ thì tâm con đã thura cùng Chúa:
‘Mặt Chúa, Đức GIA-VÊ, con sẽ tìm.’
9 Xin chớ ẩn mặt Chúa khỏi con,
Xin chớ đuổi kẻ tội-tố này của Chúa trong con giận;
Từ trước đến giờ Chúa là sự giúp-đỡ của con;
Xin chớ bỏ con, cũng chớ bỏ rơi con,
Đức Chúa TRỜI sự cứu-rỗi con ôi!
10 Nếu cha con và mẹ con vừa bỏ rơi con,
Thì Đức GIA-VÊ sẽ ôm con lên.
11 “Xin dạy con đường-lối Chúa, Đức GIA-VÊ ôi,
Và xin dẫn con trên lối bằng-phẳng,
Bởi có các địch-thù của con.
12 Xin đừng nộ con cho hỗn các kẻ cừu-địch con;
Vì những kẻ chúng dối đã chỗi dậy chống lại con,
Và các kẻ như thế thờ ra bạo lực.
13 Con hẳn sẽ tuyệt-vọng trừ phi con đã tin rằng con sẽ thấy sự tốt-lành của Đức GIA-VÊ
Trong đất những kẻ sống.”
14 Hãy chờ-đợi Đức GIA-VÊ;
Hãy kiên-quyết, và hãy để tâm người can-đảm;
Đúng, hãy chờ-đợi Đức GIA-VÊ.

THÁNH-THI 28

Cầu-nguyện xin giúp-đỡ, và ca-tụng vì được nhậm lời

Người viết: Đa-vít

- 1 “Cùng Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, con kêu-cầu;
Tặng đá của con ôi, xin chớ làm điếc với con,
E rằng, nếu Chúa làm thính với con,
Thì con trở nên như những kẻ đi xuống huyết.
2 Xin nghe tiếng khẩn-cầu của con khi con khóc với Chúa xin giúp-đỡ,
Khi con giơ các tay con lên hướng về chỗ bên trong nhất nơi thánh của Chúa.
3 Xin đừng kéo con đi với các kẻ độc-ác
Và với những kẻ làm sự gian-ác;
Là những kẻ nói hòa-bình với láng-giềng của chúng,
Trong khi điều ác ở trong tâm chúng.
4 Xin đáp lại chúng theo việc của chúng và theo điều ác của các thói-quen chúng;
Xin đáp lại chúng theo các việc làm của các bàn tay chúng;
Xin trả cho chúng sự đền bù của chúng.”
5 Vì chúng không xem công việc của Đức GIA-VÊ ra gì
Cùng những việc làm của các bàn tay Ngài,
Ngài sẽ phá đổ chúng và không dựng chúng lên.

- 6 Đấng chúc-tụng thay Đức GIA-VÊ,
Bởi vì Ngài đã nghe tiếng nài-xin của tôi.
7 Đức GIA-VÊ là sức mạnh của tôi và cái khiên của tôi;
Tâm tôi trông-cậy Ngài, và tôi được giúp-đỡ;
Vì vậy, tâm tôi hơn-hở;
Với bài ca của tôi, tôi sẽ cảm-tạ Ngài.
8 Đức GIA-VÊ là sức mạnh của họ,
Và Ngài là nơi ẩn-náu cứu-rỗi cho kẻ được xúc dầu của Ngài.
9 Xin cứu dân của Chúa, xin ban phước cho tài sản riêng của Chúa;
Và cũng xin là Đấng chặn-giữ của họ, và xin ẩm chúng mãi mãi.”

THÁNH-THI 29

Tiếng rất oai-nghiêm của Đức Gia-vê trong trận bão

Người viết: Đa-vít

- 1 Hãy quy cho Đức GIA-VÊ, hồi những con trai của Đấng toàn-năng,
Hãy quy cho Đức GIA-VÊ sự vinh-quang và sức mạnh.
2 Hãy quy cho Đức GIA-VÊ sự vinh-quang của danh Ngài;
Hãy thờ-phượng Đức GIA-VÊ trong y-phục thánh.
3 Tiếng Đức GIA-VÊ ở trên các dòng nước;
Đức Chúa TRỜI vinh-quang làm sấm
Đức GIA-VÊ ở trên nhiều dòng nước.
4 Tiếng của Đức GIA-VÊ đầy sức mạnh,
Tiếng của Đức GIA-VÊ thì oai-nghiêm.
5 Tiếng của Đức GIA-VÊ bẻ gãy những cây tuyết-tùng;
Phải, Đức GIA-VÊ bẻ thành từng mảnh các cây tuyết-tùng Li-ban.
6 Và Ngài khiến Li-ban nhảy như một con bò con,
Và Si-ri-ôn như con bò rừng tơ.
7 Tiếng Đức GIA-VÊ đổ phân ra các ngọn lửa.
8 Tiếng Đức GIA-VÊ làm rung-động vùng hoang-vu Ca-đe.
9 Tiếng Đức GIA-VÊ khiến con nai cái đẻ ra con bê,
Và lột các rừng trại-lũ, và
Và trong đền-thờ của Ngài mọi vật đều nói: “Vinh-quang thay!”
10 Đức GIA-VÊ ngự nơi nước lụt;
Phải, Đức GIA-VÊ ngự làm Vua mãi mãi.
11 Đức GIA-VÊ sẽ ban sức mạnh cho dân Ngài;
Đức GIA-VÊ sẽ ban phước cho dân Ngài với sự bình-an.

THÁNH-THI 30

Lời tạ ơn vì sự giải-cứ khỏi cái chết (Một bài hát vào lễ khánh-thành cung-điện)

Người viết: Đa-vít

- 1 “Con sẽ tán-dương Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, vì Chúa đã nâng con lên,
Và đã không để cho các kẻ thù của con mừng-rỡ trên con.
2 GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của con ôi,
Con đã khóc cùng Chúa xin giúp-đỡ, và Chúa đã chữa lành con.
3 Đức GIA-VÊ ôi, Chúa đã đem hồn con lên từ Âm-phủ;

**Thánh-thi (30.4-30.12)-(31.1-31.24)-
(32.1-32.2)**

- Chúa đã giữ con còn sống để con không phải đi xuống cái huyết ấy.”
- ⁴Hãy hát ca-tụng *Đức* GIA-VÊ, các người những kẻ tin-kính Ngài,
Và hãy tạ ơn danh thánh Ngài.
- ⁵Vì con giận của Ngài chỉ trong chốc lát,
Còn ân-huệ Ngài thì trọn một đời;
Việc khóc-lóc có thể kéo dài trọn đêm,
Nhưng hò-reo vui-vẻ đến vào buổi sáng.
- ⁶Nay về phần con, con đã nói trong sự phồn-vinh của con:
‘Con sẽ không bao giờ bị chuyển-dịch’
- ⁷*Đức* GIA-VÊ ôi, bởi ân-huệ của Chúa, Chúa đã làm cho núi của con đứng vững;
Chúa đã ẩn mặt Chúa, con từng bị thất-kinh.
- ⁸Cùng Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, con đã kêu-cầu,
Và cùng Chúa, con đã nài-xin:
- ⁹Có lợi gì trong máu con, nếu con đi xuống cái huyết ấy?
Bụi-tro sẽ ca-tụng Chúa sao? Nó sẽ tuyên-bố sự thành-tín của Chúa sao?
- ¹⁰Xin nghe, *Đức* GIA-VÊ ôi, và xin khoan-dung với con;
Đức GIA-VÊ ôi, xin Chúa là Đấng giúp đỡ con.’
- ¹¹“Chúa đã đổi con từ khóc-than thành nhảy-múa;
Chúa đã mở vai gai của con và đã nài nịt con bằng sự vui-mừng;
- ¹²Để hồn con có thể hát ca-tụng Chúa, và không nín-lặng.
GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI của con ôi, con sẽ dâng các lời tạ ơn Chúa mãi mãi.”

THÁNH-THI 31

Thánh-thi than-phiền và ca-tụng (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- ¹Trong Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, con ân-náu;
Xin đừng bao giờ để con bị hổ-thẹn;
Trong sự công-chính của Chúa, xin giải-phóng con.
- ²Xin nghiêng tai Chúa về con, xin giải-cứu con mau mau;
Xin Chúa đổi với con là tảng đá ân-náu,
Một đồn-lũy để cứu con.
- ³Vì Chúa là tảng đá của con và là thành-lũy của con;
Vì danh Chúa, Chúa sẽ chỉ-đạo con và dẫn-dắt con.
- ⁴Chúa sẽ gỡ con ra khỏi lưới mà chúng đã bí-mật gài con;
Vì Chúa là sức mạnh của con.
- ⁵Trong tay Chúa, con phó linh của con;
Chúa đã chuộc con, *Đức* GIA-VÊ ôi, *Đức* Chúa TRỜI lẽ thật.
- ⁶“Con ghét các kẻ coi trọng các sự hư không trống rỗng;
Nhưng con trông-cậy nơi *Đức* GIA-VÊ.
- ⁷Con sẽ mừng-rỡ và vui-vẻ trong sự ân-cần thương-yêu của Chúa,
Bởi vì Chúa thấy nỗi khổ-đau của con;
Chúa biết các nỗi phiền-muộn của hồn con,
- ⁸Và Chúa chẳng phó con trong tay kẻ thù-nghịch;
Chúa đặt các bàn chân con nơi chỗ rộng-rãi.
- ⁹“Xin khoan-dung với con, *Đức* GIA-VÊ ôi, vì con đang thống khổ;
Mắt con hao-mòn vì sầu-khô, hồn con và thân-thể con cũng vậy.”

- ¹⁰Vì đời con tàn-lụi với sầu-đau,
Và các năm của con với thờ dài;
Sức con yếu đi vì sự gian-ác của con,
Và thân-thể con hao-mòn.
- ¹¹Vì mọi cừu-địch của con, con vừa thành một sự si-nhục,
Đặc-biệt với các láng-giềng của con,
Và là một vật kinh-hãi cho các kẻ quen biết của con;
Những kẻ thấy con ngoài đường đều trốn tránh con.
- ¹²Con bị lãng quên như một kẻ đã chết, bị quên đi,
Con giống như cái bình đã bể.
- ¹³Vì lâu nay con nghe lời vu-không của nhiều người,
Sự kinh-khủng thì ở mọi phía;
Trong khi chúng đã họp bàn chống lại con,
Chúng đã âm-mưu lấy đi sinh-mạng con.
- ¹⁴“Nhưng còn con, con trông-cậy Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi,
Con nói: ‘Chúa là *Đức* Chúa TRỜI của con.’
- ¹⁵Các thời của con ở trong tay của Chúa;
Xin giải-phóng con khỏi bàn tay của các kẻ thù của con,
và khỏi các kẻ bắt hại con.
- ¹⁶Xin khiến mặt của Chúa chiếu sáng trên kẻ tội-tớ này của Chúa;
Xin cứu con trong sự ân-cần thương-yêu của Chúa.
- ¹⁷Xin đừng để con bị nhục, *Đức* GIA-VÊ ôi, vì con kêu cầu Chúa;
Xin để kẻ ác bị nhục, xin cho nó im tiếng trong Âm-phủ.
- ¹⁸Xin cho các môi nói dối bị câm đi,
Nói xác-xược chống lại người công-chính trong sự kiêu-căng và khinh-miệt.

- ¹⁹“Vĩ-đại thay lòng tốt của Chúa,
Mà Chúa đã để dành cho những kẻ kinh-sợ Chúa,
Mà Chúa đã làm cho những kẻ ân-náu trong Chúa,
Trước mặt những con trai loài người!
- ²⁰Chúa giấu họ nơi chỗ bí-mật cố sự hiện-diện của Chúa,
tránh các âm-mưu của loài người;
Chúa giữ họ bí-mật trong một nơi trú tránh sự xung-đột của những cái lưới.”
- ²¹Đấng chúc-tụng thay *Đức* GIA-VÊ,
Vì Ngài đã làm sự ân-cần thương-yêu của Ngài cho tôi tuyệt-diệu trong một thành bị vây-hãm.
- ²²“Về phần con, con đã nói trong sự hoảng hốt của con:
‘Con bị diệt khỏi trước đôi mắt Chúa’;
Tuy thế mà Chúa cũng đã nghe tiếng nài-xin của con khi con khóc cùng Chúa.”

- ²³Ôi, hãy yêu *Đức* GIA-VÊ, các người mọi kẻ tin-kính của Ngài!
Đức GIA-VÊ bảo-tồn kẻ trung-tín,
Và hoàn-toàn đáp trả nhân-công kiêu-ngạo.
- ²⁴Hãy kiên-quyết, và để tâm các người lấy can-đảm,
Các người mọi kẻ chờ-đợi *Đức* GIA-VÊ.

THÁNH-THI 32

Phước của sự được tha-thứ và của sự tin-cậy nơi Đức Chúa TRỜI

Người viết: Đa-vít

- ¹Phước thay là kẻ có vi-phạm được tha-thứ,
Tội của hắn được bao phủ!
- ²Phước cho kẻ mà *Đức* GIA-VÊ không cho là gian-ác,
Và trong linh của hắn không có sự lừa-dối!

**Thánh-thi (32.3-32.11)-(33.1-33.22)-
(34.1-34.6)**

- 3^a“Khi con im tiếng về tội của con, thì thân-thể con tiêu-tàn
Trong khi con kêu rống cả ngày.
4Vì ngày và đêm, bàn tay Chúa đã là nặng-nề trên con;
Nhựa sống của con đã bị biến thành hạn-hán của mùa
hè. [Sê-la.
5Con đã thú-nhận tội con với Chúa,
Và sự gian-ác của con, con đã chẳng giấu;
Con đã thưa: ‘Con sẽ thú-nhận các sự vi-phạm của con
cùng Đức GIA-VÊ’;
Và Chúa đã tha-thứ lỗi-lầm của tội con. [Sê-la.
6Vì thế, xin cho mọi người tin-kính cầu-nguyện cùng
Chúa vào lúc khi Chúa có thể được gặp;
Chắc-chắn trong trận lụt có các nước lớn, chúng sẽ
chẳng vươn tới người.
7Chúa là nơi ẩn-nấp của con; Chúa giữ con khỏi sự muộn-
phiền;
Chúa bao quanh con với các bài hát giải-phóng.” [Sê-la.
8“Ta sẽ chỉ-thị người và dạy-dỗ người trong đường-lối mà
người phải đi;
Ta sẽ khuyên-răn người với con mắt Ta trên người.
9Chớ như con ngựa hay như con lừa không có sự hiểu-
biết,
Đồ kèm chúng gồm có hàm-khớp và dây-cương để
kiềm-chế chúng,
Nếu không, chúng sẽ không đến gần người.
10Nhiều thay là các nỗi đau-khổ của kẻ độc-ác;
Nhưng kẻ trông-cậy Đức GIA-VÊ, thì sự ân-cần thương-
yêu sẽ bao quanh người.
11Hãy vui trong Đức GIA-VÊ và mừng-rỡ, các người
những kẻ công-chính.
Và hãy la vì vui, hét thây các người những kẻ ngay-
thẳng trong tâm.

THÁNH-THI 33

Ca-tụng Đấng Tạo-hóa và là Đấng Che-chở

Người viết: Vô danh

- 1Hãy hát vì vui trong Đức GIA-VÊ, hỡi các người, những
người công-chính;
Ca-ngợi là thích-hợp cho người ngay-thẳng.
2Hãy tạ ơn Đức GIA-VÊ với đàn lia⁽¹⁾;
Hãy hát các lời ca-tụng Ngài với hạc cầm⁽²⁾ mười dây.
3Hãy hát cho Ngài một bài ca mới;
Hãy chơi nhạc điệu nghệ với tiếng hò-reo vui-vẻ.
4Vì lời Đức GIA-VÊ là ngay-thẳng;
Và mọi việc Ngài làm đều được làm trong sự thành-tín.
5Ngài ưa sự công-chính và công-lý;
Trái đất đầy-dẫy sự ân-cần thương-yêu của Đức GIA-
VÊ.
6Bởi lời Đức GIA-VÊ các tầng trời đã được làm nên,
Và bởi hơi-thở của miệng Ngài, vô-số vật của chúng.
7Ngài gom nước biển lại với nhau thành như một đồng;
Ngài chất chứa các vực sâu trong các kho.

¹Nhạc cụ cổ có dây buộc vào một khung hình chữ U, dùng ngón tay để gảy-gần giống đàn cầm

²Nhạc cụ lớn để thẳng đứng có nhiều dây căng trên một cái khung hình tam-giác, đánh bằng các ngón tay gần giống đàn sắt

- 8Hãy để tất cả trái đất kinh-sợ Đức GIA-VÊ;
Hãy để tất cả những cư-dân thế-giới đứng trong sự kinh-
sợ về Ngài.
9Vì Ngài đã phán, nó được làm xong;
Ngài đã ra lệnh, nó đã đứng vững.
10Đức GIA-VÊ vô-hiệu-hóa ý-kiến của các quốc-gia;
Ngài làm hồng các kế-hoạch của các dân-tộc.
11Lời chi bảo của Đức GIA-VÊ đứng mãi mãi,
Các kế-hoạch của tâm Ngài từ thế-hệ này đến thế-hệ
khác.
12Phước thay đất nước mà Đức Chúa TRỜI⁽³⁾ của mình là
Đức GIA-VÊ,
Dân-tộc mà Ngài vừa chọn làm tài sản riêng của Ngài.
13Đức GIA-VÊ nhìn từ trời;
Ngài thấy mọi con trai loài người;
14Từ nơi ngự của Ngài, Ngài theo dõi
Tất cả cư-dân của trái đất,
15Ngài là Đấng nắm các tâm-lòng của tất cả chúng,
Ngài là Đấng hiểu-biết mọi việc-làm của chúng.
16Một vua chẳng được cứu bởi một quân-đội hùng-mạnh;
Một chiến-sĩ chẳng được giải-thoát bởi sức mạnh lớn-
lao.
17Ngựa là hy-vọng hão cho chiến-thắng;
Nó chẳng giải-phóng được bất cứ ai bởi sức mạnh lớn-
lao của nó.
18Kìa, con mắt Đức GIA-VÊ ở trên những kẻ kinh-sợ
Ngài,
Trên những kẻ đợi chờ sự ân-cần thương-yêu của Ngài,
19Để giải-cứu hồn họ khỏi sự chết,
Và giữ họ còn sống trong nạn đói.
20Hồn chúng tôi đợi chờ Đức GIA-VÊ;
Ngài là sự giúp-đỡ của chúng tôi và là cái khiên chúng
tôi.
21Vì tâm chúng tôi vui-mừng trong Ngài,
Bởi vì chúng tôi trông-cậy danh thánh của Ngài.
22“Xin sự ân-cần thương-yêu của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi,
ở trên chúng con,
Như chúng con đợi chờ Chúa lâu nay.”

THÁNH-THI 34

Đức GIA-VÊ Đấng Cung-cấp và là Đấng Giải-cứu

*Người viết: Đa-vít khi ông giả-bộ điên-dại trước mặt A-
bi-mê-léc và bị hấn đuổi đi*

- 1Tôi sẽ chúc-tụng Đức GIA-VÊ luôn luôn;
Sự ca-tụng Ngài sẽ phải liên-tục ở trong miệng tôi.
2Hồn tôi sẽ khoe mình trong Đức GIA-VÊ;
Kẻ khiêm-tốn sẽ nghe nó và mừng-rỡ.
3Ôi, hãy cùng tôi tán-dương Đức GIA-VÊ,
Và chúng ta hãy cùng nhau tôn-cao danh Ngài.
4Tôi đã tìm-cầu Đức GIA-VÊ và Ngài đã đáp lời tôi,
Và đã giải-cứu tôi khỏi tất cả các nỗi sợ-hãi của tôi.
5Họ trông vào Ngài và hớn-hở,
Và mặt họ sẽ chẳng hề bị hổ-thẹn.
6Người nghèo này đã khóc và Đức GIA-VÊ đã nghe

³hay vị THẦN của mình là GIA-VÊ

**Thánh-thi (34.7-34.22)-
(35.1-35.25)**

- người,
Đã cứu người khỏi mọi phiền-hà của người.
7 Vị thiên-sứ của Đức GIA-VÊ đóng trại chung-quanh
những kẻ sợ Ngài,
Và giải-cứ họ.
- 8 Ô, hãy ném và thấy rằng Đức GIA-VÊ là thiện;
Phước thay cho người ân-náu trong Ngài!
9 Ôi, hãy kinh-sợ Đức GIA-VÊ, các người những thánh-đồ
của Ngài;
Vì đối với những kẻ kinh-sợ Ngài, chẳng có một ham
muốn gì cả.
- 10 Các sư-tử con thiếu kém và chịu đói;
Nhưng các kẻ tìm-câu Đức GIA-VÊ chẳng thiếu một
điều tốt nào cả.
- 11 Hãy đến, các người những con trẻ, hãy lắng-nghe ta;
Ta sẽ dạy các con sự kinh-sợ Đức GIA-VÊ.
- 12 Ai là người ham muốn sự sống,
Và yêu những ngày của mình để được thấy điều tốt-
lành?
- 13 Hãy giữ lưỡi của người khỏi điều ác,
Các môi của người không nói lời dối-gạt.
- 14 Hãy tránh điều ác, và hãy làm điều lành;
Hãy tìm hòa-bình, và đeo-đuổi nó.
- 15 Mắt của Đức GIA-VÊ hướng về người công-chính,
Và tai của Ngài nghe họ khóc.
- 16 Mắt Đức GIA-VÊ chống lại những kẻ làm điều ác,
Để diệt ký ức về chúng khỏi trái đất.
- 17 Người công-chính khóc, Đức GIA-VÊ bèn nghe,
Và giải-cứ họ ra khỏi tất cả những sự phiền-hà.
- 18 Đức GIA-VÊ ở gần những kẻ có tim tan-vỡ,
Và cứu những kẻ bị nghiền-nát trong tâm-linh.
- 19 Nhiều thay tai-họa của người công-chính;
Nhưng Đức GIA-VÊ giải-cứ người ra khỏi tất cả
chúng.
- 20 Ngài giữ tất cả xương xóc của người;
Chẳng một cái nào trong chúng bị gãy.
- 21 Điều ác sẽ giết kẻ độc-ác;
Và những kẻ ghét người công-chính sẽ bị kết-án.
- 22 Đức GIA-VÊ chuộc hồn của những tội-tớ Ngài;
Chẳng có một hồn nào của những kẻ ân-náu trong Ngài
sẽ bị kết-án.

THÁNH-THI 35

Câu-nguyện xin giải-cứ khỏi các kẻ thù

Người viết: Đa-vít

- 1 "Xin tranh cạnh, Đức GIA-VÊ ôi, với những kẻ tranh
cạnh con;
Xin đánh lại những kẻ đánh con.
- 2 Xin cảm khiên nhỏ và khiên lớn,
Và xin chỗi-dậy để giúp-dỡ con.
- 3 Xin cũng rút giáo và rìu chiến-trận ra để đón những kẻ
truy đuổi con;
Xin nói với hồn con: 'Ta là sự cứu-rỗi của người.'
- 4 Xin cho những kẻ tìm sinh-mạng con bị hổ-thẹn và bị
sỉ-nhục;
Xin cho những kẻ chế ra điều ác chống lại con bị đẩy lui

- và bị làm nhục.
- 5 Xin cho chúng như trâu trước gió,
Vớ vị thiên-sứ của Đức GIA-VÊ tiếp-tục đuổi chúng.
- 6 Xin cho đường của chúng tối-mịt và trơn-trợt,
Cớ vị thiên-sứ của Đức GIA-VÊ truy đuổi chúng.
- 7 "Vì vô-cớ chúng giăng lưới của chúng để bẫy con;
Vô-cớ chúng đào huyết cho hồn con.
- 8 Xin sự hủy-hoại bất ngờ đến trên nó;
Và xin cho cái lưới mà nó giăng bắt lấy chính nó;
Trong chính sự hủy-hoại đó xin cho nó sa vào."
- 9 Và hồn tôi sẽ mừng-rỡ trong Đức GIA-VÊ;
Nó sẽ hân-hoan trong sự cứu-rỗi của Ngài.
- 10 Và mọi xương tôi sẽ nói: "Đức GIA-VÊ, có ai như
Chúa,
Đấng giải-cứ người bị khổ khỏi kẻ quá mạnh đối với
người,
Và người bị nạn và người thiếu-thốn khỏi kẻ trấn lột
người?"
- 11 Các nhân chứng hiềm-độc đẩy lên;
Chúng hỏi tôi về các việc tôi không biết.
- 12 Chúng lấy ác báo tôi việc lành,
Để hồn tôi chịu tổn-thất.
- 13 Nhưng còn tôi, khi chúng đã ngã bệnh, thì quần-áo tôi
đã là vải gai;
Tôi làm hồn tôi khiêm tốn bằng kiêng ăn;
Và lời cầu-nguyện của tôi đã cứ trở lại vào ngực tôi.
- 14 Tôi đi đây đó như thể chính là bạn-hữu hay anh em tôi;
Tôi đã cúi xuống khóc-than, như người đau-buồn vì me.
- 15 Nhưng khi tôi vấp-ngã, chúng đã mừng-rỡ và đã tụ họp
lại với nhau;
Các kẻ giầy vò mà tôi đã chẳng biết họp lại với nhau
chống lại tôi,
Chúng không ngừng xâu xé tôi.
- 16 Như các anh hề vô-thần tại bữa tiệc,
Chúng nó nghiêng răng vào mặt tôi.
- 17 "Chúa ôi, bao lâu Chúa sẽ cứ ngó vào?
Xin giải-cứ hồn con khỏi các sự tàn-phá của chúng,
Sinh-mạng duy-nhất của con khỏi những con sư-tử.
- 18 Con sẽ tạ ơn Chúa trong hội lớn;
Con sẽ ca-tụng Chúa ở giữa một đám đông mạnh mẽ.
- 19 Xin chớ để những kẻ không đáng là các kẻ thù con
mừng-rỡ trên con;
Cũng xin đừng để các kẻ ghét con vô cớ nheo mắt một
cách ác-tâm.
- 20 Vì chúng không nói lời hòa-bình,
Nhưng chúng chế ra các lời lừa-dối chống những kẻ yên
lặng trong xứ.
- 21 Và chúng há toát miệng của chúng ra chống lại con;
Chúng nói: "Ha, ha, mặt chúng ta thấy nó rồi!"
- 22 "Chúa thấy nó rồi, Đức GIA-VÊ ôi, xin đừng im-lặng;
Chúa ôi, xin chớ cách xa con.
- 23 Xin Chúa tự khuấy-động, và xin trở dậy bảo vệ quyền
của con,
Và cớ của con, Đức Chúa TRỜI của con và Chúa của
con.
- 24 Xin phán-xét con, GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của con,
tùy theo sự công-chính của Chúa;
Và xin đừng để chúng mừng-rỡ trên con.
- 25 Xin đừng cho chúng nói trong tâm chúng: "Ha, ước-

**Thánh-thi (35.26-35.28)-(36.1-36.12)-
(37.1-37.25)**

- muốn của chúng ta!"
Xin chớ để chúng nói: "Chúng ta đã nuốt trọn nó rồi!"
26 Xin cho hết những kẻ mừng-rỡ khi con bị khốn-cùng bị
hỗ-thẹn và bị nhục;
Xin cho những kẻ tự làm cao hơn con bị xấu-hổ và mất
danh dự.
27 "Xin cho họ, những kẻ chiếu-cổ sự minh-oan của con
reo hò vì vui và mừng-rỡ;
Và xin để họ nói liên-tục: "Đức GIA-VÊ đáng được tán-
tụng thay!
Là Đáng vui-thích nơi sự phồn-vinh của tôi-tớ Ngài."
28 Và, lưỡi của con sẽ tuyên-bổ sự công-chính của Chúa
Và sự ca-tụng Chúa suốt cả ngày dài."

THÁNH-THI 36

**Sự gian-ác của loài người và sự khoan-dung của Đức
Chúa TRỜI** (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- 1 Sự vi-phạm nói cùng kẻ không tin-kính trong tâm hấn;
Trước mắt hấn chẳng có sự kính-sợ Đức Chúa TRỜI.
2 Vì hấn tâng-bóc hấn trong nhãn quan của hấn,
Về tội-ác của hấn *chẳng bị khám-phá và không bị ghét.*
3 Các lời của miệng hấn là sự độc-ác và dối-gạt;
Hấn đã hết khôn-ngoaan và thôi làm việc lành.
4 Hấn hoạch-định sự độc-ác trên giường của hấn;
Hấn tự đặt mình trên nẻo không tốt;
Hấn không khinh-dễ điều ác.
5 "Sự ân-cần thương-yêu của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, dâng
đến các tầng trời,
Sự thành-tín của Chúa *chạm* đến các bầu trời.
6 Sự công-chính của Chúa như các núi của Đức Chúa
TRỜI;
Các phán-xét của Chúa *như* một vực rộng sâu.
Đức GIA-VÊ ôi, Chúa bảo-tồn loài người và thú vật.
7 Quý biết bao sự ân-cần thương-yêu của Chúa, Đức Chúa
TRỜI ôi!
Và con cái loài người ẩn-náu trong bóng của những cánh
của Chúa.
8 Họ uống no-nê sự dư-dật của nhà Chúa;
Và Chúa cho họ uống từ sông các vui-thích của Chúa.
9 Vì với Chúa, là nguồn sự sống;
Trong sự sáng của Chúa chúng con thấy ánh sáng.
10 "Ôi, xin tiếp-tục sự ân-cần thương-yêu của Chúa cho
những kẻ biết Chúa,
Và sự công-chính của Chúa cho những kẻ ngay-thẳng
trong tâm.
11 Xin đừng để bàn chân kiêu-ngạo chạp trên con,
Và xin đừng để bàn tay kẻ độc-ác đẩy con đi.
12 Ở đó các kẻ làm ác ngã rồi;
Chúng bị vật xuống và không thể chỗi dậy rồi."

THÁNH-THI 37

**Sự an-ninh của những người tin-cậy nơi Đức GIA-VÊ
và sự bất an của những kẻ ác**

Người viết: Đa-vít

- 1 Chớ bút-rút vì các kẻ làm điều xấu,

- Đừng ghen-tị những kẻ làm điều sai trái,
2 Vì chúng sẽ tàn-rụi nhanh như cỏ,
Và phai đi như cỏ xanh.
3 Hãy trông-cậy Đức GIA-VÊ, và hãy làm điều lành;
Hãy ở trong xứ và vun xới lòng trung-tín.
4 Hãy tự mình vui-thích trong Đức GIA-VÊ;
Và Ngài sẽ ban cho người những ao-ước của tâm người.
5 Hãy phó-thác đường-lối của mình cho Đức GIA-VÊ,
Cũng hãy trông-cậy Ngài, Ngài sẽ làm việc ấy.
6 Và Ngài sẽ đem sự công-chính của người ra như ánh-
sáng,
Và sự phán-đoán của người như giữa trưa.
7 Hãy nghỉ-ngơi trong Đức GIA-VÊ và hãy kiên-nhẫn chờ
đợi Ngài;
Chớ bút-rút vì kẻ thịnh-vượng trong đường-lối của hấn,
Bởi hấn thi-thành các mưu-chước độc-ác.
8 Hãy ngưng cơn giận, và hãy bỏ sự phẫn-nộ;
Chớ bút-rút, *nó chỉ dẫn* tới việc làm xấu-xa.
9 Vì những kẻ làm điều xấu sẽ bị diệt,
Còn những kẻ chờ-đợi Đức GIA-VÊ sẽ thừa-kế đất-đai.
10 Tuy nhiên một chốc nữa kẻ độc-ác sẽ không còn nữa;
Và người sẽ tìm kỹ chỗ của hấn, hấn sẽ không có đó.
11 Nhưng người khiêm-tốn sẽ thừa-kế đất ấy,
Và sẽ tự mình vui-thích trong sự thịnh-vượng dư-dật.
12 Kẻ độc-ác lập mưu chống lại người công-chính,
Và nghiêng rặng của hấn cùng người.
13 Chúa cười hấn;
Vì Ngài thấy cái ngày của hấn đang đến.
14 Kẻ độc-ác rút gươm ra và giương cung của hấn rồi,
Để đánh ngã người khốn-khở và kẻ thiếu-thốn,
Để giết những người ngay-thẳng trong cách cư-xử.
15 Gươm của chúng sẽ vào chính tim chúng
Và những cây cung của chúng sẽ bị gãy.
16 Thà có một chút xú của các người công-chính
Hơn là một đồng của nhiều kẻ độc-ác.
17 Vì những cánh tay của các kẻ độc-ác sẽ bị gãy;
Nhưng Đức GIA-VÊ duy-trì các người công-chính.
18 Đức GIA-VÊ biết các ngày những kẻ không chỗ trách;
Và của thừa-kế của họ sẽ là mãi mãi.
19 Họ sẽ không bị hổ-thẹn trong thời xấu-xa;
Và trong các ngày đói kém, họ sẽ có dư-dật.
20 Nhưng các kẻ độc-ác sẽ diệt-vong;
Và các kẻ thù của Đức GIA-VÊ sẽ như vinh-quang của
các đồng cỏ,
Chúng tiêu-tan—như khói chúng biến mất đi.
21 Kẻ độc-ác mượn và không trả lại,
Nhưng người công-chính khoan-dung và cho *ra*;
22 Vì các kẻ được Ngài ban phước sẽ thừa-kế đất-đai;
Nhưng những kẻ bị Ngài rửa-sá sẽ bị diệt.
23 Những bước đi của một người được Đức GIA-VÊ vững
lập;
Và Ngài vui-thích đường-lối của người.
24 Khi người té, đầu người sẽ không đâm xuống;
Bởi vì Đức GIA-VÊ là Đấng nắm tay người.
25 Tôi đã từng là trẻ, và nay tôi già;
Tuy thế tôi đã chưa từng thấy người công-chính bị bỏ
rơi,

**Thánh-thi (37.26-37.40)-(38.1-38.22)-
(39.1-39.5)**

- Hoặc con cháu người ăn xin bánh.
26 Suốt ngày, người thì khoan-dung và cho mượn;
Con cháu người là một phước-hạnh.
27 Hãy rời khỏi điều xấu, và hãy làm điều lành,
Thế là người sẽ cứ ở mãi mãi.
28 Vì Đức GIA-VÊ thích sự công-bình,
Và chẳng bỏ những kẻ tin-kính của Ngài;
Họ được gìn-giữ đời đời;
Nhưng con cháu kẻ độc-ác sẽ bị diệt.
29 Kẻ công-chính sẽ thừa-kế đất-đai,
Và ngụ trong đó đời đời.
30 Miệng người công-chính thốt ra sự khôn-ngoan,
Lưỡi người nói sự công-bình.
31 Luật-pháp của Đức Chúa TRỜI của người ở trong tâm
của người;
Các bước đi của người chẳng trượt.
32 Kẻ ác độ-tham người công-chính,
Và tìm-kiếm để giết người.
33 Đức GIA-VÊ sẽ chẳng bỏ người trong tay hấn,
Hay để người bị kết án khi người bị phán-xét.
34 Hãy chờ đợi Đức GIA-VÊ, và hãy giữ đường-lối Ngài,
Rồi Ngài sẽ nâng người lên để thừa-kế đất-đai;
Khi các kẻ độc-ác bị diệt, người sẽ thấy điều ấy.
35 Tôi đã từng thấy một người ác, dữ-tợn
Tự trải hấn ra như một cây sum-sê nơi đất bầm-sinh của
nó.
36 Đoạn hấn qua đời, và kia, hấn đã chẳng còn nữa;
Tôi đã tìm-kiếm hấn, nhưng hấn đã chẳng có thể tìm ra
được.
37 Hãy để ý người không chỗ trách, và hãy xem người
ngay-thẳng;
Vì người có sự bình-an sẽ có hậu-tự.
38 Nhưng các kẻ phạm-tội sẽ bị hủy-diệt hoàn-toàn;
Hậu-tự của kẻ độc-ác sẽ bị trừ-diệt.
39 Nhưng sự cứu-rỗi những người công-chính là từ Đức
GIA-VÊ;
Ngài là sức mạnh của họ trước lúc có sự phiền-hà.
40 Đức GIA-VÊ giúp-đỡ họ, và giải-phóng họ;
Ngài giải-phóng họ khỏi các kẻ độc-ác, và cứu họ,
Bởi vì họ ân-nếu trong Ngài.

THÁNH-THI 38

Lời cầu-nguyện của một người ăn-năn hối-cải đau-khổ

Người viết: Đa-vít

- 1 “Đức GIA-VÊ ôi, xin chớ khiển-trách con trong con
thịnh-nộ của Chúa;
Cũng xin đừng sửa-phạt con trong cơn giận bừng bừng
của Chúa.
2 Vì các mũi tên Chúa mới cắm sâu trong con,
Và bàn tay của Chúa mới ép mạnh xuống trên con.
3 Chẳng có sự lành-mạnh nào trong xác-thịt con vì sự
phẫn-nộ của Chúa;
Chẳng có sức khỏe gì trong bộ xương con vì tội của con.
4 Vì các sự gian-ác của con vượt qua đầu con;
Như một gánh nặng, chúng đè quá sức cho con.
5 Các vết thương của con thành hôi-thối và mưng mủ.
Vì sự đại-dội của con,
6 Con bị bắt khòm xuống và bị cụp mình;

- Con đi khóc-than suốt cả ngày.
7 Vì chỗ thất lung con đầy-dẫy lửa phừng cháy;
Chẳng có sự lành-mạnh nào trong xác-thịt con.
8 Con bị tê-cóng và nhàu nát quá tẻ;
Con rên-ri vì sự khuấy-động của tâm con.
9 “Chúa ôi! tất cả ước-ao của con đều ở trước mặt Chúa;
Và sự thờ dài của con chẳng giấu khỏi Chúa.
10 Tim con đập nhanh, sức mạnh của con phụ con;
Và ánh-sáng các mắt con, ngay cả nó cũng đã biến mất
khỏi con.
11 Những người yêu-dầu của con và các bạn con đều lánh
xa tai-họa của con;
Và bà-con của con đứng đàng xa xa.
12 “Những kẻ tìm sinh-mạng con gài bẫy con;
Và những kẻ tìm hại con đã hăm-he hủy diệt,
Chúng nghĩ ra sự xảo-trá lừa-lọc suốt cả ngày.
13 Nhưng con, như một người điếc, không nghe;
Và con như một người câm không mở miệng mình.
14 Đúng, con như một người không nghe,
Và trong miệng của mình không có các lời tranh-luận.
15 Vì con hy-vọng nơi Chúa, Đức GIA-VÊ ôi;
Chúa sẽ trả lời, Chúa Đức Chúa TRỜI của con ôi!
16 Vì con đã nói: “Nguyện chúng không mừng-rỡ trên con,
Khi chân con trượt, chúng tự tôn tự đại chống lại con.”
17 Vì con sẵn-sàng để té ngã,
Và nỗi đau-đớn của con liên-tục ở trước mặt con.
18 Vì con thú-nhận sự gian-ác của con;
Con đầy nỗi lo-âu vì tội của con.
19 Nhưng các kẻ thù con cường-tráng và mạnh-mẽ;
Và nhiều thay những kẻ ghét con một cách sai-lầm.
20 Và những kẻ lấy điều xấu trả điều tốt,
Chúng chống-đổi con, bởi vì con theo điều tốt-lành.
21 Xin chớ bỏ rơi con, Đức GIA-VÊ ôi;
Đức Chúa TRỜI của con ôi, xin chớ ở xa con!
22 Xin mau mau giúp-đỡ con,
Chúa ôi, sự cứu-rỗi của con!”

THÁNH-THI 39

Sự hư-không của đời (Cho trường ban nhạc, cho Giê-đu-thun)

Người viết: Đa-vít

- 1 Tôi đã nói: “Tôi sẽ canh-giữ các đường-lối của tôi,
Để tôi không phạm tội được với cái lưỡi của tôi;
Tôi sẽ canh-giữ cái miệng của tôi như với cái khớp
mồm,
Trong khi kẻ độc-ác ở trong sự hiện-diện của tôi.”
2 Tôi đã câm và nín-thinh,
Tôi đã nhịn ngay cả thức ăn;
Và nỗi buồn khổ của tôi càng trở nên tẻ hơn.
3 Tâm tôi đã nóng ở bên trong tôi;
Trong khi tôi trầm-ngâm, thì lửa cháy;
Rồi tôi nói bằng cái lưỡi của tôi:
4 “Đức GIA-VÊ ôi, xin khiến cho con biết sự cuối-cùng
của con,
Và những ngày của con kéo dài tới đâu,
Xin cho con biết con phù du thể nào.
5 Kia, Chúa làm những ngày của con như bề rộng bàn tay,

**Thánh-thi (39.6-39.13)-(40.1-40.17)-
(41.1-41.5)**

- Và đời con như không là gì trong con mắt của Chúa,
Chắc-chắn mỗi người quá lắm chỉ là một hơi thở. [Sê-la.
- ⁶Chắc-chắn mỗi người bước đi đây đó như một cái bóng;
Chắc-chắn họ làm sự nao-động luống-công;
Người tích của-cái, và không biết ai sẽ thâu chúng.
- ⁷“Và bây giờ, Chúa ôi, con chờ đợi cái gì?
Hy-vọng của con là ở nơi Chúa.
- ⁸Xin giải-phóng con khỏi mọi vi-phạm của con;
Xin đừng làm con thành sự nhục-nhã của người ngu-dại.
- ⁹Con đã trở nên câm, con chẳng mở miệng con ra,
Bởi vì chính Chúa vừa làm việc đó.
- ¹⁰Xin cắt đi tai-ách của Chúa khỏi con;
Bởi vì sự chống đối của bàn tay Chúa, con đang diệt-vong.
- ¹¹Với các sự khiên-trách, Chúa trừng-phạt một người vì gian-ác;
Chúa ăn nuốt như một con mọt cái gì là quý đối với hắn;
Chắc-chắn mỗi người chỉ là một hơi thở. [Sê-la.
- ¹²“Xin nghe lời cầu-nguyện của con, *Đức GIA-VÊ* ôi, và xin để tai nghe tiếng khóc của con;
Xin đừng nín-lặng ở nước mắt con;
Vì con là một kẻ xa lạ với Chúa,
Một kẻ tạm trú như tất cả những tớ-phụ của con.
- ¹³Xin trở cái nhìn chăm của Chúa khỏi con, để con được mỉm cười,
Trước khi con ra đi và không còn nữa.”

THÁNH-THI 40

Đức Chúa TRỜI duy-trì tôi-tớ của Ngài (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- ¹Tôi đã kiên-nhẫn chờ đợi *Đức GIA-VÊ*;
Và Ngài đã nghiêng về tôi, và nghe tiếng khóc của tôi.
- ²Ngài đã đem tôi lên khỏi hầm hủy-hoại, ra khỏi đất sét bầy nhậy;
Và Ngài đã đặt hai bàn chân tôi trên tảng đá làm cho các bước tôi vững chắc.
- ³Và Ngài đã để một bài hát mới trong miệng tôi, một bài hát ca-tụng *Đức Chúa TRỜI* của chúng tôi;
Nhiều người sẽ thấy và kinh-sợ,
Và sẽ trông-cậy *Đức GIA-VÊ*.
- ⁴Phước thay cho kẻ làm *Đức GIA-VÊ* thành sự trông-cậy của hắn,
Và chẳng xoay theo kẻ kiêu-ngạo, hay các kẻ sa vào sự sai-trái.
- ⁵“Nhiều thay, *GIA-VÊ* *Đức Chúa TRỜI* của con ôi, là các điều kỳ-diệu mà Chúa từng làm,
Và các tư-tưởng của Chúa hướng về chúng con;
Chẳng có một ai sánh kịp với Chúa;
Nếu con muốn tuyên-bố và nói về chúng,
Thì chúng quá nhiều không đếm được.
- ⁶“Té vật và của-lễ chạy, trước giờ Chúa chẳng muốn;
Nhưng tai con, Chúa ôi;
Của-lễ thiêu và của-lễ chuộc tội Chúa trước giờ chẳng đòi.
- ⁷Lúc đó con đã nói: ‘Này, con đến;
Trong cuộn sách có viết về con;
- ⁸Con vui-thích được thực-hiện ý muốn của Chúa, *Đức*

Chúa TRỜI của con ôi;
Luật-pháp của Chúa ở trong tâm con.”

- ⁹“Con vừa công-bổ tin mừng về sự công-chính trong hội chúng lớn;
Kia, con sẽ không kiềm-chế các môi của con,
Đức GIA-VÊ ôi, Chúa biết.
- ¹⁰Con lâu nay chẳng giấu sự công-chính của Chúa ở trong tâm con;
Lâu nay con nói về sự thành-tín của Chúa và sự cứu-rỗi của Chúa;
Lâu nay con chẳng giấu hội chúng lớn sự ân-cần yêu-thương của Chúa và lẽ-thật của Chúa.
- ¹¹“Chúa, *Đức GIA-VÊ* ôi, sẽ không giữ lòng thương-xót của Chúa khỏi con;
Sự ân-cần thương-yêu của Chúa và lẽ thật của Chúa sẽ liên-tục gìn-giữ con.
- ¹²Vì vô số điều xấu đã bao-vây con;
Tội-ác của con theo kịp con rồi, đến nỗi con không có khả-năng để thấy;
Chúng nhiều hơn tóc trên đầu con;
Và tâm con phụ con rồi.
- ¹³“Xin vui lòng, *Đức GIA-VÊ* ôi, giải-phóng con;
Xin nhanh lên, *Đức GIA-VÊ* ôi, để giúp con.
- ¹⁴Xin cho hết thảy những kẻ truy mạng-sống con để hủy-diệt bị mắc-cỡ và bị làm nhục;
Xin cho những kẻ vui-thích trong sự đau-đớn của con bị tháo lui và bị si-nhục.
- ¹⁵Xin những kẻ nói với con: ‘Ha, ha!’
Bị sững-sờ bởi vì sự si-nhục của hắn.”
- ¹⁶“Xin cho mọi kẻ tìm-cầu Chúa mừng-rỡ và vui-vẻ trong Chúa;
Xin để những người yêu sự cứu-rỗi của Chúa nói hoài: ‘*Đức GIA-VÊ* đáng tôn-đại thay!’
- ¹⁷Vì con bị tai ương và thiếu-thốn,
Xin Chúa lưu-tâm đến con;
Chúa là sự giúp-đỡ của con và là Đấng giải-cứ của con;
Xin đừng trì-hoãn, *Đức Chúa TRỜI* của con ôi.”

THÁNH-THI 41

Trong con bệnh, trước-giã than-thờ về các kẻ thù và những bầu-bạn giả-dối (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- ¹Phước thay cho người đoái đến kẻ bơ-vơ;
Đức GIA-VÊ sẽ giải-cứ hắn trong ngày có sự phiền-hà.
- ²*Đức GIA-VÊ* sẽ bảo-vệ hắn, và giữ cho hắn sống,
Và hắn sẽ được gọi là có phước trên trái đất;
Và không phớt hờ cho ước-muốn của kẻ thù của hắn.
- ³“*Đức GIA-VÊ* sẽ duy-trì hắn trên giường bệnh của hắn;
Trong con bệnh của hắn, Chúa cái-đổi giường⁽¹⁾ của hắn.
- ⁴“Về phần con, con đã nói: ‘*Đức GIA-VÊ* ôi, xin khoan-dung với con;
Xin chữa hồn con, vì con đã phạm tội chống lại Chúa.’
- ⁵Các kẻ thù của con nói xấu về con:
‘Khi nó chết, và tên nó sẽ diệt-vong?’

¹Hay: hồi-phục sức khỏe cho người

**Thánh-thi (41.6-41.13)-(42.1-42.11)-
(43.1-43.5)-(44.1-44.4)**

- 6Và khi hấn đến thăm con, hấn nói lời sai trái;
Tâm hấn thu-thập sự ác-độc vào chính nó;
Khi hấn đi ra ngoài, hấn để lộ ra.
- 7Mọi kẻ ghét con đều xằm-xì với nhau chống lại con;
Chống lại con, chúng chế ra cách làm con đau-đớn, nói:
- 8'Một điều ác được đổ ra trên nó,
Để khi nó nằm xuống, nó sẽ không chỗi dậy lần nữa.'
- 9Ngay cả bạn thân con, mà con tin cậy,
Là người đã ăn bánh của con,
Vừa giờ gót của nó lên chống lại con.
- 10'Nhưng Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, xin khoan-dung với con, và xin đỡ con dậy,
Để con có thể báo-trả chúng.
- 11Bởi điều này con biết rằng Chúa vui lòng với con:
Bởi vì kẻ thù con không reo-hò thắng hơn con.
- 12Còn con, Chúa xác nhận con lên trong sự thanh-liêm của con,
Và Chúa đặt con ở trong sự hiện-diện của Chúa mãi mãi."
- 13Đáng chúc-tụng thay Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của Y-so-ra-ên,
Từ đời đời cho đến đời đời!
A-men, A-men!

QUYÊN II

Các Thánh-thi 42.1-72.20

THÁNH-THI 42

Lòng khao-khát Đức Chúa TRỜI trong lúc hoạn-nạn và bị lưu-đày (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Những con trai của Cô-ra, là các nhạc-sĩ và phụ-tá đền-thờ

- 1'Nhu con nai đực đỏ hồng thêm-khát các suối nước nhỏ,
Cũng vậy hồn con khao-khát Chúa, Đức Chúa TRỜI ôi!
- 2Hồn con khát-khao Đức Chúa TRỜI, khao-khát Đức Chúa TRỜI hằng sống;
Khi nào con sẽ đến hiện ra trước mặt Đức Chúa TRỜI?
- 3Nước mắt con đã là thức-ăn của con ngày và đêm,
Trong khi chúng nó nói với con suốt cả ngày: 'Đức Chúa TRỜI của người ở đâu?'
- 4Các điều này con nhớ lại, con bèn tuôn ra hồn của con ở bên trong con.
Vì con đã thường đi cùng với đoàn người và dẫn họ lưu-lợt đến đền Đức Chúa TRỜI của con,
Voi tiếng vui-vẻ và cảm-tạ, một đoàn đồng giữ lễ."
- 5Tại sao người chùng xuống, hồn ta ơi?
Và tại sao người trở nên bối rối ở trong ta?
Chờ đợi Đức Chúa TRỜI, vì ta sẽ còn ca-tụng Ngài,
Vì việc làm cứu rỗi của sự hiện diện của Ngài.
- 6'Đức Chúa TRỜI của con ơi, hồn con chìm xuống bên trong con;
Vì thế con nhớ lại Chúa từ xứ có sông Giô-đanh
Và các đỉnh Hết-môn, từ Núi Mít-sê a.
- 7Vực gọi vực khi có tiếng của các thác nước của Chúa;
Tất cả sóng lớn vỗ bờ của Chúa và biển cả của Chúa cuộn trên con."
- 8Đức GIA-VÊ sẽ truyền cho sự ân-cần yêu thương của Ngài vào ban ngày;

- Và bài ca của Ngài sẽ ở cùng tôi vào ban đêm,
Một lời cầu nguyện tới Đức Chúa TRỜI của đời tôi.
- 9Tôi sẽ thưa cùng Đức Chúa TRỜI tăng đá của tôi: "Tại sao Chúa đã quên con?
Tại sao con than khóc vì sự áp bức của kẻ thù đó?"
- 10Trong khi xương con tan vỡ, những kẻ nghịch của con xia xối con,
Trong khi chúng nói với con suốt cả ngày, "Đức Chúa TRỜI của người ở đâu?"
- 11Tại sao người chùng xuống, hồn ta ơi?
Và tại sao người trở nên bối rối ở trong ta?
Hãy chờ đợi Đức Chúa TRỜI, vì ta sẽ còn ca-tụng Ngài,
Vì việc làm cứu rỗi của về mặt của ta và Đức Chúa TRỜI của ta.

THÁNH-THI 43

Cầu-nguyện xin sự giải-cứ

Người viết: Các con trai Cô-ra (các phụ-tá đền-thờ)

- 1'Xin minh-oan cho con, Đức Chúa TRỜI ôi, xin biện-hộ trường-hợp con chống lại một dân-tộc không tin-kính;
Ôi, xin giải-cứ con khỏi người dối-gạt và bất-công!
- 2Vì Chúa là Đức Chúa TRỜI của sức lực con; cứ sao Chúa đã bác-bỏ con?
Cớ sao con đi khóc-than bởi vì kẻ thù áp-bức?
- 3'Ôi, xin phát ra ánh-sáng của Chúa và lẽ-thật của Chúa, xin cho chúng dẫn dắt con;
Xin cho chúng đem con đến đền thánh của Chúa,
Và đến các nơi ngự của Chúa.
- 4Lúc đó con sẽ đi đến bàn-thờ của Đức Chúa TRỜI,
Đến cùng Đức Chúa TRỜI, niềm vui vô-hạn của con;
Rồi cùng thất-huyền-cầm, con sẽ ca-tụng Chúa,
Đức Chúa TRỜI ôi, Đức Chúa TRỜI của con."
- 5Cớ sao người chùng xuống, hồn ta?
Và cớ sao người bối-rối bên trong ta?
Hãy chờ đợi Đức Chúa TRỜI, vì ta sẽ lại ca-tụng Ngài
Sự giúp-đỡ của về mặt ta, và Đức Chúa TRỜI của ta.

THÁNH-THI 44

Các sự giải-cứ xưa và các sự phiến-hà hiện tại (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Các con trai của Cô-ra (các phụ-tá đền thờ)

- 1'Đức Chúa TRỜI ôi, chúng con đã nghe với các lỗ tai mình,
Tổ-phụ của chúng con đã nói cho chúng con biết,
Công-việc Chúa đã làm trong những ngày của họ,
Trong những ngày thuở xưa.
- 2Chúa, với chính tay Chúa, đã đuổi các dân-tộc ra;
Đoạn Chúa đã trông họ;
Chúa đã gây họa cho các dân-tộc,
Rồi Chúa đã phân tán họ ra nước ngoài.
- 3Vì bởi chính gươm mình họ đã chẳng chiếm-hữu được đất ấy;
Và cánh tay của chính họ đã chẳng cứu được họ;
Nhưng tay hữu Chúa, cánh tay Chúa, và ánh-sáng của sự hiện-diện của Chúa,
Vì Chúa đã làm ơn cho họ.
- 4'Chúa là Vua của con, Đức Chúa TRỜI ôi;

**Thánh-thi (44.5-44.26)-
(45.1-45.15)**

- Xin truyền các chiến-thắng cho Gia-cốp.
- ⁵Nhờ Chúa, chúng con sẽ đẩy lui những cừu-dịch của chúng con;
Nhờ danh Chúa, chúng con sẽ giẫm đạp những kẻ nổi dậy chống lại chúng con.
- ⁶Vì con sẽ không trồng-cậy nơi cây cung của con,
Gươm của con cũng sẽ không cứu con.
- ⁷Nhưng Chúa đã cứu chúng con khỏi những cừu-dịch của chúng con,
Và Chúa đã làm nhục-nhã những kẻ ghét chúng con.
- ⁸Trong *Đức* Chúa TRỜI, chúng con đã khoe suốt cả ngày,
Và chúng con sẽ tạ-ơn danh Chúa mãi mãi. [Sê-la.]
- ⁹“Vậy mà Chúa đã bác-bỏ và đem chúng con đến sự si-nhục,
Và không đi ra cùng quân-đội của chúng con.
- ¹⁰Chúa đã khiến chúng con lui trở lại tách khỏi kẻ cừu-dịch;
Và những kẻ ghét chúng con đã lấy chiến-lợi-phẩm cho chúng.
- ¹¹Chúa đã phó chúng con như chiên đê bị ăn thịt,
Và đã làm tan-lạc chúng con ở giữa các dân-tộc.
- ¹²Chúa đã bán rẻ dân Chúa,
Và chẳng định họ với giá cao.
- ¹³Chúa đã làm chúng con thành sự si-nhục cho láng-giềng của chúng con,
Sự nhạo-báng và trò cười cho những kẻ chung-quanh chúng con.
- ¹⁴Chúa đã làm chúng con thành tục-ngữ ở giữa các nước,
Một trò cười ở giữa vòng các dân.
- ¹⁵Suốt cả ngày sự mất danh dự của con ở trước mặt con,
Và điều si nhục của con đã tràn ngập con,
- ¹⁶Bởi vì tiếng của kẻ mắng chửi và si-và,
Bởi vì sự hiện-diện của kẻ thù-nghịch và kẻ báo-thù.
- ¹⁷“Tất cả điều này đã đến trên chúng con, nhưng chúng con đã chẳng quên Chúa,
Và chúng con đã chẳng làm sai giao-ước của Chúa.
- ¹⁸Tâm chúng con đã chẳng tháo lui,
Và các bước đi của chúng con đã chẳng trệch đường-lối của Chúa,
- ¹⁹Vậy mà Chúa đã đề bệp chúng con ở chỗ có những con chó rừng,
Và đã phủ lên chúng con bằng bóng của sự chết.
- ²⁰“Nếu chúng con đã quên danh *Đức* Chúa TRỜI của chúng con,
Hoặc đã vờn tay mình hướng về một thần lạ;
- ²¹Há *Đức* Chúa TRỜI đã chẳng khám phá ra điều này?
Vì Ngài biết các bí-mật của tâm-lòng.
- ²⁰Nhưng vì có Chúa, chúng con bị giết suốt cả ngày;
Chúng con bị coi như là bầy chiên đê bị giết thịt.
- ²³Xin tự đánh thức mình, cố sao Chúa ngủ, Chúa ôi?
Xin thức dậy, xin đừng bác-bỏ chúng con mãi mãi.
- ²⁴Cớ sao Chúa giấu mặt Chúa,
Và quên đi tai-họa của chúng con và sự áp-bức của chúng con?
- ²⁵Vì hồn chúng con đã chìm xuống trong bụi-đất;
Thân-thể chúng con thắm vào đất.

- ²⁶Xin chỗi-dậy, xin giúp-đỡ chúng con,
Và xin chuộc chúng con vì sự ân-cần thương-yêu của Chúa.”

THÁNH-THI 45

Bài hát mừng lễ cưới của nhà vua (Cho trường ban nhạc, theo điệu “Sô-san-nim.” Một bài ca về ái-tình)

Người viết: Con cháu của Cô-ra (các phụ-tá đền-thờ)

- ¹Tâm tôi tràn-ngập một chủ-đề hay;
Tôi viết các câu thơ của tôi cho nhà Vua;
Lưỡi của tôi là ngòi viết của một văn-sĩ sẵn sàng.
- ²“Chúa xinh-đẹp hơn những con trai của loài người;
Ân-diễn được đổ ra trên các môi của Chúa;
Vì thế, *Đức* Chúa TRỜI đã ban phước cho Chúa mãi mãi.
- ³“Xin đeo gươm của Chúa trên đùi của Chúa, Đấng Phi-thường ôi,
Trong sự huy-hoàng của Chúa và sự oai-nghiêm của Chúa!
- ⁴“Và trong vẻ oai-nghiêm của Chúa, xin cỡi tới một cách chiến-thắng,
Vì lẽ thật, sự ôn-hòa, và sự công-chính;
Xin cho bàn tay hữu Chúa dạy Chúa các việc đáng kính.
- ⁵Các mũi tên của Chúa thì nhọn;
Các dân-tộc đều ngã dưới Chúa;
Các mũi tên của Chúa ở trong tim những kẻ thù nhà Vua.
- ⁶“Ngôi của Chúa, *Đức* Chúa TRỜI ôi, là đời đời và vô cùng;
Một cây trượng ngay-thẳng là cây trượng của vương-quốc Chúa.
- ⁷Chúa đã yêu sự công-chính và ghét sự độc-ác;
Vì thế *Đức* Chúa TRỜI, *Đức* Chúa TRỜI của Chúa, đã xức dầu cho Chúa
Với dầu vui-vẻ trỗi hơn đồng-bạn của Chúa.
- ⁸Tất cả các quân-áo của Chúa đều thơm nhựa trầm-hương,
cây lô-hội, và trái ba-đâu;
Ở ngoài cung điện bằng ngà, các nhạc khí bằng dây đã làm Chúa vui-vẻ.
- ⁹Những con gái các vì vua ở trong số các tiểu-thư của Chúa;
Bên tay phải Chúa hoàng-hậu *trang-sức bằng* vàng từ Ô-phia đứng.
- ¹⁰“Hãy lắng nghe, hỡi con gái, hãy chú ý và hãy nghiêng tai con;
Hãy quên đi dân của con và nhà của cha con;
- ¹¹Rồi nhà Vua sẽ ham muốn nhan-sắc con;
Bởi vì Ngài là Chúa của con, hãy cúi xuống chào Ngài.
- ¹²Và con gái của Ty-rô sẽ đến với lễ-vật;
Kẻ giàu ở giữa dân-chúng sẽ van-xin ân-huệ của con.”
- ¹³“Con gái nhà Vua rất vinh-quang ở bên trong;
Xiêm-y nàng được thêu-dệt bằng vàng.
- ¹⁴Nàng sẽ được dẫn đến nhà Vua trong áo được thêu-thùa;
Những trinh nữ, các bạn đồng-hành của nàng đi theo nàng,
Sẽ được dẫn đến cho Chúa.”
- ¹⁵Chúng sẽ được dẫn đến với sự vui-vẻ và mừng-rỡ;

**Thánh-thi (45.16-45.17)-(46.1-46.11)-
(47.1-47.9)-(48.1-48.14)**

Chúng sẽ vào trong hoàng cung.

16“Trong chỗ các tổ-phụ người sẽ là những con trai người;
Người sẽ lập chúng làm các ông hoàng ở tất cả trái đất.”

17Ta sẽ khiến danh Chúa được nhớ đến trong tất cả các
thế-hệ;
Vì thế các dân-tộc sẽ dâng lên Chúa các lời cảm-tạ đời
đời và vô cùng.”

THÁNH-THI 46

*Đức Chúa TRỜI là nơi ẩn-náu của dân Ngài (Cho
trường ban nhạc, theo điệu “A-la-mốt”)*

Người viết: Con trai Cô-ra (các phụ-tá đền-thờ)

1Đức Chúa TRỜI là nơi ẩn-náu và sức mạnh của chúng
tôi,
Quá đổi sẵn-sàng giúp-đỡ trong sự phiền-phức.
2Bởi vậy chúng tôi sẽ không sợ, dầu trái đất có đổi thay,
Và dầu các núi trượt vào trong lòng biển;
3Dầu nước lũ của nó âm-âm sùi-bọt,
Dầu các núi rung-động do sự kiêu-hãnh phình lên của
nó. [Sê-la.]

4Có một con sông có dòng nước làm thành-phố của Đức
Chúa TRỜI vui,
Các chỗ ngự thánh của Đấng Chí Cao.

5Đức Chúa TRỜI ở giữa nó⁽¹⁾, nó sẽ không bị đời;
Đức Chúa TRỜI sẽ giúp-đỡ nó khi vừa rặng-đông.

6Các dân-tộc đã gây ra sự náo-động, các vương-quốc đã
lung-lay;
Ngài cất tiếng của Ngài lên, trái đất tan chảy.

7Đức GIA-VÊ vạn-quân ở với chúng tôi;
Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp là đồn lũy của chúng tôi.
[Sê-la.]

8Hãy đến, hãy nhìn-xem các việc làm của Đức GIA-VÊ,
Đấng đã làm các sự tan-hoang trong trái đất.

9Ngài khiến các cuộc chiến-tranh kết-thúc đến đầu-cùng
của trái đất;
Ngài bẻ gãy cung và chặt giáo thành hai;
Ngài dùng lửa đốt các chiến-xa.

10“Ngừng tranh đấu và hãy biết rằng Ta là Đức Chúa
TRỜI;
Ta sẽ được tán-dương ở giữa các quốc-gia, Ta sẽ được
tán-dương trên trái đất.”

11Đức GIA-VÊ vạn-quân ở với chúng tôi;
Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp là đồn lũy của chúng tôi
[Sê-la.]

THÁNH-THI 47

Đức Chúa TRỜI là Vua của trái đất (Trường ban nhạc)

Người viết: Con cháu Cô-ra (các phụ-tá trong đền-thờ)

1Ôi, hãy vỗ tay của các người, hỡi tất cả các dân-tộc;
Hãy hò-reo cho Đức Chúa TRỜI với tiếng vui-vẻ.

2Vì Đức GIA-VÊ Chí Cao phải được kính-sợ,
Một vị Vua vĩ-đại trên tất cả trái đất.

3Ngài khuất-phục các dân-tộc dưới chúng tôi,
Và các quốc-gia dưới bàn chân chúng tôi.

¹hay: thành-phố ấy

4Ngài chọn của thừa-kế của chúng tôi cho chúng tôi,
Sự vinh-quang của Gia-cốp, kẻ mà Ngài yêu. [Sê-la.]

5Đức Chúa TRỜI đã thăng lên với một tiếng reo hò,
Đức GIA-VÊ, với tiếng kèn trom-bét.

6Hãy hát ca-tụng Đức Chúa TRỜI, hãy hát ca-tụng;
Hãy hát ca-tụng tới Vua chúng ta, hãy hát ca-tụng.

7Vì Đức Chúa TRỜI là Vua của tất cả trái đất;
Hãy hát ca-tụng với một thánh-thi khéo-léo.

8Đức Chúa TRỜI trị-vì các quốc-gia,
Đức Chúa TRỜI ngồi trên ngôi thánh của Ngài.

9Cả ông hoàng của dân ấy đã họp họ lại làm dân của Đức
Chúa TRỜI của Áp-ra-ham;
Vì những cái khiên của trái đất thuộc về Đức Chúa
TRỜI;
Ngài được tôn hết sức cao.

THÁNH-THI 48

Vẻ đẹp và sự vinh-quang của Si-ôn

*Người viết: Các con trai của Cô-ra (những phụ-tá đền-
thờ)*

1Vĩ-đại thay Đức GIA-VÊ, và rất đáng được ca-tụng thay,
Trong thành của Đức Chúa TRỜI chúng ta, núi thánh
của Ngài.

2Đẹp thay ở chỗ đất cao, niềm vui của toàn trái đất,
Là Núi Si-ôn ở miền bắc xa-xôi,
Thành của vị Vua vĩ-đại ấy.

3Đức Chúa TRỜI, trong các lâu đài của thành ấy,
Đã làm chính Ngài được biết tới như một đồn-lũy.

4Vì, kia, các vị vua đã tự tập-hợp lại,
Họ cùng nhau đi qua.

5Họ đã thấy nó, thì họ sững-sốt;
Họ khiếp-kinh, họ đã chạy trốn hoang-hốt.

6Sự hoang-mang đã tóm lấy họ ở đó,
Nỗi thông-khô, như của người đàn-bà trong con sanh-đẻ.

7“Với gió phương đông
Chúa đã đánh bẻ các tàu Ta-rê-si.

8“Như chúng con có nghe, thế là chúng con có thấy
Trong thành của Đức GIA-VÊ vạn-quân, trong thành
của Đức Chúa TRỜI của chúng con;
Đức Chúa TRỜI sẽ thiết-lập nó mãi mãi. [Sê-la.]

9“Chúng con đã cứ nghĩ đến sự ân-cần yêu-thương của
Chúa, Đức Chúa TRỜI ôi,
Ở giữa đền-thờ của Chúa.

10Như danh của Chúa thế nào, Đức Chúa TRỜI ôi,
Thì sự ca-tụng Chúa cho đến các tận-cùng của trái đất
thế ấy;
Tay hữu của Chúa đầy-dẫy sự công-chính.

11Xin cho núi Si-ôn vui-vẻ,
Xin cho những con gái Giu-đa mừng-rỡ,
Bởi có các sự phán-xét của Chúa.”

12Hãy đi đây đó trong Si-ôn, và đi xung-quanh nó;
Hãy đếm các ngọn tháp của nó;

13Hãy xem-xét các thành-lũy nó;
Hãy đi xuyên qua các lâu-đài của nó;
Đề các người có thể nói về nó cho thế-hệ kẻ biết.

14Vì Đức Chúa TRỜI là thế,

**Thánh-thi (49.1-49.20)-
(50.1-50.22)**

Đức Chúa TRỜI chúng ta đời đời vô cùng;
Ngài sẽ hướng-dẫn chúng ta mãi mãi.

THÁNH-THI 49

Sự điên-rồ của việc trồng-cây vào của-cải

Người viết: Các con trai của Cô-ra (những phụ-tá trong đền-thờ)

- 1Nghe đây, hỡi tất cả các dân;
Hãy lắng tai nghe, hỡi tất cả cư-dân của thế gian,
- 2Cả vùng thấp lẫn vùng cao,
Cả giàu lẫn nghèo với nhau.
- 3Miệng tôi sẽ nói sự khôn-ngoan;
Và sự suy-gẫm của tâm tôi sẽ là sự hiểu-biết.
- 4Tôi sẽ nghiêng tai tôi để nghe một lời châm-ngôn;
Tôi sẽ bày tỏ câu đố tôi trên hạc-cầm.
- 5Tại sao tôi phải sợ trong các ngày tai-ương,
Khi tội lỗi của các kẻ thù tôi bao-vây tôi,
- 6Ngay cả những kẻ trồng-cây nơi tài-sản của mình,
Và khoe-khoang sự giàu sụ của mình?
- 7Chẳng ai chuộc được anh em của hần bằng mọi cách,
Hay rao cho *Đức Chúa TRỜI* một giá chuộc cho nó—
- 8Vì sự chuộc hồn người là rất đắt,
Và người phải thôi *ráng công* mãi mãi—
- 9Để mình được sống đời đời;
Để mình không trải qua sự thối-rữa.
- 10Vì người thấy cả các kẻ khôn-ngoan cũng chết;
Những kẻ đàn và những kẻ ngu đều hư-vong như nhau,
Và để tài-sản của họ lại cho các người khác.
- 11Tur-tường bề trong của chúng là: nhà mình là vĩnh viễn,
Và các chỗ ở của chúng là cho mọi thế-hệ;
Chúng đã đặt tên đất-đại chúng theo tên riêng của chúng.
- 12Nhưng con người trong vẻ tráng-lệ sẽ chẳng tồn-tại;
Nó giống như thú-vật phải hư-vong.
- 13Đây là đường-lối của những kẻ ngu-ngốc,
Và của những kẻ theo sau chúng, là những kẻ tán-thành
các lời của chúng. [Sê-la.
- 14Như bầy chiên, chúng bị định xuống Âm-phủ;
Sự chết sẽ là người chăn của chúng;
Và người ngay-thẳng sẽ cai-trị chúng vào buổi sáng;
Và hình-thể chúng sẽ cho Âm-phủ tiêu-thụ,
Ngõ hầu chúng không có một nơi ở nào cả.
- 15Nhưng *Đức Chúa TRỜI* sẽ chuộc hồn tôi khỏi quyền-
năng của Âm-phủ;
Vì Ngài sẽ tiếp-nhận tôi. [Sê-la.
- 16Chớ sợ khi một người trở nên giàu,
Khi vinh-quang của nhà hần gia tăng;
- 17Vì khi hần chết, hần sẽ chẳng mang theo một cái gì cả;
Vinh-quang của hần sẽ không đi xuống theo hần.
- 18Dẫu trong khi hần sống hần tự chúc tụng mình—
Và dẫu *người ta* ca-ngợi người khi người làm tốt cho
chính người—
- 19Hần sẽ đi đến thế-hệ của tổ-phụ hần;
Họ sẽ chẳng bao giờ thấy sự sáng.
- 20Con người trông hào-hoa, mà không có sự hiểu-biết,
Thì như các thú-vật hư-vong.

THÁNH-THI 50

Đức Chúa TRỜI là Đấng phán-xét người công-chính và kẻ độc-ác

Người viết: A-sáp, một trong các nhạc-sĩ chính của Đa-vít

- 1Đấng Toàn-năng, *Đức Chúa TRỜI*,
Đức GIA-VÊ, đã phán,
Và đã triệu-tập trái đất từ *hương* mặt trời mọc lên đến
hương nó lặn xuống .
- 2Ra từ Si-ôn, về toàn mỹ,
Đức Chúa TRỜI đã chói sáng ra.
- 3Xin *Đức Chúa TRỜI* chúng tôi đến, và đừng nín-lặng;
Lửa thiêu cháy trước mặt Ngài,
Và nó rất dữ-dội chung-quanh Ngài.
- 4Ngài triệu-tập các tầng trời ở trên,
Và trái đất, để phán-xét dân Ngài:
- 5“Hãy nhóm lại các kẻ tin-kính của Ta cùng Ta,
Những kẻ đã lập một giao-ước với Ta bằng sự hiến-tế.”
- 6Và các tầng trời tuyên-bố sự công-chính của Ngài,
Vì chính *Đức Chúa TRỜI* là quan án. [Sê-la.
- 7“Hãy nghe, hỡi dân Ta, và Ta sẽ nói;
Hỡi Y-sơ-ra-ên, Ta sẽ làm chứng chống lại người;
Ta là *Đức Chúa TRỜI*, *Đức Chúa TRỜI* của người.
- 8Ta không quở-trách người vì những tế-vật của người,
Và các của-lễ thiêu của người liên-tiếp ở trước mặt Ta.
- 9Ta sẽ không lấy bất cứ một con bò đực tơ nào ra khỏi nhà
của người,
Cũng chẳng lấy các dê đực ra khỏi các bầy người.
- 10Vì mọi thú trong rừng là của Ta,
Các bầy súc-vật trên ngàn đồi núi cũng vậy.
- 11Ta biết rõ mọi con chim trong các núi,
Và mọi vật di-động ngoài đồng là của Ta.
- 12“Nếu Ta đã đói, Ta sẽ chẳng nói cho người;
Vì thế gian là của Ta, và mọi vật nó chứa.
- 13Há Ta phải ăn thịt các con bò đực,
Hay uống máu những dê đực ư?
- 14Hãy dâng cho *Đức Chúa TRỜI* tế-vật tạ ơn,
Và hãy hoàn thành các sự hứa-nguyện của người cho
Đấng Chí Cao;
- 15Và hãy kêu-cầu Ta trong ngày rắc-rối;
Ta sẽ giải-cứ người, và người sẽ tôn-vinh Ta.”
- 16Nhưng cùng kẻ độc-ác *Đức Chúa TRỜI* phán:
“Quyên gì người có để nói về các luật-lệ của Ta,
Và để ngậm giao-ước Ta trong miệng người?”
- 17Vì người ghét kỹ-luật,
Và người ném các lời Ta sau lưng người.
- 18Khi người thấy kẻ trộm, người hài-lòng với nó,
Người kết-hợp với các kẻ ngoại-tình.
- 19Người buông lỏng miệng của người trong điều xấu,
Và lưỡi người thêu-dệt sự dối-gạt.
- 20Người ngồi và nói nghịch lại anh em của người;
Người vu-oan cho con trai của chính mẹ người.
- 21Những điều này người đã làm, và Ta đã cứ giữ im-lặng;
Người đã nghĩ rằng Ta giống y như người;
Ta sẽ quở-trách người, và liệt kê từng trường hợp một
trước mắt người.
- 22“Bây giờ hãy xem-xét điều này, các người những kẻ

**Thánh-thi (50.23)-(51.1-51.19)-
(52.1-52.9)-(53.1-53.5)**

quên Đức Chúa TRỜI,
E rằng Ta xé các ngươi thành từng mảnh, và chẳng có
một ai giải-cứu.

- 23 Kê dâng một tế-vật để tạ-on tôn-vinh Ta;
Và cho kê đặt đúng đường-lối của hân
Ta sẽ bày tỏ sự cứu-rỗi của Đức Chúa TRỜI.”

THÁNH-THI 51

*Lời cầu-nguyện xin tha-thứ của một tội-nhân hối-cải
(Cho trường ban nhạc)*

Người viết: Đa-vít

- 1 “Xin độ-lượng với con, Đức Chúa TRỜI ôi, theo sự ân-
cần yêu-thương của Chúa;
Theo sự vĩ-đại của lòng thương-xót của Chúa, xin xóa
các sự vi-phạm của con.
- 2 Xin rửa con hoàn-toàn khỏi sự gian-ác của con,
Và rửa cho con sạch khỏi tội-lỗi của con.
- 3 Vì con biết các sự vi-phạm của con,
Và tội-lỗi con hằng ở trước mặt con.
- 4 Chống lại Chúa, một mình Chúa, con đã phạm-tội,
Và đã làm điều xấu trong mắt Chúa,
Ngõ hầu Chúa được biện-minh là đúng khi Chúa phán,
Và không trách được khi Chúa phán-xét.
- 5 “Kìa, con đã được sinh ra đời trong sự gian-ác,
Và trong tội-lỗi mẹ của con đã hoài-thai con.
- 6 Kìa, Chúa ham muốn lẽ-thật nơi tận cùng nội tâm,
Và trong phần giấu-kín, Chúa sẽ làm cho con biết sự
khôn-ngoan.
- 7 Xin thanh-tẩy con với chùi kinh-giới, con sẽ được sạch;
Xin tẩy con, và con sẽ trắng hơn tuyết.
- 8 Xin khiến con nghe sự vui-vẻ và sự mừng-rỡ,
Xin cho xương xóc mà Chúa đã bẻ gãy reo-mừng.
- 9 Xin ẩn mặt Chúa khỏi các tội-lỗi của con,
Và xin xóa đi tất cả các sự độc-ác của con.
- 10 “Xin tạo cho con một tâm sạch, Đức Chúa TRỜI ôi,
Và xin làm mới lại một linh kiên trì ở trong con.
- 11 Xin đừng ném con ra khỏi sự hiện-diện của Chúa,
Và xin đừng cất Thánh-Linh của Chúa ra khỏi con.
- 12 Xin phục-hồi cho con niềm vui về sự cứu-rỗi của Chúa,
Xin duy-trì cho con một linh sẵn-lòng.
- 13 Rời con sẽ dạy các kẻ vi-phạm các đường-lối của Chúa,
Và các tội-nhân sẽ trở về cùng Chúa.
- 14 “Xin giải-cứu con khỏi tội làm đổ máu, Đức Chúa TRỜI
ôi, Đức Chúa TRỜI của sự cứu-rỗi con;
Thì lưỡi con sẽ vui-vẻ hát về sự công-chính của Chúa.
- 15 “Đức GIA-VÊ ôi, xin mở các môi con,
Để miệng con tuyên-bố lời ca-tụng Chúa.
- 16 Vì Chúa không vui sướng với tế vật, nếu có thì con sẽ
dâng nó;
Chúa cũng không hài lòng với của-lễ thiêu.
- 17 Các tế vật thuộc Đức Chúa TRỜI là một linh tan vỡ;
Một tâm tan vỡ và ăn năn, Đức Chúa TRỜI ôi, Chúa sẽ
không khinh-miệt.
- 18 “Bời ân-huệ Chúa, xin làm điều lành cho Si-ôn;
Xin xây các vách của Giê-ru-sa-lem.
- 19 Rời Chúa sẽ thích các tế vật công-chính:
Với của-lễ thiêu và toàn bộ của-lễ thiêu;

Rời các con bò đực tơ sẽ được dâng trên bàn-thờ Chúa.”

THÁNH-THI 52

*Kẻ ác tự khoe mình lấy làm luống-công (Cho trường ban
nhạc. Thánh-thi của Đa-vít, để dạy-dỗ, khi Đô-e, người Ê-
đôm cho Sau-lơ hay rằng: Đa-vít đã vào nhà A-hi-mê-léc)*

Người viết: Đa-vít

- 1 “Cớ sao ngươi khoác lác về điều xấu, hỡi người mạnh-
mẽ?
Sự ân-cần thương-yêu của Đức Chúa TRỜI có suốt cả
ngày.
- 2 Lưỡi ngươi chế ra sự hủy-hoại,
Như dao-cạo bén, hỡi kẻ làm điều dối-trá!
- 3 Ngươi thích điều xấu hơn điều tốt,
Điều sai trái hơn nói điều đúng. [Sê-la.
- 4 Ngươi thích mọi lời tàn-hại,
Hỡi lưỡi dối-trá!
- 5 Nhưng Đức Chúa TRỜI sẽ đập tan ngươi mãi mãi;
Ngài sẽ tóm lấy ngươi, và rút ngươi ra khỏi lều ngươi,
Và nhổ ngươi ra khỏi xứ của người sống. [Sê-la.
- 6 Và người công-chính sẽ thấy và sợ,
Và sẽ cười nó, nói:
- 7 “Kìa, kẻ không muốn làm Đức Chúa TRỜI thành nơi ân-
náu của hân,
Nhưng đã trông-cậy vào sự giàu sụ của hân,
Đã kiên-quyết trong ước-muốn xấu-xa của hân.”
- 8 “Nhưng về phần con, con như cây ô-li-ve xanh trong đền
của Đức Chúa TRỜI;
Con trông-cậy sự ân-cần thương-yêu của Đức Chúa
TRỜI đời đời vô cùng.
- 9 Con sẽ dâng cho Chúa các lời cảm-tạ mãi mãi, bởi vì
Chúa đã làm xong nó,
Và con sẽ phục-dịch danh Chúa, vì ấy là tốt, trong sự
hiện-diện của các kẻ tin-kính Chúa.”

THÁNH-THI 53

*Sự ngu-dại và gian-ác của loài người (Cho trường ban
nhạc. Thánh-thi Đa-vít, để dạy-dỗ, theo điệu “Ma-ha-
lát”)*

Người viết: Đa-vít

- 1 “Kẻ ngu-dại đã nói trong tâm của hân: “Chẳng có Ông
TRỜI nào cả,”
Chúng thì thối nát và đã phạm sự bất công đáng tởm;
Chẳng có một ai làm điều lành.
- 2 Đức Chúa TRỜI đã từ trời ngó xuống những con trai loài
người,
Để xem có một người nào hiểu biết,
Tìm-kiếm Đức Chúa TRỜI chẳng.
- 3 “Mỗi người trong bọn đã rẽ hướng; cùng nhau chúng đã
trở nên thối nát;
Chẳng có ai làm điều lành, cả một người cũng không.
- 4 “Há những kẻ làm ác không có một kiến-thức nào chẳng?
Chúng ăn nuốt dân Ta như thể chúng ăn bánh,
Và đã chẳng khân-câu Đức Chúa TRỜI.
- 5 “Ồ đó chúng ở trong con sợ lớn nơi đã chẳng từng có sự
kinh-sợ nào;
Vì Đức Chúa TRỜI đã rải xương xóc của kẻ cầm trại

**Thánh-thi (53.6)-(54.1-54.7)-
(55.1-55.23)-(56.1-56.2)**

chống lại người;
Người đã làm chúng hổ-thẹn, bởi vì Đức Chúa TRỜI đã
bác-bỏ chúng.

6“Ôi! Chớ gì sự cứu-rỗi của Y-sơ-ra-ên sẽ ra từ Si-ôn!
Khi Đức Chúa TRỜI hồi-phục dân bị giam-cầm của
Ngài,
Gia-cốp hãy mừng-rỡ, Y-sơ-ra-ên hãy vui-vẻ.”

THÁNH-THI 54

*Lời cầu-nguyện xin bảo-vệ chống kẻ thù (Cho trường
ban nhạc, dùng nhạc-khí bằng dây)*

*Người viết: Đa-vít để dạy-dỗ, khi cư dân Xíp đến nói với
Sau-lơ rằng: “Há Đa-vít không đang ẩn-núp giữa chúng
tôi sao?”*

- 1“Xin cứu con, Đức Chúa TRỜI ôi, bởi danh Chúa,
Xin minh-oan cho con bởi quyền-năng của Chúa.
2Xin nghe lời cầu-nguyện của con, Đức Chúa TRỜI ôi;
Xin lắng tai nghe các lời của miệng con.
3Vì các kẻ lạ đã đẩy lên chống con,
Những kẻ hung-bạo đã truy tìm sinh-mạng con;
Chúng đã chẳng đặt Đức Chúa TRỜI trước chúng.”
[Sê-la.
4Kìa, Đức Chúa TRỜI là Đấng giúp-đỡ tôi;
Chúa là Đấng duy-trì hồn tôi.
5Ngài sẽ báo trả điều xấu cho các kẻ thù của tôi;
“Xin hủy-diệt chúng trong sự chung-thủy của Chúa.”
6“Sẵn-lòng con sẽ hiến-tế cho Chúa;
Con sẽ cảm-tạ danh Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, vì đó là
lành.”
7Vì Ngài đã giải-phóng tôi khỏi tất cả mọi điều rắc-rối;
Và con mắt tôi đã nhìn thỏa-mãn trên các kẻ thù tôi.

THÁNH-THI 55

*Lời cầu-nguyện xin diệt kẻ phản-bội (Cho trường ban
nhạc, dùng nhạc-khí bằng dây)*

Người viết: Đa-vít, để dạy-dỗ

- 1“Xin để tai nghe lời cầu-nguyện của con, Đức Chúa
TRỜI ôi;
Xin Chúa đừng ẩn mình tránh lời nài-xin của con.
2Xin lưu-ý đến con, xin trả lời con;
Con bất an trong sự than-phiền của con và chắc lạc-trí,
3Vì tiếng của kẻ thù,
Vì áp-lực của kẻ độc-ác;
Vì chúng đồ điều rắc-rối trên con,
Và trong con giận chúng mang hận-thù với con.
4“Tâm con thống-khô ở bên trong con,
Và các sự khùng-khiếp về sự chết đã giáng trên con.
5Sự kinh-sợ và run-rẩy đến trên con;
Và sự khiếp-kinh đã tràn ngập con.
6Và con đã nói: “Ôi, chớ gì con đã có cánh như bồ-câu!
Át con đã bay đi và đã yên-nghỉ.
7Kìa, con đã đi thơ-thần rất xa,
Con sẽ ở trong vùng hoang-vu.”
[Sê-la.
8Con sẽ vội-vã đến nơi ẩn-náu của con
Tránh gió bão và giông-tổ.’

9“Xin làm lộn-xộn, Chúa ôi, xin chia rẽ các ngôn-ngữ của
chúng,
Vì con đã thấy sự hung-bạo và sự xung-đột trong thành.

10Ngày và đêm chúng đi quanh thành trên các vách thành;
Và tội ác và trò quấy phá ở giữa thành.

11Sự tàn-phá cũng ở giữa thành;
Áp-bức và dối-trá không lìa khỏi các đường-phố của nó.

12“Vì chẳng phải chính một kẻ thù si-nhục con;
Thế thì con đã có thể chịu được;
Cũng chẳng phải kẻ ghét con đã tự đề-cao chống lại con;
Thế thì con đã có thể ẩn mình tránh hấn.”

13Nhưng ấy là người, một người bình-dẳng với ta,
Bầu-bạn ta và bạn quen của ta.

14Chúng ta đã có tình bè bạn ngọt-ngào với nhau,
Đã bước đi trong nhà Đức Chúa TRỜI trong đám đông
người.

15Để sự chết chộp lấy chúng;
Hãy để chúng đi xuống Âm-phủ trong khi còn sống
những,
Vì điều xấu ở trong nơi ở của chúng, ở giữa chúng.

16Về phần tôi, tôi sẽ kêu-cầu Đức Chúa TRỜI,
Và Đức GIA-VÊ sẽ cứu tôi.

17Chiều và sáng lẫn trưa, tôi sẽ than-phiền và kêu-ca,
Và Ngài sẽ nghe tiếng của tôi.

18Ngài sẽ chuộc hồn tôi trong sự bình-an từ chiến trận
chống lại tôi,
Vì bọn chúng có nhiều, là những kẻ đấu tranh với tôi.

19Đức Chúa TRỜI sẽ nghe và đáp-ứng chúng—
Tức là Đấng ngự trên ngai từ ngàn xưa— [Sê-la.
Với chúng chẳng có sự thay-đổi nào cả,
Và chúng chẳng kinh-sợ Đức Chúa TRỜI.

20Hắn đã giơ tay của hắn chống lại các người đã hòa-
thuận với hắn;
Hắn đã bội-ngịch giao-ước của hắn.

21Lời nói của hắn tron lảng hơn bơ,
Nhưng tâm hắn là chiến-tranh;
Các lời hắn dụ-dàng hơn dầu,
Nhưng chúng là các lưỡi gươm rút ra rồi.

22Hãy trao gánh-nặng người cho Đức GIA-VÊ, và Ngài sẽ
duy-trì người;
Ngài sẽ chẳng bao giờ để người công-chính rung-động.

23“Nhưng Chúa, Đức Chúa TRỜI ôi, sẽ đem chúng xuống
tới hầm hủy-diệt;
Những người làm đổ máu và dối-trá sẽ chẳng sống hết
phần nửa những ngày của chúng.
Nhưng con sẽ trông-cậy nơi Chúa.”

THÁNH-THI 56

*Lời nài-xin giải-cứu, cảm-tạ, và trông-cậy Đức Chúa
TRỜI (Cho trường ban nhạc, theo điệu “bỏ-câu của cây
thông phương xa”)*

*Người viết: Đa-vít, khi dân Phi-li-tin bắt người trong
thành Gát*

1“Xin khoan-dung, Đức Chúa TRỜI ôi, vì loài người đã
giảm trên con;
Đầu đá suốt cả ngày, nó áp-bức con.

2Những kẻ thù con đã giảm trên con suốt cả ngày,

**Thánh-thi (56.3-56.13)-(57.1-57.11)-
(58.1-58.11)**

- Vì chúng thì nhiều, là những kẻ kiêu-ngạo đánh lại con.
- ³Khi con sợ-hãi,
Con sẽ đặt lòng trông-cậy của con nơi Chúa.
- ⁴Trong *Đức* Chúa TRỜI, lời Chúa con ca-tụng,
Nơi *Đức* Chúa TRỜI, con đã đặt lòng trông-cậy của con;
Con sẽ chẳng sợ.
Loài người có thể gây cho con điều gì?"
- ⁵Suốt cả ngày, chúng bóp méo các lời của con;
Mọi tư-tưởng của chúng chống lại con theo *hướng* xấu.
- ⁶Chúng tấn-công, chúng rình rập,
Chúng theo dõi các bước đi của con,
Trong khi chúng nằm chờ lâu nay để lấy sinh-mạng con.
- ⁷Bởi vì sự độc-ác, xin ném chúng đi,
Trong cơn giận, xin đập các dân này xuống, *Đức* Chúa TRỜI ôi!
- ⁸"Chúa biết các bước lang-thang của con;
Xin chứa các giọt nước mắt của con trong ve của Chúa;
Há *chúng* không có trong sách của Chúa sao?
- ⁹Rồi các kẻ thù con sẽ thối-lui trong ngày con kêu-cầu;
Điều này con biết, rằng *Đức* Chúa TRỜI vì con.
- ¹⁰Trong *Đức* Chúa TRỜI, lời *Chúa* con ca-tụng,
Trong *Đức* GIA-VÊ, lời *Chúa* con ca-tụng,
- ¹¹Nơi *Đức* Chúa TRỜI, con đã đặt lòng trông-cậy của con, con sẽ không sợ.
Điều gì loài người có thể gây cho con?
- ¹²"Các lời hứa của Chúa đang *ràng buộc* con, *Đức* Chúa TRỜI ôi;
Con sẽ dâng các của-lễ cảm-tạ lên Chúa.
- ¹³Vì Chúa đã giải-thoát hồn con khỏi sự chết,
Quả thật các chân con khỏi vấp ngã,
Ngỡ hờn con có thể bước-đi trước mặt *Đức* Chúa TRỜI
Trong sự sáng của kẻ sống."

THÁNH-THI 57

Lời cầu-nguyện xin giải-cứu khỏi các kẻ thù (Cho trường ban nhạc, theo điệu "Chớ Phá-hủy")

Người viết: Đa-vít, khi Sau-lơ sai thuộc hạ rình-rập để giết người

- ¹"Xin khoan-dung với con, *Đức* Chúa TRỜI ôi, xin khoan-dung với con,
Vì hồn con ẩn-náu trong Chúa;
Và trong bóng của những cánh Chúa con sẽ ẩn-náu,
Cho đến khi sự phá-hoại đi qua.
- ²Con sẽ kêu-gào cùng *Đức* Chúa TRỜI Chí Cao,
Cùng *Đức* Chúa TRỜI Đấng hoàn-tất mọi việc cho con."
- ³Ngài sẽ sai từ trời mà cứu tôi;
Ngài quở-trách kẻ giẫm trên tôi. [Sê-la]
Đức Chúa TRỜI sẽ gởi ra sự ân-cần thương-yêu của Ngài và lẽ-thật của Ngài.
- ⁴"Hồn con ở giữa bầy sư-tử;
Con phải nằm ở giữa những kẻ thờ ra lửa,
Những con trai loài người, răng của chúng là những cây giáo và các mũi tên,
Và lưới của chúng là lưới gươm bén-nhọn.
- ⁵Xin được tôn cao bên trên các tầng trời, *Đức* Chúa TRỜI ôi;

- Xin để* vinh-quang của Chúa ở bên trên tất cả trái đất.
- ⁶Họ đã chuẩn bị một cái lưới cho các bước của con;
Hồn con bị cúi xuống;
Họ đào một cái hố trước mặt con;
Họ đã sa vào trong giữa nó. [Sê-la.]
- ⁷"Tâm con kiên trì, *Đức* Chúa TRỜI ôi, tâm con kiên trì;
Con sẽ hát, phải, con sẽ hát các lời ca-tụng!"
- ⁸Hãy thức-giác, hồi vinh-quang của ta;
Hãy thức-giác, hồi hạc-cầm và thất-huyền-cầm,
Ta sẽ thức dậy *lúc* rạng đông!
- ⁹"Con sẽ dâng lời cảm-tạ Chúa, Chúa ôi, ở giữa các dân-tộc;
Con sẽ hát các lời ca-tụng Chúa ở giữa các quốc-gia.
- ¹⁰Vì sự ân-cần thương-yêu của Chúa thì lớn đến các tầng trời,
Và lẽ-thật của Chúa đến các tầng mây.
- ¹¹Xin được tôn cao bên trên các tầng trời, *Đức* Chúa TRỜI ôi;
Xin để vinh-quang của Chúa ở bên trên tất cả trái đất."

THÁNH-THI 58

Lời cầu-nguyện xin phạt kẻ độc-ác (Cho trường ban nhạc, theo điệu "Chớ Phá-hủy")

Người viết: Đa-vít

- ¹Người có thật nói sự công-chính không, hồi các thần⁽¹⁾?
Người có phán-xét ngay thẳng không, hồi những con trai của loài người⁽²⁾?
- ²Không, trong tâm, các người làm sự bất chính;
Trên đất, các người can sự hung-bạo của tay các người.
- ³Những kẻ độc-ác bị ruồng bỏ từ từ-cung;
Những kẻ nói dối này đi lạc lối từ lúc ra đời.
- ⁴Chúng có nọc-độc như nọc của rắn;
Như con rắn hổ-mang điếc lập tai nó lại,
- ⁵Đề nó không nghe tiếng của những thầy rắn,
Hay thầy êm tài tình.
- ⁶"*Đức* Chúa TRỜI ôi, xin đập vỡ răng trong miệng chúng;
Xin bẻ răng nanh của những con sư-tử tở, *Đức* GIA-VÊ ôi.
- ⁷Xin cho chúng tuôn đi như nước chảy vôi;
Khi hấn nhắm các mũi tên của hấn, xin cho chúng như các mũi tên không đầu.
- ⁸*Xin cho chúng* như con ốc sên tan chảy mắt trong khi nó bò đi,
Như những thai bị sẩy chẳng bao giờ thấy mặt trời của người đàn-bà."
- ⁹Trước khi những cái nôi của các người có thể cảm-thấy *lúa* của các bụi gai,
Ngài sẽ quét chúng đi bằng cơn gió xoáy, cây xanh hay cháy như nhau.
- ¹⁰Kẻ công-chính sẽ mừng-rỡ khi thấy sự báo-thù;
Người sẽ rửa những chân của mình trong máu kẻ độc-ác.
- ¹¹Và người ta sẽ nói: "Chắc-chắn có phần-thương cho người công-chính;
Chắc-chắn có một Ông TRỜI phán-xét trên đất!"

¹hay: các vị thần-phán; hay: các chúa-tể mạnh-bạo

²hay: các người có đoán-xét một cách ngay-thẳng những con trai của loài người, hay không?

**Thánh-thi (59.1-59.17)-(60.1-60.12)-
(61.1-61.3)**

THÁNH-THI 59

Lời cầu-nguyện xin giải-cứu khỏi các kẻ thù (Cho trường ban nhạc, theo điệu “Chớ Phá-hủy”)

Người viết: Đa-vít

- 1“Xin giải-cứu con khỏi các kẻ thù của con, *Đức* Chúa TRỜI của con ôi;
Xin đặt con trên cao khỏi những kẻ chỗi dậy chống con.
- 2Xin giải-thoát con khỏi những kẻ làm điều gian ác,
Và xin cứu con khỏi những người làm đổ máu.
- 3Vì kia, chúng vừa đặt một cuộc phục-kích lấy mạng con;
Các kẻ hung-dữ mở một cuộc tấn-công chống lại con,
Không phải vì con vi-phạm, cũng chẳng vì con có tội,
Đức GIA-VÊ ôi,
- 4Không phải vì lỗi của con, vậy mà chúng chạy tới và chống đối con.
Xin Chúa đánh thức mình để giúp con, và xin nhìn coi!
- 5Và Chúa, GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI vạn-quân ôi, *Đức* Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên,
Xin thức-giác để phạt tất cả các quốc-gia;
Xin dùng độ-lượng với bất cứ ai xảo-quyệt trong tội ác.
[Sê-la.
- 6Chúng trở về vào buổi chiều, chúng tru như chó,
Và đi vòng quanh thành.
- 7Kìa, chúng phun ra bằng miệng chúng;
Các lưỡi gươm ở các môi chúng,
Vì, chúng nói: “Có ai nghe đâu?”
- 8Nhưng Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, cười chúng nó;
Chúa nhạo-báng tất cả các quốc-gia.
- 9Vì sức mạnh của hắn, con sẽ trông chờ Chúa,
Vì *Đức* Chúa TRỜI là thành-trì của con.”
- 10*Đức* Chúa TRỜI của tôi, trong sự ân-cần thương-yêu của Ngài, sẽ gặp tôi;
Đức Chúa TRỜI sẽ cho tôi nhìn các kẻ thù tôi *hể hả*.
- 11“Xin chớ tàn-sát họ, e rằng dân của con quên chẳng;
Xin tán-lạc họ bởi quyền-năng của Chúa, và hạ họ xuống,
Chúa ôi, cái khiên của chúng con.
- 12Vì có tội của miệng của họ và các lời của môi của họ,
Xin cho họ thậm-chí bị bắt trong sự kiêu-ngạo của họ,
Và vì có những lời rủa-sả và lời nói dối mà họ thốt ra.
- 13Xin hủy-diệt họ trong sự thịnh-nộ, xin hủy-diệt, để họ không còn nữa;
Để người ta có thể biết rằng *Đức* Chúa TRỜI trị-vì trong Gia-cốp,
Cho đến các đầu-cùng của trái đất. [Sê-la.
- 14Rồi họ trở về vào buổi chiều, họ tru như chó,
Và đi vòng quanh thành.
- 15Họ lang thang tìm thức-ăn,
Và cầu-nhàu nếu họ không no.
- 16“Nhưng còn con, con sẽ hát về sức mạnh của Chúa;
Phải, con sẽ vui-vẻ hát về sự ân-cần thương-yêu của Chúa vào buổi sáng,
Vì Chúa là thành-trì của con *lâu nay*,
Và là nơi ẩn-náu trong ngày tai-họa của con.
- 17Ôi sức mạnh của con, con sẽ hát các lời ca-tụng Chúa;
Vì *Đức* Chúa TRỜI là đồn lũy của con, *Đức* Chúa TRỜI đó tỏ ra cho con sự ân-cần yêu-thương.”

THÁNH-THI 60

Than-thờ thua trận, và cầu-xin giúp-đỡ (Cho trường ban nhạc, theo điệu “Bông-huệ của Giao-ước”)

Người viết: Đa-vít, để dạy-dỗ, khi ông đánh trận với dân Mê-sô-bô-ta-mi, và với dân A-ram-xô-ba, lúc Giô-áp trở lại đánh bại 12 ngàn dân Ê-đôm trong thung-lũng Muổi, khi Y-sơ-ra-ên bị kẹt trong trận-chiến với A-ram ở phương bắc, và Giu-đa bị Ê-đôm xâm-lăng từ phía nam (2 Sa-mu-ên 8)

- 1“*Đức* Chúa TRỜI ôi, Chúa đã bác-bỏ chúng con. Chúa đã bẻ gãy chúng con;
Chúa giận lâu nay; ôi, xin hồi-phục chúng con.
- 2Chúa đã làm đất rung-động, Chúa đã chẻ nó mở ra;
Xin chữa các vết hồng của nó, vì nó lung-lay gần sụp.
- 3Chúa đã khiến dân Chúa trải-nghiem gian-khổ;
Chúa đã cho chúng con rượu nho để uống làm chúng con lão đảo.
- 4Chúa đã ban chiêu bài cho những người kinh-sợ Chúa,
Để nó được trưng-bày vì lẽ-thật. [Sê-la.
- 5Để kẻ yêu-dầu của Chúa được giải-thoát,
Xin cứu với tay hữu Chúa, và xin đáp lời chúng con!”
- 6*Đức* Chúa TRỜI đã phán trong sự thánh Ngài:
“Ta sẽ hôn-hớ, Ta sẽ chia Si-chem ra và đo thung-lũng Su-cốt.
- 7Ga-la-át là của Ta, và Ma-na-se là của Ta;
Ép-ra-im cũng là nón sắt trên đầu Ta;
Giu-đa là cây trượng của Ta.
- 8Mô-áp là chậu rửa của Ta;
Trên Ê-đôm, Ta sẽ ném dếp Ta;
Hãy hò-reo lớn lên, hỡi đất Phi-li-tin, vì có Ta!”
- 9“ *Ai sẽ đưa con vào trong thành bị bao vây này?
Ai sẽ dẫn con đến Ê-đôm?*
- 10Há không phải chính Chúa, *Đức* Chúa TRỜI ôi, đã bác-bỏ chúng con?
Và Chúa sẽ không tiến tới với các đội quân của chúng con hay sao, *Đức* Chúa TRỜI ôi?
- 11Ôi! Xin giúp-đỡ chúng con chống-lại đối-thù ấy,
Vì sự giải-cứu bởi con người là vô-ích.”
- 12Qua *Đức* Chúa TRỜI chúng tôi sẽ hành động dũng-cảm,
Và chính Ngài sẽ giày-đạp các đối-thù của chúng tôi.

THÁNH-THI 61

Tin-cậy nơi sự bảo-vệ của Đức Chúa TRỜI (Cho trường ban nhạc, dùng nhạc-khí bằng dây)

Người viết: Đa-vít, viết khi người phải chạy trốn trong những ngày Áp-sa-lôm nổi-loạn (2 Sa-mu-ên 15-18), hoặc là sau khi người suýt không thoát được một trong những cố-gắng của Sau-lơ muốn giết người trong khi người trốn trong vùng hoang-vu

- 1“Xin nghe tiếng khóc của con, *Đức* Chúa TRỜI ôi;
Xin để ý đến lời cầu-nguyện của con.
- 2Từ đầu cùng trái đất con kêu-cầu cùng Chúa, khi tim con yếu-ớt;
Xin dẫn con đến tảng đá cao hơn con.
- 3Vì Chúa *lâu nay* là nơi ẩn-náu cho con,
Một tháp có sức mạnh chống lại kẻ thù.

**Thánh-thi (61.4-61.8)-(62.1-62.12)-
(63.1-63.11)-(64.1-64.6)**

⁴Xin cho con ở trong lều của Chúa mãi mãi;
Xin để con ẩn-náu trong chỗ che của các cánh của Chúa.
[Sê-la.]

⁵Vì Chúa đã nghe các lời thệ-nguyện của con, *Đức* Chúa TRỜI ôi;
Chúa đã cho con của thừa-kế của những kẻ sợ danh Chúa.

⁶Chúa sẽ kéo dài cuộc đời của vua;
Các năm của người sẽ như nhiều thế-hệ.

⁷Người sẽ cứ ở trước mặt *Đức* Chúa TRỜI mãi mãi;
Xin ấn-định sự ân-cần thương-yêu và lễ-thật, để chúng có thể gìn-giữ người.

⁸Vì vậy con sẽ hát lời ca-tụng danh của Chúa mãi mãi,
Để con làm thành các sự hứa-nguyện của con từng ngày.”

THÁNH-THI 62

Chỉ một mình Đức Chúa TRỜI mới là nơi ẩn-náu tránh sự phân-trắc và áp-bức (Cho trường ban nhạc, theo điệu “Giơ-đu-thu”)

Người viết: Đa-vít, viết trong những ngày Áp-sa-lôm nổi loạn (2 Sa-mu-ên 15-18)

¹Hồn ta chờ trong yên-lặng chỉ một mình *Đức* Chúa TRỜI;
Từ Ngài là sự cứu-rỗi của ta.

²Chỉ Ngài là tảng đá của ta và sự cứu-rỗi ta,
Đòn lủy của ta; ta sẽ chẳng bị lay-động nhiều.

³Bao lâu các người sẽ tấn công vào một người,
Để các người có thể giết *hắn*, hỡi tất cả các người,
Như một cái vách nghiêng, như một hàng rào sắp ngã?

⁴Chúng đã bàn-bạc chỉ để đánh đổ *hắn* khỏi địa-vị cao của *hắn*;
Chúng thích-thú sự sai lầm;
Chúng chúc phước với miệng của chúng,
Nhưng bên trong chúng rủa-sả. [Sê-la.]

⁵Hỡi hồn ta, hãy chờ trong yên-lặng chỉ một mình *Đức* Chúa TRỜI;
Vì hy-vọng của ta là từ Ngài.

⁶Chỉ Ngài là tảng đá của ta và sự cứu-rỗi ta,
Đòn lủy của ta; ta sẽ chẳng bị lay-động.

⁷Tựa vào *Đức* Chúa TRỜI, là sự cứu-rỗi của ta và vinh-quang của ta;
Tảng đá mạnh-mẽ của ta, nơi ẩn-náu của ta là *Đức* Chúa TRỜI.

⁸Hãy luôn luôn trông-cậy nơi Ngài, hỡi dân-chúng;
Hãy tuôn đổ ra tâm các người trước mặt Ngài;
Đức Chúa TRỜI là nơi ẩn-náu cho chúng ta. [Sê-la.]

⁹Các người hạ-lưu chỉ là phù-phiếm, và các người có chức vị là giả-dối;
Trên những cái cân, chúng nó chông lên;
Cả bọn chúng nhẹ hơn hơi thở.

¹⁰Chớ trông-cậy nơi sự áp-bức,
Cũng đừng hy-vọng vô-ích nơi sự trộm-cướp;
Nếu của-cải tăng thêm, chớ đặt tâm mình vào *chúng*.

¹¹Có lần *Đức* Chúa TRỜI đã từng phán;
Hai lần ta đã nghe điều này:
“Quyền-năng đó thuộc về *Đức* Chúa TRỜI;

¹²Và sự ân-cần thương-yêu là của Chúa, Chúa ôi,
Vì Chúa báo trả một người tùy theo công-việc người đó.”

THÁNH-THI 63

Hồn khao-khát được thỏa-nguyện nơi Chúa TRỜI

Người viết: Đa-vít, khi người ở trong vùng hoang-vu Giu-đa)

¹“*Đức* Chúa TRỜI ôi, Chúa là *Đức* Chúa TRỜI của con;
con sẽ tha thiết tìm kiếm Chúa;
Hồn con khao-khát Chúa, xác-thịt con mong-mỏi Chúa,
Trong một mảnh đất khô-khan và cực-nhọc nơi chẳng có chút nước nào.

²Như vậy con đã nhìn-xem Chúa trong nơi thánh,
Để thấy quyền-năng của Chúa và vinh-quang của Chúa.

³Vì sự ân-cần thương-yêu của Chúa thì tốt hơn đời sống,
Các môi của con sẽ ca-tụng Chúa.

⁴Vì thế, chừng nào con còn sống con sẽ chúc-tụng Chúa⁽¹⁾;
Con sẽ giơ các bàn tay con lên trong danh Chúa.

⁵Hồn con được thỏa-nguyện như *được ăn* tỳ và mỡ,
Và miệng con dâng lên các lời ca-tụng với các môi đầy sự vui-vẻ.

⁶“Khi con nhớ đến Chúa trên giường con,
Con suy-gẫm về Chúa trong những canh đêm,

⁷Vì Chúa lâu nay giúp-đỡ con,
Và trong bóng những cánh của Chúa, con ca-hát vì vui.

⁸Hồn con bám chặt vào Chúa;
Tay hữu Chúa nâng-đỡ con.”

⁹Nhưng những kẻ truy tìm để hủy-diệt mạng-sống ta,
Sẽ đi vào trong những vực sâu của trái đất.

¹⁰Chúng sẽ bị phó cho quyền-lực của thanh gươm;
Chúng sẽ là mồi cho những con cáo.

¹¹Nhưng vua sẽ mừng-rỡ trong *Đức* Chúa TRỜI;
Mọi kẻ thề bởi Ngài sẽ hiển-vinh,
Vì miệng các kẻ nói dối sẽ bị bịt lại.

THÁNH-THI 64

Cầu-nguyện xin giải-cứu khỏi các kẻ thù bí-mật (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

¹“Xin nghe tiếng của con, *Đức* Chúa TRỜI ôi, khi con than-phiền;
Xin gìn-giữ sinh-mạng con không khiếp-sợ kẻ thù.

²Xin giấu con khỏi cuộc bàn kín của các kẻ làm điều xấu,
Khỏi sự ồn-ào của những kẻ làm điều tội lỗi,

³Những kẻ đã mài lưỡi của chúng nhọn như gươm.
Chúng nhắm lời cay-đắng như mũi tên của chúng,

⁴Đặng bắn vào kẻ không chỗ trách từ nơi ẩn núp;
Thình-linh chúng bắn vào người, và chẳng sợ gì.

⁵Chúng nắm chặt cho chúng mục-đích xấu-xa;
Chúng nói về việc gài bẫy một cách bí-mật;
Chúng nói: ‘Ai có thể thấy được các điều này?’

⁶Chúng chế ra các sự bất-công, nói:
‘Chúng ta sẵn-sàng với một âm-mưu được thai nghén

¹Hay: trợn đời con

**Thánh-thi (64.7-64.10)-(65.1-65.13)-
(66.1-66.19)**

- kỹ”;
Vì tư-tưởng bề trong và tâm của một người thật là sâu.”
7Nhưng Đức Chúa TRỜI sẽ bắn chúng bằng một mũi tên;
Đột nhiên chúng bị thương-tích.
8Vì vậy chúng sẽ làm cho người vấp-ngã,
Chính lưới chúng chống lại chúng;
Tất cả những kẻ thấy chúng sẽ lắc đầu.
9Thế thì tất cả loài người đều sẽ sợ,
Và sẽ tuyên-bố công việc của Đức Chúa TRỜI,
Và sẽ xem-xét điều Ngài từng làm.
10Người công-chính sẽ vui-vẻ nơi Đức GIA-VÊ, và sẽ ăn-nấu nơi Ngài;
Và mọi người ngay-thẳng trong tâm sẽ vinh-quang.

THÁNH-THI 65

Đức Chúa TRỜI ban ơn dư-dật cho đất và người (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- 1“Sẽ có im-lặng trước mặt Chúa, và ca-tụng tại Si-ôn, Đức Chúa TRỜI ôi;
Và cho Chúa, lời hứa-nguyện sẽ được thực-hiện.
2Ôi Chúa Đấng nghe lời cầu-nguyện,
Cùng Chúa, tất cả mọi xác-thịt sẽ đến.
3Các lời về những điều tội lỗi thẳng-thể chống lại con;
Còn các vi-phạm của chúng con, Chúa tha-thứ cho chúng.
4Phước biết bao cho người mà Chúa chọn và đem đến gần Chúa,
Đề ở trong các sân của Chúa.
Chúng con sẽ được thỏa-nguyện với sự tốt-lành của nhà Chúa,
Đền thánh của Chúa.
5“Bằng các việc làm đáng sợ Chúa trả lời chúng con trong sự công-chính, Đức Chúa TRỜI có sự cứu-rỗi của chúng con ôi,
Chúa có sự trông-cậy của tất cả các đầu cùng của trái đất và của biển xa nhất;
6Là Đấng lập núi non bởi sức mạnh của mình,
Được thất lung bằng sức-mạnh;
7Là Đấng làm biển cả đang gầm rống yên-lặng,
Sự gầm rống của những đợt sóng của chúng,
Và sự náo-động của các dân-tộc.
8Và những kẻ ở tại các đầu-cùng của trái đất đứng trong sự kinh-ngạc về các dấu-hiệu của Chúa;
Chúa khiến hùng-đông và chạng-vạng hò-reo vì vui-mừng.
9“Chúa thăm-viếng trái đất, và khiến nó tràn đầy;
Chúa làm cho nó phong-phú nhiều;
Suối của Đức Chúa TRỜI đầy nước;
Chúa chuẩn-bị ngũ-cốc của họ, vì Chúa chuẩn-bị cho trái đất như vậy.
10Chúa tưới các luống cày của nó một cách dư-dật;
Chúa làm ổn-định các giồng đất của nó;
Chúa làm cho nó mềm bằng các trận mưa rào;
Chúa ban phước cho sự tăng-trưởng của nó.
11Chúa đội mão cho năm với sự hào-phóng của Chúa,
Và các lối đi của Chúa nhớ ra mỡ.
12Các đồng cỏ của vùng hoang-vu nhỏ từng giọt,
Và các đồi thất lung của chúng với sự vui-mừng.

- 13Các đồng cỏ được mặc áo bằng các bày chiên,
Và các thung-lũng được bao-phủ bằng ngũ-cốc;
Chúng reo-hò vì vui-vẻ, phải, chúng ca hát.”

THÁNH-THI 66

Ca-tụng Đức Chúa TRỜI vì việc làm cả-thể của Ngài, và vì Ngài nhậm lời cầu-nguyện (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Vô danh, viết sau một chiến-thắng

- 1Hãy reo vui-mừng cho Đức GIA-VÊ, hồi tất cả trái đất;
2Hãy hát sự vinh-quang của danh Ngài;
Hãy khiến lời ca-tụng Ngài đầy vinh-quang.
3Hãy thưa cùng Đức Chúa TRỜI: Các việc làm của Chúa đáng kinh-sợ làm sao!
Bởi vì sự vĩ-đại của quyền-năng của Chúa, các kẻ thù của Chúa sẽ giả-vờ vâng-phục Chúa.
4Tất cả trái đất sẽ thờ-lạy Chúa,
Và sẽ hát các lời ca-tụng Chúa;
Họ sẽ hát các lời ca-tụng danh Chúa.” [Sê-la.
5Hãy đến và xem công việc của Đức Chúa TRỜI,
Đáng đáng sợ trong các việc làm của Ngài hướng về các con trai loài người.
6Ngài đổi biển thành đất khô;
Họ vượt sông đó bằng chân;
Ở đó chúng ta hãy mừng-rỡ trong Ngài!
7Ngài cai-trị bởi sức mạnh của Ngài mãi mãi;
Các mắt Ngài cứ xem-xét các quốc-gia;
Chẳng để những kẻ phản loạn tự đề-cao. [Sê-la.
8Hãy chúc-tụng Đức Chúa TRỜI của chúng ta, hồi các dân-tộc,
Và hãy khiến tiếng của lời ca-tụng Ngài được nghe,
9Đáng đặt hồn chúng ta trong sự sống,
Và không cho phép các chân chúng ta vương-vấp.
10“Vì Chúa đã thử chúng con, Đức Chúa TRỜI ôi;
Chúa đã rèn-luyện chúng con như bạc được tinh-luyện.
11Chúa đã đem chúng con vào trong lưới;
Chúa đã chất một gánh áp-bức trên hông của chúng con.
12Chúa đã khiến người ta cỡi trên đầu chúng con;
Chúng con đã đi qua lửa và nước;
Nhưng Chúa đã đem chúng con ra vào trong một chỗ dư-dật.
13“Con sẽ đến trong nhà Chúa với các cửa-lễ thiêu;
Con sẽ hoàn thành cho Chúa các lời hứa-nguyện của con,
14Mà các môi con đã thốt ra
Và miệng con đã nói khi con đã ở trong cảnh khốn-cùng.
15Con sẽ dâng lên Chúa các thú-vật béo làm của-lễ thiêu,
Với khói những chiên đực;
Con sẽ làm một của-lễ bằng các bò đực và những dê đực.” [Sê-la.
16Hãy đến và hãy nghe, mọi kẻ kinh-sợ Đức Chúa TRỜI,
Và tôi sẽ nói về điều Ngài đã làm cho hồn tôi.
17Tôi đã kêu-cầu Ngài với miệng tôi,
Và Ngài đã được tán-dương với lưỡi tôi.
18Nếu tôi xem sự độc-ác trong tâm tôi là trọng,
Thì Chúa sẽ không nghe tôi;
19Nhưng chắc-chắn Đức Chúa TRỜI đã nghe;
Ngài đã lắng nghe tiếng cầu-nguyện của tôi.

**Thánh-thi (66.20)-(67.1-67.7)-
(68.1-68.25)**

20Đáng chúc-tụng thay *Đức* Chúa TRỜI,
Đáng đã chẳng bỏ lời cầu-nguyện của tôi,
Cũng không rút sự ân-cần yêu-thương của Ngài khỏi tôi.

THÁNH-THI 67

Các quốc-gia được cổ-vô ca-tụng Đức Chúa TRỜI (Thơ hát. Cho trường ban nhạc, dùng nhạc-khí bằng dây.)

Người viết: Vô danh, có lẽ viết cho một trong những lễ mùa gặt

- 1**“*Đức* Chúa TRỜI xin khoan-dung với chúng con và ban phước cho chúng con,
Xin khiến mặt Ngài soi sáng trên chúng con— [Sê-la.
2“*Đề người ta* biết đường-lối của Chúa trên trái đất,
Sự cứu-rỗi của Chúa được biết ở giữa mọi quốc-gia.
3Xin để các dân-tộc ca-tụng Chúa, *Đức* Chúa TRỜI ôi;
Xin để tất cả các dân-tộc ca-tụng Chúa.
4Xin cho các quốc-gia vui-mừng và ca hát vì vui-vẻ;
Vì Chúa sẽ phán-xét các dân-tộc với sự ngay-thẳng,
Và hướng-dẫn các quốc-gia trên trái đất. [Sê-la.
5“Xin để các dân-tộc ca-tụng Chúa, *Đức* Chúa TRỜI ôi;
Xin để tất cả các dân-tộc ca-tụng Chúa.”
6Trái đất đã sản-xuất sản-vật của nó;
Đức Chúa TRỜI, *Đức* Chúa TRỜI của chúng tôi, ban⁽¹⁾
phước cho chúng tôi.
7*Đức* Chúa TRỜI ban phước cho chúng tôi,
Và để tất cả các đầu-cùng của trái đất kinh-sợ Ngài.

THÁNH-THI 68

GIA-VÊ là Đức Chúa TRỜI của Si-na-i và của nơi thánh (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- 1**Xin để *Đức* Chúa TRỜI chỗi-dậy, xin để các kẻ thù của Ngài bị tăn-lạc;
Và xin để những kẻ ghét Ngài chạy trốn trước mặt Ngài.
2Như khói bị thổi đi xa, xin đuổi *chúng* đi xa *như vậy*;
Như sáp tan ra trước lửa,
Xin cho kẻ độc-ác diệt-vong trước mặt *Đức* Chúa TRỜI *như vậy*.
3Nhưng xin để người công-chính vui-mừng; xin để họ hớn-hở trước mặt *Đức* Chúa TRỜI;
Phải, xin để họ hoan-hỉ với sự mừng-vui.
4Hãy hát cho *Đức* Chúa TRỜI, hãy hát các lời ca-tụng cho danh Ngài;
Hãy xây một xa-lộ cho Ngài là *Đấng* cưới qua các sa mạc,
Có danh là GIA-VÊ, và hãy hớn-hở trước mặt Ngài.
5Là cha của kẻ không cha và quan-án cho các người góa,
Là *Đức* Chúa TRỜI trong nơi ở thánh của Ngài.
6*Đức* Chúa TRỜI cho người cô-đơn một mái nhà để ở;
Ngài dẫn ra các tù-nhân vào trong sự phồn-vinh,
Chỉ những kẻ phản-ngịch ở trong mảnh đất cằn cỗi.
7“*Đức* Chúa TRỜI ôi, khi Chúa đã đi trước mặt dân Chúa,
Khi Chúa đã bước quân hành qua vùng hoang-vu [Sê-la.
8Trái đất rúng-động;
Các tầng trời cũng nhô *mưa* trước sự hiện-diện của *Đức*

Chúa TRỜI;
Chính Si-na-i đã rúng-động ở sự hiện-diện của *Đức*
Chúa TRỜI; *Đức* Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên.

- 9**Chúa đã đổ một trận mưa dồi-dào *trên đất rộng*, *Đức* Chúa TRỜI ôi;
Chúa đã xác-nhận tài sản riêng của Chúa, khi nó khô nứt nẻ.
10Các sinh-vật của Chúa đã định cư trong nó;
Chúa đã cung-cấp trong sự tốt-lành của Chúa cho kẻ nghèo, *Đức* Chúa TRỜI ôi.”
11Chúa ban cho lời;
Các người đàn-bà công-bổ tin mừng là một đám rất đông;
12Các vì vua có quân-đội chạy trốn, họ chạy trốn,
Và người đàn-bà ở lại trong nhà sẽ chia của cướp!
13Khi các người nằm xuống ở giữa các bầy chiên,
Thì *giống như* những cánh bồ-câu bọc bằng bạc,
Và các lông nó *bọc* bằng vàng bóng loáng.
14Khi *Đấng* Toàn-năng đã phân tán các vì vua trong nó,
Thì trời đang đổ tuyết tại Xanh-môn.
15Một ngọn núi của *Đức* Chúa TRỜI là cái núi ở Ba-san;
Một ngọn núi có *nhều* đỉnh là cái núi ở Ba-san.
16Tại sao các người ngó với sự ganh-tị,
Vào cái núi mà *Đức* Chúa TRỜI đã muốn làm nơi ở của Ngài, bởi các núi có *nhều* đỉnh?
Chắc-chắn *Đức* GIA-VÊ sẽ ở đó mãi mãi.
17Số xe của *Đức* Chúa TRỜI là gấp đôi hàng chục ngàn,
hàng ngàn trên hàng ngàn;
⁽²⁾Chúa ở giữa chúng *như ở* tại Xi-nai, trong sự thánh.
18“Chúa đã lên nơi cao, Chúa đã dẫn người bị giam-cầm của Chúa vào giam-cầm;
Chúa đã nhận các lễ-vật từ giữa loài người,
Cũng cả từ giữa những kẻ phản-loạn, để GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI có thể ngự ở đó.”
19Đáng chúc-tụng Chúa, *Đấng* hằng ngày mang gánh nặng của chúng ta,
Là *Đức* Chúa TRỜI sự cứu-rỗi của chúng ta. [Sê-la.
20*Đức* Chúa TRỜI đối với chúng ta là một *Đức* Chúa TRỜI⁽³⁾ có các sự giải-cứ;
Và thuộc về Chúa *Đức* GIA-VÊ, có lối thoát khỏi cái chết.
21Chắc-chắn *Đức* Chúa TRỜI sẽ đập vỡ đầu-trương những kẻ thù của Ngài,
Cái đỉnh đầu có tóc của kẻ cứ tiếp-tục trong các việc làm có lỗi của hắn.
22Chúa đã phán: “Ta sẽ đem *chúng* về từ Ba-san.
Ta sẽ đem *chúng* về từ các vực sâu của biển;
23Đề bàn chân người có thể đập-vỡ *chúng* trong máu,
Lưỡi những con chó của người có thể có phần của nó từ các kẻ thù của người.”
24“Họ đã thấy đoàn người của Chúa, *Đức* Chúa TRỜI ôi,
Đoàn người của *Đức* Chúa TRỜI của con, Vua của con, vào trong nơi thánh.”
25Những ca-sĩ đi tới, các nhạc-sĩ theo sau,
Ở giữa có những cô gái đánh các trống com.

¹Động-từ “ban phước” này ở ngôi thứ ba số ít

²Một bản khác đọc: Chúa đến từ Xi-nai vào trong nơi thánh

³hay: là một vị THẦN

**Thánh-thi (68.26-68.35)-
(69.1-69.28)**

- 26Hãy chúc-tụng *Đức* Chúa TRỜI trong các hội-chúng,
Tức là chúc-tụng Đức GIA-VÊ, bởi các người thuộc
nguồn Y-sơ-ra-ên.
- 27Có Bên-gia-min, người trẻ nhất, cai-trị họ,
Những ông hoàng Giu-đa trong đám đông của họ,
Các ông hoàng Sa-bu-lôn,
Các ông hoàng Nép-ta-li.
- 28*Đức* Chúa TRỜI người đã điều-khiển sức mạnh của
người;
“Xin tỏ mình mạnh-mẽ, *Đức* Chúa TRỜI ôi, Đấng đã
hành-động thay mặt cho chúng con.
- 29Bởi vì đền-thờ của Chúa tại Giê-ru-sa-lem
Các vua sẽ đem các lễ-vật cho Chúa.
- 30Xin mắng các thú-vật trong lau-sậy,
Xin quở bầy bò đực với những bò con của các dân-tộc,
Giẫm dưới chân những mảnh bạc;
Ngài đã phân tán các dân-tộc thích chiến-tranh.
- 31Các phái-đoàn sẽ đi ra từ Ê-díp-tô¹⁾;
Ê-thi-ô-bi sẽ lật-đặt gờ hai tay của nó lên cùng *Đức*
Chúa TRỜI.”
- 32Hãy hát cho *Đức* Chúa TRỜI nghe, bởi các vương-quốc
của trái đất;
Hãy hát các lời ca-tụng Chúa, [Sê-la.
- 33Cho Đấng cưỡi trên các tầng trời cao nhất, có từ các thời
thái-cổ;
Kìa, Ngài nói ra với tiếng của Ngài, một tiếng mạnh-mẽ.
- 34Hãy quy sức mạnh cho *Đức* Chúa TRỜI;
Sự oai-nghiêm của Ngài ở trên Y-sơ-ra-ên,
Và sức mạnh Ngài ở trong các mây.
- 35“*Đức* Chúa TRỜI ôi, *Chúa* thật đáng sợ từ các nơi thánh
của Chúa.”
Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên tự Ngài ban sức-mạnh
và quyền-năng cho dân Ngài.
Đáng chúc-tụng *Đức* Chúa TRỜI thay!

THÁNH-THI 69

*Kêu-than về sự gian-nan và xin Chúa phạt những kẻ
thù-nghịch (Cho trường ban nhạc theo điệu “Hoa-huệ”)*

Người viết: Đa-vít

- 1“Xin cứu con, *Đức* Chúa TRỜI ôi,
Vì các con nước đã đến tới hồn con.
- 2Con đã lún trong bùn sâu, và không có một chỗ đặt chân;
Con đã chìm trong các con nước sâu, và một dòng nước
chảy tràn ngập con.
- 3Con mệt lử vì con khóc; cuồng hợm con khô rất;
Các mắt con mờ yếu trong khi con chờ-đợi *Đức* Chúa
TRỜI của con.
- 4Những kẻ ghét con vô-cớ nhiều hơn tóc trên đầu con;
Những kẻ sẽ hủy-diệt con là mạnh, làm các kẻ thù của con
một cách vô lý,
Vật gì con đã chẳng ăn cắp, thì con lại phải bồi-hoàn.
- 5“*Đức* Chúa TRỜI ôi, chính Chúa biết sự ngu-dại của con,
Và các sai trái của con không giấu Chúa được.
- 6Nguyện những kẻ chờ Chúa không bị hổ-thẹn vì con,
Chúa GIA-VÊ vạn-quân ôi;

- Nguyện những kẻ tìm Chúa không bị si-nhục vì con,
Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên ôi!
- 7Bởi có Chúa, con đã mang điều nhục-nhã;
Sự si-nhục đã bao-phủ mặt con.
- 8Con đã trở nên ghê-lạnh với anh em của con,
Và một người lạ đối với các con trai của mẹ con.
- 9Vì sự sốt-sắng cho đền của Chúa đã thiêu-nuốt con,
Và các lời si nhục từ những kẻ si-nhục Chúa đã đổ trên
con.
- 10Khi con đã khóc trong hồn con trong khi kiêng-ăn,
Thì nó đã trở thành điều nhục-nhã của con.
- 11Khi con đã lấy bao gai làm quần-áo con,
Thì con đã trở thành một tục-ngữ cho chúng nó.
- 12Những kẻ ngồi trong công bàn tán về con,
Và con là các bài hát của những kẻ say rượu.
- 13“Nhưng về phần con, lời cầu-nguyện của con là cùng
Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, vào thời-điểm đáng chấp-nhận;
Đức Chúa TRỜI ôi, trong sự vĩ-đại của sự ân-cần
thương yêu của Chúa,
Xin trả lời con với lễ-thật cứu-rỗi của Chúa.
- 14Xin giải-thoát con khỏi bùn lầy, và xin đừng để con lún
xuống;
Nguyện con được giải-thoát khỏi các kẻ ghét con, và
khỏi những chỗ nước sâu.
- 15Nguyện dòng nước không tràn-ngập con,
Nguyện vực sâu không nuốt chửng con,
Và nguyện cái hố không lấp miệng nó chôn con.
- 16“Xin trả lời con, *Đức* GIA-VÊ ôi, vì sự ân-cần thương-
yêu của Chúa là lành;
Vì sự vĩ-đại của lòng thương-xót của Chúa, xin quay lại
cùng con,
- 17Và xin chớ giấu mặt Chúa khỏi kẻ tôi-tớ này của Chúa,
Vì con đang bị khốn-cùng; xin mau mau trả lời con.
- 18Ôi! Xin kéo đến gần hồn con và xin chuộc nó;
Xin cứu-chuộc con bởi có những kẻ thù của con!
- 19Chúa biết điều nhục-nhã của con, sự hổ-thẹn của con, và
sự si-nhục con;
Mọi cừu-địch con đều ở trước mặt Chúa.
- 20“Nhục-nhã đã làm vỡ tim con, và con bệnh quá.
Con đã tìm sự thương-cảm, nhưng chẳng có một chút gì,
Và tìm các người an-ùi, nhưng đã chẳng tìm được ai!
- 21Họ cũng đã cho con mật làm thức-ăn của con,
Và cho cơn khát của con, họ đã cho con giấm để uống.
- 22“Xin bàn tiệc của họ ở trước mặt họ thành một cái bẫy;
Và cho những kẻ an ninh, *nguyện* nó thành một cái bẫy.
- 23Nguyện mắt chúng trở nên mờ để chúng không thể thấy,
Và xin làm các hông của chúng run-rẩy hoài.
- 24Xin đổ cơn thịnh-nộ của Chúa trên chúng,
Và nguyện cơn giận bừng cháy của Chúa bắt kịp chúng.
- 25Nguyện trại chúng bị bỏ hoang,
Nguyện chẳng có ai ở trong các lều của chúng.
- 26Vì chúng đã bắt-bớ người mà chính Chúa đã đánh,
Và chúng bàn tán về sự đau-đớn của những kẻ mà Chúa
đã đâm,
- 27Xin Chúa thêm tội-lỗi vào sự gian-ác của chúng,
Và nguyện chúng không được vào trong sự công-chính
của Chúa.
- 28Nguyện chúng bị xóa khỏi sách sự sống,

¹Ai Cập

**Thánh-thi (69.29-69.36)-(70.1-70.5)-
(71.1-71.22)**

Và xin chúng không được ghi với người công-chính.

- 29^a“Nhưng con bị sầu-não và đau-đớn;
Nguyên sự cứu-rỗi của Chúa, *Đức* Chúa TRỜI ôi, đặt
con an-toàn nơi cao.”
- 30Tôi sẽ ca-tụng danh *Đức* Chúa TRỜI với bài ca,
Và sẽ tôn-cao Ngài bằng lời cảm-tạ.
- 31Và nó sẽ làm vui lòng *Đức* GIA-VÊ hơn là một con bò
Hay một con bò đực tơ có các sừng và các móng.
- 32Kẻ khiêm-tốn đã thấy điều đó và vui-mừng;
Hỡi các người, những kẻ tìm *Đức* Chúa TRỜI, hãy để
tâm mình tinh lại.
- 33Vì *Đức* GIA-VÊ nghe những kẻ thiếu-thốn,
Và không khinh-để những kẻ của Ngài là các tù-nhân.
- 34Hãy để trời và đất ca-tụng Ngài,
Biển và mọi thứ di-động trong chúng.
- 35Vì *Đức* Chúa TRỜI sẽ cứu Si-ôn và xây các thành của
Giu-đa,
Để họ có thể ở đó và sở-hữu nó.
- 36Và dòng-dõi của các tội-tớ của Ngài sẽ thừa-kế nó,
Và những kẻ yêu-mến danh Ngài sẽ ở trong đó.

THÁNH-THI 70

*Câu-nguyện xin giúp-đỡ chống các kẻ hà-hiếp (Cho
trưởng ban nhạc)*

Người viết: Đa-vít, để kỷ-niệm

- 1^a“*Đức* Chúa TRỜI ôi, xin giải-thoát con;
Đức GIA-VÊ ôi, xin mau tới giúp con!
- 2Xin để chúng bị hồ-thẹn và bị nhục
Là những kẻ truy tìm hồn con;
Xin những kẻ bị thối lui và bị sỉ-nhục
Là những kẻ thích-thú trong nỗi đau-đớn của con.
- 3Xin cho những kẻ bị thối lui bởi cơn sự hồ-thẹn của chúng
Là những kẻ nói: “A-ha! A-ha!”
- 4^aXin cho mọi kẻ tìm Chúa mừng-rỡ và vui-vẻ trong
Chúa;
Và xin cho những kẻ yêu-mến sự cứu-rỗi của Chúa nói
hoài:
‘Xin *Đức* Chúa TRỜI được tôn-cao.’
- 5Nhưng con bị đau-khổ và thiếu-thốn;
Xin mau đến cùng con, *Đức* Chúa TRỜI ôi!
Chúa là sự giúp-đỡ của con và là Đấng giải-thoát cho
con;
Đức GIA-VÊ ôi, xin đừng chậm-trễ.”

THÁNH-THI 71

Người già-cả cầu Chúa cứu mình

Người viết: Vô danh

- 1^a“Nơi Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, con đã nương-náu;
Xin cho con chẳng hề bị hồ-thẹn.
- 2Trong sự công-chính của Chúa, xin giải-thoát con, và xin
cứu con;
Xin nghiêng tai về con, và xin cứu con.
- 3Xin Chúa đối với con là tảng đá để ở mà con có thể đến
hoài;
Chúa đã ra lệnh cứu con,
Vì Chúa là tảng đá con và thành-lũy của con.

- 4^a“Xin giải-cứu con, *Đức* Chúa TRỜI của con ôi, khỏi bàn
tay kẻ độc-ác,
Khỏi lòng bàn tay kẻ làm bậy và người tàn-nhẫn,
- 5Vì Chúa là hy-vọng của con;
Chúa GIA-VÊ ôi, *Chúa* là sự tin-cậy của con từ thuở
nhỏ.
- 6Trên Chúa, lâu nay con được chống-đỡ từ lúc lọt lòng;
Chúa là Đấng đã đem con ra khỏi tử-cung của mẹ con;
Con sẽ liên-tục ca-tụng về Chúa.
- 7^a“Con đã trở thành một sự lạ-lùng cho nhiều người;
Vì Chúa là nơi nương-náu vững-bền của con.
- 8Miệng con đầy lời ca-tụng Chúa,
Và đầy vinh-quang của Chúa suốt cả ngày.
- 9Xin đừng loại-bỏ con trong tuổi già;
Xin đừng bỏ-rơi con khi sức con yếu đi.
- 10Vì các kẻ thù con đã nổi chống con;
Và những kẻ rình-rập hồn con đã bàn-bạc với nhau,
- 11Rằng: ‘*Đức* Chúa TRỜI đã bỏ rơi hắn;
Hãy đuổi theo và bắt hắn, vì chẳng có ai giải-thoát cho.’
- 12^a“*Đức* Chúa TRỜI ôi, xin đừng ở cách xa con;
Đức Chúa TRỜI của con ôi, xin mau đến giúp con!
- 13Xin cho những cứu-địch của hồn con bị hồ-thẹn và bị
tiêu-diệt;
Xin cho sự nhục-nhã và sỉ-nhục bao phủ chúng, những
kẻ tìm hại con.
- 14Nhưng về phần con, con sẽ liên-tục hy-vọng,
Và sẽ còn ca-tụng Chúa càng ngày càng thêm.
- 15Miệng con sẽ nói về sự công-chính của Chúa,
Và về sự cứu-rỗi của Chúa suốt cả ngày;
Vì con không biết nó là bao nhiêu.
- 16Con sẽ đến với các việc làm phi-thường của Chúa GIA-
VÊ;
Con sẽ nhắc về sự công-chính của Chúa, của một mình
Chúa.
- 17^a“*Đức* Chúa TRỜI ôi, lâu nay Chúa dạy con từ thuở nhỏ
của con;
Và con vẫn tuyên-bố các việc làm lạ-lùng của Chúa.
- 18Và cả khi con già và tóc bạc, *Đức* Chúa TRỜI ôi, xin
đừng bỏ con,
Cho đến khi con tuyên-bố cánh tay của Chúa cho thế-hệ
này,
Quyền-năng của Chúa cho mọi người sắp đến.
- 19Vì sự công-chính của Chúa, *Đức* Chúa TRỜI ôi, đến tận
các tầng trời,
Chính Chúa đã làm các việc vĩ-đại;
Đức Chúa TRỜI ôi, ai như Chúa?
- 20Chúa, Đấng đã tỏ cho con⁽¹⁾ thấy nhiều sự phiến-hà và
các cảnh hiểm-nghèo,
Sẽ hồi-sinh con một lần nữa,
Và sẽ lại đem con lên khỏi các vực sâu của trái đất.
- 21Nguyên xin Chúa gia-thêm sự cao-quý của con,
Và quay lại để an-ủi con.
- 22^a“Con cũng sẽ ca-tụng Chúa với hạc-cầm,
Cả lễ-thật của Chúa, *Đức* Chúa TRỜI của con ôi;
Cho Chúa, con sẽ hát các lời ca-tụng với đàn lia,
Ôi, Chúa Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.

¹Bản Thánh Kinh khác đọc: chúng con

**Thánh-thi (71.23-71.24)-(72.1-72.20)-
(73.1-73.16)**

- 23 Các môi con sẽ reo vì vui khi con hát các lời ca-tụng cho Chúa;
Và hôn con, mà Chúa đã chuộc.
24 Lưỡi con cũng sẽ thốt ra sự công-chính của Chúa cả ngày dài;
Vì chúng xấu-hổ, vì chúng bị bẽ mặt, những kẻ tìm hại con.”

THÁNH-THI 72

Sự trị-vì của vua công-chính

Người viết: Đa-vít

- 1 “Xin ban cho nhà vua các sự phán-xét của Chúa, Đức Chúa TRỜI ôi,
Và sự công-chính của Chúa cho con trai của nhà vua.
2 Xin người⁽¹⁾ có thể phán-xét dân Chúa với sự công-chính,
Và kẻ khiêm-tôn của Chúa với công-lý.
3 Hãy để các ngọn núi đem hòa-bình đến cho dân-chúng,
Và các ngọn đồi trong sự công-chính.
4 Xin người minh oan cho những kẻ khổ-đau trong dân,
Cứu con cái của những kẻ thiếu-thốn,
Và chà nát kẻ áp-bức.
5 “Xin cho chúng kinh-sợ Chúa trong khi mặt trời *tồn-tại*,
Và ngày nào còn mặt trăng, suốt tất cả các thế-hệ.
6 Xin người giáng xuống như mưa xuống trên cỏ mới cắt,
Như các trận mưa rào tưới nước trái đất.
7 Trong các ngày của người, nguyện các người công-chính hung-thịnh,
Và làm hòa-bình cho đến khi mặt trăng không còn nữa.
8 “Nguyện người cũng cai-trị từ biển này tới biển kia,
Và từ Sông *Cái* cho đến các đầu cùng của trái đất.
9 Xin cho các dân du-mục trong sa mạc cúi đầu trước mặt người;
Và các kẻ thù-nghịch của người liếm bụi.
10 Xin cho các vua của Ta-rê-si và của các đảo đem các lễ-vật đến;
Các vua của Sê-ba và Xê-ba dâng các quà.
11 Và xin cho mọi vua cúi đầu trước mặt người,
Tất cả các quốc-gia phục-vụ người.
12 “Vì người sẽ giải-thoát kẻ khốn khó khi nó gào xin giúp-đỡ,
Kẻ sâu-não nữa, và kẻ không ai giúp-đỡ.
13 Người sẽ có lòng thương-xót đối với kẻ nghèo và người thiếu-thốn,
Và hôn của những kẻ thiếu-thốn, người sẽ cứu.
14 Người sẽ cứu-chuộc hồn họ khỏi sự áp-bức và bạo-lực;
Và máu của họ sẽ quý-báu trước mặt người;
15 Vì vậy nguyện người được sống; và xin vàng của Sê-ba được dâng cho người;
Và để họ cầu-nguyện cho người hoài;
Để họ chúc-tụng người suốt cả ngày.
16 “Xin ngũ-cốc có dồi dào trong trái đất trên đỉnh các núi;
Trái nó sẽ đưa vậy như các cây *tuyết-tùng* ở Li-ban;
Và xin dân thành-thị hung-thịnh như cây cò của trái đất.

¹Bản Thánh Kinh khác ghi chữ hoa, Người, để diễn-đạt là Con Loài Người, Đấng Christ

- 17 Nguyện danh người tồn-tại mãi mãi;
Nguyện danh người tăng lên trước mặt trời;
Và để người ta chúc phước cho nhau bởi người;
Để mọi quốc-gia gọi người là kẻ được phước.

18 “Đáng chúc-tụng thay GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI, Đức Chúa TRỜI của Y-sơ-ra-ên,
Ngài một mình làm các việc kỳ-diệu.

19 “Và đáng chúc-tụng thay danh vinh-quang của Ngài mãi mãi;
Xin toàn trái đất được đầy-dẫy sự vinh-quang của Ngài.
A-men, và A-men.”

20 Các lời cầu-nguyện của Đa-vít, con trai của Y-sai kết-thúc.

QUYỂN III

Các Thánh-thi 73.1-89.52

THÁNH-THI 73

So-sánh sự cuối-cùng của kẻ độc-ác và người công-chính

Người viết: A-sáp, người lãnh-đạo một trong những ca-đoàn của đền-thờ (xem 1 Sử ký 25.1)

- 1 Chắc-chắn Đức Chúa TRỜI tốt với Y-sơ-ra-ên,
Với những kẻ trong trắng trong tâm!
2 Nhưng còn tôi, các chân tôi đã gần vấp ngã,
Các bước tôi đã bị khiến cho trượt,
3 Vì tôi đã ganh-tị với những kẻ kiêu-căng,
Khi tôi đã thấy những kẻ độc-ác thịnh-vượng.
4 Vì chẳng có các sự đau-đớn trong cái chết của chúng;
Và bụng của chúng thì phệ.
5 Chúng không có phiền-hà của loài người như loài người;
Chúng cũng không bị tai-họa cùng với loài người.
6 Bởi vậy sự kiêu-ngạo là dây chuyên cổ của chúng;
Áo hung-bạo bao-phủ chúng.
7 Con mắt chúng lòi ra từ mỡ;
Các sự tưởng-tượng của tâm chúng quá hơn hỗn-loạn.
8 Chúng nhạo-báng, và nói về sự áp-bức một cách độc-ác;
Chúng nói từ nơi cao⁽²⁾.
9 Chúng đã để miệng mình chống lại các tầng trời,
Và lưỡi chúng bước đi⁽³⁾ khắp trái đất.
10 Vì thế dân Ngài trở lại chỗ này;
Nước dư-dật bị chúng làm khô cạn.
11 Chúng nói: “Thế nào Đức Chúa TRỜI biết được?
Có kiên-thức trong Đấng Chí Cao ư?”
12 Kia, đây là những kẻ độc-ác;
Và luôn luôn dễ dàng, chúng đã làm tăng thêm của-cải.
13 Chắc-chắn tôi đã giữ tâm tôi trong trắng vô-ích,
Và đã rửa tay của tôi trong sự vô-tội;
14 Vì tôi đã bị đánh suốt cả ngày,
Và bị sửa-phạt mỗi buổi sáng.
15 “Nếu con đã nói: ‘Ta sẽ nói như vậy.’
Thì kìa, con đã phân-bộ thế-hệ của con cái của Chúa.
16 Khi con suy-gẫm để hiểu điều này,

²hay: một cách cao-kỳ

³hay: nói khoác lác ba hoa

**Thánh-thi (73.17-73.28)-
(74.1-74.23)-(75.1)**

- Thì nó là rắc rối trước mắt con.
17 Cho đến khi con đã vào trong các nơi thánh của Đức Chúa TRỜI;
Thì con đã ý-thức được sự cuối cùng của chúng.
18 Chắc-chắn Chúa đặt chúng trong những chỗ tron-trọt;
Chúa ném chúng xuống thành các phê-tích.
19 Thề nào chúng bị thành hoang-tàn trong một thoáng!
Chúng hoàn-toàn bị quét sạch bởi các sự kinh-khiếp
thình-linh!
20 Giống như một giắc chiêm-bao khi người ta tỉnh dậy,
Chúa ôi, khi tỉnh thức, Chúa sẽ khinh hình-dạng chúng.
21 “Khi tâm con đã bị cay-đắng,
Và con đã bị đâm trong các trái thận của con⁽¹⁾,
22 Thì con ngu muội và không hiểu biết;
Con đã *giống như* một con thú trước mặt Chúa.
23 Tuy nhiên con liên-tục ở với Chúa;
Chúa đã nắm lấy bàn tay hữu của con.
24 Với lời chỉ dạy của Chúa, Chúa sẽ hướng-dẫn con,
Và sau đó nhận con vào sự vinh-quang.
25 “Con có ai trong trời?
Và ngoài Chúa, con chẳng ước-ao một cái gì trên đất.
26 Xác-thịt con và tâm con có thể hỏng,
Nhưng Đức Chúa TRỜI là tảng đá⁽²⁾ của tâm con và là
phần của con mãi mãi.
27 Vì, kia, những kẻ ở cách xa Chúa sẽ hư-vong;
Chúa đã hủy-diệt mọi kẻ không trung-tín với Chúa.
28 Nhưng còn con, sự gần-gũi của Đức Chúa TRỜI là điều
tốt của con;
Con đã làm Chúa GIA-VÊ thành nơi ẩn-náu của con,
Đề con có thể nói về mọi việc làm của Chúa.

THÁNH-THI 74

*Than-thờ vì kẻ thù-nghịch đã phá hoang xứ sở (để dạy-
dỗ)*

*Người viết: A-sáp (hay một trong những con cháu của
ông, vì nhiều người tin rằng bài này được viết sau sự sụp
đổ của Giê-ru-sa-lem trong năm 586 TC)*

- 1 “Đức Chúa TRỜI ôi, cơ sao Chúa đã bác bỏ chúng con
mãi mãi?
Cơ sao cơn giận của Chúa bốc lên chống lại bầy chiên
mà Chúa chăn-nuôi?
2 Xin nhớ lại hội-chúng của Chúa mà Chúa đã mua thuở
xưa,
Mà Chúa đã cứu-chuộc để làm chi-tộc tài sản riêng của
Chúa;
Cũng xin nhớ lại núi Si-ôn, nơi Chúa đã ngự.
3 Xin quay các bước đi của Chúa về các phê-tích đời đời;
Kẻ thù ấy đã gây hư-hại mọi thứ ở bên trong nơi thánh.
4 “Những kẻ cừu-dịch của Chúa đã gằm-hét ở giữa chỗ hở
của Chúa;
Chúng đã dựng lên cờ xí của riêng chúng làm hiệu.
5 Như thể một người đã gờ lên
Cây rìu của hắn trong rừng cây.
6 Và nay toàn thể công trình chạm-trổ của nó

¹hay: đã bị đâm bên trong

²hay: sức mạnh

- Chúng đập nát hết bằng rìu và búa.
7 Chúng đã đốt nơi thánh của Chúa hoàn toàn;
Chúng đã làm ô-úế nơi ngự của danh Chúa.
8 Chúng đã nói trong tâm chúng: ‘Chúng ta hãy hoàn-toàn
áp-bức chúng nó.’
Chúng đã đốt mọi chỗ họp của Đức Chúa TRỜI trong
xứ.
9 Chúng con không thấy các dấu-hiệu của chúng con;
Không còn có một đáng tiên-tri nào nữa,
Cũng không có một ai ở giữa chúng con biết bao lâu
nữa.
10 Cho đến khi nào, ôi Đức Chúa TRỜI, kẻ địch sẽ còn
chửi-rủa,
Và kẻ thù khinh-dể danh Chúa mãi mãi sao?
11 Cơ sao Chúa rút bàn tay Chúa lại, cả tay hữu của Chúa?
Từ ở bên trong lòng ngực Chúa, xin tiêu-diệt chúng!
12 “Nhưng Đức Chúa TRỜI là vua của con từ xưa,
Là Đấng làm những công việc giải-cứu giữa trái đất.
13 Chúa đã chia biển ra bởi sức mạnh của Chúa;
Chúa đã bẻ gãy đầu của những con quái-vật biển trong
những vùng nước.
14 Chúa đã chà-nát đầu những con quái-vật biển;
Chúa đã ban nó làm thức-ăn cho các sinh-vật vùng
hoang-vu.
15 Chúa đã mở tung các suối nước và các dòng nước xoáy;
Chúa đã làm khô cạn những dòng nước từng luôn chảy.
16 Chúa là ngày, Chúa là đêm;
Chúa đã chuẩn-bị ánh sáng và mặt trời.
17 Chúa đã thiết-lập tất cả các biên-giới của trái đất;
Chúa đã lập mùa hè và mùa đông.

- 18 “Xin nhớ điều này, ôi Đức GIA-VÊ, rằng kẻ thù đã
chửi-rủa;
Và một dân ngu-dại đã khinh-dể danh Chúa.
19 Xin đừng phò hờn bò-câu đất của Chúa cho thú rừng;
Xin đừng quên sinh-mạng kẻ khổ-đau của Chúa mãi
mãi.
20 “Xin xem-xét giao-ước;
Vì các nơi tối-tăm của xứ này đều đầy các chỗ ở hung-
bạo.
21 Xin chớ để kẻ bị áp-bức trở về trong nhục nhã;
Xin để kẻ đau-khổ và thiếu-thốn ca-tụng danh Chúa.
22 “Xin chỗi dậy, Đức Chúa TRỜI ôi, xin biện-hộ duyên-
cớ riêng của Chúa;
Xin nhớ lại kẻ ngu-dại trách Chúa suốt cả ngày như thế
nào.
23 Xin đừng quên giọng của những kẻ cừu-dịch của Chúa,
Sự náo-loạn của những kẻ nổi lên chống lại Chúa tăng
lên liên-tục.”

THÁNH-THI 75

*Đức Chúa TRỜI hạ kẻ kiêu-ngạo, nâng người công-
chính lên (Cho trường ban nhạc, theo điệu “Chớ phá-
hủy”)*

Người viết: A-sáp

- 1 “Chúng con dâng các lời tạ ơn Chúa, Đức Chúa TRỜI ôi,
chúng con cảm-tạ,
Vì danh Chúa ở gần;
Người ta công-bổ công việc lạ-lùng của Chúa.”

**Thánh-thi (75.2-75.10)-(76.1-76.12)-
(77.1-77.17)**

- 2“Khi Ta chọn thời-diêm đã định,
Chính Ta phán-xét với tính vô-tư.
3Trái đất và mọi thứ trong nó tan chảy;
Chính Ta đã dựng các trụ của nó vững-chắc. [Sê-la.
4Ta đã bảo những kẻ khoác lác: ‘Chớ khoác lác.’
Và những kẻ ác: ‘Chớ nâng sừng lên;
5Chớ nâng sừng của các người lên cao,
Chớ nói với cái cổ xác-láo⁽¹⁾.”
- 6Vì không từ phương đông, cũng không từ phương tây,
Cũng không từ sa mạc sự tôn-cao đến;
7Nhưng Đức Chúa TRỜI là Quan-án;
Ngài hạ kẻ này xuống, và nâng kẻ kia lên.
8Vì một cái chén ở trong bàn tay của Đức GIA-VÊ, và
rượu nho sùi bọt;
Nó được pha kỹ, và Ngài rót nó ra;
Chắc-chắn mọi kẻ ác của trái đất phải uống cạn tới cạn
của nó.
9Nhưng về phần tôi, tôi sẽ tuyên-bố nó mãi mãi;
Tôi sẽ hát các lời ca-tụng Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp.
10Và mọi sừng của những kẻ độc-ác Ngài sẽ chặt,
Nhưng các sừng của người công-chính sẽ được nâng lên.

THÁNH-THI 76

Quyền-năng chiến-thắng của Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp
(Cho trường ban nhạc, dùng nhạc-khí bằng dây)

Người viết: A-sáp

- 1Đức Chúa TRỜI được biết đến trong Giu-đa;
Danh Ngài vĩ-dại trong Y-sơ-ra-ên.
2Và đền-tạm của Ngài ở tại Sa-lem;
Nơi ngự Ngài cũng ở tại Si-ôn.
3Ở đó Ngài bẻ gãy các tên lửa,
Cái khiên, gươm, và các khí-giới chiến-tranh. [Sê-la.
4“Chúa thì rực-rỡ,
Oai-nghiêm hơn các núi có con mồi.
5Kẻ dưng-cắm đã bị cướp bóc;
Họ đã chìm trong giấc ngủ;
Và chẳng một dưng sĩ nào đã có thể dùng các bàn tay
của hắn.
6Khi Chúa quở-trách, Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp ôi,
Cả kẻ nài lẫn ngựa đều bị ném vào một giấc ngủ như
chết.
7Chúa, chính Chúa, là đáng phải được sợ;
Và ai có thể đứng trong sự hiện-diện của Chúa mỗi khi
Chúa giận?
8“Chúa đã khiến sự phán-xét được nghe từ trời;
Trái đất đã kinh-sợ, và đã đứng im,
9Khi Đức Chúa TRỜI chỗi dậy để phán-xét,
Để cứu mọi kẻ khiêm-tôn của trái đất. [Sê-la.
10Vì con thịnh-nộ của loài người sẽ ca-tụng Chúa;
Với phần còn lại của con thịnh-nộ, Chúa sẽ quần xung-
quanh Chúa.”

¹hay: với sự kiêu-căng cực-kỳ thô-lỗ

- 11Hãy hứa-nguyện cùng GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của các
người và hoàn tất chúng;
Mọi người xung-quanh Ngài hãy đem các lễ-vật cho
Ngài, Đấng phải được kinh-sợ.
12Ngài sẽ diệt linh của các ông hoàng;
Ngài là khủng-khiếp đối với các vì vua của trái đất.

THÁNH-THI 77

**An-ủi lúc bị phiền-hà bằng việc nhớ lại các công-việc
cá-thể của Đức Chúa TRỜI** (Cho trường ban nhạc, theo
điệu “Giê-đu-thun”)

Người viết: A-sáp

- 1Tiếng tôi lên tới Đức Chúa TRỜI, và tôi sẽ khóc lớn;
Tiếng tôi lên tới Đức Chúa TRỜI, và Ngài sẽ nghe tôi.
2Trong ngày có sự phiền-hà của tôi, tôi đã tìm-câu Chúa;
Ban đêm bàn tay tôi đã đưa thẳng ra và đã không trở
thành tê;
Hồn tôi không chịu để được an-ủi.
3Khi tôi nhớ đến Đức Chúa TRỜI, thì tôi bị bối-rối;
Khi tôi thờ dài, thì linh tôi trở nên yếu-ớt. [Sê-la.
4“Chúa đã bết các mí mắt con ra;
Con lo-lắng đến nỗi con không thể nói.
5Con đã xem-xét các ngày thuở xưa,
Các năm lâu lắm rồi.
6Con sẽ nhớ lại bài hát của con vào ban đêm;
Con sẽ suy-gẫm với tâm con;
Và linh con đã tìm-kiếm.”
7Chúa sẽ bác-bỏ mãi mãi sao?
Và Ngài sẽ không bao giờ thuận lợi cho con nữa sao?
8Có phải sự ân-cần thương-yêu của Ngài đã dừng mãi
mãi?
Có phải lời Ngài đã dứt từ thế-hệ này qua thế-hệ kia?
9Có phải Đức Chúa TRỜI đã quên khoan-dung?
Hay trong cơn giận Ngài đã đóng lòng thương-xót của
Ngài? [Sê-la.
10Lúc đó tôi nói: “Áy là nỗi sầu-khổ của tôi,
Rằng bàn tay hữu của Đấng Chí Cao đã thay đổi.”
11“Con sẽ nhớ các việc làm của Đức GIA-VÊ;
Chắc-chắn con sẽ nhớ các điều kỳ-diệu của Chúa thuở
xưa.
12Con sẽ suy-gẫm về mọi công việc của Chúa,
Trầm-ngâm về các việc làm của Chúa.
13Đường-lối của Chúa, Đức Chúa TRỜI ôi, là thánh;
Thần nào vĩ đại như Đức Chúa TRỜI của chúng con?
14Chúa là Đức Chúa TRỜI làm các điều kỳ-diệu;
Chúa đã làm cho biết sức mạnh của Chúa ở giữa các
dân.
15Chúa đã bởi cánh tay⁽²⁾ của Chúa cứu-chuộc dân Chúa,
Những con trai của Gia-cốp và Giô-sép. [Sê-la.
16“Các bể nước đã thấy Chúa, Đức Chúa TRỜI ôi;
Các con nước đã thấy Chúa, chúng đã thống-khổ;
Các vực sâu cũng đã run-sợ.
17Các đám mây đã đổ nước ra;
Các bầu trời đã phát ra tiếng;
Các mũi tên của Chúa đã đi đây đi đó.

²hay: quyền-năng

**Thánh-thi (77.18-77.20)-
(78.1-78.40)**

- 18Tiếng sấm của Chúa đã ở trong con lóc;
Sét soi sáng vũ-trụ;
Trái đất run-rẩy và lắc-lư.
19Con đường của Chúa ở trong biển,
Các lối của Chúa ở trong những con nước phi-thường,
Và các dấu chân của Chúa không được biết đến.
20Chúa đã dẫn-dắt dân Chúa như dẫn dắt một đoàn chiên,
Bởi tay của Môi-se và A-rôn.”

THÁNH-THI 78

Đức Chúa TRỜI dẫn-dắt dân Ngài dẫn họ bất-trung (thơ để dạy-dỗ)

Người viết: A-sáp

- 1Hãy lắng nghe, hỡi dân ta, chỉ-dẫn của ta;
Hãy nghiêng tai của người để nghe các lời của miệng ta.
2Ta sẽ mở miệng của ta bằng ân-du;
Ta sẽ thốt ra các lời nói tối⁽¹⁾ đời xưa,
3Mà chúng ta đã nghe và đã biết,
Và tỏ-phụ chúng ta đã nói cho chúng ta biết.
4Chúng ta sẽ chẳng giấu chúng khỏi con cái của họ,
Nhưng nói cho thế-hệ sắp đến biết các lời ca-tụng Đức
GIA-VÊ,
Và sức mạnh của Ngài và các điều kỳ-diệu mà Ngài đã
tùng làm.
5Vì Ngài đã lập một chứng-cớ nơi Gia-cốp,
Và chi-định luật-pháp trong Y-sơ-ra-ên,
Mà Ngài đã truyền cho tỏ-phụ chúng ta,
Rằng họ phải dạy chúng cho con cái của họ,
6Để thế-hệ sắp đến được biết, tức là con cái chưa sinh ra,
Để chúng có thể chỗi dậy và nói về chúng cho con cái
của chúng biết,
7Để chúng phải đặt lòng tin-cậy của chúng nơi Đức Chúa
TRỜI,
Và không quên các việc làm của Đức Chúa TRỜI,
Nhưng giữ các điều-răn của Ngài,
8Và không như tỏ-phụ của chúng,
Một thế-hệ ngoan-cổ và khó trị,
Một thế-hệ đã chẳng dọn tâm của họ,
Và có linh không trung-tín với Đức Chúa TRỜI.
9Các con trai Êp-ra-im là cung thủ được trang-bị với cung,
Vậy mà họ xoay lưng lại trong ngày có chiến-trận.
10Họ đã chẳng giữ giao-ước của Đức Chúa TRỜI,
Và đã không chịu bước đi theo luật-pháp của Ngài;
11Họ đã quên các việc làm của Ngài,
Và các phép lạ mà Ngài đã tỏ ra cho họ thấy.
12Ngài làm các việc lạ-lùng trước mặt tỏ-phụ họ,
Trong đất Ê-díp-tô, trong cánh đồng Xô-an.
13Ngài đã rẽ biển ra và khiến họ đi ngang qua;
Và Ngài đã làm nước dựng lên như một đồng.
14Rồi Ngài đã dẫn họ bằng áng mây vào ban ngày,
Và cả đêm với ánh lửa.
15Ngài bửa các tảng đá ra trong vùng hoang-vu,
Và ban cho họ nhiều nước uống như các vực sâu của
biển.
16Ngài đã đem ra các suối từ tảng đá,

- Và đã khiến nước chảy xuống như những con sông.
17Vậy mà họ vẫn tiếp-tục phạm tội chống lại Ngài,
Nổi-loạn chống lại Đấng Chí Cao trong sa-mạc.
18Và trong tâm họ, họ thù Đức Chúa TRỜI
Bằng cách đòi món ăn theo họ muốn.
19Đoạn họ nói chống lại Đức Chúa TRỜI;
Họ nói: “Có thể Đức Chúa TRỜI dọn bàn trong vùng
hoang-vu?
20Kìa, Ngài đã đập tảng đá, để nước phun ra,
Và các dòng nước đã chảy tràn;
Có thể Ngài cũng ban bánh?
Ngài sẽ cung-cấp thịt cho dân Ngài chăng?”
21Vì thế Đức GIA-VÊ đã nghe và đã đầy cơn thịnh-nộ,
Và lửa bùng cháy chống lại Gia-cốp,
Và cơn giận cũng bùng lên chống lại Y-sơ-ra-ên;
22Bởi vì họ đã chẳng tin Đức Chúa TRỜI,
Và đã chẳng trông-cậy nơi sự cứu-rỗi của Ngài.
23Tuy nhiên Ngài đã ra lệnh cho đám mây ở bên trên,
Và đã mở các cửa trời;
24Và Ngài đã đổ ma-na trên họ để ăn,
Và đã ban cho họ thức-ăn từ trời.
25Loài người đã ăn bánh của các thiên-sứ;
Ngài đã gửi cho họ thức-ăn dư-dật.
26Ngài đã khiến gió phương đông thổi trong các tầng trời;
Và bởi quyền-năng Ngài, Ngài đã hướng-dẫn gió nam.
27Khi Ngài đổ thịt xuống trên họ như bụi,
Tức là chim có cánh như cát biển,
28Thì Ngài cho chúng sa xuống giữa trại của họ,
Khắp các chỗ ở của họ.
29Vì vậy họ đã ăn và quá no-nê;
Ao-ước của họ, Ngài đã cho họ.
30Trước khi họ thỏa-mãn ao-ước của họ,
Trong khi đồ-ăn của họ ở trong miệng họ,
31Thì cơn giận của Đức Chúa TRỜI nổi lên chống họ,
Và giết chết một số người trong những kẻ mập béo nhất,
Và chế-ngự những kẻ giới giang của Y-sơ-ra-ên.
32Mặc dầu mọi sự này, họ đã vẫn phạm tội,
Và đã chẳng tin các việc làm kỳ-diệu của Ngài.
33Vì vậy Ngài đã kết-liều những ngày của họ trong sự vô-
nghĩa,
Và các năm của họ trong sự kinh-hoàng thành-linh.
34Khi Ngài giết họ, thì họ tìm-cầu Ngài,
Trở lại mà tìm-kiếm Đức Chúa TRỜI một cách sốt-sắng;
35Và họ nhớ lại rằng Đức Chúa TRỜI là tảng đá của mình,
Đức Chúa TRỜI Chí Cao là Đấng Cứu-chuộc mình.
36Nhưng họ đã đánh lừa Ngài với miệng của họ,
Và đã nói dối với Ngài với lưỡi của mình.
37Vì tâm họ chẳng kiên-định hướng về Ngài,
Họ cũng chẳng trung-tín trong giao-ước của Ngài.
38Nhưng Ngài, có lòng thương-xót, tha-thứ tội, và đã
chẳng diệt họ;
Ngài thường nén cơn giận của Ngài,
Và chẳng khơi-dậy hết cơn thịnh-nộ của Ngài.
39Như vậy Ngài đã nhớ lại rằng họ chỉ là xác-thịt,
Một cơn gió thổi qua và không trở lại.
40Họ đã nổi-loạn chống lại Ngài trong vùng hoang-vu
thường xuyên biết bao,
Và làm đau lòng Ngài trong sa-mạc!

¹hay: các câu đố

**Thánh-thi (78.41-78.72)-
(79.1-79.9)**

41Và một lần nữa và lần nữa họ đã thù *Đức* Chúa TRỜI,
Gây đau-dớn cho Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.
42Họ đã chẳng nhớ lại quyền-năng của Ngài,
Cái ngày mà Ngài đã cứu-chuộc họ khỏi kẻ cừu-địch,
43Khi Ngài làm các dấu của Ngài tại Ê-díp-tô,
Và các sự tuyệt-vời của Ngài trong cánh-đồng Xô-an,
44Và biển sông ngòi của chúng thành máu,
Và các dòng nước của chúng, chúng đã không thể uống.
45Ngài sai vào ở giữa chúng các đàn ruồi cắn nuốt chúng,
Và những con ếch phá-hủy chúng.
46Ngài cũng phó mùa-màng của chúng cho châu-chấu,
Và sản phẩm của công-lao chúng cho cào-cào.
47Ngài phá-hủy gốc nho của chúng bằng mưa đá,
Và các cây sung-dâu của chúng bằng băng giá.
48Ngài đã phó bầy trâu bò của chúng cũng cho mưa đá,
Và các bầy gia-súc của chúng cho sét đánh.
49Ngài đã giáng trên chúng cơn giận cháy phừng của Ngài,
Cơn thịnh-nộ, phẫn-nộ, và sự phiền-hà,
Một toán các thiên-sứ phá-hủy.
50Ngài đã san bằng một lối đi vì cơn giận của Ngài;
Ngài đã chẳng tha hồn của chúng khỏi sự chết,
Nhưng đã phó sinh-mạng của chúng cho bệnh dịch,
51Và đánh hạ mọi con đầu lòng trong Ê-díp-tô,
Kết quả đầu của nam tính của chúng trong các lều của Cham.
52Nhưng Ngài dất dân của riêng Ngài tiến tới như chiến,
Và dẫn họ đi trong vùng hoang-vu như một bầy;
53Và Ngài dất họ đi an-toàn, đến nỗi họ đã chẳng sợ-hãi;
Nhưng biển đã bao-trùm những kẻ thù của họ.
54Thế là Ngài đã đem họ đến đất thánh của Ngài,
Đến xứ đồi núi mà bàn tay hữu Ngài đã được.
55Ngài cũng đã đuổi đi các dân-tộc trước mặt họ,
Và Ngài đã chia phần cho họ làm của thừa-kế theo kích thước,
Và khiến các chi-tộc của Y-sơ-ra-ên ở trong các lều của họ.
56Vậy mà họ vẫn thù và nổi-loạn chống lại *Đức* Chúa TRỜI Chí Cao,
Và đã chẳng giữ các chứng-cớ của Ngài,
57Nhưng đã trở lòng và hành-động phản-bội như tổ-phụ của họ;
Họ đã rẽ qua một bên như một cây cung phản-trắc.
58Vì họ đã chọc Ngài giận bằng các nơi cao,
Đã chọc Ngài ghen¹⁾ vì các tượng chạm.
59Khi *Đức* Chúa TRỜI nghe, Ngài đầy thịnh-nộ,
Và gớm-ghiếc Y-sơ-ra-ên quá đỗi;
60Đến nỗi Ngài bỏ chỗ ở tại Si-lô,
Cái lều mà Ngài đã dựng lên giữa loài người,
61Và phó sức mạnh của Ngài cho sự bị giam-cầm,
Và vinh-quang của Ngài vào trong tay cừu-địch.
62Ngài cũng đã phó dân Ngài cho lưỡi gươm,
Và đầy phần nộ nhắm vào tài sản riêng²⁾ của Ngài.
63Lửa thiêu nuốt các thanh-nam của Ngài;
Và các trinh-nữ của Ngài đã chẳng có các bài hát hôn-nhân.

¹⁾“Ghen” nghĩa là “không dung-thứ kẻ không chung-thù”
²⁾tức Y-sơ-ra-ên

64Các thầy tế-lễ của Ngài đã ngã bởi gươm;
Và những người góa của Ngài đã không thể khóc.
65Rồi Chúa tỉnh-thức như từ giấc ngủ,
Như một dũng-sĩ bị ngất đi bởi rượu.
66Và Ngài đẩy lui các cừu-địch của Ngài;
Ngài đặt trên chúng một sự nhục-nhã mãi mãi.
67Ngài cũng đã bác-bỏ lều của Giô-sép,
Và đã chẳng chọn chi-tộc Ép-ra-im,
68Nhưng đã chọn chi-tộc Giu-đa,
Núi Si-ôn mà Ngài yêu.
69Và Ngài đã xây nơi thánh của Ngài giống như những
nơi cao ấy,
Như trái đất mà Ngài đã sáng-lập mãi mãi.
70Ngài cũng đã chọn Đa-vít tôi-tớ của Ngài,
Và đã bắt người từ những chuồng chiên;
71Từ việc săn-sóc chiên cái đang cho chiên con bú, Ngài
đem người ra,
Đề chần-giữ Gia-cóp, dân của Ngài,
Và Y-sơ-ra-ên tài sản riêng của Ngài.
72Thế là người đã chần-giữ họ theo sự thanh-liêm của tâm
mình,
Và dẫn-dắt họ với các bàn tay khéo-léo của mình.

THÁNH-THI 79

Than-thờ vì Giê-ru-sa-lem bị phá-hủy, cầu xin Chúa giúp-đỡ

Người viết: A-sáp (hay một trong các con cháu của người), có lẽ được viết sau khi dân Ba-bê-lôn đã san-bằng Giê-ru-sa-lem (2 Các Vua 25)

1“*Đức* Chúa TRỜI ôi, các quốc-gia đã xâm-chiếm tài sản riêng của Chúa;
Chúng đã làm ô-uế đền thánh của Chúa;
Chúng đã làm Giê-ru-sa-lem đổ nát.
2Chúng đã phó thầy của các tôi-tớ của Chúa cho chim chóc trong các tầng trời làm thức ăn,
Thịt những kẻ tin-kính của Chúa cho thú-vật của trái đất.
3Chúng đã đổ máu họ ra như nước khắp Giê-ru-sa-lem;
Và chẳng có ai chôn họ.
4Chúng con đã trở nên sự si-nhục cho các láng-giềng của chúng con,
Là sự nhạo-báng và trò cười cho những kẻ chung quanh chúng con.
5 Bao lâu, *Đức* GIA-VÊ ôi? Chúa sẽ giận mãi mãi sao?
Cơn ghen³⁾ của Chúa sẽ cháy như lửa sao?
6 Xin tuôn ra cơn thịnh-nộ của Chúa trên các quốc-gia không biết Chúa,
Và trên các vương-quốc không cầu-khẩn danh Chúa.
7 Vì chúng nó đã nuốt Gia-cóp,
Đã tàn-phá đồng cỏ của người.
8“Xin đừng nhớ các tội-lỗi của tổ-phụ chúng con mà chống lại chúng con;
Xin cho sự thương-xót của Chúa sớm đến gặp chúng con;
Vì chúng con bị đem xuống rất thấp.
9 Xin giúp-đỡ chúng con, *Đức* Chúa TRỜI của sự cứu-rỗi

³⁾“Ghen” nghĩa là “không dung-thứ kẻ không chung-thù”

**Thánh-thi (79.10-79.13)-(80.1-80.19)-
(81.1-81.10)**

- chúng con ôi, vì vinh-quang của danh Chúa;
Và giải-phóng chúng con, xin tha thứ các tội của chúng con, vì cố danh Chúa.
- 10 Tại sao các dân phải nói: “Ông TRỜI của chúng ở đâu?”
Xin các quốc-gia trước mặt chúng con được biết,
Sự báo-thù cho máu của những tội-tớ Chúa đã bị đổ ra.
- 11 “Nguyện tiếng rên-ri của tù-nhân đến trước mặt Chúa;
Theo sự vĩ-đại của cánh tay Chúa xin giữ-gìn con cái của sự chết⁽¹⁾.
- 12 Và xin báo-trả kẻ lằng-giềng chúng con bảy lần vào trong lòng ngực chúng
Sự si-nhục mà chúng đã mắng-chửi Chúa, Chúa ôi.
- 13 Vì vậy chúng con là dân Chúa và là bầy chiên của đồng cỏ của Chúa
Sẽ dâng lời tạ ơn lên Chúa mãi mãi;
Cùng mọi thể-hệ, chúng con sẽ nói về sự ca-tụng Chúa.”

THÁNH-THI 80

Nài-xin Chúa cứu-vớt dân Ngài khỏi hoạn-nạn (Cho trường ban nhạc, dùng điệu “Bông huệ chứng-cớ”)

Người viết: A-sáp (hay một trong các con cháu của người), có lẽ được viết sau khi vương-quốc miền bắc Y-so-ra-ên đã bị đánh bại và dân đã bị lưu-đày đến A-si-ri)

- 1 Ôi, xin lắng tai, Đấng chần-giữ của Y-so-ra-ên,
Chúa đã dẫn Giô-sép như một bầy chiên;
Chúa, là Đấng ngồi trên ngai bên trên những chê-rúp,
xin chiếu sáng lên!
- 2 Trước mặt Ép-ra-im, Bên-gia-min, và Ma-na-se, xin khơi dậy quyền-năng của Chúa
Và xin đến để cứu chúng con!
- 3 Đức Chúa TRỜI ôi, xin phục-hồi chúng con,
Xin khiến mặt Chúa chiếu sáng, và chúng con sẽ được cứu.
- 4 “GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI vạn-quân ôi,
Bao lâu nữa Chúa sẽ bóc khỏi⁽²⁾ chống lại lời cầu-nguyện của dân Chúa?
- 5 Chúa đã nuôi họ bằng bánh nước mắt,
Chúa đã khiến họ uống nhiều nước mắt.
- 6 Chúa đã làm chúng con thành một đối-tượng tranh-cạnh cho các kẻ lằng-giềng của chúng con;
Và các kẻ thù của chúng con đều cười-nhạo ở giữa chúng.
- 7 “Đức Chúa TRỜI vạn-quân ôi, xin hồi-phục chúng con,
Xin khiến mặt Chúa chiếu sáng, và chúng con sẽ được cứu.
- 8 “Chúa đã dời một gốc nho khỏi Ê-díp-tô⁽³⁾;
Chúa đã đuổi các dân-tộc ra, và đã trồng nó xuống.
- 9 Chúa đã dọn đất trước mặt nó,
Và nó đâm rễ sâu và bò khắp đất.
- 10 Các núi được phủ bởi bóng của nó;
Và những cây tuyết-tùng của Đức Chúa TRỜI với các nhánh của nó.
- 11 Nó đã vươn các nhánh của nó ra đến biển,

¹hay: những kẻ đã bị định phải chết

²hay: sẽ giận

³Ai Cập

- Và các chồi nó đến Sông ầy.
- 12 Cớ sao Chúa đã phá hàng rào của nó xuống,
Ngõ hầu mọi kẻ đi qua lối đó đều ngắt trái nó?
- 13 Một con heo rừng ăn nó hết,
Và bất cứ cái gì di-động trong cánh đồng đều ăn nó.
- 14 “Đức Chúa TRỜI vạn-quân ôi, xin quay lại bây giờ,
chúng con van-nài Chúa;
Xin nhìn xuống từ trời và xem, và chăm-sóc gốc nho này,
- 15 Tức là cái chồi mà tay hữu Chúa đã trồng,
Và trên con trai ầy mà Chúa đã tăng sức vì chính Chúa.
- 16 Nó bị lửa đốt cháy, nó bị chặt xuống;
Họ diệt-vong do sự quờ-trách của diện-mạo Chúa.
- 17 Xin đặt tay Chúa ở trên người của tay hữu Chúa,
Trên con trai loài người ầy mà Chúa đã làm cho mạnh vì chính Chúa.
- 18 Lúc đó chúng con sẽ không quay tránh Chúa;
Xin hồi-sinh chúng con, và chúng con sẽ kêu danh Chúa.
- 19 “GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI vạn-quân ôi, xin phục-hồi chúng con,
Xin khiến mặt Chúa chiếu sáng, và chúng con sẽ được cứu.”

THÁNH-THI 81

Ôn của Đức Chúa TRỜI và sự làm-lạc của Y-so-ra-ên (Cho trường ban nhạc, dùng nhạc-khí “Ghi-tít”)

Người viết: A-sáp

- 1 Hãy ca-hát vì niềm vui cho Đức Chúa TRỜI là sức mạnh của chúng ta;
Hãy hò-la vui-vẻ cho Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp.
- 2 Hãy cất lên một bài hát, hãy đánh trống com,
Thất-huyền-cầm trôi tiếng ngọt ngào với hạc-cầm.
- 3 Hãy thổi kèn trom-bét khi trăng mới,
Lúc trăng tròn, vào ngày lễ của chúng ta.
- 4 Vì ầy là một quy-chế cho Y-sơ-ra-ên,
Một giới-luật của Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp.
- 5 Ngài đã lập nó để làm một chứng-cớ nơi Giô-sép,
Lúc người đã đi khắp xứ Ê-díp-tô⁽⁴⁾.
Tôi đã nghe một ngôn-ngữ mà tôi không biết:
- 6 “Ta đã làm voi gánh nặng trên vai của nó,
Các bàn tay của nó được tự-do khỏi cái giô.
- 7 Người đã kêu-cầu lúc có sự phiền-hà và Ta đã giải-cứ người;
Ta đã trả lời người trong chỗ ẩn-núp sấm-sét;
Ta đã chứng-thực người nơi những vùng nước Mê-ri-ba. [Sê-la.
- 8 Hãy nghe, hỡi dân Ta, và Ta sẽ khuyên-báo người;
Y-so-ra-ên ôi, ước gì người nghe Ta!
- 9 Không được có một thần lạ nào ở giữa người;
Người cũng sẽ chẳng được thờ bất cứ một thần nước ngoài nào.
- 10 Ta, GIA-VÊ, là Chúa TRỜI của người,
Đã đem người lên ra khỏi xứ Ê-díp-tô;
Hãy mở rộng miệng người, và Ta sẽ làm đầy nó.

⁴Ai Cập

**Thánh-thi (81.11-81.16)-(82.1-82.8)-
(83.1-83.18)-(84.1-84.7)**

- 11 Nhưng dân Ta đã chẳng nghe tiếng Ta;
Và Y-sơ-ra-ên đã chẳng vâng-lời Ta.
12 Vì vậy Ta đã phó chúng cho sự ngoan-cổ của tâm chúng,
Để bước đi theo các mưu-kế riêng của chúng.
13 Ôi ước gì dân Ta đã nghe theo Ta,
Y-sơ-ra-ên đã bước đi theo các đường-lối của Ta!
14 Thì Ta đã nhanh-chóng trấn-áp các kẻ thù,
Và trở tay Ta chống lại các cừu-địch của chúng.
15 Những ai ghét GIA-VÊ thì già-bộ vâng lời Ngài;
Và thời kỳ *hình-phạt* của chúng sẽ là mãi mãi.
16 Nhưng Ta ắt cho người ăn với bột lúa mì mịn nhất;
Và với mật ong từ tảng đá, Ta ắt thỏa-mãn người.”

THÁNH-THI 82

Quở-trách các sự đoán-xét bất công

Người viết: A-sáp

- 1 Đức Chúa TRỜI đứng giữa hội-chúng của Đức Chúa TRỜI;
Ngài phán-xét ở giữa các thần.
2 “Bao lâu các người sẽ phán-xét một cách bất-công,
Và tỏ ra thiên-vị các kẻ độc-ác? [Sê-la.
3 Hãy minh-oan cho kẻ yếu-đuối và mồ côi cha;
Hãy thi-hành công-lý cho kẻ đau khổ và bần-cùng.
4 Hãy giải-cứu kẻ yếu-đuối và thiếu-thốn;
Hãy giải-thoát *chúng* khỏi tay kẻ ác.”
5 Chúng chẳng biết, chúng cũng chẳng hiểu;
Chúng đi đây đi đó trong sự tối-tăm;
Tất cả các nền của trái đất đều bị rung-động.
6 Ta, về phần Ta, đã nói: “Các người là các thần,
Và tất cả các người là những con trai của Đấng Chí Cao.
7 Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người,
Và ngã như một trong những ông hoàng.”
8 “Xin chỗi dậy, Đức Chúa TRỜI ôi, xin phán-xét trái đất!
Vì chính Chúa sở-hữu tất cả các quốc-gia.”

THÁNH-THI 83

Xin Đức Chúa TRỜI làm kẻ thù Ngài hổ-thẹn

Người viết: A-sáp

- 1 “Đức Chúa TRỜI ôi, xin đừng giữ im-lặng;
Xin đừng nín-lặng và, Đức Chúa TRỜI ôi, xin đừng đứng yên.
2 Vì, kìa, các kẻ thù của Chúa làm một sự náo-động;
Và những kẻ ghét Chúa đã ngược đầu của chúng lên.
3 Chúng lập ra các kế-hoạch xảo-quyệt chống lại dân Chúa,
Và cùng nhau âm-mưu chống lại những kẻ trân quý của Chúa.
4 Chúng nói: ‘Hãy đến, chúng ta hãy quét sạch chúng khỏi một đất nước,
Để danh Y-sơ-ra-ên không còn được nhớ đến nữa.’
5 Vì chúng đã nhât-trí âm-mưu với nhau;
Chống lại Chúa chúng lập một giao-ước:
6 Các lều Ê-đôm và dân Ích-ma-ên;
Mô-áp, và dân Ha-ga-rít;
7 Ghê-banh, Am-môn, và A-ma-léc;
Vùng Phi-li-tin với cư-dân Ty-ơ;

- 8 A-si-ri cũng hiệp với chúng;
Chúng đã trở thành một cánh tay cho con cái của Lót.
[Sê-la.

- 9 “Xin đối-xử với chúng như với Ma-đi-an,
Như với Si-sê-ra và Gia-bin tại dòng nước xoáy Ki-sôn,
10 Là những kẻ bị tiêu-diệt tại Ên Đô-ơ,
Là những kẻ đã trở thành như phân thú-vật cho đất.
11 Xin gây cho các người quý tộc của chúng như Ô-rép và Xê-ép,
Và tất cả các ông hoàng của chúng như Xê-bách và Xanh-mu-na,
12 Là những kẻ đã nói: ‘Chúng ta hãy chiếm cho chúng ta Những đồng cỏ của Đức Chúa TRỜI.’

- 13 “Đức Chúa TRỜI của con ôi, xin làm chúng như bụi lốc;
Như trấu trước gió.
14 Như lửa đốt cháy rừng,
Và như một ngọn lửa đốt cháy các núi,
15 Vậy xin truy đuổi chúng bằng giông-tố của Chúa,
Và xin làm chúng kinh-hãi bằng cơn bão của Chúa.
16 Xin đổ đầy mặt chúng bằng điều nhục nhã,
Để chúng có thể tìm-câu danh Chúa, Đức GIA-VÊ ôi.
17 Xin cho chúng bị hổ-thẹn và bị thất-kinh mãi mãi;
Và xin cho chúng bị nhục và hư mất,
18 Để chúng được biết rằng chỉ một mình Chúa, có danh là GIA-VÊ,
Là Đấng Chí Cao trên khắp trái đất.”

THÁNH-THI 84

Tác-giã mong-mỏi về sự thờ-phượng trong đền-thờ (Cho trường ban nhạc, dùng nhạc-khí “Ghi-tít”)

Người viết: Những con trai của Cô-ra

- 1 “Đáng yêu thay các chỗ ngự của Chúa,
Đức GIA-VÊ vạn-quân ôi!
2 Hồn con khao-khát và ngay cả mong mỏi các sân của Đức GIA-VÊ;
Tâm con và xác-thịt con ca-hát vì niềm vui cho Đức Chúa TRỜI sống.
3 “Con chim cũng đã tìm được một cái nhà,
Và chim én một tổ cho nó, nơi nó có thể đặt con nhỏ của nó,
Ngay cả các bàn thờ của Chúa, Đức GIA-VÊ vạn-quân ôi,
Vua của con, Đức Chúa TRỜI của con.
4 Phước thay cho những người ở trong nhà Chúa!
Họ không ngớt ca-tụng Chúa. [Sê-la.
5 “Phước thay cho người có sức mạnh ở trong Chúa;
Trong tâm hần có các đường cái đến Si-ôn!
6 Đi qua thung-lũng Ba-ca⁽¹⁾, họ làm nó thành một con suối,
Mưa sớm cũng bao-phủ nó với các phước.
7 Họ đi từ sức mạnh đến sức mạnh⁽²⁾,
Mỗi người trong bọn ra mắt Đức Chúa TRỜI tại Si-ôn.

¹hay: thung-lũng có những cây liễu khóc-lóc,

²hay: Họ đi tới, sức mạnh lần lần thêm

**Thánh-thi (84.8-84.12)-
(85.1-85.13)-(86.1-86.17)-(87)**

- 8^aGIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI vạn-quân ôi, xin nghe lời cầu-
nguyện của con;
Xin lắng tai nghe, *Đức* Chúa TRỜI của Gia-cốp ơi!
[Sê-la.]
- 9Xin nhìn cái khiên của chúng con, *Đức* Chúa TRỜI ơi,
Và xin nhìn xem mặt của đấng được xúc dầu của Chúa.
- 10Vì một ngày trong các sân của Chúa tốt hơn một ngàn
ngày ở ngoài.
Con thà đứng nơi ngạch cửa đền *Đức* Chúa TRỜI của
con,
Hơn là ở trong các lều có sự độc-ác.
- 11Vì GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI là mặt trời và cái khiên;
Đức GIA-VÊ ban cho ân-diên và vinh-quang;
Chẳng có một điều tốt nào mà Ngài giữ lại đối với
những kẻ bước đi với sự trung-trực.
- 12^a*Đức* GIA-VÊ vạn-quân ôi,
Phước thay cho người trông-cậy Chúa!”

THÁNH-THI 85

*Câu-nguyện xin sự khoan-dung của Đức Chúa TRỜI
cho dân-tộc (Cho trưởng ban nhạc)*

Người viết: Những con trai của Cô-ra

- 1^a*Đức* GIA-VÊ ôi, Chúa đã tỏ ra ân-huệ cho xứ-sở của
Chúa;
Chúa đã hồi-phục các gia-tài của Gia-cốp.
- 2Chúa đã tha-thứ điều ác của dân Chúa;
Chúa đã bao-phủ tội của họ. [Sê-la.]
- 3Chúa đã thấu hỏi mọi con thịnh-nộ của Chúa;
Chúa đã quay khỏi cơn giận bùng bùng của Chúa.
- 4^aXin hồi-phục chúng con, *Đức* Chúa TRỜI của sự cứu-
rỗi chúng con ôi,
Và xin khiến cho cơn giận của Chúa hướng về chúng
con ngừng đi.
- 5Chúa sẽ giận chúng con mãi mãi sao?
Chúa sẽ kéo dài cơn giận của Chúa đối với thể-hệ này và
thể-hệ nọ sao?
- 6Có phải Chúa sẽ chẳng lại hồi-sinh chúng con,
Để dân Chúa có thể vui-mừng trong Chúa sao?
- 7Xin tỏ ra cho chúng con sự ân-cần thương-yêu của Chúa,
Đức GIA-VÊ ôi,
Và xin ban cho chúng con sự cứu-rỗi của Chúa.”
- 8Tôi sẽ nghe điều *Đức* Chúa TRỜI GIA-VÊ sẽ phán;
Vì Ngài sẽ nói sự bình-an cho dân Ngài, tức là cho các
kẻ tin-kính Ngài;
Nhưng họ chớ quay trở lại sự ngu-dại.
- 9Chắc-chắn sự cứu-rỗi của Ngài thì gần cho những kẻ
kinh-sợ Ngài,
Để vinh-quang có thể ở trong đất của chúng ta.
- 10Sự ân-cần yêu-thương và lẽ-thật đã gặp nhau;
Sự công-chính và bình-an đã hôn nhau.
- 11Lẽ-thật vọt ra từ trái đất;
Và công-chính nhìn xuống từ trời.
- 12Quả thật, *Đức* GIA-VÊ sẽ ban cho điều tốt-lành
Và xứ của chúng ta sẽ sản-xuất ra sản-phẩm của nó.
- 13Sự công-chính sẽ đi trước mặt Ngài,
Và sẽ làm các bước đi của Ngài thành một lối đi.

THÁNH-THI 86

Lời cầu-nguyện nài-xin và trông-cậy

Người viết: Đa-vít

- 1^aXin nghiêng tai Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, và xin trả lời
con;
Vì con bị đau-khổ và thiếu-thốn.
- 2Xin bảo-quản hồn con, vì con là một người tin-kính;
Chúa *Đức* Chúa TRỜI của con ôi, xin cứu tôi-tớ này của
Chúa, là kẻ trông-cậy Chúa.
- 3Xin khoan-dung với con, Chúa ôi,
Vì cùng Chúa con khóc suốt cả ngày.
- 4Xin làm hồn của tôi-tớ này của Chúa vui,
Vì cùng Chúa, Chúa ôi, con nâng hồn con lên.
- 5Vì Chúa, Chúa ôi, là thiện và sẵn-sàng tha-thứ,
Và dư-dật trong sự ân-cần thương-yêu cho tất cả những
kẻ kêu-cầu Chúa.
- 6Xin lắng tai, *Đức* GIA-VÊ ôi, nghe lời cầu-nguyện của
con;
Và xin lưu-ý đến tiếng nài-xin của con!
- 7Trong ngày có sự phiền-hà của con, con sẽ kêu-cầu Chúa,
Vì Chúa sẽ trả lời con.
- 8^aChẳng có ai như Chúa ở giữa các thần, Chúa ôi;
Cũng chẳng có một việc làm nào như của Chúa.
- 9Tất cả các dân-tộc mà Chúa đã dựng nên sẽ đến và thờ-
lạy trước mặt Chúa, Chúa ôi;
Và họ sẽ tôn vinh danh Chúa
- 10Vì Chúa là vĩ-đại và làm các việc kỳ-diệu;
Chỉ một mình Chúa là *Đức* Chúa TRỜI.
- 11^aXin dạy con đường-lối của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi;
Con sẽ bước đi trong lẽ-thật của Chúa;
Xin hợp-nhất tâm con để kinh-sợ danh của Chúa.
- 12Con sẽ dâng các lời cảm-tạ lên Chúa, Chúa *Đức* Chúa
TRỜI của con ôi, với tất cả tâm-lòng con,
Và sẽ tôn vinh danh Chúa mãi mãi.
- 13Vì sự ân-cần thương-yêu của Chúa hướng về con là lớn,
Và Chúa đã giải-phóng hồn con khỏi Âm-phủ thấp nhất.
- 14^a*Đức* Chúa TRỜI ôi, các người kiêu-ngạo đã dấy lên
chống lại con,
Và một đám các kẻ hung-bạo đã truy tầm sinh-mạng
con,
Và chúng đã chẳng đặt Chúa trước mặt chúng.
- 15Nhưng Chúa, Chúa ôi, là một *Đức* Chúa TRỜI hay
thương-xót và khoan-dung.
Chậm nóng-giận và dư-dật trong sự ân-cần thương-yêu
và lẽ-thật.
- 16Xin quay sang con, và xin khoan-dung với con;
Ôi xin ban sức mạnh của Chúa cho kẻ tôi-tớ này của
Chúa,
Và xin cứu con trai của con đòi của Chúa.
- 17Xin tỏ cho con thấy một dấu-hiệu cho sự tốt-lành,
Để những kẻ ghét con có thể thấy nó và bị hổ-thẹn,
Bởi vì Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, đã giúp con và đã an-ùi
con.”

THÁNH-THI 87

Độc-ân của những công-dân tại Si-ôn

*Người viết: Những con trai của Cô-ra (các người phụ-tá
đến-thờ)*

**Thánh-thi (87.1-87.7)-(88.1-88.18)-
(89.1-89.10)**

- 1Cái nền của Ngài ở trong các núi thánh.
2Đức GIA-VÊ yêu những công của Si-ôn
Hơn tất cả những chỗ ở khác của Gia-cóp.
3Các điều vinh-quang đều được nói về người,
Ồi thành của Đức Chúa TRỜI. [Sê-la.
4“Ta sẽ nói đến Ê-díp-tô⁽¹⁾ và Ba-by-lôn ở giữa những kẻ
biết Ta;
Này, vùng Phi-li-tin và Ty-rơ với Ê-thi-ô-bi:
‘Người này đã được sinh ra ở đó.’”
5Nhưng về Si-ôn người ta sẽ nói: “Người này và người nọ
đã được sinh ra trong nó”;
Và chính Đấng Chí Cao sẽ lập nó.
6Đức GIA-VÊ sẽ đếm khi Ngài đăng ký các dân-tộc,
“Dân này đã được sinh ra ở đó.” [Sê-la.
7Đoạn những kẻ ca-hát cũng như những kẻ thổi sáo sẽ nói:
“Tất cả các suối có niềm vui của ta đều ở trong người.”

THÁNH-THI 88

*Khấn nài Chúa cứu khỏi chết (Cho trường ban nhạc theo
giọng trầm, theo điệu “Ma-ha-lát”, để dạy-dỗ)*

*Người viết: Hê-man, người Xê-rách, một trong những con
trai của Cô-ra (có lẽ cùng một người được nói đến trong 1
Sk 15.19; 16.41; 25.4-25.5 là nhà tiên-tri của vua)*

- 1“Đức GIA-VÊ ôi, Đức Chúa TRỜI của sự cứu-rỗi của
con,
Con đã kêu-cầu ban ngày lẫn ban đêm trước mặt Chúa.
2Xin cho lời cầu-nguyện của con đến trước mặt Chúa;
Xin nghiêng tai Chúa nghe tiếng khóc của con!
3“Vì hồn con đã có đủ muộn phiền,
Và sinh-mạng con đã gần tới Âm-phủ.
4Con bị kẻ ở trong số những kẻ đi xuống cái hố;
Con đã trở thành như một người không có sức mạnh,
5Bị bỏ rơi ở giữa những kẻ chết,
Như những kẻ bị giết nằm trong mộ,
Là những kẻ Chúa không còn nhớ đến nữa,
Và họ bị trừ-diệt khỏi bàn tay Chúa.
6Chúa đã đặt con nằm trong cái hố thấp nhất,
Trong những chỗ tối-tăm, trong các vực thẳm.
7Con thịnh-nộ của Chúa đã ở trên con,
Và Chúa đã làm cho con đau-khổ bằng tất cả các lượn-
sóng của Chúa. [Sê-la.
8Chúa đã dời các người quen biết của con xa khỏi con;
Chúa đã làm con thành một vật ghê-tởm đối với họ;
Con bị cầm-cổ và không thể đi ra ngoài.
9Con mắt của con đã yếu-mờn vì sầu-não;
Con đã cầu-khẩn Chúa mỗi ngày, Đức GIA-VÊ ôi;
Con đã dang các lòng bàn tay của con về hướng Chúa.
10“Chúa sẽ làm các việc kỳ-diệu cho kẻ chết chăng?
Các linh lia xác sẽ chỗi-dậy và ca-tụng Chúa à? [Sê-la.
11Sự ân-cần thương-yêu của Chúa sẽ được tuyên-bố trong
chốn Hủy-diệt chăng?
Sự thành-tín của Chúa trong A-ba-đôn⁽³⁾ sao?

¹Ai Cập

²ở tại Si-ôn

³hay: trong chỗ hủy diệt

- 12Các việc kỳ-diệu của Chúa sẽ được biết trong nơi tối-
tăm sao?
Và sự công-chính của Chúa trong đất hay quên sao?

- 13“Nhưng con, Đức GIA-VÊ ôi, đã kêu-la cùng Chúa xin
giúp-đỡ,
Và tăng sáng lời cầu-nguyện con đến trước mặt Chúa.
14Đức GIA-VÊ ôi, có sao Chúa bác bỏ hồn của con?
Có sao Chúa giấu mặt của Chúa tránh con?
15Con bị đau-khổ và chết dờ từ buổi thơ-ấu trở đi;
Con chịu đựng các sự kinh-hoàng của Chúa, con bị ngăn
trở.
16Con giận bùng cháy của Chúa đã đi qua con,
Sự kinh-hoàng của Chúa đã làm con im tiếng.
17Chúng đã vây quanh con như nước suốt cả ngày;
Chúng đã bao-phủ con hoàn-toàn.
18Chúa đã dời người yêu và bạn-bè xa khỏi con;
Các người quen biết con đều ở trong sự tối-tăm.”

THÁNH-THI 89

*Giao-ước Đức GIA-VÊ lập cùng Đa-vít, và sự hoạn-nạn
của Y-sơ-ra-ên (Để dạy-dỗ)*

*Người viết: Ê-than người Xê-rách (người Lê-vi lãnh-tụ và
có lẽ là một trong các nhạc-trưởng trong đền-thờ, 1 Sk 15,
17, 19), hay một con cháu của người)*

- 1“Con sẽ hát về sự ân-cần thương-yêu của Đức GIA-VÊ
mãi mãi;
Cho tất cả các thế-hệ, con sẽ làm cho biết sự thành-tín
của Chúa bằng miệng của con.
2Vì con đã nói: ‘Sự ân-cần thương-yêu sẽ được xây đắp
mãi mãi;
Trong các tầng trời, Chúa sẽ thiết-lập sự thành-tín của
Chúa.’
3“Ta đã lập giao-ước với kẻ được chọn của Ta;
Ta đã thề cùng Đa-vít, tôi-tớ của Ta:
4Ta sẽ thiết-lập dòng-giống của người mãi mãi,
Và xây đắp ngôi của người cho tất cả các thế-hệ.” [Sê-la
5“Các tầng trời sẽ ca-tụng các việc kỳ-diệu của Chúa, Đức
GIA-VÊ ôi;
Và sự thành-tín của Chúa cũng trong hội các người
thánh.
6Vì ai trong các bầu trời có thể sánh với Đức GIA-VÊ?
Ai trong những con trai các thần giống như Đức GIA-
VÊ,
7Một Chúa TRỜI được kinh-sợ nhiều trong hội-đồng các
người thánh,
Và kinh-khiếp hơn mọi kẻ ở xung-quanh Ngài?
8GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI vạn-quân ôi, ai giống như
Chúa, ôi Đức GIA-VÊ phi-thường?
Sự thành-tín của Chúa cũng bao quanh Chúa.
9Chúa cai-trị sự phòng lên của biển;
Khi những ngọn sóng của nó nổi lên, Chúa khiến cho
chúng đứng yên.
10Chính Chúa đã chà-nát Ê-díp-tô⁽⁴⁾ như kẻ bị giết;
Chúa đã phân tán các kẻ thù Chúa bằng cánh tay mạnh-
mẽ của Chúa.

⁴Ai Cập

**Thánh-thi (89.11-89.52)-
(90.1-90.2)**

- 11“Các tầng trời là của Chúa, trái đất cũng là của Chúa;
Thế gian và mọi thứ nó chứa, Chúa đã sáng-lập chúng.
- 12Phương bắc, phương nam, Chúa đã sáng-tạo chúng;
Tha-bô và Hệt-môn là hét vì niềm vui ở danh Chúa.
- 13Chúa có một cánh tay với sức mạnh;
Bàn tay của Chúa mạnh-mẽ, bàn tay hữu của Chúa được
tôn cao.
- 14Sự công-chính và công-lý là nền-tảng của ngôi Chúa;
Sự ân-cần thương-yêu và lễ-thật đi trước mặt Chúa.
- 15Phước biết bao cho dân-tộc biết âm-thanh vui-vẻ!
Đức GIA-VÊ ôi, họ đi trong ánh-sáng của sắc mặt Chúa.
- 16Trong danh Chúa họ mừng-rỡ suốt ngày,
Và bởi sự công-chính của Chúa, họ được nâng cao.
- 17Vì Chúa là vinh-quang của sức mạnh họ,
Và bởi ân-huệ Chúa, sừng của chúng con được nâng
cao.
- 18Vì cái khiên chúng con thuộc về *Đức GIA-VÊ*,
Và vua chúng con *thuộc* về Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên.
- 19“Một lần Chúa đã phán bằng sự hiện-thấy cùng những
người thánh của Chúa,
Và đã phán: ‘Ta đã ban sự giúp-đỡ cho kẻ mạnh-mẽ;
Ta đã nâng cao người được chọn từ dân-chúng.
- 20Ta đã tìm thấy Đa-vít tôi-tớ của Ta;
Với dầu thánh của Ta, Ta đã xức cho người,
- 21Với người, bàn tay Ta sẽ được thiết-lập;
Cánh tay Ta cũng sẽ gia-cường người.
- 22Kẻ thù sẽ không lừa-dối người,
Con trai có sự độc-ác ấy cũng không làm người đau-khổ.
- 23Nhưng Ta sẽ chà-nát những kẻ địch của người trước mặt
người,
Và đánh hạ những kẻ ghét người.
- 24Sự thành-tín của Ta và sự ân-cần yêu-thương của Ta sẽ
ở cùng người;
Trong danh Ta, sừng của người sẽ được nâng cao.
- 25Ta cũng sẽ đặt bàn tay của người trên biển,
Và bàn tay hữu của người trên những con sông.
- 26Người sẽ kêu cầu Ta: “Chúa là Cha của con,
Chúa TRỜI của con, và tảng đá của sự cứu-rỗi của con.”
- 27Ta cũng sẽ lập người làm con đầu lòng của Ta,
Vì vua cao nhất trong các vua của trái đất.
- 28Sự ân-cần thương-yêu của Ta, Ta sẽ giữ cho người mãi
mãi,
Và giao-ước của Ta sẽ được xác-nhận cùng người.
- 29Thế là Ta sẽ thiết-lập dòng-giống của người mãi mãi,
Và ngôi của người như những ngày của trời.
- 30“Nếu những con trai của người bỏ luật-pháp Ta,
Không bước đi trong các phán quyết của Ta,
- 31Nếu chúng làm ô-uế quy-chế của Ta,
Và không giữ các điều-răn của Ta,
- 32Thì Ta sẽ viếng sự vi-phạm của chúng với cây roi,
Và sự gian-ác của chúng với các lần roi.
- 33Nhưng Ta sẽ chẳng cất đi sự ân-cần thương-yêu của Ta
khỏi người,
Cũng không đối-xử sai-lầm trong sự thành-tín của Ta.
- 34Giao-ước của Ta, Ta sẽ không làm ô-uế,
Ta cũng sẽ chẳng đổi lời thốt ra của những môi Ta.
- 35Một lần Ta đã thề bằng sự thánh của Ta;
Ta sẽ không nói dối cùng Đa-vít.
- 36Dòng-giống người sẽ phải tồn-tại mãi mãi,

- Và ngôi của người như mặt trời trước mặt Ta.
- 37Nó sẽ được bền-vững mãi mãi như mặt trăng,
Và chứng cứ trong bầu trời là thành-tín.” [Sê-la.
- 38“Nhưng Chúa đã loại đi và bác bỏ,
Chúa đã đẩy con thịnh-nộ chống lại người được xức dầu
của Chúa.
- 39Chúa đã chà đạp giao-ước của tôi-tớ của Chúa;
Chúa đã làm ô-uế mào triều của người đến tận mặt đất⁽¹⁾.
- 40Chúa đã đánh đổ mọi vách tường của người;
Chúa đã biến các đôn-lũy của người thành phế-tích.
- 41Mọi người đi dọc đường đều cướp-giặt người;
Người đã thành một sự si-nhục cho những kẻ láng-giềng
của người.
- 42Chúa đã nâng cao bàn tay hữu của những kẻ địch của
người;
Chúa đã làm cho tất cả các kẻ thù của người mừng-rỡ.
- 43Chúa cũng đã quay lại lưới grom của người,
Và đã chẳng làm người đứng nổi trong chiến-trận.
- 44Chúa đã làm cho sự trong sáng của người ngưng lại,
Và đã ném ngôi của người xuống đất.
- 45Chúa đã rút ngắn các ngày của tuổi trẻ của người;
Chúa đã bao-phủ người với sự si-nhục.” [Sê-la.
- 46“Bao lâu, *Đức GIA-VÊ* ôi?
Chúa sẽ ẩn mình mãi mãi chẳng?
Con thịnh-nộ của Chúa sẽ cháy như lửa chẳng?
- 47Xin nhớ quãng đời của con là gì;
Vì hư-không nào Chúa đã sáng-tạo mọi con trai loài
người!
- 48Người gì có thể sống mà không thấy sự chết?
Hắn có thể giải-thoát hồn mình khỏi tay Âm-phủ sao?
[Sê-la.
- 49“Sự ân-cần thương-yêu xưa của Chúa ở đâu, Chúa ôi,
Mà Chúa đã thề cùng Đa-vít trong sự thành-tín của
Chúa?
- 50Xin nhớ, Chúa ôi, sự si-nhục của các tôi-tớ của Chúa;
Làm thế nào con mang trong ngực con *sự si-nhục* từ tất
cả nhiều dân-tộc,
- 51Mà những kẻ thù Chúa đã si-nhục con, *Đức GIA-VÊ* ôi,
Mà chúng đã si-nhục các bước đi của đấng được xức-
dầu của Chúa.”
- 52*Đức GIA-VÊ* đáng được chúc-tụng mãi mãi!
A-men và A-men.

QUYỂN IV

Các Thánh-thi 90.1-106.48

THÁNH-THI 90

*Đức Chúa TRỜI đời đời; còn đời người thì tạm và chóng
qua (Bài này cũ nhất trong các thánh-thi)*

Người viết: Môi-se; người của Đức Chúa TRỜI

1“*Đức GIA-VÊ*, lâu nay Chúa là nơi ở của chúng con
trong mọi thế-hệ.

2Trước khi các núi-non được sanh ra,
Hay trước khi Chúa đã sanh ra trái đất và thế gian,

¹hay: bằng việc quăng nó xuống bụi-dất

**Thánh-thi (90.3-90.17)-(91.1-91.16)-
(92.1-92.7)**

Tức là từ vô-cùng cho đến vô-cùng,
Chúa là *Đức* Chúa TRỜI.

- 3“Chúa khiến loài người thành bụi đất lại,
Và phán: ‘Hãy trở lại, hồi con cái của loài người.’”
- 4Vì 1 ngàn năm trong cái nhìn của Chúa
Như ngày hôm qua khi nó qua đi,
Hoặc như một canh trong đêm.
- 5Chúa đã cuốn chúng đi như nước lụt, chúng đã ngủ thiếp;
Vào buổi sáng, chúng như cỏ chết đi.
- 6Vào buổi sáng, nó mọc sum-sê rồi héo đi;
Về chiều tối, nó tàn và héo đi.
- 7“Vì chúng con đã bị thiêu-đốt bởi cơn giận của Chúa,
Và vì sự phẫn-nộ của Chúa, chúng con đã bị khiếp-đam.
- 8Chúa đã đặt các điều ác của chúng con trước mặt Chúa,
Các tội bí-mật của chúng con trong ánh-sáng của sự
hiện-diện của Chúa.
- 9“Vì tất cả các ngày chúng con đã bị suy tàn trong cơn
thạnh-nộ của Chúa;
Chúng con đã kết-thức các năm của chúng con như một
hơi thở dài.
- 10Còn các ngày của đời chúng con, chúng có 70 năm,
Hay nếu do sức khỏe, thì 80 năm,
Tuy nhiên niềm hân-hỉ-diện của chúng chỉ là lao-khố và
buồn-thâm;
Vì một thoáng nó đi mất và chúng con bay đi.
- 11Ai hiểu được quyền-năng của cơn giận của Chúa,
Và sự thịnh-nộ của Chúa, theo sự kinh-sợ đáng dành cho
Chúa?
- 12Vì vậy, xin dạy chúng con đếm các ngày của chúng con,
Để chúng con có thể đáng cho Chúa một tâm-lòng cố sự
khôn-ngoan.
- 13Xin trở lại, *Đức* GIA-VÊ ôi; bao lâu sẽ là vậy?
Và xin lấy làm buồn cho các tội-tố của Chúa.
- 14Ôi! Xin thỏa mãn chúng con vào buổi sáng với sự ân-
cần thương-yêu của Chúa,
Để chúng con có thể ca-hát vì niềm vui và được vui-vẻ
tất cả các ngày của chúng con.
- 15Xin làm cho chúng con được vui-vẻ y theo các ngày
Chúa đã làm khổ chúng con,
Các năm chúng con đã thấy rắc-rối.
- 16Xin để công-việc của Chúa lộ ra cho các tội-tố Chúa,
Và sự oai-nghiêm của Chúa cho con cái của họ;
- 17Và xin ân-huệ của Chúa, *Đức* Chúa TRỜI của chúng
con, ở trên chúng con.
Và xin xác-nhận cho chúng con công-việc của bàn tay
chúng con;
Phải, xin tái xác-nhận công-việc của bàn tay chúng con.”

THÁNH-THI 91

Sự an-toàn của người trông-cậy Đức Chúa TRỜI

Người viết: Vô-danh

- 1Kẻ ngụ trong chỗ nương-náu của Đấng Chí Cao
Sẽ ở trong bóng của Đấng Toàn-năng,
- 2Ta sẽ thừa cùng *Đức* GIA-VÊ: “Nơi ẩn-trú của con và
đòn-lũy của con,
Đức Chúa Trời của con, nơi *Chúa* con trông-cậy!”
- 3Vì Ngài là Đấng giải-thoát người khỏi cái bẫy của kẻ

- đánh bẫy,
Và khỏi bệnh dịch chết người.
- 4Ngài sẽ bao-phủ người với các lông cánh của Ngài,
Và dưới các cánh của Ngài người có thể tìm nơi ẩn-trú;
Sự thành-tín của Ngài là cái khiên và thành-lũy.
- 5Người sẽ chẳng sợ sự khủng-khiếp ban đêm,
Hoặc sợ mũi tên bay ban ngày;
- 6Sợ dịch-hạch rình rập trong tối-tăm,
Hay sợ hủy-hoại tàn-phá giữa trưa.
- 7Một ngàn người có thể ngã bên cạnh người,
Và mười ngàn người bên tay hữu của người;
Nhưng nó sẽ không đến gần người.
- 8Người sẽ chỉ ngó bằng con mắt của người,
Và thấy sự báo-trả những kẻ độc-ác.
- 9Vì người đã làm *Đức* GIA-VÊ, nơi ẩn-náu của ta,
Tức là Đấng Chí Cao, thành chỗ ở của người.
- 10Không có một điều xấu nào sẽ xảy ra cho người,
Cũng sẽ chẳng có một ôn-dịch nào đến gần lều của
người.
- 11Vì Ngài sẽ giao trách-nhiệm cho các thiên-sứ của Ngài
về người,
Để gìn-giữ người trong tất cả các đường-lối của người.
- 12Họ sẽ ẩm người lên trong các tay của họ,
E người đập bàn chân của người vào hòn đá chẳng.
- 13Người sẽ bước đi trên sư-tử và rắn hổ-mang;
Sư-tử sợ và rắn, người sẽ giẫm đạp xuống.
- 14“Bởi vì người đã yêu Ta, nên Ta sẽ giải-thoát người;
Ta sẽ đặt người nơi cao, bởi vì người đã biết danh Ta.
- 15Người sẽ kêu-cầu Ta, và Ta sẽ trả lời người;
Ta sẽ ở cùng người trong sự phiến-hà;
Ta sẽ giải-cứ người, và tôn-vinh người.
- 16Với một cuộc đời lâu dài, Ta sẽ làm thỏa-mãn người;
Và cho người xem sự cứu-rỗi của Ta.”

THÁNH-THI 92

Ca-ngợi sự tốt-lành của Đức GIA-VÊ

Người viết: Vô-danh

- 1“Áy là tốt để tạ ơn *Đức* GIA-VÊ,
Và để hát các lời ca-tụng danh Chúa, Đấng Chí Cao ôi;
- 2Để tuyên-bố sự ân-cần thương-yêu của Chúa vào buổi
sáng,
Và sự thành-tín của Chúa lúc ban đêm
- 3Bằng đàn luyt mười dây¹⁾, và bằng hạc-cầm;
Bằng việc vang lên âm-nhạc bởi thất-huyền cầm.
- 4Vì Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, đã làm cho con vui-vẻ bởi
điều Chúa đã làm,
Con sẽ ca-hát vì niềm vui ở các việc làm của những bàn
tay Chúa.
- 5“Lớn biết bao là các việc làm của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi!
Các tư-tưởng của Chúa rất sâu-sắc.
- 6Người điên-rồ không có một kiến-thức gì;
Kẻ ngu-đần cũng không hiểu được điều này;
- 7Rằng khi các kẻ độc-ác đã mọc lên như cỏ,
Và mọi kẻ đã làm điều ác đã phát-đạt,
Áy chi để chúng có thể bị diệt mãi mãi.

¹⁾nhạc-cụ dây, thân hình trái lê, đánh đàn bằng cách gảy ngón tay

**Thánh-thi (92.8-92.15)-(93.1-93.5)-
(94.1-94.23)-(95.1-95.6)**

- 8Nhưng, Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, ở trên cao mãi mãi.
9Vì kìa, các kẻ thù của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi,
Vì kìa, các kẻ thù của Chúa sẽ diệt-vong;
Mọi kẻ làm ác sẽ bị tàn-lạc,
10“Nhưng Chúa đã nâng sừng của con lên như *sừng* con
bò rừng;
Con đã được xúc dầu mới.
11Và con mắt của con đã *vui* nhìn các kẻ thù của con,
Các lỗ tai của con nghe về những kẻ làm điều xấu chỗi
lên chống lại con.”
12Người công-chính sẽ phát-triển mạnh như cây cọ-bọ,
Người sẽ tăng-trưởng như cây tuyết-tùng ở Li-ban.
13Được trồng trong đền *Đức* GIA-VÊ,
Họ sẽ phát-triển trong các sân của *Đức* Chúa TRỜI
chúng con.
14Họ sẽ còn sinh quả trong tuổi già;
Họ sẽ phải đầy nhựa và rất xanh-tươi,
15Để tuyên-bố rằng *Đức* GIA-VÊ là chính-trực;
Ngài là tảng đá của ta, và chẳng có một sự bất-chính nào
ở trong Ngài.

THÁNH-THI 93

Sự oai-nghi của Đức GIA-VÊ

Người viết: Vô-danh

- 1*Đức* GIA-VÊ trị-vì, Ngài mặc lấy sự oai-nghi;
Đức GIA-VÊ đã mặc và nai nịt Ngài sức mạnh;
Quả thật, thể gian được lập vững-chắc, nó sẽ không bị
đi-chuyên.
2Ngôi của Chúa được lập từ xưa;
Chúa là từ đời đời.
3“Nước lụt đã nổi lên, *Đức* GIA-VÊ ôi,
Nước lụt đã trở lên tiếng của chúng;
Nước lụt nổi lên các ngọn sóng vỗ của chúng.
4Hơn các tiếng động của nhiều lũ nước,
Hơn các sóng vỗ của biển-cả,
Đức GIA-VÊ trên cao là mạnh-mẽ.
5Các chứng-cớ của Chúa đều được xác-nhận đầy-đủ;
Sự thánh thích-đáng đền Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, mãi
mãi.”

THÁNH-THI 94

***Sự cầu-khẩn Đức GIA-VÊ báo thù kẻ thù-nghịch của
dân Ngài***

Người viết: Vô-danh

- 1*Đức* GIA-VÊ ôi, *Đức* Chúa TRỜI có sự báo thù;
Đức Chúa TRỜI có sự báo-thù ôi, xin tòa sáng.
2Xin chỗi-dậy, Quan-án của trái đất ôi;
Xin báo-trả những kẻ kiêu-ngạo.
3Bao lâu những kẻ độc-ác sẽ, *Đức* GIA-VÊ ôi,
Bao lâu những kẻ độc-ác sẽ hân-hoan?
4“Chúng tuân ra *các* lời, chúng nói một cách kiêu-căng;
Mọi kẻ làm điều độc-ác đều tự khoe-khoang.
5Chúng chà-nát dân của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi,
Và làm khổ tài sản riêng của Chúa.
6Chúng giết đàn-bà góa và kẻ lạ,
Và giết những kẻ mồ-côi.

- 7Và chúng đã nói: ‘*Đức* GIA-VÊ không thấy,
Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp cũng không để ý.’”
8Hãy để ý, các người những kẻ điên-rồ ở giữa dân-chúng;
Và khi nào các người sẽ hiểu, hỏi những kẻ ngu-dốt?
9Đấng đã gắn lỗ tai, há Ngài chẳng nghe sao?
Đấng đã nắn con mắt, há Ngài chẳng thấy sao?
10Đấng trừng-phạt các quốc-gia, há Ngài sẽ không quở-
trách,
Tức là Đấng dạy loài người kiến-thức?
11*Đức* GIA-VÊ biết tư-tưởng của loài người,
Biết chúng chỉ là một hơi-thở.
12“Phước cho người mà Chúa sửa phạt, *Đức* GIA-VÊ ôi,
Và dạy rõ về luật-pháp của Chúa;
13Để Chúa có thể ban cho người sự cứu-trợ khỏi các ngày
khổ nạn,
Cho đến khi một cái hố được đào cho những kẻ độc-ác.
14Vì *Đức* GIA-VÊ sẽ chẳng từ-bỏ dân Ngài,
Ngài cũng chẳng bỏ rơi tài sản riêng của Ngài.
15Vì sự xét-đoán một lần nữa sẽ là công-chính;
Và tất cả những người ngay thẳng trong tâm sẽ theo nó.
16“Ai sẽ đứng thẳng vì con để chống lại các kẻ làm xấu?
Ai sẽ đứng vững vì con để chống những kẻ làm điều ác?
17Nếu *Đức* GIA-VÊ đã chẳng giúp-đỡ con lâu nay,
Thì hồn con đã sớm ở trong chỗ nín-lặng.
18Nếu con từng nói: “Bàn chân tôi đã trượt,”
Thì sự ân-cần thương-yêu của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, sẽ
đỡ con lên.
19Khi các tư-tưởng lo-âu của con nhân lên ở trong con,
Thì các lời an-ủi của Chúa làm hồn con vui-thích.
20Há cái ngôi hủy hoại lại có thể liên-kết được với Chúa,
Là kẻ chế ra điều tác-hại bằng sắc-lệnh sao?”
21Chúng đã tự lập đảng chống mạng người công-chính,
Và kết-án tử-hình kẻ vô-tội.
22Nhưng *Đức* GIA-VÊ là đồn-lũy của tôi lâu nay,
Và *Đức* Chúa TRỜI của tôi là tảng-đá của nơi ẩn-náu
của tôi.
23Và Ngài đã đem sự độc-ác của chúng đổ lại trên chúng,
Và sẽ hủy-diệt chúng trong điều xấu-xa của chúng;
GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng ta sẽ hủy-diệt
chúng.

THÁNH-THI 95

Ca-tụng Đức GIA-VÊ và cảnh-cáo sự không tin

Người viết: Đa-vít

- 1Hãy đến, chúng ta hãy hát vì niềm vui cho *Đức* GIA-VÊ;
Chúng ta hãy reo-hò đầy vui-vẻ cho tảng đá của sự cứu-
rỗi của chúng ta.
2Chúng ta hãy đến trước sự hiện-diện của Ngài với lời
cảm-tạ;
Chúng ta hãy reo-hò đầy vui-vẻ cho Ngài với các bài ca.
3Vì *Đức* GIA-VÊ là một *Đức* Chúa TRỜI vĩ-đại,
Một vị Vua vĩ-đại trên tất cả các thần,
4Trong tay Ngài là các vực của trái đất;
Những đỉnh núi cũng là của Ngài.
5Ai có biển, vì chính Ngài đã làm ra nó;
Và các bàn tay của Ngài đã tạo-thành đất khô.
6Hãy đến, chúng ta hãy thờ-lạy và sắp mình;
Chúng ta hãy quì gối trước mặt *Đức* GIA-VÊ Đấng Tạo-

**Thánh-thi (95.7-95.11)-(96.1-96.13)-
(97.1-97.12)-(98.1-98.8)**

Hóa của chúng ta.

- 7 Vì Ngài là Đức Chúa TRỜI của chúng ta,
Và chúng ta là dân mà Ngài chân, và là chiên của bàn tay Ngài.
Hôm nay, nếu các người nghe tiếng của Ngài,
8 Chớ làm tâm của các người cứng lại, như tại Mê-ri-ba,
Như trong ngày Ma-sa trong vùng hoang-vu;
9 “Khi tổ-phụ của các người đã thử nghiệm Ta,
Chúng đã thử Ta, đảu chúng đã thấy việc-làm của Ta.
10 Trong 40 năm Ta đã ghê-tởm thể-hệ đó,
Và đã phán chúng là một dân làm sai trong tâm chúng,
Và chúng chẳng biết các đường-lối của Ta.
11 Vì thế Ta đã thề trong con giận của Ta,
Quả thật chúng sẽ không vào trong sự yên-nghi của Ta.”

THÁNH-THI 96

Lời kêu-gọi thờ-phượng Đức GIA-VÊ vị thẩm-phán công-chính

Người viết: Có lẽ là Đa-vít bởi vì thánh-thi này rất giống bài hát ca-tụng của Đa-vít trong 1 Sứ ký 16.23-16.36.

- 1 Hãy hát cho Đức GIA-VÊ nghe một bài ca mới;
Hãy hát cho Đức GIA-VÊ, hồi tất cả trái đất.
2 Hãy hát cho Đức GIA-VÊ, hãy chúc-tụng danh Ngài;
Hãy công-bổ tin lành về sự cứu-rỗi của Ngài từ ngày nầy qua ngày nọ.
3 Hãy nói về sự vinh-quang của Ngài ở giữa các quốc-gia,
Các việc kỳ-diệu của Ngài ở giữa mọi dân-tộc.
4 Vì vĩ-đại là Đức GIA-VÊ, và cao-cả thay để được ca-tụng;
Ngài phải được kinh-sợ trên tất cả các thần.
5 Vì tất cả các thần của các dân-tộc đều là các hình-tượng,
Nhưng Đức GIA-VÊ đã dựng-nên các tầng trời.
6 Sự huy-hoàng và oai-nghi ở trước mặt Ngài,
Sức mạnh và vẻ đẹp ở trong nơi thánh của Ngài.
7 Hãy quy cho Đức GIA-VÊ, ôi các gia-đình trong các dân-tộc,
Hãy quy cho Đức GIA-VÊ vinh-quang và sức mạnh.
8 Hãy quy cho Đức GIA-VÊ vinh-quang của danh Ngài;
Hãy đem của-lễ, và vào trong các sân của Ngài.
9 Hãy thờ-lạy Đức GIA-VÊ trong trang phục thánh;
Hãy run-sợ trước mặt Ngài, hồi tất cả trái đất.
10 Hãy nói ở giữa các quốc-gia: “Đức GIA-VÊ trị-vì;
Quả thật, thế gian được lập vững-bền, nó sẽ chẳng bị xê-dịch;
Ngài sẽ phán-xét các dân-tộc với vô-tư.”
11 Các tầng trời hãy vui-vẻ, và trái đất hãy mừng-rỡ;
Biển hãy rộng, và mọi thứ mà nó chứa;
12 Cánh đồng hãy hân-hoan, và mọi thứ ở trong nó.
Rồi mọi cây-cối trong rừng sẽ hát vì niềm vui
13 Trước mặt Đức GIA-VÊ, vì Ngài đang đến;
Vì Ngài đang đến để phán-xét trái đất.
Ngài sẽ phán-xét thế gian trong sự công-chính,
Và các dân trong sự trung-tín của Ngài.

THÁNH-THI 97

Quyền-năng và sự thống-trị của Đức GIA-VÊ

Người viết: Vô-danh

- 1 Đức GIA-VÊ trị-vì; trái đất hãy mừng-rỡ;
Nhiều cù-lao ấy hãy vui-vẻ.
2 Những đám mây và sự tối-tăm dày-đặc bao quanh Ngài;
Sự công-chính và công-lý là nền tảng của ngôi Ngài.
3 Lửa đi trước mặt Ngài,
Và thiêu rụi những cừu-địch của Ngài chung quanh.
4 Các ánh chớp của Ngài đã chiếu sáng thế gian;
Trái đất đã thấy và đã run-rẩy.
5 Các núi tan-chảy như sáp ở sự hiện-diện của Đức GIA-VÊ,
Ở sự hiện-diện của Chúa của toàn-thể trái đất.
6 Các tầng trời công-bổ sự công-chính của Ngài,
Và mọi dân-tộc ấy đã thấy vinh-quang của Ngài.
7 Nguyện mọi kẻ ấy, những kẻ hầu các tượng chạm bị hổ-thẹn,
Những kẻ tự khoe mình về các hình-tượng;
Hãy thờ-lạy Ngài, hồi tất cả các người những thần.
8 “Si-ôn nghe và vui-vẻ,
Và những con gái của Giu-đa đã mừng-rỡ
Bởi cố sự phán-xét của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi.
9 Vì Chúa là Đức GIA-VÊ, Đấng Chí Cao trên khắp trái đất;
Chúa được nâng cao xa ở bên trên tất cả các thần.”
10 Hãy ghét điều xấu-xa, các người những kẻ yêu Đức GIA-VÊ,
Đấng bảo-quản hồn của những người tin-kính;
Ngài giải-thoát họ khỏi tay kẻ ác.
11 Ánh-sáng được gieo cho người công-chính,
Và sự vui-mừng cho kẻ ngay-thắng trong tâm.
12 Hãy vui-vẻ trong Đức GIA-VÊ, các người những người công-chính;
Và hãy tạ ơn danh thánh Ngài.

THÁNH-THI 98

Một kêu gọi ca-ngợi Đức GIA-VÊ vì sự công-chính của Ngài

Người viết: Vô-danh

- 1 Ôi, hãy hát cho Đức GIA-VÊ một bài ca mới;
Vì Ngài đã làm các việc kỳ-diệu,
Tay hữu Ngài và cánh tay thánh Ngài đã thu được chiến-thắng cho Ngài.
2 Đức GIA-VÊ đã làm cho biết sự cứu-rỗi của Ngài;
Ngài đã lộ ra sự công-chính của Ngài theo con mắt của các quốc-gia.
3 Ngài đã nhớ lại sự ân-cần thương-yêu của Ngài và sự thành-tín của Ngài đối với nhà của Y-so-ra-ên;
Mọi đầu-cùng của trái đất đã thấy sự cứu-rỗi của Đức Chúa TRỜI chúng ta.
4 Hãy reo-hò vui-vẻ cho Đức GIA-VÊ, hồi tất cả trái đất;
Hãy phá ra mà hát vì niềm vui và hát các lời ca-tụng.
5 Hãy hát các lời ca-tụng cho Đức GIA-VÊ với thất-huyền-cầm;
Với thất-huyền-cầm và với tiếng có âm-diệu du-dương.
6 Với các kèn trom-bét và tiếng còi
Hãy reo-hò vui-vẻ trước mặt nhà Vua, Đức GIA-VÊ.
7 Hãy để biển gầm rộng cùng mọi thứ nó chứa,
Thế gian cùng những kẻ ở trong nó.
8 Hãy để các sông vỗ tay của chúng;

**Thánh-thi (98.9)-(99.1-99.9)-(100.1-100.5)-
(101.1-101.8)-(102.1-102.11)**

Hãy để các núi cùng nhau hát vì niềm vui
9 Trước mặt *Đức* GIA-VÊ; vì Ngài đang đến để phán-xét
trái đất;
Ngài sẽ phán-xét thế gian với sự công-chính,
Và các dân-tộc với tính vô-tư.

THÁNH-THI 99

*Ca-tụng Đức GIA-VÊ vì sự thành-tín của Ngài
đối với Y-sơ-ra-ên*

Người viết: Vô-danh

- 1 *Đức* GIA-VÊ trị-vì, các dân-tộc hãy run-sợ;
Ngài ngự trên ngôi ở bên trên những chê-rúp, trái đất
khá rung-động!
- 2 *Đức* GIA-VÊ cao-cả trong Si-ôn,
Và Ngài được nâng cao bên trên tất cả các dân-tộc.
- 3 “Xin để cho họ ca-tụng danh đáng sợ và cao-quý của
Chúa”;
Ngài là thánh.
- 4 Và sức mạnh của nhà Vua yêu-mến công-ly;
Chúa đã lập vững-bền tính vô-tư;
Chúa đã thi-hành công-ly và sự công-chính trong Gia-
cốp.
- 5 Hãy tôn-cao GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI chúng ta,
Và hãy thờ-lạy nơi bệ chân Ngài;
Ngài là thánh.
- 6 Mô-i-se và A-rôn đã ở giữa các thầy tế-lễ của Ngài,
Và Sa-mu-ên đã ở giữa những người đã cầu-khẩn danh
Ngài;
Họ đã kêu-cầu *Đức* GIA-VÊ, và Ngài đã trả lời họ.
- 7 Ngài đã phán với họ trong trụ mây;
Họ đã giữ các chứng-cớ của Ngài,
Và luật-lệ mà Ngài đã ban cho họ.
- 8 “GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI của chúng con ôi, Chúa đã trả
lời họ;
Chúa đã là một *Đức* Chúa TRỜI tha-thứ đối với họ,
Đầu là một Đấng báo-thù các việc làm *xấu-xa* của họ.”
- 9 Hãy tôn-cao GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI của chúng ta,
Và hãy thờ-lạy nơi đôi thánh Ngài;
Vì GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI chúng ta là thánh.

THÁNH-THI 100

Mọi người nên ca-tụng Đức Chúa TRỜI

Người viết: Vô-danh

- 1 Hãy reo-hò vui-vẻ cho *Đức* GIA-VÊ, hết thảy trái đất.
- 2 Hãy phụng-sự *Đức* GIA-VÊ với sự vui-mừng;
Hãy đến trước mặt Ngài với việc hát ca vui-vẻ.
- 3 Hãy biết rằng chính *Đức* GIA-VÊ là *Đức* Chúa TRỜI;
Chính Ngài đã tạo ra chúng ta, và không phải chính
chúng ta;
Chúng ta là dân của Ngài và là chiên của đồng-cỏ Ngài.
- 4 Hãy vào các công của Ngài với sự tạ ơn,
Và các sản của Ngài với lời ca-tụng.
Hãy dâng lời tạ ơn tới Ngài; hãy chúc-tụng danh Ngài.
- 5 Vì *Đức* GIA-VÊ là thiện;
Sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời,
Và sự thành-tín của Ngài dành cho mọi thế-hệ.

THÁNH-THI 101

*Tác-giả quyết đi theo đường-lối không chỗ trách được
Người viết: Đa-vít*

- 1 “Con sẽ ca-hát về sự ân-cần thương-yêu và công-ly,
Cho Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, con sẽ ca hát các lời ca-
tụng.
- 2 Con sẽ chú-ý đến đường-lối không chỗ trách được.
Khi nào Chúa sẽ đến cùng con?
Con sẽ đi trong nhà con theo sự ngay thẳng của tâm con.
- 3 Con sẽ chẳng đặt một điều gì vô loại trước cặp mắt con;
Con ghét việc làm của những kẻ sa ngã;
Nó sẽ không bám được vào con.
- 4 Tâm gian-tà sẽ lìa khỏi con;
Con sẽ chẳng biết một điều xấu nào.
- 5 Kẻ nào bí-mật vu-không người láng-giềng của mình, kẻ
đó con sẽ tiêu-diệt;
Con sẽ chịu không dung thứ ai có cái nhìn kiêu-căng và
tâm ngạo-mạn.
- 6 “Cặp mắt con sẽ ở trên những người trung-tín trong xứ,
để họ có thể ở với con;
Người đi theo đường-lối không trách được là người sẽ
trợ-giúp con.
- 7 Người có thói quen lừa dối sẽ không ở trong nhà con;
Người nói sai trái sẽ không được thiết-lập trước cặp mắt
con.
- 8 Mỗi buổi sáng con sẽ tiêu-diệt mọi kẻ độc-ác trong xứ,
Để trừ-diệt khỏi thành của *Đức* GIA-VÊ mọi kẻ làm ác.”

THÁNH-THI 102

Trong cơn đau-khổ xin Chúa đoái đến mình

Người viết: Vô-danh

- 1 “Xin nghe lời cầu-nguyện của con, *Đức* GIA-VÊ ôi!
Và xin tiếng khóc xin giúp-đỡ của con đến cùng Chúa.
- 2 Xin đừng giấu mặt Chúa khỏi con trong ngày khổ nạn
của con;
Xin nghiêng tai Chúa nghe con;
Trong ngày con gọi, xin nhanh chóng trả lời con.
- 3 “Vì những ngày của con đã bị tiêu-tan trong khói,
Và các xương của con đã bị đốt như lòng lò sưởi.
- 4 Tâm con đã bị đánh-đập như cỏ và đã bị khô héo đi,
Quả thật, con quên ăn bánh của con.
- 5 Vì tiếng rên-ri của con
Các xương của con còn bám sát vào thịt con.
- 6 Con vừa trở thành như con bò nông trong hoang-mạc;
Con vừa trở thành như con chim cú trong những nơi
hoang-dã.
- 7 Con nằm thao-thức,
Con vừa trở thành như con chim cô-đơn trên một mái
nhà.
- 8 “Kẻ thù của con đã si-nhục con suốt cả ngày;
Kẻ chế-nhạo con đã dùng *tên* con làm một lời rủa.
- 9 Vì con đã ăn bụi-tro như ăn bánh,
Và đã hòa thức uống của con với khóc-lóc,
- 10 Bởi vì phần-nộ của Chúa và cơn thịnh-nộ của Chúa;
Vì Chúa đã nâng con lên và loại con đi.
- 11 Những ngày của con như một cái bóng bị kéo dài;
Và con khô-héo đi như cỏ.

**Thánh-thi (102.12-102.28)-(103.1-103.22)-
(104.1-104.3)**

- 12“Nhưng Chúa, *Đức* GIA-VÊ ơi, còn mãi mãi;
Và danh Chúa *hằng* ở cùng mọi thế-hệ.
- 13Chúa sẽ chỗi-dậy và có lòng thương-xót Si-ôn;
Vì ấy là thời-điểm để độ-lượng cùng nó,
Vì thời-điểm được định đã đến rồi.
- 14Hắn các tội-tớ của Chúa tìm được vui-thích trong các
hòn-đá của Si-ôn,
Và cảm-thấy thương-hại cho bụi-đất của Si-ôn.
- 15Thế là các dân-tộc sẽ sợ danh *Đức* GIA-VÊ,
Và mọi vua của trái đất sẽ *sợ* vinh-quang của Chúa.
- 16Vì *Đức* GIA-VÊ đã dựng lên Si-ôn
Ngài đã hiện ra trong vinh-quang của Ngài.
- 17Ngài đã xem trọng sự cầu-nguyện của kẻ nghèo-khố,
Và đã chẳng khinh-dê lời cầu-nguyện của họ.”
- 18Điều này sẽ được viết cho thế-hệ sắp đến;
Để một dân chưa được sáng-tạo được ca-tụng *Đức* GIA-
VÊ.
- 19Vì Ngài đã nhìn xuống từ nơi cao thánh của Ngài;
Từ trời *Đức* GIA-VÊ đã ngó chăm về trái đất,
- 20Để nghe tiếng rên-ri của tù-nhân;
Để phồng-thích những kẻ đã bị kết án chết;
- 21Để người ta được nói về danh *Đức* GIA-VÊ trong Si-ôn,
Và sự ca-tụng Ngài tại Giê-ru-sa-lem;
- 22Khi các dân được nhóm lại với nhau,
Và các vương-quốc, để phụng-sự *Đức* GIA-VÊ.
- 23Ngài đã giám sức của tôi ở giữa đường;
Ngài đã rút ngắn những ngày của tôi.
- 24Tôi nói: “*Đức* Chúa TRỜI của con ôi, xin đừng cắt con
đi khi đời con chỉ mới một nửa,
Các năm của Chúa thì trải qua mọi thế-hệ.
- 25Thuở xưa Chúa đã lập trái đất;
Và các tầng trời là việc làm của các bàn tay Chúa.
- 26Chính chúng sẽ hư-vong, nhưng Chúa vẫn còn;
Và hết thảy chúng sẽ hư mòn như áo-xống;
Như quần-áo, Chúa sẽ thay-đổi chúng, và chúng sẽ bị
đổi thay.
- 27Nhưng Chúa vẫn như thế,
Các năm của Chúa sẽ không hề đến điểm cuối-cùng.
- 28Con cái của các tội-tớ Chúa sẽ tiếp-tục,
Và dòng-giống họ sẽ được lập vững-bền trước mặt
Chúa.”

THÁNH-THI 103

Ca-tụng vì sự khoan-dung của Đức GIA-VÊ

Người viết: Đa-vít

- 1Hãy chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ, hỡi hồn ta;
Và tất cả ở bên trong ta, *hãy* chúc-tụng danh thánh Ngài.
- 2Hãy chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ, hỡi hồn ta,
Và chớ quên một ân-huệ nào của Ngài;
- 3Là Đáng tha-thứ mọi tội-ác của người;
Là Đáng chữa lành mọi bệnh-tật của người;
- 4Là Đáng cứu-chuộc sinh-mạng của người khỏi cái hổ;
Là Đáng đội mão cho người với sự ân-cần yêu-thương
và thương-xót;
- 5Là Đáng thỏa-mãn các năm của người với các điều lành,
Để tuổi niên thiếu của người được làm mới lại như *tuổi
niên thiếu* của chim đại-bàng.

- 6*Đức* GIA-VÊ làm các việc công-chính,
Và các phán-xét cho mọi kẻ bị áp-bức.
- 7Ngài đã cho Môi-se biết các đường-lối của Ngài,
Cho những con trai Y-sơ-ra-ên các hành-động của Ngài.
- 8*Đức* GIA-VÊ thì thương-xót và khoan-dung,
Chậm nóng giận và có thừa ân-cần thương-yêu.
- 9Ngài sẽ không luôn luôn tranh-đấu với chúng ta,
Ngài cũng sẽ chẳng *giận* mãi mãi.
- 10Ngài đã chẳng đả chúng ta theo tội-lỗi của chúng ta,
Cũng chẳng báo-trả chúng ta theo sự gian-ác của chúng
ta.
- 11*Vì nếu* các tầng trời ở bên trên trái đất cao bao nhiêu,
Thì sự ân-cần yêu-thương của Ngài cho các kẻ sợ Ngài
cũng vĩ-đại như thế.
- 12*Nếu* phương đông cách xa phương tây bao nhiêu,
Thì Ngài đã đời các vi-phạm của chúng ta ra khỏi chúng
ta cũng như thế.
- 13Y như một người cha có lòng thương-xót con cái mình,
Cũng như thế *Đức* GIA-VÊ có lòng thương-xót những
kẻ kinh-sợ Ngài.
- 14Vì Ngài tự biết bởi cái gì chúng ta được làm thành;
Ngài *hằng* biết rằng chúng ta chỉ là bụi-đất.
- 15Về phần loài người, các ngày của nó như cỏ;
Như hoa ngoài đồng, như thể nó nảy nở.
- 16Khi gió vừa thổi qua nó, nó không còn nữa;
Và chỗ của nó không nhận biết nó nữa.
- 17Nhưng sự ân-cần thương-yêu của *Đức* GIA-VÊ là từ đời
đời cho đến đời đời cho những kẻ kinh-sợ Ngài,
Và sự công-chính của Ngài cho con cái của con cái,
- 18Cho những kẻ giữ giao-ước của Ngài,
Và cho những kẻ nhớ giới luật của Ngài để thực-hành
chúng.
- 19*Đức* GIA-VÊ đã lập ngôi của Ngài trong các tầng trời;
Và quyền tể trị của Ngài cai-trị vũ-trụ.
- 20Hãy chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ, các người, những thiên-sứ
của Ngài,
Phi-thường trong sức mạnh, là các vị thực-hiện lời Ngài,
Vâng-phục tiếng nói của lời Ngài!
- 21Hãy chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ, hết thảy các người, vạn-
quần của Ngài,
Các người là các vị hầu Ngài, thực-hành ý muốn của
Ngài.
- 22Hãy chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ, hết thảy các người các
công việc của Ngài,
Trong mọi nơi dưới quyền tể trị của Ngài;
Hãy chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ, hỡi hồn ta!

THÁNH-THI 104

*Sự chăm-sóc của Đức GIA-VÊ trên tất cả việc làm của
Ngài*

Người viết: Vô-danh

- 1Hãy chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ, hỡi hồn ta!
“GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI của con ôi, Chúa quá vĩ-đại;
Chúa mặc lấy sự lộng-lẫy và oai-nghi,
2Bao phủ lấy chính Chúa bằng ánh-sáng như một cái áo,
Căng trời ra như một tấm màn.
- 3Ngài đặt các đòn tay của các phòng trên của Ngài trong
các vùng nước;
Ngài làm các đám mây thành xe của Ngài;

**Thánh-thi (104.4-104.35)-
(105.1-105.15)**

- Ngài bước đi trên những cánh gió;
4Ngài khiến các ngọn gió thành các sứ-giã của Ngài,
Lừa hững thành những kẻ thừa-hành của Ngài.
- 5Ngài đã lập trái đất trên các nền nó,
Để nó sẽ không bao giờ đi ra khỏi chỗ mãi mãi.
6“Chúa đã bao-phủ nó bằng vực sâu như bằng một cái áo;
Những vùng nước đã đang đứng ở phía trên các núi.
7Khi Chúa quở-trách chúng chạy trốn;
Lúc có tiếng sấm của Chúa chúng đã lật-đật *chạy* xa.
8Các núi đã chỗi dậy; các thung-lũng đã chìm xuống
Đến chỗ mà Chúa đã lập cho chúng.
9Chúa đã đặt biên-giới để chúng không được vượt qua;
Để chúng không được trở lại để bao-phủ trái đất.”
- 10Ngài khiến các suối phun ra trong các thung-lũng;
Chúng chảy giữa các núi;
11Chúng ban nước uống cho mỗi con thú-vật ngoài đồng;
Những con lừa rừng giải cơn khát của chúng.
12Bên cạnh chúng chim chóc các tầng trời cư-trú;
Chúng cất lên tiếng *của chúng* ở giữa các nhánh cây.
13Ngài tưới nước *trên* các núi từ các phòng cao của Ngài;
Trái đất được thỏa-mãn với kết-quả của công việc Ngài.
- 14Ngài khiến cỏ mọc lên cho súc-vật,
Và cây-cối cho sự lao-động của loài người,
Để loài người có thể sản xuất ra thức-ăn từ trái đất,
15Và rượu nho làm tâm của loài người vui-vẻ,
Để người ta có thể làm mặt *của họ* bóng-loáng với dầu,
Và thực-phẩm duy-trì tâm loài người.
- 16Cây-cối của *Đức* GIA-VÊ uống no-nê,
Những cây tuyết-tùng ở Li-ban mà Ngài đã trồng,
17Nơi những con chim xây các tổ của chúng,
Và con cò, có nhà là các cây sam.
18Các núi cao dành cho những con dê rừng;
Các vách đá là chỗ ẩn-náu cho những con chồn đá.
19Ngài đã làm mặt trăng cho các mùa;
Mặt trời biết chỗ lặn của nó.
20“Chúa chỉ-định sự tối-tăm và nó trở thành đêm,
Trong đó, tất cả các thú rừng đều rình-mò quanh-quẩn.
21Các con sư-tử tơ gằm rống đuổi theo con mồi của mình,
Và săn thức-ăn của mình từ *Đức* Chúa TRỜI.
22*Khi* mặt trời mọc, chúng rút lui,
Và nằm xuống trong các hang của chúng.
23Loài người đi đến công việc của họ
Và đến việc lao-động của họ cho đến chiều tối.
- 24“*Đức* GIA-VÊ ôi, công việc của Chúa nhiều biết bao!
Trong sự khôn-ngoan, Chúa đã làm nên chúng hết thảy;
Trái đất thì tràn đầy tài-sản của Chúa.
25Có biển, lớn và rộng,
Trong đó có vô-số đàn *sinh-động-vật*,
Những thú-vật cả nhỏ lẫn lớn.
26Ở đó những chiếc tàu di-chuyến thông-suốt,
Và Lê-vi-a-than¹⁾ mà Chúa đã nắn ra để nó đùa trong nó.
27Hết thảy chúng đều trông-đợi Chúa,
Để cho chúng thức-ăn của chúng vào thời-điểm đã định.
28Chúa ban cho chúng, chúng thâu-tóm lấy *nó* hết;

¹⁾Lê-vi-a-than: con quái vật ở biển; thủy-quái

- Chúa xòe bàn tay của Ngài ra, chúng được thỏa-mãn với đồ tốt.
29Chúa giấu mặt của Chúa, chúng thất-kinh;
Chúa cất đi linh của chúng, chúng bèn chết,
Và trở về bụi-đất của chúng.
30Chúa phái Linh của Chúa ra, chúng được sáng-tạo;
Và Chúa làm mới lại mặt đất.
- 31Nguyện vinh-quang của *Đức* GIA-VÊ tồn-tại mãi mãi;
Nguyện *Đức* GIA-VÊ vui-vẻ trong các việc-làm của Ngài;
32Ngài nhìn trái đất, nó bèn run-rẩy;
Ngài rờ các núi, chúng bèn bốc khói.
33Tôi sẽ ca hát cho *Đức* GIA-VÊ trong đời tôi;
Tôi sẽ hát lời ca-tụng *Đức* Chúa TRỜI của tôi trong khi tôi tồn tại.
34Nguyện sự suy-gảm của tôi làm Ngài vui lòng;
Về phần tôi, tôi sẽ vui-vẻ trong *Đức* GIA-VÊ.
35Xin cho những kẻ có tội bị diệt khỏi trái đất,
Và xin những kẻ độc-ác không còn nữa,
Hãy chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ, hỡi hồn ta.
Hãy chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ!

THÁNH-THI 105

Các công việc diệu-kỳ của Đức GIA-VÊ đã làm cho Y-sơ-ra-ên

Người viết: Đa-vít

- 1Ồ, hãy tạ ơn *Đức* GIA-VÊ, hãy cầu-khẩn danh Ngài;
Hãy làm cho công-việc của Ngài được biết ở giữa các dân.
2Hãy hát cho Ngài, hãy hát các lời ca-tụng cho Ngài;
Hãy nói về mọi việc kỳ-diệu của Ngài.
3Hãy tôn vinh trong danh thánh của Ngài;
Tâm những kẻ tìm-kiếm *Đức* GIA-VÊ hãy vui-vẻ.
4Hãy tìm-kiếm *Đức* GIA-VÊ và sức mạnh của Ngài;
Hãy liên-tục tìm-kiếm mặt Ngài.
5Hãy nhớ các việc kỳ-diệu của Ngài mà Ngài đã làm,
Các kỳ-công của Ngài và các phán-xét thốt ra bởi miệng của Ngài,
6Ôi, hỡi dòng-dõi Áp-ra-ham, tôi-tớ của Ngài,
Ôi, hỡi các con trai Gia-cốp, những kẻ được chọn của Ngài!
7Ngài là GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI của chúng ta;
Các phán-xét của Ngài ở khắp trái đất.
8Ngài đã nhớ giao-ước của Ngài mãi mãi,
Lời mà Ngài đã truyền cho hàng ngàn thế-hệ,
9Giao-ước mà Ngài đã lập với Áp-ra-ham,
Và lời thề của Ngài với Y-sác.
10Đoạn Ngài đã xác-nhận nó với Gia-cốp làm một quy-chế,
Với Y-sơ-ra-ên làm một giao-ước đời đời,
11Rằng: “Cho người Ta sẽ ban đất Ca-na-an,
Làm phần thừa-kế của các ngươi,”
12Khi họ chỉ là một số ít người,
Rất ít, và là những khách lạ tại đó.
13Họ lang-thang từ nước này đến nước nọ,
Từ vương-quốc này đến một dân-tộc khác.
14Ngài không cho phép bất cứ ai áp-bức họ,
Và Ngài khiển-trách các vua vì có họ;
15“Chớ đụng những kẻ được xúc dầu của Ta,

**Thánh-thi (105.16-105.45)-
(106.1-106.14)**

- Và chớ làm hại các tiên-tri của Ta.”
- 16Và Ngài giáng nạn đói trên xứ ấy;
Ngài đập vỡ toàn-thể ban lương-thực⁽¹⁾.
- 17Ngài sai một người đi trước họ,
Là Giô-sép, bị bán làm nô-lệ.
- 18Chúng dùng cùm làm các bàn chân người đau-đớn,
Chính người bị đặt trong xiềng xích;
- 19Cho đến thời-điểm lời người đã xây ra,
Lời Đức GIA-VÊ đã thử người.
- 20Nhà vua sai phóng-thích người,
Vị cai-trị các dân, và cho người tự-do.
- 21Vua lập người làm chủ nhà của vua,
Coi sóc tất cả tài-sản của vua,
- 22Để bỏ tù các ông hoàng tùy ý,
Để người có thể dạy các trưởng-lão của vua sự khôn-ngoan.
- 23Y-sơ-ra-ên cũng vào trong Ê-díp-tô⁽²⁾;
Nhu vậy Gia-cốp đã tạm-trú trong đất của Cham.
- 24Và Ngài đã khiến dân của Ngài sinh-sôi rất nhiều,
Và làm họ mạnh hơn các kẻ cừu-địch của họ.
- 25Ngài biến-đổi tâm dân Ê-díp-tô để ghét dân Ngài,
Để đối-xử một cách quý-quyệt với các tôi-tớ của Ngài.
- 26Ngài sai Môi-se, tôi-tớ Ngài,
Và A-rôn mà Ngài đã chọn.
- 27Họ đã làm các hành-động kỳ diệu của Ngài giữa chúng,
Và các phép lạ trong đất Cham.
- 28Ngài sai sự tối-tầm đến và làm nó tối;
Và chúng đã chẳng nổi-loạn chống lại các lời của Ngài.
- 29Ngài biến nước của chúng thành máu,
Và khiến cá của chúng chết.
- 30Ếch bu lúc-nhúc trên đất của chúng.
Cả trong phòng của những ông vua của chúng.
- 31Ngài phán, bèn có đám ruồi-mòng
Muỗi-mắt trong toàn lãnh thổ của chúng.
- 32Ngài cho chúng mưa đá thay mưa
Và lửa ngọn trong xứ của chúng.
- 33Ngài cũng triệt-hạ những gốc nho của chúng và những
cây vả của chúng,
Và làm tan-tác những cây-cối trong bờ-cối của chúng.
- 34Ngài phán, và châu-chấu đến,
Và châu-chấu con, vô số,
- 35Ăn hết tất cả cây-cối trong xứ của chúng,
Và ăn hết hoa-quả của đất của chúng.
- 36Ngài cũng giết mọi con đầu lòng trong xứ của chúng,
Những quả đầu tiên của tất cả sự cường-tráng của
chúng.
- 37Đoạn Ngài đem họ đi ra với bạc và vàng;
Và trong các chi-tộc của Ngài, chẳng có một ai vấp-ngã.
- 38Ê-díp-tô vui-mừng khi họ ra đi;
Vì sự kinh hãi của họ đã giáng trên chúng.
- 39Ngài trải một đám mây ra để bao-phủ,
Và lửa để soi-sáng ban đêm.
- 40Họ xin, Ngài đem chim cút đến,
Và thỏa-mãn họ với bánh trời.

¹nghĩa là: toàn bộ phương tiện để sản xuất ra thực phẩm
²Ái Cập

- 41Ngài mở tảng đá, nước bèn chảy ra,
Nó chảy trong các nơi khô như một con sông.
- 42Vì Ngài nhớ lại lời thánh của Ngài
Với Áp-ra-ham tôi-tớ của Ngài;
- 43Và Ngài đem dân Ngài ra trong sự vui-vẻ,
Những kẻ được chọn của Ngài với tiếng la vui-mừng.
- 44Ngài cũng ban cho họ các đất của những quốc-gia,
Để họ có thể chiếm lấy kết-quả lao-động của các dân-tộc,
- 45Ngõ hầu họ có thể giữ các quy-chế của Ngài,
Và tuân-phục các luật-pháp của Ngài,
Ca-tụng Đức GIA-VÊ!⁽³⁾

THÁNH-THI 106

**Sự nổi-loạn của Y-sơ-ra-ên và sự giải-phóng của Đức
GIA-VÊ**

Người viết: Vô-danh

- 1Ca-tụng Đức GIA-VÊ!
Ôi, hãy dâng lời tạ ơn lên Đức GIA-VÊ, vì Ngài là thiện
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.
- 2Ai có thể nói về các việc làm phi-thường của Đức GIA-
VÊ,
Hay có thể biểu lộ tất cả lời ca-tụng Ngài?
- 3Phước biết bao cho những kẻ giữ công-lý,
Những người luôn luôn thực-hành công-chính!
- 4“Xin nhớ đến con, Đức GIA-VÊ ôi, trong ân-huệ của
Chúa cho dân Chúa;
Xin viếng thăm con với sự cứu-rỗi của Chúa,
- 5Để con được thấy sự phồn-vinh của những kẻ được chọn
của Chúa,
Để con được mừng-rỡ trong sự vui-vẻ của nước Chúa,
Để con được tôn vinh với tài sản riêng⁽⁴⁾ của Chúa.
- 6“Chúng con đã phạm tội như tổ-phụ của chúng con,
Chúng con đã làm điều ác, chúng con đã xử-sự độc-ác.
- 7Tổ-phụ của chúng con tại Ê-díp-tô đã chẳng hiểu các việc
kỳ-diệu của Chúa;
Họ đã không nhớ lòng ân-cần thương-yêu vô hạn của
Chúa,
Nhưng đã nổi-loạn bên cạnh biển, nơi Biển Đỏ.”
- 8Đầu vậy, Ngài vẫn cứu họ vì danh Ngài,
Để Ngài có thể làm cho quyền-năng của Ngài được biết.
- 9Vậy Ngài quở Biển Đỏ, nó bèn khô;
Và Ngài dẫn họ qua các vực sâu như qua vùng hoang-
vu.
- 10Thế là Ngài cứu họ khỏi bàn tay kẻ ghét họ,
Và chuộc họ khỏi bàn tay kẻ thù.
- 11Và nước lấp cừu-địch của họ.
Chẳng một ai trong bọn chúng còn sót.
- 12Thế thì họ tin các lời Ngài;
Họ hát lời ca-tụng Ngài.
- 13Họ lại nhanh-chóng quên các việc-làm của Ngài;
Họ không đợi lời chỉ-giáo của Ngài,
- 14Nhưng thêm-thuồng rõ dãi trong vùng hoang-vu,

³Nguyên ngữ: Ha-lê-lu-gia! = Ca-tụng Đức GIA-VÊ!
⁴tức là dân sự của Chúa

**Thánh-thi (106.15-106.48)-
(107.1-107.8)**

- Và thử *Đức* Chúa TRỜI trong sa mạc.
15 Vì vậy Ngài tha mãn điều họ yêu-cầu,
Nhưng gởi đến bệnh làm hao-mòn thân thể ở giữa họ.
16 Khi họ trở nên ganh ghét Môi-se trong trại,
và A-rôn, người thánh của *Đức* GIA-VÊ,
17 Thì đất hả ra nuốt mất Đa-than,
Và lấp bộn A-bi-ram.
18 Và lửa bèn phát cháy trong bọn chúng;
Ngọn lửa thiêu-đốt những kẻ ác ấy.
19 Họ làm một con bò con tại Hô-rếp,
Và thờ-lạy một tượng đúc.
20 Như vậy họ đổi vinh-quang của họ
Để lấy hình-tượng của con bò ăn cỏ.
21 Họ quên *Đức* Chúa TRỜI Đấng Cứu-rỗi của họ,
Đấng đã làm các công-việc vĩ-đại trong Ê-díp-tô¹,
22 Các việc kỳ-diệu trong xứ Cham,
Và các điều đáng kinh-sợ bên Biển-Đỏ.
23 Bởi vậy, Ngài phán rằng Ngài sẽ hủy-diệt họ,
Nếu Môi-se, người được chọn của Ngài, đã chẳng đứng
vào nơi đổ vỡ trước mặt Ngài,
Để quay đi cơn giận của Ngài khỏi hủy-diệt họ.
24 Sau đó họ đã khinh-khi xứ tốt-đẹp ấy;
Họ đã chẳng tin lời Ngài,
25 Nhưng cần-nhẫn trong các lễ của họ;
Họ đã chẳng nghe tiếng *Đức* GIA-VÊ.
26 Do đó Ngài thề cùng họ,
Rằng Ngài sẽ ném họ xuống trong vùng hoang-vu,
27 Và rằng Ngài sẽ quăng dòng-dõi họ ở giữa các quốc-gia,
Và phân tán họ trong các xứ.
28 Họ cũng tự nhập bọn với Ba-anh-Phê-o,
Và ăn các tế vật được dâng cho người chết.
29 Như vậy, họ chọc *Ngài* giận bằng các việc-làm của họ;
Và bệnh dịch bộc-phát ở giữa họ.
30 Lúc ấy Phi-nê-a đứng dậy và can-thiệp vào;
Vì vậy bệnh dịch bị chặn lại.
31 Việc đó được kể cho người là công-chính,
Cho tất cả các thế-hệ mãi mãi.
32 Họ cũng chọc giận *Ngài* tại các vùng nước Mê-ri-ba,
Đến nỗi nó trở thành khó-khăn cho Môi-se vì có họ;
33 Bởi vì họ nổi loạn chống Linh Ngài,
Ông nói ầu-tả với các môi của ông.
34 Họ không hủy-diệt các dân-tộc,
Như *Đức* GIA-VÊ đã truyền cho họ,
35 Nhưng họ lại trà-trộn với các dân,
Và học theo các tập tục của chúng,
36 Và phục-vụ các hình-tượng của chúng,
Chúng trở thành cái bẫy cho họ.
37 Họ hiển-tê cả những con trai và con gái của họ cho quý-
sứ,
38 Làm đổ máu vô-tội,
Máu của những con trai và con gái của họ,
Mà họ đã hiển-tê cho các hình-tượng của Ca-na-an;
Và đất ấy bị ô-nhiễm với máu.
39 Như vậy họ trở thành ô-úế trong các tập tục của họ,

¹Ai Cập

- Và chơi trò đi-điểm trong các việc-làm của họ.
40 Bởi vậy cơn giận của *Đức* GIA-VÊ cháy bùng lên
chống lại dân Ngài,
Và Ngài gớm-ghiếc tài sản riêng² của Ngài.
41 Rồi Ngài phó họ vào trong tay các quốc-gia;
Và những kẻ ghét họ cai-trị họ.
42 Những kẻ thù của họ cũng áp-bức họ,
Và họ bị bắt phục dưới tay chúng.
43 Nhiều lần Ngài muốn giải-phóng họ;
Tuy nhiên, họ vẫn nổi-loạn trong dự-tính của họ,
Và đã chìm xuống trong tội-ác của họ.
44 Tuy vậy, Ngài cũng đoái-xem cảnh khốn-cùng của họ,
Khi Ngài nghe tiếng khóc của họ;
45 Và Ngài nhớ giao-ước của Ngài vì có họ,
Và tiếc nuối y theo sự vĩ-đại của sự ân-cần thương-yêu
của Ngài.
46 Ngài cũng làm họ thành *đối-tượng* cho sự thương-xót
Trong sự hiện-diện của tất cả những kẻ bất họ.
47 “Xin cứu chúng con, GIA-VÊ *Đức* Chúa TRỜI chúng
con ôi,
Và xin gom chúng con lại từ ở giữa các quốc-gia,
Để dâng các lời cảm-tạ tới danh thánh của Chúa,
Và khoe khoang trong sự ca-tụng Chúa.”
48 Đấng chúc-tụng thay *Đức* GIA-VÊ, *Đức* Chúa TRỜI
của Y-sơ-ra-ên,
Từ đời đời cho đến cả đời đời,
Và mọi dân-tộc hãy nói: ‘A-men.’”
Hãy ca-tụng *Đức* GIA-VÊ!

QUYỂN V

Các Thánh-thi 107.1-150.6

THÁNH-THI 107

Đức GIA-VÊ giải-phóng những người trong cảnh khổ-
nạn trầm bề

Người viết: Vô-danh

- 1 Ô! Hãy dâng các lời cảm-tạ lên *Đức* GIA-VÊ, vì Ngài là
thiện;
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.
2 Những kẻ được chuộc của *Đức* GIA-VÊ hãy nói *như thế*,
Là những người mà Ngài đã chuộc khỏi bàn tay kẻ địch,
3 Và đã gom lại từ các xứ,
Từ phương đông và từ phương tây,
Từ phương bắc và từ phương nam.
4 Họ đã lang-thang trong vùng hoang-vu trong hoang mạc;
Họ đã không tìm được một con đường đến một thành có
dân cư.
5 Đói và khát;
Hồn họ yếu-ớt ở bên trong họ.
6 Rồi họ kêu-cầu *Đức* GIA-VÊ trong nỗi phiền-hà của họ;
Ngài giải-thoát họ khỏi các nỗi đau-khổ của họ.
7 Ngài cũng dẫn họ bởi đường thẳng,
Để đến một thành có dân cư.
8 Hãy đề họ dâng các lời cảm-tạ lên *Đức* GIA-VÊ vì sự ân-

²tức là Y-sơ-ra-ên

**Thánh-thi (107.9-107.43)-
(108.1-108.10)**

cần thương-yêu của Ngài,
Và vì các việc làm kỳ-diệu của Ngài cho những con trai
loài người!

9 Vì Ngài đã làm thỏa-mãn hồn khao-khát,
Và hôn đối, Ngài đã làm đầy với điều tốt-lành.

10 Có những kẻ ở trong tối-tăm và ở trong bóng của sự
chết,
Các tù-nhân trong khốn-khổ và xiềng-xích,

11 Bởi vì họ đã nổi-loạn chống lại các lời của Đức Chúa
TRỜI,
Và khinh-dể sự khuyên-dạy của Đấng Chí Cao.

12 Bởi thế Ngài làm tâm họ khiêm nhường bằng lao-động;
Họ vấp ngã và chẳng có ai giúp-đỡ.

13 Rồi họ kêu-cầu Đức GIA-VÊ trong nỗi phiền-hà của họ;
Ngài cứu họ khỏi các nỗi đau-khổ của họ.

14 Ngài đem họ ra khỏi tối-tăm và bóng của sự chết,
Và bẻ các xiềng của họ ra.

15 Hãy để họ dâng lời cảm-tạ lên Đức GIA-VÊ vì sự ân-cần
thương-yêu của Ngài,
Và vì các việc kỳ-diệu của Ngài cho những con trai loài
người!

16 Vì Ngài đã đập vỡ các cổng bằng đồng,
Và đã cắt các song sắt ra từng mảnh.

17 Những kẻ ngu-dại, vì đường-lối nổi loạn của họ
Và vì các điều độc-ác của họ, đều bị khốn-khổ.

18 Hồn họ ghê-tởm tất cả các loại thực-phẩm;
Và họ kéo đến gần các cổng sự chết.

19 Rồi họ kêu-cầu Đức GIA-VÊ trong nỗi phiền-hà của họ;
Ngài cứu họ ra khỏi các nỗi đau-khổ của họ.

20 Ngài sai lời Ngài đi và chữa họ lành,
Và giải-thoát họ khỏi các sự hủy-diệt của họ.

21 Hãy để họ dâng lời cảm-tạ lên Đức GIA-VÊ vì sự ân-
cần thương-yêu của Ngài,
Và vì các việc kỳ-diệu của Ngài cho những con trai loài
người!

22 Họ cũng hãy dâng các tế-vật tạ ơn,
Và nói về các việc làm của Ngài trong khi ca hát vui-vẻ.

23 Những người đi biển trong những chiếc tàu,
Những kẻ buôn bán trong các vùng nước lớn;

24 Họ đã thấy các việc làm của Đức GIA-VÊ,
Các việc kỳ-diệu của Ngài nơi vực sâu.

25 Vì Ngài đã phán và làm gió bão nổi lên,
Gió nâng các lượn-sóng biển lên.

26 Chúng dâng lên đến các tầng trời, chúng đi xuống đến
các vực sâu;
Hồn họ tan đi trong sự khốn-khổ.

27 Họ lão-đảo và loạng-choạng như một người say rượu,
Và tất cả sự khôn-ngoa của họ bị nuốt mất.

28 Rồi họ kêu-cầu Đức GIA-VÊ trong nỗi phiền-hà của họ;
Và Ngài đem họ ra khỏi các nỗi đau-khổ của họ.

29 Ngài khiến bão đứng yên,
Đề các lượn-sóng biển lặng đi.

30 Thế thì họ vui-mừng bởi vì chúng êm-lặng,
Như thế Ngài đã dẫn họ vào bến ước-ao của họ.

31 Hãy để họ dâng lời cảm-tạ lên Đức GIA-VÊ vì sự ân-
cần thương-yêu của Ngài,
Và vì các việc kỳ-diệu của Ngài cho những con trai loài
người!

32 Hãy để họ cũng tán-dương Ngài trong hội-chúng của
dân-tộc,
Và ca-tụng Ngài nơi ghế ngồi của các trưởng-lão.

33 Ngài biến sông ngòi thành một nơi hoang-vu,
Và các suối nước thành đất khô-hạn;

34 Đất màu-mỡ thành đất hoang có muối,
Bởi vì sự độc-ác của những kẻ ngu trong đó.

35 Ngài biến vùng hoang-vu thành một ao nước,
Và đất khô thành các suối nước;

36 Và ở đó Ngài khiến cho kẻ đói cư-ngụ,
Ngõ hầu họ có thể thiết-lập một thành có người ở,

37 Và gieo hạt cho các cánh đồng, và trồng các vườn nho,
Và gặt hái mùa đầy bông-trái.

38 Ngài cũng ban phước cho họ và họ sinh-sôi nhiều;
Ngài chẳng để cho súc-vật họ bị giám sát.

39 Khi họ bị thu nhỏ và bị cúi đầu
Vì áp-bức, khổ-nạn, và đau-buôn,

40 Ngài đổ sự khinh-rẻ trên những ông hoàng,
Và khiến chúng lưu-lạc trong hoang mạc không lối đi.

41 Nhưng Ngài đặt kẻ thiếu-thốn an-toàn trên cao khỏi nỗi
sâu-nào,
Và làm các gia-đình của hấn như bày chiến.

42 Những người ngay-thắng thấy điều ấy, và vui-mừng;
Nhưng mọi kẻ không công-chính ngậm miệng của nó.

43 Ai khôn-ngoa? Kẻ đó chú ý về các điều này,
Và hãy xem-xét sự ân-cần thương-yêu của Đức GIA-
VÊ.

THÁNH-THI 108

*Tác-giả ca-tụng Đức Chúa TRỜI và cầu xin Ngài ban
cho chiến-thắng*

Người viết: Đa-vít

1 “Tâm của con trước sau như một, Đức Chúa TRỜI ôi;
Con sẽ ca, con sẽ hát các lời ca-tụng, cả với vinh quang
của con.”

2 Hãy thức, hơi hạc-cầm và thất-huyền-cầm;
“Con sẽ thức lúc rạng đông!

3 Con sẽ tạ ơn Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, ở giữa các dân-tộc;
Và con sẽ hát các lời ca-tụng lên Chúa ở giữa các nước.

4 “Vì sự ân-cần thương-yêu của Chúa là vĩ-đại ở bên trên
các tầng trời;
Và lẽ-thật của Chúa đặng tới các bầu trời.

5 “Nguyện Chúa được tôn cao, Đức Chúa TRỜI ôi, ở bên
trên các tầng trời,
Và vinh-quang của Chúa ở bên trên tất cả trái đất.

6 Để kẻ yêu-dầu của Chúa có thể được giải-phóng,
Xin cứu với bàn tay hữu của Chúa, và xin trả lời con!”

7 Đức Chúa TRỜI đã phán trong sự thánh của Ngài:
“Ta sẽ hôn-hờ, Ta sẽ chia Si-chem ra,
Và đo thung-lũng Su-cốt.

8 Ga-la-át là của Ta, Ma-na-se là của Ta;
Ép-ra-im cũng là mũ sắt của đầu Ta;
Giu-đa là cây trượng của Ta.

9 Mô-áp là chậu rửa-tay của Ta;
Trên Ê-đôm, Ta sẽ ném dếp Ta;
Trên Phi-li-tin Ta sẽ la lớn.”

10 “Ai sẽ đưa con vào trong thành bị bao vây ấy?

**Thánh-thi (108.11-108.13)-(109.1-109.20)-
(110.1-110.7)-(111.1-111.10)**

Ai sẽ dẫn con đến Ê-dôm?

¹Há chẳng phải chính Chúa, Đức Chúa TRỜI ôi, đã bác-bỏ chúng con?

Và Chúa sẽ không tiến tới cùng với các đạo quân của chúng con hay sao, Đức Chúa TRỜI ôi?

²Ôi, xin giúp-đỡ chúng con chống lại đối-thù ấy, Vì sự giải-phóng của loài người là hư-không.”

³Nhờ Đức Chúa TRỜI chúng ta sẽ làm một cách can-đảm; Và chính Ngài sẽ đập lên những kẻ địch của chúng ta.

THÁNH-THI 109

Cầu Chúa báo-thù kẻ địch (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

¹“Đức Chúa TRỜI của sự ca-tụng của con ôi, Xin đừng nín-lặng!

²Vì chúng nó đã mở cái miệng ác-độc và gian-đối chống lại con;

Chúng đã nói chống lại con với cái lưỡi nói dối.

³Chúng cũng đã vây-phù con với các lời căm-ghét, Và đã vô có đánh chống con.

⁴Đê đáp lại tình thương của con, chúng hành-động như những kẻ buộc tội con;

Nhưng con ở trong sự cầu-nguyện.

⁵Như thế, chúng lấy xấu-xa trả tốt-lành, Và lấy căm-ghét trả cho tình thương của con.

⁶“Xin chỉ-định một kẻ ác cai-trị hần, Và xin đê một kẻ buộc tội đứng bên tay hữu của hần.

⁷Khi hần bị phán-xét, nguyện hần bị kết tội, Và xin cho lời cầu-nguyện của hần trở thành tội-lỗi.

⁸Nguyện các ngày của hần là ít; Xin cho một kẻ khác chiếm lấy chức-phận hần.

⁹Nguyện các đứa con của hần là những kẻ không cha, Và vợ hần là một góa-phụ.

¹⁰Nguyện các đứa con của hần đi lang-thang và xin-ăn; Và xin cho chúng kiếm ăn xa khỏi các nhà bị đồ-nát của chúng.

¹¹Nguyện chủ-nợ lấy hết mọi vật hần có; Và xin cho các kẻ lạ cướp bóc sản-phẩm của sự lao-động của hần.

¹²Nguyện chẳng có ai tiếp-tục ân-cần thương-yêu hần, Cũng chẳng có ai khoan-dung với con cái không cha của hần,

¹³Nguyện hậu-tự hần bị diệt đi; Trong một thế-hệ sau, xin tên chúng bị xóa mất đi.

¹⁴“Nguyện sự gian-ác của tổ-phụ của hần bị ghi nhớ trước mặt Đức GIA-VÊ, Và xin đừng cho tội của mẹ hần được bỏ đi.

¹⁵Xin chúng liên-tục hiện diện trước mặt Đức GIA-VÊ, Đê Ngài có thể cắt đứt ký ức về chúng nó khỏi trái đất;

¹⁶Bởi vì hần đã quên biểu lộ lòng ân-cần thương-yêu, Nhưng bắt bớ kẻ khôn-cùng và thiếu-thốn, Và kẻ thất-vọng trong tâm, đặng giết họ chết.

¹⁷Hần cũng ưa rửa-sả, thế là sự rửa-sả đã đến với hần; Và hần đã chẳng ưa chúc phước, thế là nó đã xa khỏi hần.

¹⁸Nhưng hần mặc cho hần việc rửa-sả như mặc áo, Rồi việc rửa-sả đã đi vào nội tạng của hần như nước,

Và như dầu vào trong các xương của hần.

¹⁹Nguyện việc rửa-sả đối với hần như cái áo mà hần che mình hần,

Và như cái đai mà hần luôn luôn thắt lưng hần.

²⁰Đây là phần-thưởng cho những kẻ buộc tội ta từ Đức GIA-VÊ,

Và cho những kẻ nói xấu hần ta.

THÁNH-THI 110

Đức GIA-VÊ ban quyền cai-trị cho Vua ấy

Người viết: Đa-vít

¹Đức GIA-VÊ nói với Chúa tôi:

“Hãy ngồi bên tay hữu của Ta,

Cho đến khi Ta làm các kẻ thù của Chúa là bệ chân cho các bàn chân của Chúa.

²“Đức GIA-VÊ từ Si-ôn sẽ giương cây trượng của Chúa ra, phán:

‘Hãy cai-trị giữa các kẻ thù của Chúa.’

³Dân Chúa sẽ là những cửa-lễ tình-nguyện trong ngày có quân-đội của Chúa;

Trong đội hình thánh, từ tư-cung của buổi rạng đông, Thanh-niên của Chúa đối với Chúa như sương mai.

⁴“GIA-VÊ đã thê và sẽ không tiếc,

‘Chúa là thầy tế-lễ mãi mãi

Theo ban Mên-chi-xê-đéc.’

⁵Chúa ở bên tay hữu của Chúa;”

Ngài sẽ chà-nát các vua trong ngày thịnh-nộ của Ngài.

⁶Ngài sẽ phán-xét ở giữa các quốc-gia,

Ngài sẽ rải đầy các nước với xác chết,

Ngài sẽ chà-nát những thù-linh trên một xứ rộng lớn.

⁷Ngài sẽ uống nước từ khe bên đường;

Vì thế Ngài sẽ ngược đầu của Ngài lên.

THÁNH-THI 111

Ca-tụng Đức GIA-VÊ vì sự tốt-lành của Ngài

Người viết: Vô-danh

¹Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!

Tôi sẽ cảm-tạ Đức GIA-VÊ với tất cả tâm-lòng của tôi,

Trong đám người ngay thẳng và trong hội-chúng.

²Lớn-lao thay những công việc của Đức GIA-VÊ;

Mà mọi kẻ ưa-thích chúng nghiên-cứu chúng,

³Huy-hoàng và oai-nghi là việc làm của Ngài;

Và sự công-chính của Ngài tồn-tại mãi mãi.

⁴Ngài đã làm các việc kỳ-diệu của Ngài để được nhớ đến;

Đức GIA-VÊ thì khoan-dung và có lòng thương-xót.

⁵Ngài đã ban thực-phẩm cho những kẻ kinh-sợ Ngài;

Ngài sẽ nhớ giao-ước của Ngài mãi mãi.

⁶Ngài đã cho dân Ngài biết quyền-năng những việc làm của Ngài,

Bằng việc ban cho họ của thừa-kế trong các quốc-gia.

⁷Các việc của những bàn tay Ngài là lẽ-thật và công-lý;

Tất cả lời dạy của Ngài là chắc-chắn;

⁸Chúng được duy-trì đời đời và vô cùng;

Chúng được thực-hiện bằng lẽ-thật và sự ngay-thẳng.

⁹Ngài đã sai sự cứu-chuộc đến cùng dân Ngài;

Ngài đã định trước giao-ước Ngài mãi mãi;

Thánh và đáng kinh-sợ thay danh Ngài.

¹⁰Sự kinh-sợ Đức GIA-VÊ là sự khởi-đầu của sự khôn-

**Thánh-thi (112.1-112.10)-(113.1-113.9)-
(114.1-114.8)-(115.1-115.11)**

ngoan;
Mọi kẻ thi-hành *các điều-răn* Ngài có được sự hiểu-biết
tốt-lành;
Sự ca-tụng Ngài tồn-tại mãi mãi.

THÁNH-THI 112

Sự phồn-vinh của người kinh-sơ Đức GIA-VÊ

Người viết: Vô-danh

- 1Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!
Phước thay cho người kinh-sơ Đức GIA-VÊ,
Rất ưa-thích các điều-răn của Ngài.
- 2Đồng-giống người sẽ mạnh-mẽ trên đất;
Thế-hệ của người ngay-thắng sẽ được phước.
- 3Của-cải và sự giàu-có đều ở trong nhà người,
Và sự công-chính của người tồn-tại mãi mãi.
- 4Ánh-sáng chói-dậy trong tối-tăm cho người ngay-thắng,
Ngài thì khoan-dung và có lòng thương-xót và công-
chính.
- 5Thật là tốt cho người khoan-dung và cho mực;
Người sẽ duy-trì nguyên cơ của mình trong sự phán-xét.
- 6Vì người sẽ chẳng bao giờ bị lay động;
Người công-chính sẽ được ghi nhớ mãi mãi.
- 7Người sẽ không sợ tin hung;
Tâm của người kiên-định, trồng-cậy nơi Đức GIA-VÊ.
- 8Tâm người được giữ vững, người sẽ không sợ-hãi,
Cho đến khi người nhìn các kẻ địch của mình *với sự há
hê*.
- 9Người đã cho không kẻ nghèo;
Sự công-chính của người tồn-tại mãi mãi;
Sừng của người sẽ được nâng cao trong vinh-dự.
- 10Kẻ độc-ác sẽ thấy điều ấy và khó chịu;
Hắn sẽ nghiêng rặng của hắn và tan biến đi;
Sự ham muốn của kẻ độc-ác sẽ hư mất.

THÁNH-THI 113

Đức GIA-VÊ nâng người khiêm-nhường lên

Người viết: Vô-danh

- 1Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!
Hãy ca-tụng, hỡi các tôi-tớ của Đức GIA-VÊ.
Hãy ca-tụng danh Đức GIA-VÊ.
- 2Đáng chúc-tụng thay danh của Đức GIA-VÊ
Từ thời-diêm này trở đi mãi mãi.
- 3Từ mặt trời mọc tới mặt trời lặn
Danh Đức GIA-VÊ phải được ca-tụng.
- 4Đức GIA-VÊ cao bên trên mọi quốc-gia;
Vinh-quang của Ngài ở bên trên các tầng trời.
- 5Ai như GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng ta,
Đấng ngồi trên ngôi nơi cao,
- 6Đấng tự hạ mình xuống để xem
Các vật ở trong trời và trên trái đất?
- 7Ngài nâng kẻ nghèo lên khỏi bụi-đất,
Và đỡ kẻ thiếu-thốn lên khỏi đồng tro,
- 8Để khiến họ ngồi với những ông hoàng,
Với những ông hoàng của dân Ngài.
- 9Ngài khiến người đàn-bà hiếm muộn ở trong nhà
Như một người mẹ vui-vẻ của những đứa con.
Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!

THÁNH-THI 114

**Sự giải-phóng Y-sơ-ra-ên của Đức Chúa TRỜI khỏi Ê-
díp-tô**

Người viết: Vô-danh

- 1¹Khi Y-sơ-ra-ên đi ra từ Ê-díp-tô⁽¹⁾,
Nhà Gia-cốp từ một dân-tộc có ngôn-ngữ xa-lạ,
- 2Giu-đa trở thành nơi thánh của Ngài,
Y-sơ-ra-ên, lãnh thổ của Ngài.
- 3Biển nhìn và chạy trốn;
Sông Giô-đanh chảy lui.
- 4Các núi nhảy như những chiến đực,
Các đồi, như những chiến con.
- 5Cái gì khiến người đau nhức, ó biển, để người chạy trốn?
Bờ Giô-đanh, khiến người chảy lui?
- 6Bờ các núi, khiến người nhảy như những chiến đực?
Bờ các đồi, như những chiến con?
- 7Hãy run-rẩy, bờ đất, trước mặt Chúa,
Trước mặt Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp,
- 8Là Đấng đã biến tảng đá thành một ao nước,
Đá lửa thành một nguồn nước.

THÁNH-THI 115

So-sánh các hình-tượng với Đức GIA-VÊ

Người viết: Vô-danh

- 1“Đừng cho chúng con, Đức GIA-VÊ ôi, đừng cho chúng
con,
Nhưng cho danh của Chúa, xin ban vinh-quang
Vì sự ân-cần thương-yêu của Chúa, vì lẽ-thật của Chúa.
- 2Tại sao các quốc-gia lại nói:
‘Bây giờ, Ông TRỜI của chúng ở đâu?’ ”
- 3Nhưng Đức Chúa TRỜI của chúng ta ở trong các tầng
trời;
Ngài làm bất cứ điều gì Ngài thích.
- 4Các hình-tượng của chúng là bạc và vàng,
Việc làm của bàn tay loài người.
- 5Chúng có miệng, nhưng chúng không thể nói;
Chúng có mắt, nhưng chúng không thể thấy;
- 6Chúng có lỗ tai, nhưng chúng không thể nghe;
Chúng có lỗ mũi, nhưng chúng không thể ngửi;
- 7Chúng có bàn tay, nhưng chúng không thể cảm-giác;
Chúng có bàn chân, nhưng chúng không thể bước đi;
Chúng không thể phát tiếng bằng cuống họng của
chúng.
- 8Những kẻ tạo ra chúng sẽ trở thành như chúng,
Hễ ai trông-cậy chúng.
- 9Hỡi Y-sơ-ra-ên, hãy trông-cậy Đức GIA-VÊ;
Ngài là sự giúp-đỡ của họ và là cái khiên của họ.
- 10Hỡi nhà A-rôn, hãy trông-cậy Đức GIA-VÊ;
Ngài là sự giúp-đỡ họ và là cái khiên của họ.
- 11Các người, những kẻ kinh-sơ Đức GIA-VÊ, hãy trông-
cậy Đức GIA-VÊ;
Ngài là sự giúp-đỡ của họ và là cái khiên của họ.

¹Ai Cập

**Thánh-thi (115.12-115.18)-(116.1-116.19)-
(117.1-117.2)-(118.1-118.16)**

- 12 *Đức* GIA-VÊ đã lưu tâm đến chúng ta; Ngài sẽ ban phước *cho chúng ta*;
Ngài sẽ ban phước cho nhà Y-sơ-ra-ên;
Ngài sẽ ban phước cho nhà A-rôn.
13 Ngài sẽ ban phước cho những kẻ kinh-sợ *Đức* GIA-VÊ,
Kẻ nhỏ cùng với kẻ lớn.
14 Nguyên *Đức* GIA-VÊ ban cho các người sự gia-tăng,
Các người và những đứa con của các người.
15 Nguyên các người được phước từ *Đức* GIA-VÊ,
Đấng Tạo-hóa của trời và đất.
16 Các tầng trời là những tầng trời của *Đức* GIA-VÊ;
Nhưng trái đất Ngài đã ban cho con trai của loài người.
17 Những kẻ chết chẳng ca-tụng *Đức* GIA-VÊ,
Cũng thế bất cứ ai đi xuống trong cõi nín-lặng;
18 Còn chúng ta, chúng ta sẽ chúc-tụng *Đức* GIA-VÊ
Từ thời-điểm này trở đi và mãi mãi.
Hãy ca-tụng *Đức* GIA-VÊ!

THÁNH-THI 116

Cảm-tạ Chúa vì được cứu khỏi chết

Người viết: Vô-danh

- 1 Tôi yêu *Đức* GIA-VÊ, bởi vì Ngài nghe
Tiếng tôi và các lời nài-xin của tôi.
2 Bởi vì Ngài đã nghiêng tai Ngài về tôi,
Bởi vậy chừng nào tôi còn sống thì tôi sẽ cầu-khẩn Ngài.
3 Những dây sự chết đã vây quanh tôi,
Và các sự kinh-hãi từ Âm-phủ đã đến trên tôi;
Tôi đã gặp cảnh khốn-cùng và đau-buồn.
4 Lúc đó tôi đã kêu-cầu danh *Đức* GIA-VÊ:
“*Đức* GIA-VÊ ôi, con van-nài Chúa, xin cứu hồn con!”
5 Khoan-dung là *Đức* GIA-VÊ, và công-chính;
Phải, *Đức* Chúa TRỜI chúng ta có lòng thương-xót.
6 *Đức* GIA-VÊ bảo-vệ người thật-thà;
Tôi đã bị hạ thấp, và Ngài đã cứu tôi.
7 Hãy trở về nơi nghỉ-ngơi của người, hỡi hồn ta,
Vì *Đức* GIA-VÊ đã đối-đãi người một cách rộng-rãi.
8 “Vì Chúa đã giải-cứ hồn con khỏi sự chết,
Đôi mắt con khỏi các giọt lệ,
Những bàn chân con khỏi vấp ngã.
9 Con sẽ đi trước mặt *Đức* GIA-VÊ
Trong các mảnh đất của kẻ sống.
10 Con đã tin khi con đã nói:
‘Con đã bị đau khổ nhiều.’
11 Con đã nói trong sự hoang-hốt của con:
‘Mọi người đều là những kẻ nói dối.’ ”
12 Cái gì tôi sẽ báo đáp *Đức* GIA-VÊ
Cho mọi phúc-lợi của Ngài dành cho tôi?
13 Tôi sẽ nâng cái chén cứu-rỗi lên,
Và cầu-khẩn danh *Đức* GIA-VÊ.
14 Tôi sẽ trả xong lời nguyện của tôi cho *Đức* GIA-VÊ,
Ôi, *xin là vậy* trong sự hiện-diện của tất cả dân Ngài.
15 Quý-báu trong mắt *Đức* GIA-VÊ
Là cái chết các người thánh của Ngài.
16 “*Đức* GIA-VÊ ôi, chắc-chắn con là tôi-tớ của Chúa,
Con là tôi-tớ của Chúa, đứa con trai của con đòi của
Chúa,
Chúa đã cởi bỏ các xiềng-xích của con.

- 17 Cho Chúa, con sẽ dâng của-lễ tạ ơn,
Và cầu-khẩn danh *Đức* GIA-VÊ.”
18 Tôi sẽ trả xong lời nguyện của tôi cho *Đức* GIA-VÊ,
Ôi, *xin là vậy* trong sự hiện-diện của tất cả dân Ngài,
19 Trong các sân của nhà của *Đức* GIA-VÊ,
Ở giữa người, hỡi Giê-ru-sa-lem.
Hãy ca-tụng *Đức* GIA-VÊ!

THÁNH-THI 117

Một thánh-thi ca-tụng

Người viết: Vô-danh

- 1 Hãy ca-tụng *Đức* GIA-VÊ, mọi quốc-gia;
Hãy ca-ngợi Ngài, hỡi tất cả các dân-tộc!
2 Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài rất lớn cho chúng ta,
Và lẽ-thật của *Đức* GIA-VÊ là đời đời.
Hãy ca-tụng *Đức* GIA-VÊ!

THÁNH-THI 118

*Hãy tạ-ơn Đức GIA-VÊ vì sự ân-cần thương-yêu của
Ngài tồn-tại đời đời*

Người viết: Vô-danh

- 1 Hãy tạ ơn *Đức* GIA-VÊ, vì Ngài là thiện;
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.
2 Ôi, Y-sơ-ra-ên hãy nói:
“Sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.”
3 Ôi, nhà A-rôn hãy nói:
“Sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.”
4 Ôi, những kẻ kinh-sợ *Đức* GIA-VÊ hãy nói:
“Sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.”
5 Từ nỗi khổ-đau tôi cầu-khẩn *Đức* GIA-VÊ;
Đức GIA-VÊ đáp lời tôi và đặt tôi trong một chỗ rộng-
rãi.
6 *Đức* GIA-VÊ vì tôi, tôi sẽ không sợ;
Loài người có thể làm điều gì cho tôi?
7 *Đức* GIA-VÊ vì tôi ở giữa vòng những kẻ giúp-đỡ tôi;
Bởi thế tôi sẽ nhìn những kẻ ghét tôi với sự há hê.
8 Ấy là tốt để ân-náu trong *Đức* GIA-VÊ
Hơn là trông-cậy loài người.
9 Ấy là tốt để ân-náu trong *Đức* GIA-VÊ
Hơn là trông-cậy các vua-chúa.
10 Tất cả các quốc-gia đã vây tôi;
Trong danh *Đức* GIA-VÊ tôi chắc-chắn sẽ diệt chúng.
11 Chúng vây tôi, đúng, chúng vây tôi;
Trong danh *Đức* GIA-VÊ tôi chắc-chắn sẽ diệt chúng.
12 Chúng bủa vây tôi như những con ong;
Chúng bị dập tắt như lửa bụi gai;
Trong danh *Đức* GIA-VÊ tôi chắc-chắn sẽ diệt chúng.
13 Người đã xô ta một cách hung-bạo hầu cho ta ngã,
Nhưng *Đức* GIA-VÊ đã giúp-đỡ ta.
14 *Đức* GIA-VÊ là sức mạnh và là bài ca của ta,
Và Ngài đã trở thành sự cứu-rỗi của ta.
15 Tiếng reo-hồ vui-vẻ và sự cứu-rỗi thì ở trong các lều của
các người công-chính;
Bàn tay hữu *Đức* GIA-VÊ làm một cách dững-cảm.
16 Bàn tay hữu *Đức* GIA-VÊ được nâng cao;
Bàn tay hữu *Đức* GIA-VÊ làm một cách dững-cảm.

Thánh-thi (118.17-118.29)-(119.1-119.33 [A-lép.1-8; Bét.9-16; Ghi-mèn.17-24; Đa-lết.25-32; Hê.33])

- 17Tôi sẽ không chết, nhưng sống,
Và nói về các việc làm của Đức GIA-VÊ.
18Đức GIA-VÊ đã kỹ-luật tôi một cách nghiêm-khắc,
Nhưng Ngài đã chẳng phó tôi cho sự chết.
19“Xin mở cho con những cổng công-chính;
Con sẽ đi vào xuyên qua chúng, con sẽ tạ ơn Đức GIA-VÊ.
20“Đây là cái cổng của Đức GIA-VÊ;
Kẻ công-chính sẽ đi vào xuyên qua nó.
21“Con sẽ tạ ơn Chúa, vì Chúa đã đáp lời con;
Và Chúa đã trở thành sự cứu-rỗi con.”
22Hòn đá mà các thợ nề đã loại ra
Đã trở nên đá đầu góc nhà.
23Đây là việc làm của Đức GIA-VÊ;
Nó kỳ-diệu trước mắt chúng ta.
24Đây là cái ngày Đức GIA-VÊ đã lập;
Chúng ta hãy mừng-rỡ và vui-vẻ trong nó.
25“Đức GIA-VÊ ôi, xin cứu, chúng con nài-xin Chúa;
Đức GIA-VÊ ôi, chúng con nài-xin Chúa, xin đem đến sự phần-vinh!”
26Phước thay cho kẻ đến trong danh Đức GIA-VÊ;
Chúng ta đã chúc-phước cho người từ đền của Đức GIA-VÊ.
27Đức GIA-VÊ là Đức Chúa TRỜI, và Ngài đã ban cho chúng ta sự sáng;
Hãy cột tê-vật bằng các dây vào các sừng của bàn-thờ.
28“Chúa là Đức Chúa TRỜI của con, và con cảm-tạ Chúa;
Chúa là Đức Chúa TRỜI của con, con ca-tụng Chúa.”
29Hãy cảm-tạ Đức GIA-VÊ, vì Ngài là thiện;
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.

THÁNH-THI 119

Những suy-gẫm và các lời cầu-nguyện liên-hệ với Luật-pháp của Đức Chúa TRỜI

Người viết: Vô-danh, có thể là thầy tế-lễ E-xơ-ra

A-lép⁽¹⁾

- 1Phước thay cho những kẻ mà đường-lối của họ không chỗ trách được,
Là những kẻ bước đi trong luật-pháp của Đức GIA-VÊ.
2Phước thay cho những kẻ tuân-phục những chứng-cớ của Ngài,
Là những kẻ tìm-cầu Ngài với tất cả tâm của họ.
3Họ cũng không làm sự bất chính;
Họ bước đi trong các đường-lối của Ngài.
4“Chúa đã chi-định trước các lời giáo-huấn của Chúa,
Để chúng con phải giữ một cách chuyên-cần.
5Ôi, ước gì các đường-lối của con có thể được vững-lập
Để giữ các luật-lệ của Chúa!
6Thế thì con sẽ không bị hổ-thẹn
Khi con tra xem mọi điều-răn của Chúa.
7Con sẽ cảm-tạ Chúa với sự ngay thẳng của tâm-lòng,
Khi con học các phán-xét công-chính của Chúa.
8Con sẽ giữ các luật-lệ của Chúa;
Xin đừng hoàn-toàn bỏ rơi con!”

¹A-lép: chữ thứ nhất trong bộ chữ Hê-bơ-rơ; 22 đoạn của Thánh-thi này có tên theo 22 chữ của bộ chữ theo thứ tự

Bét

- 9“Làm sao một người trai trẻ có thể giữ đường-lối của mình trong-sạch?
Bằng việc giữ nó theo lời Chúa.
10Với tất cả tâm con, con đã tìm-cầu Chúa;
Xin đừng để con đi lạc khỏi các điều-răn của Chúa.
11Lời Chúa, con đã tàng-trữ trong tâm con,
Để con không được phạm tội cùng Chúa.
12Chúa đáng được tán-tụng, Đức GIA-VÊ ôi;
Xin dạy con các luật-lệ của Chúa.
13Với đôi môi con, con đã nói về
Tất cả mạng-lệnh của miệng của Chúa.
14Con đã vui trong đường-lối có các chứng-cớ của Chúa,
Như vui trên tất cả của-cải.
15Con sẽ suy-gẫm các giáo-huấn của Chúa,
Và xem trọng các đường-lối của Chúa.
16Con sẽ ưa-thích các luật-lệ của Chúa;
Con sẽ không quên lời Chúa.”

Ghi-mèn

- 17“Xin đối-xử rộng-rãi với tôi-tớ này của Chúa,
Để con được sống và giữ lời Chúa.
18Xin mở cặp mắt của con, để con được nhìn thấy
Các điều kỳ-diệu từ luật-pháp của Chúa.
19Con là một khách lạ trên mặt đất;
Xin đừng giấu những điều-răn của Chúa khỏi con.
20Hồn con tan nát vì khao-khát
Các mạng-lệnh của Chúa luôn luôn.
21Chúa quở-trách kẻ kiêu-ngạo, kẻ bị rửa-sả,
Những kẻ sai lạc các điều-răn của Chúa.
22Xin cất đi sự si-nhục và sự khinh-dể khỏi con,
Vì con tuân-thủ các chứng-cớ của Chúa.
23Mặc dầu các ông hoàng ngồi nói chống lại con,
Kẻ tôi-tớ này của Chúa vẫn suy-gẫm các luật-lệ của Chúa.
24Các chứng-cớ của Chúa cũng là sự ưa-thích của con;
Chúng là những cổ-vấn của con.”

Đa-lết

- 25“Hồn con bám vào bụi-đất;
Xin hồi-sinh con theo lời Chúa.
26Con đã nói về các đường-lối của con, và Chúa đã đáp lời con;
Xin dạy con các luật-lệ của Chúa.
27Xin khiến con hiểu cách thức của các lời giáo-huấn của Chúa,
Để con sẽ suy-gẫm các việc kỳ-diệu của Chúa.
28Hồn con khóc vì sầu-khổ;
Xin thêm sức cho con theo lời của Chúa.
29Xin cất đường-lối đối-trá khỏi con,
Và khoan-dung ban cho con luật-pháp của Chúa.
30Con đã chọn con đường thành-tín;
Con đã đặt các mạng-lệnh của Chúa trước mặt con.
31Con bám vào những chứng-cớ của Chúa;
Đức GIA-VÊ ôi, xin đừng khiến con bị xấu hổ!
32Con sẽ chạy theo cách thức của các điều-răn của Chúa,
Vì Chúa sẽ mở rộng tâm-lòng con.”

Hê

- 33“Xin dạy con, Đức GIA-VÊ ôi, cách thức của luật-lệ của

**Thánh-thi (119.34-119.80 [Hê.34-40;
Vau.41-48; Zái-in.49-56; Hết.57-64;
Tết.65-72; Giọt.73-80])**

Chúa,
Rồi con sẽ tuân-phục nó cho đến cùng.
34 Xin ban cho con sự hiểu-biết, để con có thể tuân-giữ
luật-pháp của Chúa,
Và giữ nó với tất cả tâm-lòng của con.
35 Xin khiến con đi trong lối của các điều-răn của Chúa,
Vì con vui-thích trong nó.
36 Xin hướng tâm con về những chứng-cớ của Chúa,
Và không về lợi-lộc.
37 Xin xoay cặp mắt con khỏi việc nhìn sự hư-không,
Và xin hồi-sinh con trong các đường-lối của Chúa.
38 Xin vững-lập lời Chúa cho kẻ tôi-tớ này của Chúa,
Đó là cho sự kinh-sợ Chúa.
39 Xin quay đi sự si-nhục của con mà con khiếp-sợ,
Vì các mạng-lệnh của Chúa là tốt lành.
40 Kia, con khao-khát các lời giáo-huấn của Chúa;
Xin hồi-sinh con nhờ sự công-chính của Chúa.”

Vau

41 “Nguyện sự ân-cần thương-yêu của Chúa cũng cho con,
Đức GIA-VÊ ôi,
Sự cứu-rỗi của Chúa theo lời Chúa;
42 Để con sẽ có một câu trả lời cho kẻ si-nhục con,
Vì con trông-cậy lời Chúa.
43 Xin đừng cất lời của lẽ-thật hoàn-toàn khỏi miệng con,
Vì con trông-chờ các mạng-lệnh của Chúa.
44 Vì vậy con sẽ liên-tục giữ luật-pháp của Chúa,
Đời đời và vô-cùng,
45 Và con sẽ bước đi trong một chỗ rộng-rãi,
Vì con tìm-kiếm các lời giáo-huấn của Chúa.
46 Con cũng sẽ nói về các chứng-cớ của Chúa trước mặt
các vì vua,
Và sẽ không hổ-thẹn.
47 Và con sẽ vui-thích trong các điều-răn của Chúa,
Mà con yêu-mến.
48 Con sẽ nâng các bàn tay con lên về các điều-răn của
Chúa,
Mà con yêu-mến;
Và con sẽ suy-gẫm các luật-lệ Chúa.”

Zái-in

49 “Xin nhớ lại lời *Chúa phán* cho tôi-tớ này của Chúa,
Trong đó Chúa đã làm cho con hy-vọng.
50 Đây là sự an-ùi của con trong con hoan-nạn của con,
Rằng lời Chúa đã hồi sinh con.
51 Kẻ kiêu-ngạo hoàn-toàn chế-nhạo con,
Nhưng con không xây bỏ luật-pháp của Chúa.
52 Con đã nhớ các mạng-lệnh của Chúa thuở xưa, *Đức*
GIA-VÊ ôi,
Và tự an-ùi.
53 Con giận chấy bùng đã hãm bắt con vì những kẻ ác,
Là những kẻ bỏ rơi luật-pháp của Chúa.
54 Những luật-lệ của Chúa là các bài hát của con
Trong cái nhà trong chuyển hành-hương của con.
55 *Đức GIA-VÊ ôi,* con nhớ danh Chúa trong ban đêm,
Và giữ luật-pháp của Chúa.
56 *Điều* này đã trở thành của con,
Rằng con tuân-phục các lời giáo-huấn của Chúa.”

Hết

57 “*Đức GIA-VÊ* là phần chia của con;

Con đã nói rằng con muốn giữ các lời của Chúa.
58 Con nài xin ân-huệ của Chúa với tất cả tâm-lòng con;
Xin khoan-dung với con theo lời của Chúa.
59 Con đã nghĩ về các đường-lối con,
Và đã hướng các bàn chân con về các chứng-cớ của
Chúa.
60 Con đã vội vã và đã không chậm-trễ
Giữ các điều-răn của Chúa.
61 Các dây của kẻ ác đã bao-vây con,
Nhưng con đã chẳng quên luật-pháp của Chúa.
62 Lúc nửa đêm con sẽ chỗi dậy để cảm-tạ Chúa
Bởi có các mạng-lệnh công-chính của Chúa.
63 Con là bầu-bạn của mọi kẻ kinh-sợ Chúa,
Và của những kẻ giữ các lời giáo-huấn của Chúa.
64 “Trái đất đầy-dẫy sự ân-cần thương-yêu của Chúa, *Đức*
GIA-VÊ ôi;
Xin dạy con những luật-lệ của Chúa.”

Tết

65 “Chúa đã hậu-đãi tôi-tớ này của Chúa,
Đức GIA-VÊ ôi, theo lời của Chúa.
66 Xin dạy con nhận-thức sáng-suốt và kiến-thức,
Vì con tin các điều-răn của Chúa.
67 Trước khi con bị hoạn-nạn, con đã đi lạc,
Nhưng bây giờ con giữ lời Chúa.
68 Chúa là thiện và làm lành;
Xin dạy con những luật-lệ của Chúa.
69 Kẻ kiêu-ngạo làm bản con với các lời nói dối;
Với cả tâm-lòng, con sẽ tuân-phục các lời giáo-huấn của
Chúa.
70 Tâm của chúng bị mờ bao-bọc,
Con thích-thú luật-pháp của Chúa.
71 Ấy là tốt cho con để con đã bị hoạn-nạn,
Để con được học các luật-lệ của Chúa.
72 Luật-pháp của miệng của Chúa là tốt cho con
Hơn hăng ngàn bạc và vàng.”

Giọt

73 “Các bàn tay Chúa đã làm ra con và đã thiết-lập con;
Xin cho con hiểu-biết, để con học được các điều-răn của
Chúa.
74 Nguyện các người kinh-sợ Chúa thấy con và vui-vẻ,
Bởi vì con trông chờ lời của Chúa.
75 Con biết, *Đức GIA-VÊ ôi,* rằng các sự phán-xét của
Chúa là công-chính,
Và trong sự thành-tín, Chúa đã đem khổ-nạn cho con.
76 Ôi, nguyện sự ân-cần thương-yêu của Chúa là vì sự an-
ùi của con,
Theo lời Chúa cho kẻ tôi-tớ này của Chúa.
77 Nguyện sự thương-xót của Chúa đến với con, để con có
thể sống,
Vì luật-pháp Chúa là sự thích-thú của con.
78 Nguyện kẻ kiêu-ngạo bị hổ-thẹn, vì chúng lật đổ con với
lời nói dối;
Nhưng con sẽ suy-gẫm các lời giáo-huấn của Chúa.
79 Nguyện kẻ kinh-sợ Chúa quay qua cùng con,
Tức là những kẻ biết những chứng-cớ của Chúa.
80 Nguyện tâm con hoàn-hảo trong các luật-lệ của Chúa,
Để con có thể không bị hổ-thẹn.”

Thánh-thi (119.81-119.129
[Khoph.81-88; La-méch.89-96; Mem.97-104; Nuôn.105-
112; Xa-méch.113-120; Ài-ín.121-128; Pê.129])

Khoph

- 81“Hồn con mòn-mỏi vì sự cứu-rỗi của Chúa;
Con trông chờ lời của Chúa.
82Đôi mắt con mòn-mỏi vì khao-khát lời Chúa,
Trong khi con nói: ‘Khi nào Chúa sẽ an-ùi con?’
83Dầu con đã trở thành như bầu da rượu trong đám khói,
Con *cũng* không quên các luật-lệ của Chúa.
84Các ngày của tôi-tớ nầy của Chúa là bao nhiêu?
Khi nào Chúa sẽ thi-hành sự phán-xét trên những kẻ bất
bớ con?
85Kẻ kiêu-ngạo đã đào các hố cho con,
Là những kẻ không phù-hợp với luật-pháp của Chúa.
86Tất cả các điều-răn của Chúa là thành-tín;
Chúng đã bắt bớ con với lời nói dối; xin giúp-đỡ con!
87Chúng hầu như đã hủy-diệt con trên trái đất,
Nhưng còn con, con đã chẳng chối-bỏ các lời giáo-huấn
của Chúa.
88Xin hồi-sinh con theo sự ân-cần thương-yêu của Chúa,
Ngõ hầu con có thể giữ chứng-cớ của miệng của Chúa.”

La-méch

- 89“Mãi mãi, *Đức* GIA-VÊ ôi,
Lời Chúa đứng vững trong trời.
90Sự thành-tín của Chúa *tiếp-tục* suốt mọi thế-hệ;
Chúa đã thiết-lập trái đất, và nó đứng.
91Chúng đứng ngày nay theo các mạng-lệnh của Chúa,
Vì mọi vật là những tôi-tớ của Chúa.
92Nếu luật-pháp Chúa đã chẳng là sự thích-thú của con lâu
nay,
Thì con đã diệt-vong trong cơn hoạn-nạn của con.
93Con sẽ không bao giờ quên các lời giáo-huấn của Chúa,
Vì bởi chúng, Chúa đã hồi sinh con.
94Con là của Chúa, xin cứu con;
Vì con đã tìm-câu các lời giáo-huấn của Chúa.
95Những kẻ ác chờ con để diệt con;
Con sẽ chuyên-cần xem coi những chứng-cớ của Chúa.
96Con đã thấy một ngõ cùng của mọi sự toàn-hảo;
Điều-răn của Chúa là vô cùng rộng.”

Mem

- 97“Ôi, con yêu luật-pháp của Chúa biết bao!
Nó là sự suy-gẫm của con suốt ngày.
98Các điều-răn của Chúa làm cho con khôn-ngoan hơn các
kẻ thù của con,
Vì chúng mãi mãi là của con.
99Con hiểu sâu hơn mọi thầy của con,
Vì các chứng-cớ của Chúa là sự suy-gẫm của con.
100Con hiểu-biết nhiều hơn những người già,
Bởi vì con đã tuân-phục các lời giáo-huấn của Chúa.
101Con đã kiểm-chế hai bàn chân con khỏi mọi lối tà,
Để con có thể giữ lời của Chúa.
102Con đã không xây bỏ các mạng-lệnh của Chúa,
Vì chính Chúa đã dạy con.
103Ngọt biết bao là các lời của Chúa cho họng của con!
Đúng, ngọt hơn mật ong cho miệng của con!
104Từ các lời giáo-huấn của Chúa, con được sự hiểu-biết;
Bởi vậy, con ghét mọi đường-lối giả-dối.”

Nuôn

- 105“Lời Chúa là ngọn đèn cho hai bàn chân con,
Và là ánh-sáng cho lối đi của con.

- 106Con đã thề, và con sẽ xác-nhận nó,
Rằng con sẽ giữ các mạng-lệnh công-chính của Chúa.
107Con đau-khổ vô cùng;
Xin hồi-sinh con, *Đức* GIA-VÊ ôi, theo lời của Chúa.
108Ôi, xin nhận các của-lễ tự-nguyện của miệng của con,
Đức GIA-VÊ ôi,
Và xin dạy con các mạng-lệnh của Chúa.
109Hồn con tiếp-tục ở trong tay con,
Tuy nhiên, con không quên luật-pháp của Chúa.
110Những kẻ ác đã gài bẫy *hại* con,
Tuy nhiên, con đã chẳng lia bỏ các lời giáo-huấn của
Chúa.
111Con đã thừa-kế những chứng-cớ của Chúa mãi mãi,
Vì chúng là sự vui-mừng của tâm con.
112Con đã dốc tâm con để thực-hành các luật-lệ Chúa
Mãi mãi, *cả* đến cuối-cùng.”

Xa-méch

- 113“Con ghét những kẻ hai lòng,
Nhưng con yêu luật-pháp của Chúa.
114Chúa là nơi ẩn-náu của con và là cái khiên của con;
Con trông chờ lời của Chúa.”
115Hãy lia khỏi ta, hồi những kẻ làm điều xấu-xa,
Để ta có thể tuân-giữ các điều-răn của *Đức* Chúa TRỜI
ta.
116“Xin duy trì con theo lời của Chúa, để con được sống;
Và xin đừng để con bị hổ-thẹn vì hy-vọng của con.
117Xin gìn-giữ con, để con có thể được an-toàn,
Để con có thể liên-tục quan-tâm đến các luật-lệ của
Chúa.
118Chúa đã bác-bỏ mọi kẻ đi lạc khỏi các luật-lệ của
Chúa,
Vì sự lừa-lọc của chúng là sự sai trái.
119Chúa đã khiến mọi độc-ác của trái đất dứt đi *như* căn-
bã;
Bởi vậy con yêu-mến các chứng-cớ của Chúa.
120Thật con run vì sự kinh-sợ Chúa,
Và con sợ các sự phán-xét của Chúa.”

Ài-ín

- 121“Con đã thực-hành công-ly và sự công-chính;
Xin đừng bỏ con cho những kẻ áp-bức con.
122Xin bảo-đảm cho kẻ tôi-tớ nầy của Chúa được tốt;
Xin đừng để kẻ kiêu-ngạo áp-bức con.
123Cặp mắt con hao mòn vì mong mỏi sự cứu-rỗi của
Chúa,
Và lời công-chính của Chúa.
124Xin đãi kẻ tôi-tớ nầy của Chúa theo sự ân-cần thương-
yêu của Chúa,
Và xin dạy con các luật-lệ Chúa.
125Con là tôi-tớ của Chúa; xin ban cho con hiểu-biết,
Để con biết được các chứng-cớ của Chúa.
126Đây là thời-điểm để *Đức* GIA-VÊ hành-động,
Vì chúng đã phá luật-pháp của Chúa.
127Bởi vậy con yêu các điều-răn của Chúa
Hơn vàng, vâng, hơn cả vàng ròng.
128Bởi vậy, con quý mọi giới-luật của Chúa về mọi sự là
đúng;
Con ghét mọi đường-lối giả-dối.”

Pê

- 129“Các chứng-cớ của Chúa là tuyệt vời;

Thánh-thi (119.130-119.176:
[Pê.130-136; Xá-đi.137-144; Cượp.145-152;
Rêch.153-160; Sin.161-168; Tau.169-176])

- Bồi thế hồn con tuân giữ chúng.
130 Sự bày tỏ các lời của Chúa ban sự sáng;
Nó ban sự hiểu-biết cho người thật-thà.
131 Con đã mở miệng con rộng ra và đã thờ hồn-hên,
Vì con đã mong mỏi các điều-răn của Chúa.
132 Xin quay sang con và xin khoan-dung với con,
Theo kiểu cách của Chúa với những kẻ yêu danh Chúa.
133 Xin làm cho các bước đi của con vững trong lời Chúa,
Và xin đừng để sự gian-ác nào thống-trị con.
134 Xin chuộc con khỏi sự áp-bức của loài người,
Để con có thể giữ các lời giáo-huấn của Chúa.
135 Xin khiến mặt Chúa chiếu sáng trên tôi-tớ của Chúa,
Và xin dạy con các luật-lệ của Chúa.
136 Cặp mắt con trào ra các dòng lệ,
Vì họ không giữ luật-pháp của Chúa.”

Xá-đi

- 137 “Công-chính là Chúa, Đức GIA-VÊ ôi,
Và ngay-thẳng là các phán-xét của Chúa.
138 Chúa đã truyền các chứng-cớ của Chúa trong sự công-
chính
Và sự thành-tín vượt bực.
139 Lòng sốt-sắng của con đã ăn nuốt con,
Vì các đối-thù của con đã quên những lời của Chúa.
140 Lời Chúa rất thuần-bạch,
Bồi vậy, tôi-tớ của Chúa yêu-mến nó.
141 Con là nhỏ bé và bị khinh-dể,
Nhưng con không quên các lời giáo-huấn của Chúa.
142 Sự công-chính của Chúa là một sự công-chính đời đời,
Và luật-pháp của Chúa là lẽ-thật.
143 Sự rắc-rối và nổi thống-khổ đã tìm gặp con;
Tuy nhiên, các điều-răn của Chúa là sự thích-thú của
con.
144 Các chứng-cớ của Chúa là công-chính mãi mãi;
Xin ban cho con sự hiểu-biết để con được sống.”

Cượp

- 145 “Con đã khóc với tất cả tâm-lòng con; xin trả lời con,
Đức GIA-VÊ ôi!
Con sẽ tuân theo các luật-lệ của Chúa.
146 Con đã kêu-cầu cùng Chúa; xin cứu con,
Và con sẽ giữ các chứng-cớ của Chúa.
147 Con thức-dậy trước rạng-đông và khóc xin giúp-đỡ;
Con chờ đợi các lời của Chúa.
148 Cặp mắt con mong đợi các canh đêm,
Để con có thể suy-gẫm lời của Chúa.
149 Xin nghe tiếng của con theo sự ân-cần thương-yêu của
Chúa;
Hồi-sinh con, Đức GIA-VÊ ôi, theo các mạng-lệnh của
Chúa.
150 “Những kẻ đeo-đuôi điều ác kéo đến gần;
Chúng xa cách luật-pháp của Chúa.
151 “Chúa ở gần, Đức GIA-VÊ ôi,
Và mọi điều-răn của Chúa là lẽ-thật.
152 “Từ lâu, con đã biết từ những chứng-cớ của Chúa,
Rằng Chúa đã tạo-lập chúng mãi mãi.”

Rêch

- 153 “Xin nhìn vào sự đau khổ của con và xin giải-cứ con,
Vì con chẳng quên luật-pháp của Chúa.

- 154 “Xin biện hộ duyên-cớ của con và xin chuộc con;
Xin hồi-sinh con theo lời của Chúa.
155 “Sự cứu-rỗi xa cách những kẻ ác,
Vì chúng chẳng tìm kiếm các mạng-lệnh của Chúa.
156 “Lớn là các sự khoan-dung của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi;
Xin hồi-sinh con theo các luật-lệ của Chúa.
157 “Nhiều thay các kẻ bắt-bớ con và các đối-thù của con,
Tuy nhiên con không quay bỏ những chứng-cớ của
Chúa.
158 Con thấy các kẻ xảo-quyệt và khinh ghét chúng,
Vì chúng không giữ lời Chúa.
159 “Xin xem con yêu các lời giáo-huấn của Chúa làm sao!
Hồi-sinh con, Đức GIA-VÊ ôi, theo sự ân-cần thương-
yêu của Chúa.
160 “Sự cộng lại lời Chúa là lẽ-thật,
Và mỗi một mạng-lệnh công-chính của Chúa là đời
đời.”

Sin

- 161 “Các ông hoàng bắt-bớ con vô cớ,
Nhưng tâm con sợ các lời của Chúa.
162 “Con mừng-rỡ lời Chúa,
Như một người tìm thấy chiến-lợi-phẩm lớn.
163 “Con ghét và khinh-miệt sự sai trái,
Nhưng con yêu-mến luật-pháp của Chúa.
164 “Bảy lần một ngày con ca-tụng Chúa,
Vì các mạng-lệnh công-chính của Chúa.
165 “Những kẻ yêu luật-pháp của Chúa có sự bình-an lớn,
Và chẳng có gì gây cho họ vấp-ngã.
166 “Con hy-vọng được sự cứu-rỗi của Chúa, Đức GIA-VÊ
ôi,
Và thực-hành các điều-răn của Chúa.
167 “Hồn con giữ những chứng-cớ của Chúa,
Và con cực-kỳ yêu-mến chúng.
168 “Con giữ các lời giáo-huấn của Chúa và các chứng-cớ
của Chúa,
Vì tất cả những đường-lối con đều ở trước mặt Chúa.”

Tau

- 169 “Xin cho tiếng khóc của con đến gần trước mặt Chúa,
Đức GIA-VÊ ôi;
Xin cho con sự hiểu-biết theo lời của Chúa.
170 Xin cho lời nài-xin của con đến trước mặt Chúa;
Xin giải-thoát con theo lời Chúa.
171 Xin để các môi con thốt ra lời ca-tụng,
Vì Chúa dạy con các luật-lệ Chúa.
172 Xin cho lưỡi của con ca-hát về lời của Chúa,
Vì mọi điều-răn của Chúa là công-chính.
173 Xin để bàn tay của Chúa giúp-đỡ con,
Vì con đã chọn các lời giáo-huấn của Chúa.
174 Con mong mỏi sự cứu-rỗi của Chúa Đức GIA-VÊ ôi,
Và luật-pháp của Chúa là sự thích-thú của con.
175 Xin cho hồn con sống để nó được ca-tụng Chúa,
Và xin cho các mạng-lệnh của Chúa giúp-đỡ con.
176 Con đã đi lạc như con chiên lạc; xin tìm-kiếm tôi-tớ
của Chúa,
Vì con không quên các điều-răn của Chúa.”

**Thánh-thi (120.1-120.7)-(121.1-121.8)-
(122.1-122.9)-(123.1-123.4)-(124.1-124.8)**

THÁNH-THI 120

Cầu-nguyện xin sự giải-thoát khỏi kẻ xảo-trá lừa-lạc

Người viết: Vô-danh, nhiều người cho là Ê-xê-chia

- 1 Trong sự rắc-rối của tôi, tôi kêu-cầu Đức GIA-VÊ;
Và Ngài trả lời tôi.
- 2 “Xin giải-thoát hồn con, Đức GIA-VÊ ôi, khỏi các môi
nói dối,
Khỏi một cái lưỡi lừa-phỉnh.”
- 3 Cái gì sẽ được ban cho người, và điều gì hơn nữa sẽ được
làm cho người,
Người cái lưỡi lừa-phỉnh?
- 4 Các mũi tên nhọn của dũng sĩ,
Vớ các than cháy của cây đậu chổi.
- 5 Thống-khổ là tôi, vì tôi tạm-lưu tại Mê-siéc,
Vì tôi ngụ ở giữa vòng các lều của Kê-đa!
- 6 Đã quá lâu hồn tôi có chỗ ở của nó
Vớ những kẻ ghét hòa-bình.
- 7 Tôi ủng-hộ hòa-bình, nhưng khi tôi nói,
Thì chúng ủng-hộ chiến-tranh.

THÁNH-THI 121

Đức GIA-VÊ Đấng gìn-giữ Y-sơ-ra-ên (Bài ca đi lên⁽¹⁾)

Người viết: Vô-danh, nhiều người cho là Ê-xê-chia

- 1 Tôi sẽ ngược mắt tôi lên các núi;
Từ đâu sự giúp-đỡ của tôi sẽ đến?
- 2 Sự giúp-đỡ tôi đến từ Đức GIA-VÊ,
Đấng đã làm ra trời và đất.
- 3 Ngài sẽ không cho phép bàn chân của người bị trượt;
Ngài, Đấng gìn-giữ người, sẽ không thiu thiu ngủ.
- 4 Kia, Ngài, Đấng gìn-giữ Y-sơ-ra-ên
Sẽ không thiu thiu ngủ cũng chẳng ngủ.
- 5 Đức GIA-VÊ là Đấng gìn-giữ người;
Đức GIA-VÊ là bóng che của người ở tay hữu người.
- 6 Mặt trời sẽ không đập người ban ngày,
Mặt trăng cũng không ban đêm.
- 7 Đức GIA-VÊ sẽ giữ người khỏi mọi điều xấu;
Ngài sẽ bảo vệ hồn người.
- 8 Đức GIA-VÊ sẽ canh giữ người đi ra và đi vào
Từ thời-điểm này trở đi mãi mãi.

THÁNH-THI 122

Cầu-nguyện xin hòa-bình cho Giê-ru-sa-lem (Bài ca đi lên)

Người viết: Đa-vít

- 1 Tôi vui-mừng khi họ nói với tôi:
“Chúng ta hãy đi đến nhà của Đức GIA-VÊ.”
- 2 Các bàn chân chúng ta đang đứng
Ở bên trong các cổng của người, hỡi Giê-ru-sa-lem,
- 3 Giê-ru-sa-lem được xây-dựng,
Như một thành cố kết lại với nhau;
- 4 Mà các chi-tộc đi lên đó, tức là các chi-tộc của Đức GIA-

¹Đây là bài ca của những người hành hương Do Thái trong khi đi lên Giê-ru-sa-lem, hay Núi Si-ôn hay đi lên các cấp của Đền Thánh

VÊ,

Một mạng-lệnh cho Y-sơ-ra-ên,
Đề cảm-tạ danh của Đức GIA-VÊ.

- 5 Vì ở đó các ngôi đã được lập nên cho sự phán-xét,
Các ngôi của nhà Đa-vít.
- 6 Hãy cầu-nguyện cho sự hòa-bình của Giê-ru-sa-lem:
“Nguyện những kẻ yêu-mến người phồn-vinh,
7 Nguyện Hòa-bình ở trong các vách-tường của người,
Và phồn-vinh ở trong các cung-điện người.”
- 8 Vì có các anh em tôi và các bạn tôi,
Tôi nay sẽ nói: “Nguyện bình-an ở trong tâm người.”
- 9 Vì có nhà của GIA-VÊ Đức Chúa TRỜI của chúng ta
Ta sẽ tìm-kiếm điều tốt của người.

THÁNH-THI 123

Cầu xin sự giúp-đỡ của Đức Chúa TRỜI (Bài ca đi lên)

Người viết: Vô-danh, nhiều người cho là Ê-xê-chia

- 1 “Hương về Chúa, con ngược cặp mắt con lên,
Ôi Chúa, Đấng ngồi trên ngôi trong các tầng trời!”
- 2 Kia, như những con mắt của các đầy-tớ nhìn nơi tay ông
chủ của họ,
Như cặp mắt của một con đòi nhìn nơi tay bà chủ của
nó,
Thế là những con mắt của chúng ta nhìn nơi GIA-VÊ
Đức Chúa TRỜI của chúng ta,
Cho đến khi Ngài sẽ khoan-dung cùng chúng ta.
- 3 “Xin khoan-dung cùng chúng con, Đức GIA-VÊ ôi, xin
khoan-dung cùng chúng con;
Vì chúng con chịu quá nhiều khinh-khi.
- 4 Hồn chúng con bị đổ quá đầy
Sự nhạo-báng của những kẻ nhàn-hạ,
Và sự khinh-rẻ của những kẻ kiêu-ngạo.”

THÁNH-THI 124

Cầu-nguyện xin hòa-bình cho Giê-ru-sa-lem (Bài ca đi lên)

Người viết: Đa-vít, có thể viết sau khi bị dân Phi-li-tin đánh bại (2 Sa-mu-ên 5.17-5.25)

- 1 Nếu không phải Đức GIA-VÊ đã ở về phía chúng ta,
Y-sơ-ra-ên nay hãy nói,
- 2 “Nếu không phải Đức GIA-VÊ đã ở về phía chúng ta,
Khi người ta chỗi dậy chống lại chúng ta;
- 3 Thì họ đã nuốt sống chúng ta rồi,
Khi cơn giận của họ bùng lên chống lại chúng ta;
- 4 Lúc đó các lũ nước hản đã nhận chìm chúng ta,
Dòng nước ấy hản đã tràn ngập hồn chúng ta;
- 5 Rồi các lũ nước giận dữ hản đã tràn ngập hồn chúng ta.”
- 6 Đáng chúc-tụng thay Đức GIA-VÊ,
Là Đấng đã chẳng phó chúng ta để rãng của chúng xé.
- 7 Hồn của chúng ta đã thoát như con chim thoát khỏi bẫy
của kẻ đánh bẫy;
Bẫy bị vỡ và chúng ta đã thoát khỏi.
- 8 Sự giúp-đỡ của chúng ta là ở trong danh Đức GIA-VÊ,
Là Đấng đã làm ra trời và đất.

**Thánh-thi (125.1-125.5)-(126.1-126.6)-
(127.1-127.5)-(128.1-128.6)-(129.1-129.8)-(130.1)**

THÁNH-THI 125

Đức GIA-VÊ bảo-vệ dân Ngài (Bài ca đi lên)

Người viết: Vô-danh, nhiều người cho là Ê-xê-chia

- 1 Những kẻ trồng-cây nơi Đức GIA-VÊ
Thì như núi Si-ôn, không thể bị đời, nhưng vẫn cứ ở đó mãi mãi.
- 2 Như các núi bao quanh Giê-ru-sa-lem,
Thế là Đức GIA-VÊ bao quanh dân Ngài
Từ thời-điểm này trở đi và mãi mãi.
- 3 Vì cây trượng độc-ác sẽ không được đặt trên phần đất của người công-chính;
Để người công-chính có thể không đưa các tay mình ra để làm sai.
- 4 “Xin làm điều tốt, Đức GIA-VÊ ôi, cho những kẻ tốt,
Và cho những kẻ ngay-thắng trong tâm của họ.”
- 5 Nhưng còn các kẻ rẽ theo các lối cong-queo của chúng,
Đức GIA-VÊ sẽ dẫn chúng đi mất với các kẻ làm ác.
Xin bình-an ở trên Y-sơ-ra-ên!

THÁNH-THI 126

Cầu xin sự giúp-đỡ của Đức Chúa TRỜI (Bài ca đi lên)

Người viết: Vô-danh, có lẽ được viết để làm lễ vui mừng sự trở về của những người lưu-vong từ sự giam-cầm (E-xơ-ra 1)

- 1 Khi Đức GIA-VÊ đã đem những kẻ bị giam-cầm của Si-ôn về,
Chúng ta như những kẻ nằm chiêm-bao.
- 2 Lúc ấy miệng của chúng ta đã đầy tiếng cười,
Và lưỡi chúng ta tiếng hò-reo vui-vẻ;
Lúc đó người ta đã nói ở giữa các quốc-gia:
“Đức GIA-VÊ đã làm những việc vĩ-đại cho họ.”
- 3 Đức GIA-VÊ đã làm những việc vĩ-đại cho chúng ta;
Chúng ta vui-mừng.
- 4 “Xin phục-hồi những kẻ bị giam-cầm của chúng con,
Đức GIA-VÊ ôi,
Như các dòng nước ở miền Nam.”
- 5 Các kẻ gieo trong nước mắt sẽ gặt với tiếng la vui-vẻ.
- 6 Người mang bao hạt giống vừa đi tới đi lui vừa khóc,
Sẽ thực sự lại đến với tiếng la vui-vẻ, mang các bó lúa của mình.

THÁNH-THI 127

Sự phồn-vinh đến từ Đức GIA-VÊ (Bài ca đi lên)

Người viết: Sa-lô-môn

- 1 Trừ phi Đức GIA-VÊ cất nhà,
Những kẻ xây-cất nó chỉ lao-động luống-công;
Trừ phi Đức GIA-VÊ canh giữ thành,
Người canh giữ thức luống-công.
- 2 Thật là phí cho các người thức dậy sớm,
Đi ngủ trễ,
Ăn bánh của các lao-động đau đớn;
Vì Ngài ban cho kẻ yêu-đầu của Ngài cả trong khi nó ngủ.
- 3 Đây, con cái là quà tặng của Đức GIA-VÊ;
Kết-quả của từ-cung là một phần thưởng.
- 4 Như các mũi tên trong bàn tay của một dũng-sĩ,

Con cái trong thời niên-thiếu của người ta cũng thế.
5 Phước cho kẻ mà bao đặng tên của hắn có đầy chúng;
Họ sẽ không bị hổ-thẹn,
Khi họ nói với các kẻ thù của họ trong công thành.

THÁNH-THI 128

Phước của người sợ Đức GIA-VÊ (Bài ca đi lên)

Người viết: Vô-danh, nhiều người cho là Ê-xê-chia

- 1 Phước biết bao cho mọi người kinh-sợ Đức GIA-VÊ,
Bước đi trong các đường-lối của Ngài.
- 2 Khi người sẽ ăn kết-quả những bàn tay người⁽¹⁾,
Người sẽ được hạnh-phúc và nó sẽ tốt-lành với người.
- 3 Vợ người sẽ như gốc nho đầy trái,
Ở trong các hóc hẻm bên trong nhà của người,
Con cái của người như những cây ô-li-ve
Ở xung-quanh bàn của người.
- 4 Đây, vì như vậy người ấy sẽ được ban phước
Là người kinh-sợ Đức GIA-VÊ.

5 Đức GIA-VÊ ban phước cho người từ Si-ôn,
Và nguyện người có thể thấy sự phồn-vinh của Giê-ru-sa-lem tất cả những ngày của đời người.

6 Quả thật, nguyện người thấy được con cái của con cái người.
Nguyện sự bình-an ở trên Y-sơ-ra-ên!

THÁNH-THI 129

Lời cầu-nguyện xin đánh đổ những kẻ thù-nghịch của Si-ôn (Bài ca đi lên)

Người viết: Vô-danh, nhiều người cho là Ê-xê-chia

- 1 Nhiều lần chúng đã tỏ ra thù-địch với tôi từ thời thiếu-niên của tôi trở đi,
Y-sơ-ra-ên bây giờ hãy nói:
- 2 “Nhiều lần chúng đã tỏ ra thù-địch với tôi từ thời thiếu-niên của tôi trở đi;
Nhưng chúng đã chẳng thắng lại tôi.
- 3 Những thợ cày cày trên lưng tôi;
Họ kéo dài các luống cày của mình ra.”
- 4 Đức GIA-VÊ là công-chính;
Ngài đã cắt các dây của những kẻ độc-ác ra làm hai.
- 5 Nguyện tất cả các kẻ ghét Si-ôn,
Bị xấu-hổ và quay ngược lại,
- 6 Xin cho họ như cỏ trên các nóc nhà,
Héo đi trước khi nó lớn lên;
- 7 Với nó thợ gặt không làm đầy lòng bàn tay mình,
Hay kẻ bó lúa không làm đầy ngực mình;
- 8 Những kẻ qua đường cũng chẳng nói:
“Xin phước của Đức GIA-VÊ ở trên các người!
Chúng ta chúc phước cho các người nhân danh Đức GIA-VÊ.”

THÁNH-THI 130

Hy-vọng nơi sự tha-thứ của Đức GIA-VÊ (Bài ca đi lên)

Người viết: Vô-danh, nhiều người cho là Ê-xê-chia

- 1 “Từ các nơi sâu thẳm, con đã kêu-la cùng Chúa, Đức GIA-VÊ ôi.

¹hay: Khi người được hưởng việc làm của hai tay mình

**Thánh-thi (130.2-130.8)-(131.1-131.3)-
(132.1-132.18)-(133.1-133.3)-(134.1-134.3)-(135.1)**

- 2Chúa ôi, xin nghe tiếng con!
Xin các lỗ tai của Chúa lắng nghe
Tiếng nài-xin của con.
- 3“Nếu Chúa, Đức GIA-VÊ, ghi dấu các điều độc-ác,
Thì Chúa ôi, ai có thể đứng được?
4Nhưng sự tha-thứ ở cùng Chúa,
Ngõ hầu Chúa được kính-sợ.”
- 5Tôi trông-đợi Đức GIA-VÊ, hồn tôi trông đợi,
Và trong lời Ngài, tôi hy-vọng.
- 6Hồn tôi trông đợi Chúa
Hơn các người lính canh đợi sáng;
Hơn các người lính canh đợi sáng.
- 7Y-sơ-ra-ên ôi, hãy hy-vọng nơi Đức GIA-VÊ;
Vì ở cùng Đức GIA-VÊ là sự ân-cần yêu-thương,
Và ở cùng Ngài có sự cứu-rỗi dư-dật.
- 8Và Ngài sẽ chuộc Y-sơ-ra-ên
Khỏi mọi sự độc-ác của người.

THÁNH-THI 131

Trông-cậy như trẻ con tin Đức GIA-VÊ (Bài ca đi lên)

Người viết: Đa-vít

- 1“Đức GIA-VÊ ôi, tâm con không kiêu-ngạo, đôi mắt con không kiêu-căng;
Con cũng không làm con dính-líu trong các việc lớn,
Hay trong các việc quá khó đối với con.
- 2“Chắc-chắn con đã làm cho hồn con dịu-yên và bình- tĩnh;
Như một đứa con nít dứt sữa nghỉ bên trên mẹ của nó,
Hồn con như một đứa con nít dứt sữa ở bên trong con.”
- 3Y-sơ-ra-ên ôi, hãy hy-vọng nơi Đức GIA-VÊ
Từ thời-điểm này trở đi và đời đời.

THÁNH-THI 132

Cầu-nguyện xin phước của Đức GIA-VÊ giảng trên nơi thánh (Bài ca đi lên)

Người viết: Vô-danh

- 1“Xin nhớ, Đức GIA-VÊ ôi, vì ích-lợi của Đa-vít,
Hết thấy đau-khổ của người;
- 2Thế nào người đã thề cùng Đức GIA-VÊ,
Và đã hứa-nguyện cùng Đấng Toàn-năng của Gia-cốp:
- 3“Chắc-chắn con không sẽ vào nhà con,
Cũng không nằm trên giường con;
4Con sẽ không cho đôi mắt con ngủ,
Cũng không cho các mí-mắt của con ngủ ngon-lành;
5Cho đến khi con tìm được một chỗ cho Đức GIA-VÊ,
Các chỗ ngự cho Đấng Toàn-năng của Gia-cốp.”
- 6Này, chúng ta đã nghe nói về nó tại Ép-ra-ta,
Chúng ta đã tìm thấy nó trong cánh đồng Gia-a.
- 7Chúng ta hãy đi vào trong các chỗ ngự của Ngài;
Chúng ta hãy thờ-lạy nơi ghé đê chân của Ngài.
- 8“Xin chỗi-dậy, Đức GIA-VÊ ôi, đến chỗ nghỉ của Chúa;
Chúa và cái rương sức mạnh của Chúa.
- 9Xin cho các thầy tế-lễ của Chúa được mặc sự công- chính;
Và xin cho những kẻ tin-kính Chúa ca hát vì niềm vui.

- 10Vì cố Đa-vít, tôi-tớ Chúa,
Xin đừng xoay mặt của đấng được xúc dầu của Chúa đi.”
- 11Đức GIA-VÊ đã thề cùng Đa-vít,
Một lễ-thật Ngài sẽ không quay khỏi nó;
“Ta sẽ đặt trên ngôi của người quả của thân-thể người,
- 12Nếu những con trai của người giữ giao-ước của Ta,
Và chúng-cớ Ta mà Ta sẽ dạy chúng,
Những con trai của chúng cũng sẽ ngồi trên ngôi người mãi mãi.”
- 13Vì Đức GIA-VÊ đã chọn Si-ôn;
Ngài đã muốn nó làm nơi ở của Ngài.
- 14“Đây là nơi nghỉ-ngơi của Ta đời đời;
Ở đây Ta sẽ ngự, vì Ta đã muốn nó.
- 15Ta một cách dư-dật ban phước sẽ cho lương-thực nó;
Ta sẽ làm thỏa-mãn những kẻ thiếu-thốn của nó với bánh.
- 16Các thầy tế-lễ của nó Ta cũng sẽ cho mặc sự cứu-rỗi;
Và những kẻ tôn-kính của nó sẽ ca hát lớn tiếng vì niềm vui.
- 17Ở đó Ta sẽ khiến cho cái sừng của Đa-vít đâm chồi;
Ta đã chuẩn-bị một ngọn đèn cho kẻ được xúc dầu của Ta.
- 18Những kẻ thù người, Ta sẽ cho mặc sự hô-thẹn;
Nhưng trên chính người, mào của người sẽ chiếu sáng.”

THÁNH-THI 133

Sự tuyệt-hảo của tình đoàn-kết anh em (Bài ca đi lên)

Người viết: Đa-vít

- 1Kìa, ấy là tốt đẹp biết bao và thích-thú biết bao
Cho anh em ở với nhau trong sự đoàn-kết!
- 2Ấy là như dầu quý đổ trên đầu,
Chảy xuống trên râu,
Tức là râu của A-rôn,
Xuống đến trên các áo dài của người.
- 3Ấy là như sương-mốc Hết-môn,
Sa xuống trên các núi của Si-ôn;
Vì ở đó Đức GIA-VÊ đã truyền ban phước—sự sống mãi.

THÁNH-THI 134

Khuyên kẻ canh-giữ nhà Chúa khá ca-tụng Ngài (Bài ca đi lên)

Người viết: Vô-danh, nhiều người cho là Ê-xê-chia

- 1Này, hãy chúc-tụng Đức GIA-VÊ, hỡi mọi tôi-tớ của Đức GIA-VÊ,
Những người đứng ban đêm trong nhà Đức GIA-VÊ!
- 2Hãy giơ tay mình lên hướng về nơi thánh,
Và chúc-tụng Đức GIA-VÊ.
- 3Nguyện Đức GIA-VÊ ban phước cho các người từ Si-ôn,
Đấng đã làm ra trời và đất.

THÁNH-THI 135

Ca-tụng công-việc lạ-lùng của Đức GIA-VÊ—Sự hu-không của hình-tượng

Người viết: Vô-danh

- 1Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!

**Thánh-thi (135.2-135.21)-
(136.1-136.26)**

- Hãy ca-tụng danh Đức GIA-VÊ;
Hãy ca-tụng Ngài, hỡi các tôi-tớ của Đức GIA-VÊ,
²Các người, những kẻ đứng trong nhà Đức GIA-VÊ,
Trong các sân nhà Đức Chúa Trời chúng ta!
³Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ, vì Đức GIA-VÊ là thiện;
Hãy hát các lời ca-tụng danh Ngài, vì đó là đáng yêu.
⁴Vì Đức GIA-VÊ đã chọn Gia-cốp cho chính Ngài,
Y-sơ-ra-ên làm sở-hữu của riêng Ngài.
⁵Vì ta biết rằng Đức GIA-VÊ là vĩ đại,
Và rằng Chúa chúng ta ở trên tất cả các thần.
⁶Điều gì Đức GIA-VÊ đẹp ý, thì Ngài làm,
Trong trời và trong đất, trong biển và trong mọi vực sâu.
⁷Đáng khiến hơi nước bay lên từ các đầu cùng của trái đất;
Là Đấng làm các chớp-nhoáng cho mưa;
Là Đấng đem ra gió từ các kho của Người.
⁸Ngài đã đánh hạ những con đầu lòng của Ê-díp-tô⁽¹⁾,
Cả người lẫn thú.
⁹Ngài đã sai các dấu-hiệu và các điều kỳ-diệu đến giữa
người, hỡi Ê-díp-tô,
Trên Pha-ra-ôn và mọi tôi-tớ của hắn.
¹⁰Ngài đã đánh hạ nhiều quốc-gia,
Và đã giết các vua hùng-mạnh,
¹¹Si-hôn, vua dân A-mô-rít.
Và Ốc, vua của Ba-san,
Và mọi vương-quốc của Ca-na-an;
¹²Và Ngài đã ban xứ của chúng làm một của thừa-kế,
Một của thừa-kế cho Y-sơ-ra-ên dân của Ngài.
¹³“Danh của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, là đời đời,
Món quà lưu niệm của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, cho mọi
thế-hệ.”
¹⁴Vì Đức GIA-VÊ sẽ phán-xét dân Ngài,
Và sẽ có lòng thương-xót cho các tôi-tớ của Ngài.
¹⁵Những hình-tượng của các dân-tộc chỉ là bạc và vàng,
Việc làm của các bàn tay loài người;
¹⁶Chúng có miệng, nhưng chúng chẳng nói;
Chúng có mắt, nhưng chúng chẳng thấy;
¹⁷Chúng có tai, nhưng chúng chẳng nghe;
Cũng không có một hơi-thở nào cả trong các miệng
chúng.
¹⁸Những kẻ làm ra chúng sẽ giống như chúng,
Phải, mọi kẻ trông-cậy chúng.
¹⁹Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy chúc-tụng Đức GIA-VÊ;
Hỡi nhà A-rôn, hãy chúc-tụng Đức GIA-VÊ;
²⁰Hỡi nhà Lê-vi, hãy chúc-tụng Đức GIA-VÊ;
Các người, những kẻ kinh-sợ Đức GIA-VÊ, hãy chúc-
tụng Đức GIA-VÊ!
²¹Đáng chúc-tụng thay Đức GIA-VÊ từ Si-ôn,
Đáng ngự tại Giê-ru-sa-lem.
Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!

THÁNH-THI 136

*Cảm-tạ sự tốt-lành của Đức GIA-VÊ cho Y-sơ-ra-ên
Người viết: Vô-danh*

- ¹Hãy cảm-tạ Đức GIA-VÊ, vì Ngài là thiện;

¹Ai Cập

- Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.
²Hãy cảm-tạ Thần của các thần,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.
³Hãy cảm-tạ Chúa của các chúa,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
⁴Tới Ngài, Đấng một mình làm các điều kỳ-diệu vĩ-đại,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
⁵Tới Ngài, Đấng đã làm ra các tầng trời với sự hiểu-biết,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
⁶Tới Ngài, Đấng đã trải rộng trái đất trên những bể nước,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
⁷Tới Ngài, Đấng đã dựng nên các nguồn sáng lớn,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
⁸Mặt trời để cai-trị ban ngày,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
⁹Mặt trăng và các ngôi sao để cai-trị ban đêm,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
¹⁰Tới Ngài, Đấng đã đánh Ê-díp-tô vào con đầu lòng của
họ,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời,
¹¹Và đem Y-sơ-ra-ên ra từ giữa họ,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời,
¹²Với bàn tay mạnh và cánh tay duỗi ra,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
¹³Tới Ngài, Đấng đã chia Biển Sậy⁽²⁾ ra từng phần,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời,
¹⁴Và đã khiến Y-sơ-ra-ên đi qua giữa Biển ấy,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
¹⁵Nhưng Ngài đã xô Pha-ra-ôn và quân-đội của hắn trong,
Biển Sậy
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.
¹⁶Tới Ngài, Đấng đã dẫn dân Ngài đi qua vùng hoang-vu,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
¹⁷Tới Ngài, Đấng đã đánh hạ các vua lớn,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời,
¹⁸Và giết các vua hùng-mạnh,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
¹⁹Si-hôn, vua dân A-mô-rít,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời,
²⁰Và Ốc, vua của Ba-san,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời,
²¹Và đã ban xứ của chúng làm một của thừa-kế,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
²²Tức là một của thừa-kế cho Y-sơ-ra-ên tôi-tớ Ngài,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.
²³Đấng đã nhớ đến chúng ta trong tình-trạng hèn-mọn của
chúng ta,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời,
²⁴Và đã giải-cứ chúng ta khỏi các đối-thù chúng ta,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời;
²⁵Đáng ban đồ ăn cho mọi loài xác-thịt,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.
²⁶Hãy dâng các lời cảm-tạ Đức Chúa TRỜI⁽³⁾ của trời,
Vì sự ân-cần thương-yêu của Ngài là đời đời.

²hay: Biển Đỏ

³hay: vị Thần của tầng trời

Thánh-thi (137.1-137.9)-(138.1-138.8)-
(139.1-139.17)

THÁNH-THI 137

Một kinh-nghệm của người bị lưu-dày

Người viết: Vô-danh

- 1 Bên các con sông của Ba-by-lôn,
Ở đó chúng tôi đã ngồi xuống và khóc,
Khi chúng tôi nhớ lại Si-ôn.
- 2 Trên các cây dương-liễu ở giữa nó
Chúng tôi đã treo các thụ-cầm của mình.
- 3 Vì ở đó các kẻ bắt giữ chúng tôi đã hỏi chúng tôi về các
lời của bài ca,
Và các kẻ hành-hạ chúng tôi đòi cười-đùa, rằng:
“Hát cho chúng ta nghe một trong các bài ca của Si-ôn.”
- 4 Làm thế nào chúng tôi có thể hát bài ca của Đức GIA-VÊ
Trong một đất lạ?
- 5 Nếu ta quên người, hỡi Giê-ru-sa-lem,
Thì xin tay hữu của ta quên *năng khiếu của nó*.
- 6 Xin lưỡi của ta dính vào vòm miệng ta,
Nếu ta không nhớ đến người,
Nếu ta không khiến Giê-ru-sa-lem thăng lên⁽¹⁾
Bên trên niềm vui chính của ta.
- 7 “Đức GIA-VÊ ôi, xin nhớ chống lại những con trai của
Ê-dôm
Cái ngày của Giê-ru-sa-lem,
Chúng đã nói: ‘Hãy san bằng nó, hãy san bằng nó,
Cho đến tận nền của nó!’ ”
- 8 Bớ con gái Ba-by-lôn, người kẻ bị tàn-phá,
Phước biết bao cho người báo-trả người
Bằng chính thứ mà người đã báo chúng ta.
- 9 Phước biết bao cho người chụp và quăng những đứa con
nhỏ của người
Vào đá.

THÁNH-THI 138

Cảm-tạ vì đặc-ân của Đức GIA-VÊ

Người viết: Đa-vít

- 1 “Con sẽ cảm-tạ Chúa với tất cả tâm-lòng con;
Con sẽ hát các lời ca-tụng Chúa trước mặt các thần.
- 2 Con sẽ gập mình hướng về đền-thờ thánh của Chúa,
Và cảm-tạ danh Chúa vì sự ân-cần thương-yêu của Chúa
và lẽ-thật của Chúa;
Vì Chúa đã tôn cao lời Chúa theo hết thầy danh Chúa.
- 3 Vào ngày con đã kêu-cầu, Chúa đã trả lời con;
Chúa đã làm cho con bạo-dạn với sức mạnh trong hồn
con.”
- 4 “Tất cả các vì vua của trái đất sẽ cảm-tạ Chúa, Đức GIA-
VÊ ôi,
Khi họ đã nghe các lời của miệng Chúa.”
- 5 Và họ sẽ hát về các đường-lối của Đức GIA-VÊ,
Vì vĩ-đại là vinh-quang của Đức GIA-VÊ.
- 6 Vì dẫu Đức GIA-VÊ được nâng cao,
Ngài vẫn doái đến kẻ thấp-hèn;
Nhưng kẻ kiêu-căng Ngài biết từ xa.
- 7 “Dẫu con bước đi giữa cơn rối-loạn,
Chúa cũng sẽ hồi sinh con;
Chúa sẽ duỗi tay Chúa ra chống lại cơn thịnh-nộ của các

¹hay: tán-dương

- kẻ thù con,
Và bàn tay hữu của Chúa sẽ cứu con.
8 Đức GIA-VÊ sẽ hoàn-tất điều liên-hệ đến con;
Sự ân-cần thương-yêu của Chúa, Đức GIA-VÊ ôi, là đời
đời;
Xin đừng bỏ rơi các việc làm của các bàn tay Chúa.”

THÁNH-THI 139

Sự vô sở bất tại và vô sự bất tri của Đức Chúa TRỜI
(Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- 1 “Đức GIA-VÊ ôi, Chúa đã dò-xét con và đã biết con.
- 2 Chúa biết việc con ngồi xuống và việc con đứng dậy;
Chúa hiểu tư-tưởng của con từ xa.
- 3 Chúa dò-xét lối đi của con và việc con nằm xuống,
Và đã quen-thuộc cận kề với mọi đường-lối của con.
- 4 Cả trước khi có một lời trên lưỡi của con,
Kìa, Đức GIA-VÊ ôi, Chúa biết nó hết thảy.
- 5 Chúa đã vây quanh con phía sau và phía trước,
Và đã đặt bàn tay Chúa trên con.
- 6 Kiến-thức đường ấy quá kỳ-diệu cho con;
Nó quá cao, con không thể đạt tới nó.
- 7 “Ở đâu con có thể đi khỏi Linh của Chúa?
Hay ở đâu con có thể trốn khỏi sự hiện-diện của Chúa?
- 8 Nếu con lên tới trời, Chúa ở đó;
Nếu con làm giương con nơi Âm-phủ, kìa, Chúa ở đó.
- 9 Nếu con lấy những cánh của hừng-đông,
Nếu con cư-ngụ tại phần xa nhất của biển-cả,
- 10 Ngay cả ở đó bàn tay Chúa cũng sẽ dẫn-dắt con,
Và bàn tay hữu Chúa sẽ nắm-giữ con.
- 11 Nếu con nói: ‘Chắc-chắn sự tối-tăm sẽ làm con bầm
đập,
Và ánh-sáng chung-quanh con sẽ là đêm tối,’
- 12 Cả sự tối-tăm cũng không là tối-tối đối với Chúa,
Và đêm tối cũng sáng chói như ban ngày.
Sự tối-tăm và ánh-sáng đều như nhau *đối với Chúa*.

- 13 “Vì Chúa đã nắn thành lục tạng của con⁽²⁾;
Chúa đã dệt con trong tử-cung của mẹ con.
- 14 Con sẽ cảm-tạ Chúa, vì con được làm ra một cách đáng
sợ và kỳ-diệu;
Kỳ-diệu thay các việc làm của Chúa,
Và hồn con biết nó rất rõ.
- 15 Xương xóc con đã không khuất được Chúa,
Khi con đã được tạo thành trong sự bí-mật⁽³⁾,
Và được nắn lên tinh-xảo trong các vực sâu⁽⁴⁾ của trái
đất.
- 16 Các mắt của Chúa đã thấy thể-chất chưa thành của con;
Và trong sách của Chúa chúng đã được viết ra hết thảy,
Các ngày đã được định *cho con*,
Khi chưa có một ngày nào trong các ngày ấy.
- 17 Tư-tưởng của Chúa đối với con cũng quý biết bao, Đức
Chúa TRỜI ôi!
Toàn bộ *các tư-tưởng ấy* bao la biết bao!

²Nguyên ngữ: các trái thận của con

³hay: trong nơi kín, có thể hiểu là trong tử-cung

⁴có thể hiểu “các nơi sâu-thẳm của trái đất” là “các chỗ tối của tử-cung”

**Thánh-thi (139.18-139.24)-(140.1-140.13)-
(141.1-141.10)-(142.1-142.6)**

- 18 Nếu con phải đếm chúng, thì chúng nhiều hơn cát.
Khi con thức-giác, con vẫn còn ở với Chúa.
- 19 “Ôi, ắt Chúa sẽ giết kẻ độc-ác, *Đức* Chúa TRỜI ôi;”
‘Hãy đi khỏi ta,’ vì vậy, ‘hỡi những kẻ đổ máu.’
- 20 “Vì chúng nói chống Chúa một cách độc-ác,
Và những kẻ thù Chúa dùng *đanh* Chúa không hiệu quả.
- 21 Có phải con chẳng ghét những kẻ ghét Chúa hay sao,
Đức GIA-VÊ ôi?
Và con chẳng ghê-tởm những kẻ nổi lên chống Chúa
hay sao?
- 22 Con ghét chúng với sự căm-ghét tận-cùng;
Chúng đã trở thành các kẻ thù của con.
- 23 “Xin tra-xét con, *Đức* Chúa TRỜI ôi, và xin biết tâm-
lòng con;
Xin thử con và xin biết các tư-tưởng khắc-khoài của
con;
- 24 Và xem nếu có một đường-lối có hại nào trong con
chăng,
Và xin dẫn-dắt con trong đường-lối đời đời.”

THÁNH-THI 140

Câu-nguyện xin bảo-vệ chống kẻ ác (Cho trường ban nhạc)

Người viết: Đa-vít

- 1 “Xin giải-cứu con, *Đức* GIA-VÊ ôi, khỏi các kẻ xấu-xa;
Xin bảo-vệ con khỏi các người hung-bạo,
- 2 Những kẻ chế ra các điều xấu-xa trong tâm chúng;
Chúng liên-tục khuấy-động những cuộc chiến-tranh.
- 3 Chúng mài nhọn lưỡi của chúng như rắn;
Nọc độc rắn hổ thì ở nơi các môi chúng. [Sê-la.
- 4 “Xin giữ con, *Đức* GIA-VÊ ôi, khỏi tay những kẻ độc-ác;
Xin bảo-vệ con khỏi các người hung-bạo,
Là những kẻ đã có ý xô các chân con một cách hung-
bạo.
- 5 Các kẻ kiêu-ngạo đã gài bẫy và *chăng* dây cho con;
Chúng đã giương lưới cạnh bờ đường;
Chúng đã đặt bẫy gài con.” [Sê-la.
- 6 Tôi đã thưa cùng *Đức* GIA-VÊ: “Chúa là *Đức* Chúa
TRỜI của con;
Xin để tai, *Đức* GIA-VÊ ôi, nghe tiếng nài-xin của con.
- 7 *Đức* GIA-VÊ Chúa ôi, sức mạnh của sự cứu-rỗi của con,
Chúa đã che-phủ đầu con trong ngày chiến-trận.
- 8 “Xin chớ ban, *Đức* GIA-VÊ ôi, ước-ao của kẻ độc-ác;
Xin chớ ủng-hộ mưu xấu của hắn, e chúng được đề-cao
chăng.” [Sê-la.
- 9 “Còn về đầu-trưởng của những kẻ bao-vây con,
Nguyện trò tình quái của các môi chúng bao-phủ chúng.
- 10 Nguyện đám than cháy đỏ rơi xuống trên chúng;
Nguyện chúng bị quăng vào trong lửa,
Vào trong các hồ nước từ đó chúng không thể chỗi-dậy.”
- 11 “Nguyện kẻ vu-không chẳng được vững lập trên trái đất;
Nguyện điều xấu nhanh chóng sẵn người hung-bạo ấy.”
- 12 “Con biết rằng *Đức* GIA-VÊ sẽ bảo trì duyên-cớ của kẻ
khô-nạn,
Và công-lý cho người nghèo.
- 13 Chắc-chắn người công-chính sẽ cảm-tạ danh Chúa;

Người ngay-thắng sẽ ở trong sự hiện-diện của Chúa.”

THÁNH-THI 141

*Lời câu-nguyện buổi chiều xin được nên thánh và được
bảo-vệ khỏi các tội ác*

Người viết: Đa-vít

- 1 “*Đức* GIA-VÊ ôi, con cầu-xin Chúa mau đến cùng con!
Xin để tai nghe tiếng của con khi con kêu-cầu Chúa!
- 2 Nguyện lời cầu-nguyện của con được xem như hương
thơm trước mặt Chúa;
Việc con nâng hai bàn tay lên như của-lễ buổi chiều.
- 3 *Đức* GIA-VÊ ôi, xin đặt một kẻ canh-gác miệng của con;
Xin cứ canh giữ cửa của các môi con.
- 4 Xin đừng hướng tâm con về một điều xấu nào,
Để thực hành các việc độc-ác
Với những kẻ làm điều tội lỗi;
Và xin đừng để con ăn từ các món ngon của chúng.
- 5 “Xin cho người công-chính đánh con trong sự từ-tế và
khiểm-trách con;
Đó là dầu trên đầu;
Xin đừng cho đầu của con từ-chối nó,
Vì lời cầu-nguyện của con vẫn chống lại các việc độc ác
của chúng.
- 6 Các quan án của chúng bị ném xuống bên cạnh tảng đá,
Và họ nghe các lời con, vì chúng êm dịu.
- 7 Như khi một người cày và vỡ đất ra,
Thì xương chúng con đã bị rải nơi miệng của Âm-phủ
rời.
- 8 “Vì đôi mắt con hướng về Chúa, *Đức* GIA-VÊ là Chúa
ôi;
Trong Chúa con ẩn-náu; xin đừng đổ hồn con ra.
- 9 Xin giữ con khỏi các hàm của cái bẫy mà chúng đã gài
cho con,
Và khỏi bẫy của kẻ làm ác.
- 10 Xin cho kẻ độc-ác sa vào chính các lưới của chúng,
Trong khi con an-toàn đi ngang qua.”

THÁNH-THI 142

Lời câu-nguyện xin giúp-đỡ trong cơn gian-truân

Người viết: Đa-vít khi ở trong hang đá

- 1 Tôi khóc lớn với tiếng của tôi cùng *Đức* GIA-VÊ;
Tôi nài-xin bằng tiếng của tôi cùng *Đức* GIA-VÊ.
- 2 Tôi đổ sự than-thờ của tôi ra trước mặt Ngài;
Tôi công-bố nỗi lo-phiền của tôi trước mặt Ngài.
- 3 “Khi linh của con đã là đi ở trong con,
Chúa đã biết nẻo-đường của con.
Trong con đường nơi con bước đi
Chúng đã giấu một cái bẫy cho con.
- 4 Xin nhìn bên phải và xem;
Vì chẳng có một ai lưu-ý đến con;
Không có một lối thoát cho con;
Chẳng có một người nào quan-tâm đến hồn con.
- 5 “Con đã kêu la cùng Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi;
Con đã thưa: ‘Chúa là nơi ẩn-náu của con,
Phần của con trong đất kẻ sống.
- 6 Xin chú ý đến tiếng khóc của con,
Vì con bị hạ quá thấp;

**Thánh-thi (142.7) (143.1-143.12)-
(144.1-144.15)-(145.1-145.3)**

Xin giải-thoát con khỏi những kẻ bắt-bớ con,
Vì chúng quá mạnh cho con.
7 Xin đem hồn con ra khỏi nhà giam,
Để con được cảm-tạ danh Chúa;
Người công-chính sẽ vây quanh con,
Vì Chúa sẽ đối-xử một cách rộng-rãi với con.’ ”

THÁNH-THI 143

Lời cầu-nguyện xin sự giải-thoát và hướng-dẫn
Người viết: Đa-vít

- 1 “Xin nghe lời cầu-nguyện của con, *Đức* GIA-VÊ ôi,
Xin để tai nghe các sự nài-xin của con!
Xin đáp lời con trong sự thành-tín của Chúa, trong sự
công-chính của Chúa!
2 Và xin đừng vào sự phán-xét với tôi-tớ của Chúa,
Vì trong mắt Chúa chẳng có một ai sống là công-chính.
3 “Vì kẻ thù ấy đã bắt bớ hồn con;
Hắn đã đánh hạ sinh-mạng con xuống tới mặt đất;
Hắn đã làm con ở trong các chỗ tối, như những kẻ đã
chết từ lâu.
4 Bởi vậy, linh con là đi ở trong con;
Tâm con bị làm hoảng sợ ở trong con.
5 “Con nhớ lại những ngày thuở xưa;
Con ngắm-ngẫm tất cả những việc làm của Chúa;
Con trầm-ngâm về công-việc của bàn tay Chúa.
6 Con đuổi ra các bàn tay con lên Chúa;
Hồn con mong mỏi Chúa, như một đất cháy khô.

[Sê-la.

- 7 “Xin mau đáp lời con, *Đức* GIA-VÊ ôi, linh con suy-sụp;
Xin đừng giấu mặt Chúa khỏi con,
E con trở nên như những kẻ đi xuống hố.
8 Xin cho con nghe sự ân-cần thương-yêu của Chúa vào
buổi sáng;
Vì con trông-cậy nơi Chúa;
Xin dạy con đường-lối mà con phải bước đi trong đó;
Vì hướng về Chúa, con nâng hồn con lên.
9 “Xin giải-cứu con, *Đức* GIA-VÊ ôi, khỏi các kẻ thù con;
Con ân-náu trong Chúa.
10 Xin dạy con thực-hiện ý-muốn của Chúa,
Vì Chúa là *Đức* Chúa TRỜI của con;
Nguyện Linh tốt-lành của Chúa dẫn-dắt con trên đất
băng.
11 Vì có danh Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi, xin hồi sinh con.
Trong sự công-chính của Chúa xin đem hồn con ra khỏi
sự phiền-hà.
12 Trong sự ân-cần thương-yêu của Chúa, xin diệt những
kẻ thù của con,
Và xin hủy-diệt tất cả những kẻ làm hồn con khổ;
Vì con là tôi-tớ của Chúa.”

THÁNH-THI 144

Lời cầu-nguyện xin sự giải-cứu và sự phân-vinh
Người viết: Đa-vít

- 1 Đáng chúc-tụng thay *Đức* GIA-VÊ, là tảng đá của tôi,
Là Đấng huấn-luyện các bàn tay tôi cho chiến-tranh,
Và các ngón tay tôi cho trận-chiến;
2 Là sự ân-cần thương-yêu của tôi và đồn lũy của tôi,

Là đồn lũy của tôi và đáng giải phóng của tôi;
Là cái khiên của tôi, và trong Ngài tôi ân-náu;
Ngài bắt dân tôi phục dưới tôi.

- 3 “*Đức* GIA-VÊ ôi, con người là gì, mà Chúa nhận biết nó?
Hay con trai loài người là gì, mà Chúa nghĩ đến nó?
4 Loài người như chi là một hơi-thở;
Các ngày của nó như cái bóng đi qua.
5 “Xin uốn cong các tầng trời của Chúa, *Đức* GIA-VÊ ôi,
và xin giáng xuống;
Xin chạm các núi, để chúng có thể xông khói lên.
6 Xin phát ra chớp-nhoáng và rải chúng ra;
Xin bắn các mũi tên Chúa ra và làm chúng làm-lẫn.
7 Xin dang tay Chúa ra từ nơi cao;
Xin giải-cứu con và giải-thoát con khỏi nhiều con nước
lớn,
Ra khỏi tay những kẻ nước ngoài
8 Có miệng nói điều dối-gạt,
Và có bàn tay hữu là tay sai lầm.
9 “Con sẽ hát một bài ca mới cho Chúa, *Đức* Chúa TRỜI
ôi;
Trên thập huyền cầm, con sẽ hát các lời ca-tụng cho
Chúa.
10 Là Đấng ban sự cứu-rỗi cho các vua;
Là Đấng giải-cứu Đa-vít tôi-tớ Ngài khỏi thanh gươm
xấu-xa.
11 Xin giải-cứu con, và giải-thoát con khỏi bàn tay những
người nước ngoài,
Có miệng nói điều dối-gạt,
Và có bàn tay hữu là tay sai lầm.
12 “Xin cho những con trai của chúng con trong thời
thanh-niên của chúng như những cây trưởng thành,
Và các con gái của chúng con như các trụ góc được làm
kiểu như cho một đình-thự;
13 Xin các kho thóc chúng con đầy, cung-cấp mọi thứ sản-
phẩm,
Và các bầy chiên của chúng con sanh ra hằng ngàn hằng
vạn trong những cánh đồng của chúng con;
14 Xin cho các bò cái của chúng con mang thai,
Mà không có việc không may và không mất-mát,
Xin đừng có một tiếng la ó nào trong các đường phố của
chúng con!
15 Phước biết bao cho dân được quang-cảnh như vậy!
Phước biết bao cho dân có *Đức* Chúa TRỜI là *Đức* GIA-
VÊ!”

THÁNH-THI 145

Lời ca-ngợi Đức GIA-VÊ vì sự tốt-lành của Ngài
(Thánh-thi ca-ngợi)

Người viết: Đa-vít

- 1 “Con sẽ ca-tụng Chúa, *Đức* Chúa TRỜI của con, nhà Vua
ôi;
Và con sẽ chúc-tụng danh Chúa đời đời vô cùng.
2 “Mỗi ngày con sẽ chúc-tụng Chúa,
Và con sẽ ca-ngợi danh Chúa đời đời vô cùng.
3 Vì đại là *Đức* GIA-VÊ, và rất đáng được ca-tụng;
Và sự vĩ đại của Ngài thì không thể dò-xét được.

**Thánh-thi (145.4-145.21)-(146.1-146.10)-
(147.1-147.14)**

- 4⁴Thế-hệ này đến thế-hệ khác sẽ ca-tụng các việc làm của Chúa,
Và sẽ công-bổ các hành-động phi-thường của Chúa.
5Về vinh-quang chói lọi của sự oai-nghiêm của Chúa,
Và về các việc làm kỳ-diệu của Chúa, con sẽ suy ngẫm.
6Và người ta sẽ nói về quyền-năng của các hành-động kinh-khiếp của Chúa;
Và con sẽ nói về sự vĩ đại của Chúa.
7Họ sẽ sốt-sắng thốt ra ký ức về sự tốt-lành dư-dật của Chúa,
Và sẽ la lên một cách vui-vẻ về sự công-chính của Chúa.”
- 8Đức GIA-VÊ khoan-dung và khoan-dung;
Chậm giậm và vĩ đại trong sự ân-cần thương-yêu.
9Đức GIA-VÊ là thiện cho tất cả,
Và các sự khoan-dung của Ngài thì ở trên mọi việc làm của Ngài.
- 10“Mọi công trình của Chúa sẽ cảm-tạ Chúa, Đức GIA-VÊ ôi,
Và những kẻ tin-kính của Chúa sẽ chúc-tụng Chúa.
11Họ sẽ nói về vinh-quang của vương-quốc Chúa,
Và nói về quyền-năng của Chúa;
12Để khiến cho những con trai của người ta biết các hành-động phi-thường của Chúa,
Và vinh-quang của oai-nghiêm của vương-quốc Chúa.
13Vương-quốc Chúa là một vương-quốc đời đời,
Và nước của Chúa tồn tại suốt mọi thế-hệ.
- 14“Đức GIA-VÊ duy trì mọi kẻ ngã,
Và đỡ mọi kẻ bị gặp mình dậy.
15Mọi cặp mắt nhìn vào Chúa,
Và Chúa cho họ thực-phẩm của họ đúng lúc cần.
16Chúa xòe bàn tay của Chúa ra,
Và thỏa-mãn ước-ao của mọi sinh-vật.”
- 17Đức GIA-VÊ thì công-chính trong mọi lối đi của Ngài,
Và tử tế trong mọi việc làm của Ngài.
18Đức GIA-VÊ thì gần mọi kẻ cầu-khẩn Ngài,
Ở gần mọi kẻ cầu-khẩn Ngài trong lẽ thật.
19Ngài sẽ đáp-ứng ước-ao của những kẻ kinh-sợ Ngài;
Ngài cũng sẽ nghe tiếng khóc của họ và sẽ cứu họ.
20Đức GIA-VÊ giữ-gìn mọi kẻ yêu Ngài;
Nhưng mọi kẻ độc-ác, Ngài sẽ hủy-diệt.
21Miệng tôi sẽ nói lên lời ca-tụng về Đức GIA-VÊ;
Và mọi xác-thịt sẽ chúc-tụng danh thánh của Ngài đời đời vô cùng.

THÁNH-THI 146

Cảm-tạ Đức GIA-VÊ, Đấng Giúp-đỡ dư-dật

Người viết: Vô-danh

- 1Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!
Ca-tụng Đức GIA-VÊ, hỡi hồn ta!
2Tôi sẽ ca-tụng Đức GIA-VÊ trong khi tôi sống;
Tôi sẽ hát các lời ca-tụng cho Đức Chúa TRỜI tôi trong khi tôi tồn tại.
3Chớ trông-cậy nơi các ông hoàng,
Nơi loài người phải chết, nơi nó chẳng có sự cứu-rỗi.
4Linh của nó rời đi, nó trở về đất;

- Vào chính cái ngày đó, các suy nghĩ của nó diệt-vong.
5Phước biết bao cho người mà Đức Chúa TRỜI của Gia-cốp giúp-đỡ,
Là kẻ có hy-vọng nơi Đức GIA-VÊ là Đức Chúa TRỜI của hắn;
6Là Đấng đã làm trời và đất,
Biển và mọi thứ ở trong chúng;
Là Đấng giữ đức-tin mãi mãi;
7Là Đấng thực-thi công-lý cho kẻ bị áp-bức;
Là Đấng ban thực-phẩm cho kẻ đói.
Đức GIA-VÊ phóng thích các tù-nhân.
8Đức GIA-VÊ mở mắt kẻ mù;
Đức GIA-VÊ đỡ kẻ bị gặp mình dậy;
Đức GIA-VÊ yêu người công-chính;
9Đức GIA-VÊ bảo-vệ các khách lạ;
Ngài nâng-đỡ kẻ không cha và người góa-bụa;
Nhưng Ngài ngăn-cản đường-lối của kẻ độc-ác.
10Đức GIA-VÊ, Đức Chúa TRỜI của người, sẽ trị-vì mãi mãi cho mọi thế-hệ, hỡi Si-ôn.
Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!

THÁNH-THI 147

Ca-ngợi Đức GIA-VÊ cho sự phục-hồi và phồn-vinh của Giê-ru-sa-lem (được viết khi những người bị lưu-đày trở về Giê-ru-sa-lem)

Người viết: Vô-danh

- 1Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!
Vì hát các lời ca-tụng cho Đức Chúa TRỜI của chúng ta là tốt;
Vì là thích-thú và sự ca-tụng là xứng.
2Đức GIA-VÊ dựng Giê-ru-sa-lem;
Ngài gom những kẻ bị ruồng bỏ của Y-sơ-ra-ên lại.
3Ngài chữa lành những kẻ có tâm tan vỡ,
Và băng-bó lại các vết thương của họ.
4Ngài đếm số các vì sao;
Ngài đặt tên cho hết thấy chúng.
5Vĩ đại là Chúa của chúng ta, và dư-dật trong sức mạnh;
Sự hiểu biết của Ngài là vô tận.
6Đức GIA-VÊ nâng đỡ những kẻ bị đau-khổ;
Ngài hạ các kẻ ác xuống mặt đất.
7Hãy hát cho Đức GIA-VÊ với sự tạ ơn;
Hãy hát các lời ca-tụng cho Đức Chúa TRỜI chúng ta trên đàn lia,
8Là Đấng bao-phủ các tầng trời với các đám mây,
Là Đấng cung-cấp mưa cho trái đất,
Là Đấng khiến cỏ mọc trên núi.
9Ngài ban cho thú rừng đồ-ăn của nó,
Và cho các con quạ con đang kêu la.
10Ngài không hài lòng với sức mạnh của con ngựa;
Ngài không thích thú những cẳng chân của một người.
11Đức GIA-VÊ chiếu cố những kẻ sợ Ngài,
Những kẻ trông-đợi sự ân-cần thương-yêu của Ngài.
12Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ, hỡi Giê-ru-sa-lem!
Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ, hỡi Si-ôn!
13Vì Ngài đã tăng sức cho các then công của người;
Ngài đã ban phước cho những con trai người ở bên trong người.
14Ngài làm cho hòa-bình trong các biên-giới của người;

**Thánh-thi (147.15-147.20)-(148.1-148.14)-
(149.1-149.9)-(150.1-150.6)**

- Ngài thỏa-mãn người với phần lúa mì tốt nhất.
15 Ngài phát lệnh của Ngài ra cho trái đất;
Lời Ngài lan rất nhanh.
16 Ngài ban cho tuyết như len;
Ngài rải sương ra như tro.
17 Ngài ném nước đá của Ngài ra thành từng mảnh;
Ai có thể đứng nổi trước cái lạnh của Ngài?
18 Ngài phát lời Ngài ra và làm tan chảy chúng;
Ngài khiến gió của Ngài thổi và những bể nước, chảy.
19 Ngài tuyên-bố các lời Ngài cho Gia-cốp,
Các luật-lệ và mạng-lệnh của Ngài cho Y-sơ-ra-ên.
20 Ngài đã chẳng dối-xử như vậy với bất cứ quốc-gia nào;
Và còn về các mạng-lệnh của Ngài, họ đã chẳng biết chúng.
Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!

THÁNH-THI 148

Khuyên toàn-thể vật thọ-tạo ca-tụng Đức GIA-VÊ

Người viết: Vô-danh

- 1 Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!
Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ từ các tầng trời;
Hãy ca-tụng Ngài ở các nơi cao!
2 Hãy ca-tụng Ngài, hỡi mọi thiên-sứ của Ngài;
Hãy ca-tụng Ngài, hỡi mọi cơ-binh của Ngài!
3 Hãy ca-tụng Ngài, hỡi mặt trời và mặt trăng;
Hãy ca-tụng Ngài, hỡi mọi sao sáng!
4 Hãy ca-tụng Ngài, hỡi các tầng trời của các tầng trời,
Và những nước ở bên trên các tầng trời!
5 Hãy để chúng ca-tụng danh Đức GIA-VÊ
Vì Ngài đã truyền lệnh, chúng bèn được sáng-tạo.
6 Ngài cũng đã vững lập chúng đời đời vô cùng;
Ngài đã làm một sắc-lệnh mà sẽ không đi mất.
7 Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ từ trái đất,
Hỡi các quái-vật của biển và mọi vực sâu;
8 Hỡi lửa và mưa đá, hỡi tuyết và mây;
Hỡi bão tố, làm lời Ngài ứng-nghiệm;
9 Hỡi các núi và mọi đồi;
Hỡi những cây mang trái và mọi cây tuyết-tùng;
10 Hỡi các thú rừng và mọi gia-súc;
Các loài bò sát và chim có cánh;
11 Hỡi các vua của trái đất và mọi dân-tộc;
Hỡi các ông hoàng và mọi quan-án của trái đất;
12 Hỡi cả những người nam trẻ lẫn các gái đồng-trinh;
Hỡi các người già và con trẻ,
13 Để họ ca-tụng danh Đức GIA-VÊ,
Vì một mình danh Ngài được tôn cao;
Vinh-quang của Ngài ở bên trên đất và trời.
14 Và Ngài đã nâng lên một cái sừng cho dân Ngài,
Sự ca-tụng cho mọi kẻ tin-kính của Ngài;
Tức là cho những con trai Y-sơ-ra-ên, một dân gần bên Ngài.
Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!

THÁNH-THI 149

Khuyên dân Y-sơ-ra-ên ca-tụng Đức GIA-VÊ

Người viết: Vô-danh

- 1 Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!
Hãy hát cho Đức GIA-VÊ một bài ca mới,

- Và sự ca-tụng Ngài trong hội-chúng những kẻ tin-kính.
2 Y-sơ-ra-ên hãy vui nơi Đấng Sáng-tạo của mình;
Các con trai Si-ôn hãy mừng-rỡ nơi Vua của họ.
3 Chúng hãy ca-tụng danh Ngài bằng cách nhảy-múa;
Chúng hãy hát lời ca-tụng cho Ngài với trống cơm và đàn lia.
4 Vì Đức GIA-VÊ thích thú nơi dân của Ngài;
Ngài sẽ làm đẹp những kẻ bị đau-khổ bằng sự cứu-rỗi.
5 Những kẻ tin-kính hãy hớn hờ trong vinh-quang;
Chúng hãy hát-xướng vì vui-vẻ trên giường của chúng.
6 Hãy để các lời ca-tụng thanh-cao về Đức Chúa TRỜI ở trong họng họ,
Và thanh gươm hai lưỡi trong tay họ,
7 Để thi-hành sự báo-thù các quốc-gia,
Và hình-phạt trên các dân-tộc;
8 Để trói các vua của chúng bằng xiềng,
Và các nhà quý-tộc của chúng bằng những cùm sắt;
9 Để thi-hành trên chúng cái án đã được chép;
Đây là một danh-dự cho mọi kẻ tin-kính Ngài.
Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!

THÁNH-THI 150

Đáng dùng nhạc-khí mà ca-ngợi Đức GIA-VÊ

Người viết: Vô-danh

- 1 Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!
Hãy ca-tụng Đức Chúa TRỜI trong nơi thánh của Ngài;
Hãy ca-tụng Ngài trong bầu trời đầy quyền-năng của Ngài.
2 Hãy ca-tụng Ngài vì các việc làm phi-thường của Ngài;
Hãy ca-tụng Ngài theo sự vĩ đại tuyệt-diệu của Ngài.
3 Hãy ca-tụng Ngài bằng tiếng kèn trom-bét;
Hãy ca-tụng Ngài bằng đàn hạc và đàn lia.
4 Hãy ca-tụng Ngài bằng trống cơm và nhảy-múa;
Hãy ca-tụng Ngài bằng các nhạc-khí có dây và ống nhạc⁽¹⁾.
5 Hãy ca-tụng Ngài bằng những chấp-chòa phát tiếng lớn;
Hãy ca-tụng Ngài bằng những chấp-chòa vang rền.
6 Mọi vật gì có hơi thở hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ.
Hãy ca-tụng Đức GIA-VÊ!

¹ ống sáo, ống tiêu, ống nhạc hơi; đàn ống